

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG**  
**(1946 - 2018)**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
NĂM 2020

MÃ SỐ:  $\frac{05 - 07}{\text{ĐHTN} - 2020}$



**CHIỤ TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG**  
**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG**

**BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN**

1. Đ/c Trần Thanh Long Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân: Trưởng ban
2. Đ/c Dương Văn Thắng Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy: Phó ban
3. Đ/c Trần Xuân Thương Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Phó ban
4. Đ/c Phạm Thanh Văn Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: Thành viên
5. Đ/c Hà Công Lịch Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: Thành viên
6. Đ/c Dương Thúy Hòa Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ: Thành viên
7. Đ/c Nguyễn Kim Hoàn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Đoàn Thanh niên: Thành viên
8. Đ/c Nguyễn Văn Chung Chủ tịch Hội Nông dân: Thành viên
9. Đ/c Đỗ Tuấn Anh Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: Thành viên

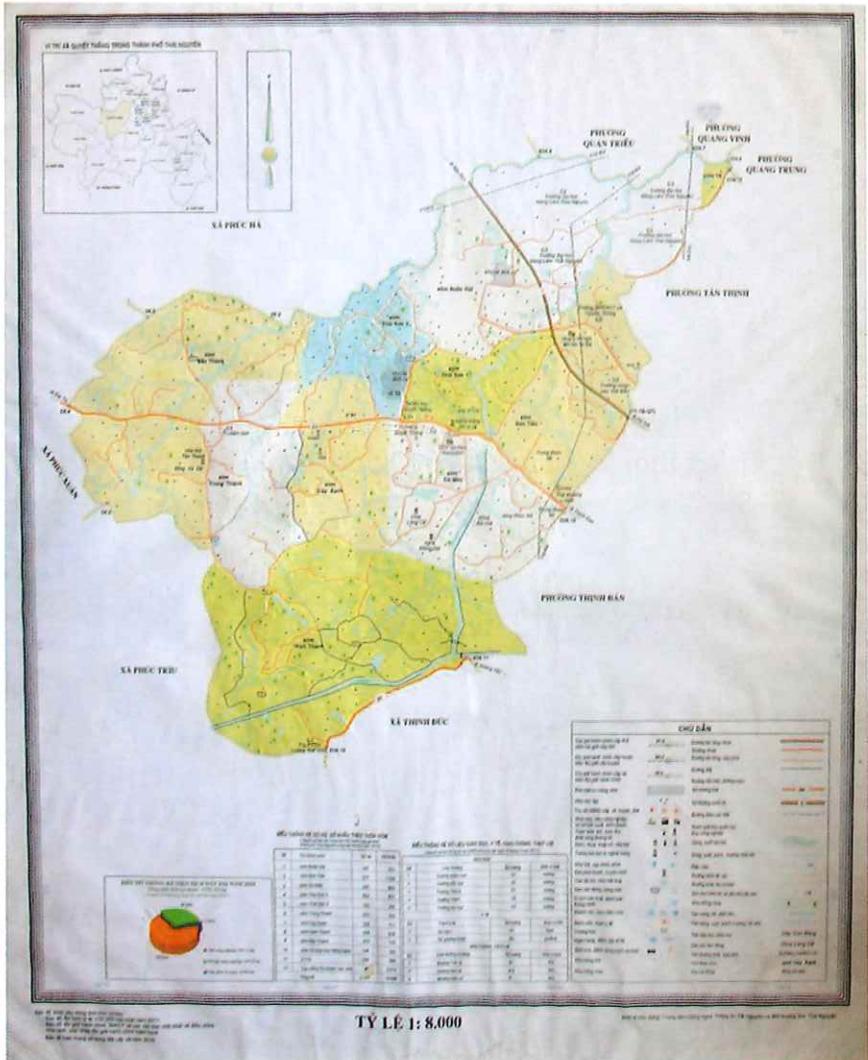
**BAN BIÊN SOẠN**

**TS. Đoàn Thị Yến (Chủ biên) - TS. Nguyễn Minh Tuấn**



**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890 - 1969)**

LƯỢC ĐỒ XÃ QUYẾT THẮNG



## LỜI GIỚI THIỆU

Xã Quyết Thắng nằm ở phía Tây trung tâm thành phố Thái Nguyên, phía Bắc giáp xã Phúc Hà, phường Quan Triều; phía Đông giáp phường Tân Thịnh và Thịnh Đán; phía Nam giáp phường Thịnh Đán, xã Thịnh Đức và xã Phúc Trìu; phía Tây giáp xã Phúc Trìu và Phúc Xuân. Đảng bộ xã Quyết Thắng, tiền thân là Chi bộ Quyết Thắng, được thành lập vào tháng 12/1946. Trải qua hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ đã lãnh đạo quần dân địa phương hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong các thời kỳ cách mạng; được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý: *Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước*. Những thành tích vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng là những giá trị truyền thống tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy. Với ý nghĩa đó, được sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng đã chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 - 2018)*.

Cấu trúc cuốn sách gồm: Lời giới thiệu, Mở đầu, 5 chương (I, II, III, IV, V) và các phần Kết luận, Phụ lục. Nội dung cuốn sách dựng lại một cách hệ thống, khách quan, trung thực quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã, những đóng góp to lớn của nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ



trang địa phương trong cuộc vận động Cách mạng Tháng Tám 1945, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1946 - 1954), kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 - 1975), trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985) và công cuộc đổi mới (giai đoạn 1986 - 2018). Cuốn sách ghi lại những thành tựu đồng thời cũng phản ánh cả những thiếu sót, hạn chế của Đảng bộ trong công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên; trong công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước qua các giai đoạn lịch sử.

Cuốn sách là tài liệu quý, lưu lại truyền thống cách mạng, xây dựng tình yêu, niềm tự hào về quê hương đất nước, cổ vũ, động viên nhân dân, cán bộ đảng viên phấn đấu góp phần xây dựng xã Quyết Thắng ngày càng giàu đẹp. Cuốn sách cũng là tài liệu quan trọng để các cấp ủy Đảng trong Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác lãnh đạo xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình triển khai biên soạn, Đảng ủy xã Quyết Thắng đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trực tiếp là lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy; sự giúp đỡ nhiệt tình, hiệu quả của các cán bộ và nhân dân địa phương trên địa bàn xã; sự giúp đỡ trong khâu cung cấp tư liệu của Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ, Văn phòng Thành ủy

Thái Nguyên, Trung tâm lưu trữ Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên... Tuy nhiên, do có khó khăn về công tác sưu tầm tài liệu nên cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương để cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, sự giúp đỡ của các tập thể, cá nhân trong quá trình tổ chức biên soạn cuốn sách và xin trân trọng giới thiệu cuốn *Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 - 2018)* với bạn đọc.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
BÍ THƯ**

**TRẦN THANH LONG**

## MỞ ĐẦU

# QUYẾT THẮNG - QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

### I. Quê hương

Theo sách *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỉ XIX (các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)* do các tác giả Dương Thị The - Phạm Thị Thoa (dịch và biên soạn) và sách *Đồng Khánh địa dư chí* thì thế kỉ XIX, vùng đất xã Quyết Thắng ngày nay có tên gọi là xã Sa Khê, thuộc tổng Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ, phủ Phú Bình, xứ (tỉnh) Thái Nguyên. Theo sách *Tên làng xã và địa giới các tỉnh Bắc Kỳ (1927)* của Ngô Vi Liễn, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin (Hà Nội) ấn hành năm 1999, vùng đất xã Quyết Thắng ngày nay thuộc xã Sa Cạt và xã Tân Thành - 2 trong số 15 làng, xã thuộc tổng Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên (Túc Duyên, Thái Ninh, Đồng Mỗ, Phù Liễn, Cam Giá, Cương Lãng, Phú Xuân, Quang Vinh, Sa Cạt, Tân Cương, Tân Thành, Thịnh Đán, Thịnh Đức, Ý Na, Lưu Xá). Năm 1926, chính quyền thực dân Pháp cắt các xã Sa Cạt, Tân Thành, Thịnh Đán, Cương Lãng, Tân Cương, Ý Na, Thịnh Đức, Phú Xuân khỏi tổng Túc Duyên để thành lập tổng Thịnh Đán, thuộc huyện Đồng Hỷ. Theo đó, vùng đất Quyết Thắng ngày nay thuộc tổng Thịnh Đán.

## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, xã Tân Thành được đổi tên thành xã Phú Điền. Trước khi bước vào bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã, (đầu tháng 2/1946), chính quyền huyện Đồng Hỷ tổ chức sáp nhập 2 xã Phú Điền (Tân Thành cũ) và Sa Cạt thành xã Quyết Thắng. Tên gọi xã Quyết Thắng chính thức có từ thời điểm đó.

Tháng 4/1949, theo chủ trương của cấp trên, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Đồng Hỷ tổ chức sáp nhập xã Thịnh Đán và xã Quyết Thắng, lấy tên là xã Quyết Thắng, thuộc huyện Đồng Hỷ.

Thực hiện Quyết định số 114/CP ngày 19/10/1962 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) về việc thành lập thành phố Thái Nguyên trực thuộc tỉnh, các xóm Tiến Ninh, Phú Thái và Tiến Lập thuộc xã Đồng Quang (huyện Đồng Hỷ) được sáp nhập vào xã Quyết Thắng. Tại Quyết định số 136/NV ngày 7/4/1967 của Bộ Nội vụ về việc đổi tên một số xã thuộc tỉnh Bắc Thái, xã Quyết Thắng được đổi tên thành xã Thịnh Đán. Tuy nhiên, do điều kiện chiến tranh ác liệt và các điều kiện khách quan khác, nên phải đến năm 1976, xã Quyết Thắng mới chính thức đổi tên thành xã Thịnh Đán.

Thực hiện Quyết định số 102/HĐBT ngày 2/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh địa giới một số huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Thái, xã Thịnh Đán được chuyển về thành phố Thái Nguyên. Ngày 8/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng có Quyết định số 109/HĐBT về việc phân vạch, điều chỉnh



địa giới một số xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Bắc Thái. Theo đó, các xóm Na Danh, Làng Cả, Hồng Phong, Tân Dược, Tiến Lập, Phú Thái, Tiến Ninh thuộc xã Thịnh Đán được tách ra để thành lập đơn vị hành chính mới là phường Tân Thịnh. Địa bàn của xã Thịnh Đán từ 4/1985 đến 1/2004, về cơ bản là đất xã Quyết Thắng ngày nay.

Thực hiện Nghị định số 14/2004/NĐ-CP ngày 9/1/2004 của Chính phủ, phường Thịnh Đán được thành lập trên cơ sở 466,95ha đất tự nhiên của phường Tân Thịnh, 128,96ha đất tự nhiên của xã Thịnh Đức, 20,27ha của xã Thịnh Đán; xã Thịnh Đán đổi tên thành xã Quyết Thắng gồm 10 xóm: Bắc Thành, Trung Thành, Nam Thành, Cây Xanh, Gò Móc, Sơn Tiến, Thái Sơn 1, Thái Sơn 2, Nước Hai, xóm 10.

Xã Quyết Thắng có tổng diện tích đất tự nhiên là 1.155,52ha, trong đó nhóm đất nông nghiệp là 696,36ha, chiếm 60%<sup>(1)</sup>. Địa bàn xã nằm trên vùng đất Feralit màu nâu vàng phát triển trên phiến thạch sét, phù hợp với trồng các loại cây lấy gỗ, cây chè, các loại cây ăn quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm. Trước đây, diện tích rừng tự nhiên của Quyết Thắng khá lớn, tập trung ở khu vực các xóm Gò Móc, Cây Xanh. Tuy nhiên, cuối những năm 50 đầu những năm 60 của thế kỉ trước, rừng của Quyết Thắng bị cạn kiệt, trở thành đồi núi trọc. Từ những năm 70 của thế kỉ XX trở đi, phần lớn những gò đồi này được trồng keo, bạch đàn và làm vườn trồng cây ăn quả. Đồng ruộng của Quyết Thắng được nằm xen kẽ

<sup>(1)</sup> Theo *Niên giám Thống kê thành phố Thái Nguyên năm 2014*.

giữa những dải đồi thấp. Ngày nay, diện tích đất nông nghiệp của Quyết Thắng đang bị thu hẹp dần do đất được sử dụng để xây dựng các trường học, nhà máy, xí nghiệp, mở đường giao thông và tác động của quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Quyết Thắng ngày nay có một số đơn vị, trường học đóng trên địa bàn, như: Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, đặt tại địa bàn xóm 10. Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Khoa Ngoại ngữ thuộc Đại học Thái Nguyên đặt tại xóm Nước Hai. Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc đóng tại địa bàn xóm Sơn Tiến. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có Nhà máy Z115 (Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hoá chất 15) đóng trên địa bàn xóm Thái Sơn 2. Nhà máy được thành lập ngày 16/6/1965. Đây là doanh nghiệp quốc phòng loại I, trực thuộc Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.

Trên địa bàn xã Quyết Thắng có đường tránh Quốc lộ 3 qua thành phố Thái Nguyên, tỉnh lộ 270 (đường Tố Hữu) nối giữa trung tâm thành phố Thái Nguyên đi Khu du lịch Hồ Núi Cốc và đường Z115, góp phần quan trọng việc phát triển kinh tế - xã hội và an ninh của địa phương.

Cũng như các phường, xã khác của thành phố Thái Nguyên, Quyết Thắng nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ trung bình hằng năm 22°C. Mùa hè trời nóng bức, nhiệt độ trung bình 26-27°C, thỉnh thoảng có đợt nắng nóng, nhiệt độ cao nhất lên tới trên 40°C. Về mùa đông thời tiết giá lạnh, nhiệt độ trung bình 12°C-15°C, có năm xuống thấp dưới

10°C. Các hiện tượng bất thường của thời tiết như giông lốc, lũ quét, lụt lội, mưa đá, sương muối, sương mù ít khi xảy ra.

## II. Con người và truyền thống

Theo số liệu thống kê năm 2018, dân số xã Quyết Thắng là 17.657 người. Cư dân xã Quyết Thắng gồm nhiều dân tộc anh em, chủ yếu là dân tộc Kinh, cư trú trên địa bàn xã từ lâu đời. Một bộ phận từ các tỉnh miền xuôi (Hưng Yên, Thái Bình, Nam Định...) lên khai khẩn, làm thuê cho các đồn điền từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 1945. Bộ phận khác di cư, tản cư lên làm ăn, sinh sống trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), sau ngày hòa bình lập lại (21/7/1954) ở lại địa phương sinh cơ, lập nghiệp. Ngoài ra còn có một bộ phận là cán bộ, bộ đội, công nhân, viên chức đã nghỉ các chế độ hưu trí, mất sức, hoặc đang công tác ở các đơn vị quân đội, cơ quan, nhà máy, xí nghiệp của Nhà nước hoặc tư nhân trên địa bàn và vùng phụ cận cùng gia đình về địa bàn xã cư trú. Những bộ phận dân cư với nhiều thành phần dân tộc khác nhau, đến sinh sống trên địa bàn Quyết Thắng vào những thời điểm khác nhau đã nhanh chóng hòa nhập, gắn kết xây dựng quê hương Quyết Thắng giàu đẹp.

Quyết Thắng là vùng đất có truyền thống hiếu học. Thời phong kiến, vùng đất Sa Cạt có 1 vị thi đỗ đại khoa là Đàm Chí. Đàm Chí đỗ Đệ tam giáp Đồng Tiến sĩ xuất thân (Tiến sĩ) khoa thi năm Ất Mùi, niên hiệu Đại Chính thứ 6 (1535) thời Mạc Đăng Doanh. Khoa thi này có 3 người đỗ Tiến sĩ cập đệ, đỗ đầu là Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, 7 người đỗ Tiến



sĩ xuất thân và 22 người đỗ đồng Tiến sĩ xuất thân. Theo các sách *Đại Việt lịch triều đăng khoa lục* và *Lê triều lịch khoa Tiến sĩ đề danh bi kí* thì quê Tiến sĩ Đàm Chí ở Sa Kê (Đồng Hỷ) xứ Thái Nguyên, làm quan tới chức Thừa chính sứ, tước Vân Trai bá. Đây là chức quan đứng đầu một xứ thời Lê - Mạc, có thể xem tương đương với chức đứng đầu các trấn, tỉnh thời Nguyễn sau này<sup>(1)</sup>.

Quyết Thắng là địa phương có phong tục, tín ngưỡng phong phú, mang đặc trưng của văn hóa nông nghiệp. Điều đó thể hiện ở tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, sùng bái con người, thờ đa thần. Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên được thể hiện ở việc thờ Tam phủ, Tứ phủ, thờ Tứ pháp, thờ động vật, thực vật. Tín ngưỡng sùng bái con người, được thể hiện ở việc thờ cúng tổ tiên; thờ Phật; thờ Thành Hoàng làng - vị thần cai quản, định đoạt phúc họa cho cả làng.

Trên địa bàn xã có các ngôi chùa, đền, đình, nhà thờ là nơi đáp ứng các nhu cầu văn hóa tâm linh cho nhân dân trong xã và các vùng phụ cận.

Chùa Làng Cả còn gọi là chùa Sa Kê, được xây dựng vào những năm 30 của thế kỉ XX trên sườn đồi thấp thuộc xóm Gò Móc. Đến năm 1936, chùa được tu sửa lại và làm

---

<sup>(1)</sup> Để tưởng nhớ đến Tiến sĩ Đàm Chí, con cháu dòng họ Đàm và nhân dân đã đóng góp xây dựng đền thờ ông. Năm 2015, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thái Nguyên đã có văn bản chấp thuận chủ trương xây dựng đền thờ Tiến sĩ Đàm Chí. Hiện nay, đền thờ Tiến sĩ Đàm Chí được đặt tại xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên.

thêm 3 gian nhà tổ. Trong những năm 1952 - 1953, ngôi chùa không có người trông nom nên bị dột nát. Năm 1990, trụ trì chùa Hương Tích - Hà Tây là Thượng tọa Thích Viên Thành đã hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân địa phương và phật tử xây dựng được hậu cung của ngôi Tam bảo. Chùa Làng Cả hiện nay được trùng tu khang trang, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng cho đông đảo nhân dân trên địa bàn xã Quyết Thắng và nhân dân các vùng lân cận.

Đình Trầm Long hay còn được gọi là đình Làng Già, được xây dựng vào năm 1927 trên một quả đồi đất thấp ở xóm Gò Móc (giáp ranh với xóm Cây Xanh), thờ Thành Hoàng của làng là Dương Tự Minh - Thủ lĩnh phủ Phú Lương, triều Lý (thế kỉ thứ XII). Thời xưa, theo lệ làng, đình mở hội vào ngày 17/1 âm lịch; trong ngày này diễn ra nghi lễ rước kiệu từ đình Trầm Long sang đình Quan Triều (phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên ngày nay), nơi quê hương của Dương Tự Minh, xin rước bát hương về tế lễ<sup>(1)</sup>. Đình Trầm Long là nơi chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng của địa phương. Từ tháng 4/1945, hoạt động của Mặt trận Việt Minh (Tổ Việt Minh trung kiên) diễn ra sôi nổi và phát triển rộng khắp xã Sa Cạt. Tại đình Trầm Long đã diễn ra nhiều cuộc họp bí mật để bàn về công tác chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền ở địa phương. Trong năm đầu toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946), đình là nơi Ủy ban Kháng chiến Hành chính

<sup>(1)</sup> Theo *Từ điển Thái Nguyên*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội, năm 2016.

tỉnh Thái Nguyên mượn để đặt trụ sở và sau này là trụ sở của Ủy ban xã Quyết Thắng cho đến khi xã xây dựng trụ sở mới. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tại đình Trầm Long đã diễn ra cuộc mít - tinh hưởng ứng phong trào “Vá áo chiến sĩ” và “Hũ gạo nuôi quân”.

Đình Na Mo còn được gọi là đình Sa Cạt. Theo lời kể của những người cao tuổi ở địa phương thì đình nằm trên một quả đồi thuộc xóm Sơn Tiến. Đình được thiết kế theo kiểu chữ “Công” gồm 3 gian, có hậu cung. Mái đình rộng lớn, bốn góc mái được tạo thành những đao hình cong vút. Cũng như đình Trầm Long, đình Na Mo gắn liền với nhiều sự kiện quan trọng của lịch sử địa phương. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, đình là nơi làm việc của Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Quyết Thắng. Trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, đình được chọn là nơi làm việc của một số cơ quan tỉnh Thái Nguyên sơ tán về. Cũng như đình Trầm Long, đến nay, đình Na Mo không còn nữa.

Trên địa bàn xã Quyết Thắng có 2 ngôi đền: Đền Bà Đồng Giờ và Đền Bà Đồng Trịnh. Tương truyền, Đền Bà Đồng Giờ thờ bà Quỳnh Hoa công chúa, con của vua Lê (thời Hậu Lê), được nhà vua phong là Đệ Nhị Công chúa, cai quản sơn lâm. Đền Bà Đồng Trịnh thờ Hoàng Hoa công chúa, con gái thứ nhất của vua Lê. Qua nhiều năm, đền Bà Đồng Trịnh bị xuống cấp và hư hỏng, nhân dân đã đưa Bà về thờ tại đền Bà Đồng Giờ. Cả hai ngôi đền này đều ở tại xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng.



Xã Quyết Thắng có nhà thờ Giáo họ Tân Thành (ở xóm Trung Thành) thuộc Giáo xứ Phúc Xuân, Giáo hạt Thái Nguyên, Giáo phận Bắc Ninh. Nhà thờ họ được xây dựng năm 1946. Đây là nơi giáo dân hằng ngày tới đọc kinh cầu nguyện và tham dự Thánh lễ mỗi khi có linh mục về Giáo họ để dâng Thánh.

Trên địa bàn xã Quyết Thắng hiện nay có 8 dân tộc anh em cùng sinh sống. Đó là các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Mông, Sán Dìu, Hoa, Êđê. Trong xã có 83 hộ theo đạo Thiên Chúa (số liệu thống kê năm 2015). Mỗi dân tộc đều có đặc trưng văn hóa riêng của dân tộc mình.

Người Kinh có nhiều nghi lễ, thể hiện sự tôn kính đối với thần linh, thể hiện khát vọng có được cuộc sống bình yên, no ấm. Theo Hương ước xã Sa Cật lập ngày 12/8/1932 thì xã Sa Cật có nhiều nghi lễ như: Lễ sóc, vọng (Vào ngày mùng Một và ngày Rằm), lễ khai xuân (tháng Giêng), lễ hạ điền (tháng 4), lễ thượng điền (tháng 7), lễ thượng tân (tháng 8), lễ đông tế (tháng 11). Xã Sa Cật trước năm 1945 có một số “lệ”, mang đúng sắc vị của người Việt ở Bắc Bộ. Đó là: Lệ kính biếu; lệ khao vọng; lệ lan giai; lệ táng tế; lệ kí táng; lệ xin nhập bạ.

Người dân theo đạo Thiên chúa ở Quyết Thắng có lễ Giáng sinh hay còn được gọi là lễ Nô-en. Ngày lễ được cử hành vào đêm 24/12 dương lịch tại nhà thờ Giáo họ Tân Thành.

Quyết Thắng là địa phương có truyền thống yêu nước và chống giặc ngoại xâm. Năm 1407, lợi dụng sự bất ổn của Đại

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

Việt, nhà Minh đem quân sang xâm lược và đặt ách đô hộ ở nước ta. Quân xâm lược thực hiện âm mưu đồng hóa nhân dân ta, xóa sổ nước Đại Việt trên bản đồ thế giới, mở rộng lãnh thổ đến phía Nam. Không cam chịu làm nô lệ, từ năm 1408 nhân dân làng Sa Cật cùng với nhân dân huyện Đồng Hỷ đã tham gia các cuộc đấu tranh chống giặc Minh do Trần Nguyên Khoáng, Nguyễn Đa Bí lãnh đạo, tiếp đó là các phong trào chống giặc Minh của Chu Sư Nhan, Bùi Quý Thăng, Nguyễn Khắc Chấn, Nguyễn Trà, Dương Khắc Chung, Dương Thế Chân<sup>(1)</sup>.

Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) do Lê Lợi lãnh đạo, Lưu Nhân Chú và cha (Lưu Trung), em rể (Phạm Cuồng) là những người được Lê Lợi giao nhiệm vụ về quê "*chiêu mộ dân lính, những người trốn tránh, những người chống đối giặc Minh*" để đợi thời cơ khởi nghĩa. Vùng đất các huyện Đại Từ, Phổ Yên, Tây Nam Đồng Hỷ là nơi cha con Lưu Nhân Chú chiêu mộ quân "*gây dựng được muôn đội, ẩn phục để đợi Vua (Lê Lợi) dấy lên*". Mùa xuân năm 1418, Lê Lợi phát cờ khởi nghĩa đánh giặc Minh xâm lược. Cha con Lưu Nhân Chú cùng những nghĩa binh mà các ông chiêu mộ gia nhập nghĩa quân Lam Sơn đã tham gia nhiều trận đánh. Trong gần 10 năm, nghĩa quân cùng nhau chiến đấu, lập nhiều chiến công.

Năm 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Sau khi đánh chiếm xong Nam Kỳ, Hà

---

<sup>(1)</sup> Theo *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.16.



Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ, quân Pháp tấn công đánh chiếm thành Thái Nguyên (lần thứ nhất từ ngày 17 đến ngày 21/3/1884; lần thứ 2 từ ngày 16 đến ngày 19/4/1884). Cả hai lần thực dân Pháp đều gặp phải “*sự kháng cự mãnh liệt của quân Việt Nam*”, bị tập kích, phục kích, cắt đứt đường tiếp tế nên phải rút về xuôi. Phải trong lần tấn công thứ ba (10/5/1884), quân Pháp mới chính thức chiếm đóng được Thái Nguyên. Đến tận năm 1892, chúng mới thiết lập được chính quyền cai trị dân sự ở đây.

Trong cuộc khởi nghĩa của Hoàng Hoa Thám, nhiều con em Sa Cạt cùng với nhân dân trong tỉnh đã tham gia chiến đấu với nghĩa quân. Thực dân Pháp đã phải thừa nhận “toàn bộ vùng phía Nam Thái Nguyên đều quy thuộc Đề Thám và có thái độ chống đối rõ rệt các nhà cầm quyền Pháp và bản xứ”.

Trong cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917, xã Sa Cạt có ông Dương Công Bảo (sinh năm 1894, số lính 1145, cấp bậc Binh nhì) tham gia nghĩa quân. Sau khi làm chủ tỉnh lỵ, sáng ngày 1/9/1917, Bộ Chỉ huy quân khởi nghĩa đã cho xây dựng 8 tuyến phòng thủ (5 tuyến ngoại vi và 3 tuyến nội thị). Quân khởi nghĩa đã làm chủ tỉnh lỵ 6 ngày, lấy cờ Ngũ tinh (5 sao) làm Quốc kì, tuyên bố Thái Nguyên độc lập, lập Quốc hiệu là Đại Hùng do Trịnh Văn Cấn làm Đại Đô đốc Chánh tướng, Lương Ngọc Quyến làm quân sư, Phạm Văn Trường được cử làm Phó tướng. Cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên bị quân đội Pháp và tay sai đàn áp dã man, đến tháng 1/1918 mới chấm dứt hoàn toàn. Cuộc khởi nghĩa tuy thất bại

nhưng đã giáng một đòn nặng nề vào ách thống trị của thực dân Pháp, thức tỉnh mạnh mẽ ý thức dân tộc không chỉ với nhân dân ở Sa Cạt nói riêng, Thái Nguyên nói chung mà còn đối với đông đảo tầng lớp nhân dân cả nước.

Vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, dựa vào chính sách khai thác thuộc địa của nước Pháp; sự ủng hộ và dung túng của bộ máy cai trị thực dân cấp tỉnh và sự tiếp tay của bộ máy tay sai ở huyện, tổng, làng, xã, các nhà tư sản, các điền chủ, các sĩ quan quân đội Pháp nghỉ hưu... tranh đua xin cấp đất, mua đất với giá rẻ để lập các đồn điền. Là vùng đất trung du, nằm không xa tỉnh lỵ Thái Nguyên, vào đầu thế kỉ XX và những năm từ 1925 đến 1933 khi Công sứ Thái Nguyên Êsina (Echinard) khuếch trương chính sách "*Tiểu đồn điền*" thì ở Đồng Hỷ, tình trạng nông dân bị chiếm đoạt, bị cưỡng ép bán rẻ ruộng đất cho người Pháp và cả người Việt để lập đồn điền trở nên phổ biến. Tháng 12/1926, chính quyền Pháp thành lập các xã Tân Thành, Thịnh Đức, Tân Cường. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, người dân Sa Cạt và Tân Thành bị bóc lột nặng nề về kinh tế, chịu sưu cao, thuế nặng. Những thứ thuế có từ thời nhà Nguyễn như thuế đinh, thuế điền dưới chế độ thực dân Pháp tăng vọt. Riêng thuế thân ở mức 50 xu, vọt lên 2,5 đồng vào năm 1898 (tương đương 1 tạ gạo vào thời điểm đó) và đến năm 1938, mỗi suất đinh phải nộp thuế 2,9 đồng.

Với những chính sách tài chính, thuế khóa thâm độc, tàn bạo, thực dân Pháp đã bóc lột người nông dân Bắc Kỳ nói chung, người nông dân Đồng Hỷ nói riêng đến tận xương tủy, đẩy họ vào con đường đói khổ, bán cùng hóa.



Nhằm giảm bớt nạn đói trong vùng ngưu đổng để dễ bề cai trị, thực dân Pháp thực hiện chính sách ngu dân, hạn chế đến mức tối đa việc phát triển giáo dục. Cả tỉnh Thái Nguyên chỉ có Trường Tiểu học Pháp - Việt, còn gọi là Trường Kiêm bị Thái Nguyên (Ecole Rone Robin). Cả xã Sa Cạt chỉ có vài người học hết chương trình sơ học yếu lược, còn lại trên 90% người dân mù chữ.

Về y tế, xã Sa Cạt không có một cơ sở y tế, một nhân viên y tế nào. Người dân đau ốm thường chỉ trông chờ vào thầy lang hoặc thầy cúng, thậm chí phó mặc cho số phận. Làm lụng vất vả, đói rét cơ hàn nên nhiều nông dân địa phương bị bệnh lao phổi, sốt rét, kiết lỵ, thổ tả, thương hàn... cướp đi mạng sống. Việc sinh con tự nhiên, không có người đỡ là phổ biến, dẫn đến tình trạng trẻ chết khi sinh và sau sinh chiếm tỉ lệ không nhỏ. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, nhân dân Sa Cạt bị áp bức, bóc lột nặng nề, cuộc sống vô cùng khổ cực và đen tối.

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đây là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chúng ta giành cấp vô sản nước ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, phong trào cách mạng phát triển đều khắp trong cả nước.

Trong những năm 1932 - 1935, mặc dù bị địch khủng bố, cơ sở Đảng và phong trào cách mạng tuy có tổn thất, tạm lắng nhưng không bị dập tắt mà vẫn phát triển âm thầm rồi lại

bùng lên mạnh mẽ hơn. Tháng 3/1935, Đại hội lần thứ nhất của Đảng họp tại Ma Cao (Trung Quốc) đã đánh dấu sự phục hồi của cách mạng Việt Nam, tạo tiền đề cho phong trào dân chủ 1936 - 1939.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng ở Thái Nguyên có sự chuyển biến nhanh chóng, đánh dấu bằng sự kiện ra đời của cơ sở Đảng đầu tiên trên địa bàn tỉnh vào cuối năm 1936 tại xóm Lau Sau, nay thuộc xã La Bằng, huyện Đại Từ và cơ sở Đảng thứ hai vào đầu năm 1937 tại xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, nước Pháp tham gia chiến tranh. Tháng 6/1940, nước Pháp thất bại, bị phát xít Đức chiếm đóng. Trước hoàn cảnh đó, Đảng Cộng sản Đông Dương đã kịp thời chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc. Lợi dụng sự thất bại của Pháp và sẵn có ý đồ từ trước, ngày 22/9/1940, quân Nhật từ Trung Quốc tràn qua biên giới, tấn công quân Pháp ở thị xã Lạng Sơn. Thực dân Pháp tuy đông nhưng chống cự yếu ớt, phần lớn đầu hàng, bỏ chạy. Chớp thời cơ đó, ngày 27/9/1940 cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (Lạng Sơn) bùng nổ. Thực dân Pháp và phát-xít Nhật bắt tay nhau và dùng mọi thủ đoạn để đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân ta. Sau khởi nghĩa Bắc Sơn, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 (11/1940) quyết định duy trì lực lượng vũ trang của khởi nghĩa Bắc Sơn hoạt động chủ yếu trên địa bàn Bắc Sơn, Võ Nhai. Lực lượng này ngày càng phát



triển và đã lập nhiều chiến công, làm cho quân địch hoang mang, khiếp sợ.

Đầu năm 1942, thực dân Pháp chuyển gần 200 tù nhân từ các nhà tù Sơn La, Bắc Mê về giam giữ ở Căng Bá Vân (Đồng Hỷ) mà hầu hết là tù chính trị, trong đó có một số chiến sĩ cộng sản. Những đảng viên cộng sản kiên trung đã sớm tập hợp thành các tổ đảng trong Căng. Tháng 6/1942, Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập, gồm 10 đảng viên. Tháng 8/1942, Chi bộ đã bắt được liên lạc với Xứ ủy Bắc Kỳ. Các đảng viên trong Chi bộ Căng Bá Vân lợi dụng lúc đi lấy củi, đi làm đường, đi chợ Mỏ Chè mua nhu yếu phẩm đã gần gũi, thâm nhập vào quần chúng nhân dân, từng bước gây dựng cơ sở cách mạng ở một số xóm làng phía Tây Nam huyện Đồng Hỷ. Từ đây, phong trào cách mạng ở các xã Bá Vân, Phi Đơn, Niệm Quang, Bá Xuyên, Tân Cương, Phú Xuân... từng bước được gây dựng và nhận được chỉ đạo của Xứ ủy, trực tiếp là các đảng viên trong Chi bộ Căng Bá Vân.

Năm 1943, Chiến tranh thế giới thứ hai có nhiều thay đổi theo chiều hướng có lợi cho phong trào cách mạng thế giới, Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập hội nghị từ ngày 25 đến ngày 28/2/1943 tại Võng La (Đông Anh, Hà Nội ngày nay) để bàn việc mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất và đẩy mạnh công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Thực hiện nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, hầu khắp các địa phương trong cả nước đều xúc tiến mạnh mẽ công tác chuẩn bị lực lượng.

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, phe phát-xít liên tiếp thất bại trên các chiến trường. Tại Đông Dương, mâu thuẫn Nhật và Pháp ngày càng trở nên sâu sắc. Đêm ngày 9/3/1945, phát-xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Ngày 10/3/1945, quân Nhật từ Hà Nội kéo lên chiếm đóng thị xã Thái Nguyên. Chính quyền thực dân Pháp tại Thái Nguyên đầu hàng. Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, phát động cao trào cách mạng trong cả nước, tạo tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Những chủ trương của Ban Thường vụ Trung ương Đảng đề ra trong Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” nhanh chóng được truyền đến các địa phương, làm dấy lên một cao trào cách mạng sôi động trên khắp cả nước. Trước tình hình đó, nhiều cán bộ cách mạng, đảng viên, quần chúng nhân dân bị thực dân Pháp giam giữ tại nhà tù Thái Nguyên, Chợ Chu (Định Hóa), đã tổ chức đấu tranh, tìm cách thoát khỏi nơi giam cầm trở về địa phương tiếp tục hoạt động. Trước sự chuyển biến của phong trào, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử một số cán bộ về hoạt động ở vùng Tây Nam Đồng Hỷ, như các đồng chí Hoàng Quốc Thịnh, Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), Đào Văn Long (tức Ngọc Lan), Phạm Hoài, Lê Văn Ngọ...<sup>(1)</sup>

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ 1930 - 1945*, Xuất bản năm 1997, tr.31.



Ở Sa Cạt, vào tháng 3/1945, ông Dương Đức Tín (tên gọi khác là Hàn Tín ở xóm Cây Xanh) đi khai hoang lập ấp, làm ăn sinh sống ở xóm Na Lải (khu vực chân đập chính của Hồ Núi Cốc ngày nay) dẫn theo một người lạ về làng. Đó là đồng chí Phạm Hoài, cán bộ tuyên truyền của Xứ ủy Bắc Kỳ được cử về Sa Cạt hoạt động. Ban đầu, đồng chí Phạm Hoài được trọ tại nhà ông Dương Đức Tín, với danh nghĩa là người buôn nứa ở mạn ngược mang về xuôi bán<sup>(1)</sup>. Ngày 10/4/1945, đồng chí Phạm Hoài đã thành lập được tổ Việt Minh gồm 5 người là: Hà Văn Ngữ, Nguyễn Văn Lương (tức Nguyễn Xuân Lương), Nguyễn Văn La, Đàm Văn Lãng, Nguyễn Văn Hải (tức Nguyễn Thế Hải) do ông Hà Văn Ngữ làm tổ trưởng. Trải qua các cuộc họp vào ngày 26/4/1945, 15/5/1945, 30/6/1945, tổ Việt Minh đã kết nạp được 19 người<sup>(2)</sup>.

Trước tình hình các tổ chức Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh được thành lập, đưa phong trào của các xã Tây Nam Đồng Hỷ phát triển mạnh mẽ, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử cán bộ về giúp Đồng Hỷ mở các lớp tập huấn cấp tốc, đào tạo cán bộ quân sự và chính trị cho các xã phía Tây Nam huyện tổ chức vào cuối tháng 3 và tháng 4/1945. Hầu hết cán bộ cốt cán của các xã trong vùng trong đó có Sa Cạt được dự các lớp tập

---

<sup>(1)</sup> Theo Hồ sơ kê khai quá trình hoạt động cách mạng của ông Dương Đức Tín - Hồ sơ có xác nhận của ông Hà Văn Ngữ - Cán bộ tiền khởi khởi xã Quyết Thắng.

<sup>(2)</sup> Theo Hồ sơ cách mạng của ông Hà Văn Ngữ - cán bộ tiền khởi nghĩa xã Quyết Thắng.

huấn. Cán bộ dự tập huấn xong trở về xã bí mật tổ chức huấn luyện cho đội tự vệ. Ở Sa Cạt, đội tự vệ của xã do ông Nguyễn Văn Tiến phụ trách. Trong thời gian này, địa điểm được chọn để huấn luyện đội tự vệ đó là bãi đất sau đình Trầm Long, sân Nghè và bãi vườn Bông. Phong trào luyện tập quân sự trong toàn xã trở nên khẩn trương, sôi nổi, lôi cuốn nhiều quần chúng, kể cả chị em phụ nữ tham gia. Mặc dù trang bị vũ khí còn thô sơ, trình độ chiến đấu còn nhiều hạn chế song với tinh thần tích cực, cán bộ, chiến sĩ tự vệ của xã Sa Cạt thực sự là lực lượng xung kích của cách mạng.

Cuối tháng 5/1945, tại đình Trầm Long, xóm Gò Móc, tổ chức Việt Minh đã vận động quần chúng trong xã đến nghe cán bộ Việt Minh diễn thuyết, nói rõ Cương lĩnh hoạt động của Mặt trận. Sau khi diễn thuyết xong, quá 2/3 số dân trong làng đi theo Mặt trận. Số còn lại cùng với 2/3 chức sắc cũ của chính quyền cũ tuy không đứng về phía Việt Minh nhưng cũng không tỏ ra chống đối Mặt trận. Ở Sa Cạt, Mặt trận Việt Minh không phải phát động quần chúng đi thu bằng triện, vũ khí, sổ sách của các hương lý, kì hào đương chức vì họ đã được Mặt trận Việt Minh giác ngộ. Khi Mặt trận Việt Minh vận động nhân dân địa phương góp lương thực cho Quân giải phóng chuẩn bị tấn công quân Nhật để giải phóng thị xã Thái Nguyên thì cũng là lúc các đối tượng chức dịch tự động mang sổ sách, bằng triện giao nộp cho cách mạng. Trong xã, duy nhất chỉ có 1 trường hợp ông Chuồng bạ là phải cử một đồng chí trong tổ Việt Minh đến nhà thu bằng triện.



Sau khi Khu Giải phóng được thành lập (6/1945), phong trào cách mạng ở Đồng Hỷ nói chung và Sa Cạt nói riêng có thêm nhiều điều kiện thuận lợi. Trước khí thế cách mạng lên cao, nhiều thanh niên Sa Cạt hăng hái xung phong vào đội tự vệ. Cuộc vận động ủng hộ lương thực, thực phẩm cho các lớp huấn luyện, ủng hộ vũ khí tự vệ cứu quốc diễn ra rất sôi động trong các làng xóm. Nhờ đó mà chất lượng của các lớp huấn luyện được nâng lên một bước.

Trước yêu cầu cần phải có một tổ chức Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng địa phương, tháng 7/1945, Ban Cán sự Đảng Đồng Hỷ được thành lập do đồng chí Trịnh Thị Tâm giữ chức vụ Trưởng ban. Việc thành lập Ban Cán sự Đảng đã thúc đẩy phong trào cách mạng ở Tây Nam Đồng Hỷ phát triển thêm một bước.

Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với phát-xít Nhật. Chỉ trong vòng một tuần, Hồng quân Liên Xô đã tấn công phát-xít Nhật trên khắp các chiến trường, buộc phát-xít Nhật phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện, chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai. Sự kiện phát-xít Nhật bại trận đã tác động sâu sắc đến phong trào cách mạng Đông Dương, tạo điều kiện chín muồi cho cuộc nổi dậy giành chính quyền về tay nhân dân.

Trước tình hình thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi cho ta, ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã quyết định thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh trực tiếp phụ trách. 23

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

giờ ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ban bố Quân lệnh số 1 phát lệnh Tổng khởi nghĩa. Thực hiện Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, ngày 16/8/1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp - Chỉ huy trưởng Việt Nam giải phóng Quân (Quân Giải phóng) chỉ huy một đơn vị của Quân Giải phóng từ Tân Trào tiến về đánh quân Nhật để giải phóng thị xã Thái Nguyên.

Sau khi nhận được Lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, đa số tự vệ chiến đấu của các huyện đã tiến về các xã xung quanh thị xã Thái Nguyên, sẵn sàng phối hợp với Quân Giải phóng vào giải phóng thị xã. Ngày 16/8/1945, tự vệ xã Sa Cạt, Thịnh Đán, Tân Thành cùng các xã Tây Nam Đồng Hỷ tập kết tại làng Bình Định (xã Tân Cương, nay thuộc xã Bình Sơn, thành phố Sông Công). Đến ngày 18/8/1945, Trung đội tự vệ võ trang tuyên truyền huyện Võ Nhai và tự vệ vùng đông bắc Đồng Hỷ tập kết ở Đồng Bầm. Đại đội tự vệ Phú Bình, Trung đội tự vệ Phở Yên cũng đã tiến lên thị xã Thái Nguyên.

Ngày 18/8/1945, trong không khí cách mạng sục sôi, Hội nghị Việt Minh được tổ chức tại làng Bình Định (do ông Lê Trung Đình, bà Nguyễn Thị Minh Tâm chủ trì) để bàn về việc chuẩn bị cơ sở vật chất cho công cuộc giải phóng thị xã Thái Nguyên. Đại diện tổ Việt Minh Sa Cạt có ông Hà Văn Ngử và ông Nguyễn Xuân Lương tham dự. Tổ Việt Minh Sa Cạt được giao nhiệm vụ vận động nhân dân trong xã ủng hộ 22 nôi gạo và 1 con bò để chuẩn bị cho công cuộc giải phóng



thị xã. Ngay trong tối ngày 18/8, ông Hà Văn Ngữ đã triệu tập cuộc họp và triển khai nhiệm vụ cho các tổ viên. Đến ngày 19/8/1945, tổ Việt Minh xã Sa Cật đã quyên góp từ nhân dân được 23 nôi gạo, 1 con bò, 15 kg gà. Toàn bộ số lương thực, thực phẩm trên được chuyển về xã Thịnh Đán<sup>(1)</sup>.

Sáng ngày 19/8/1945, Trung đội tự vệ Võ Nhai và hàng nghìn quần chúng các xã đông bắc huyện Đông Hỷ qua cầu Gia Bẫy, tiến vào thị xã Thái Nguyên.

Trong lúc cao trào cách mạng ở thị xã Thái Nguyên đang dâng lên thì 13 giờ ngày 19/8/1945, Quân Giải phóng đã về tới vị trí tập kết tại làng Đán, xã Thịnh Đán. Dọc đường hành quân, nhiều thanh niên đã xung phong gia nhập Quân Giải phóng. Về tới Thịnh Đán, Quân Giải phóng đã phát triển lên tới 450 cán bộ, chiến sĩ. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại sân chùa Thịnh Đán, đồng chí Võ Nguyên Giáp Chỉ huy trưởng Quân Giải phóng đã gặp đại biểu nhân dân địa phương biểu dương tinh thần cách mạng của nhân dân và cảm ơn sự cổ vũ động viên ủng hộ của đồng bào đối với Quân Giải phóng. Ngay đêm 19/8, theo mệnh lệnh của đồng chí Võ Nguyên Giáp, lực lượng Quân Giải phóng hành quân vào thị xã Thái Nguyên. Cũng trong tối ngày 19/8/1945, Đại đội tự vệ vũ trang Phú Bình phối hợp với tự vệ chiến đấu các xã phía Nam, Tây Nam Đông Hỷ sẵn sàng chặn đánh quân Nhật từ thị

---

<sup>(1)</sup> Theo Hồ sơ cách mạng của ông Hà Văn Ngữ - cán bộ tiền khởi nghĩa xã Quyết Thắng.

xã tháo chạy về Hà Nội. Cả thị xã Thái Nguyên sục sôi khí thế khởi nghĩa.

Sáng sớm ngày 20/8/1945, Quân Giải phóng chiếm dinh Tỉnh trưởng và dinh Huyện trưởng Đồng Hỷ, buộc Tỉnh trưởng Bùi Huy Lượng ra lệnh cho đơn vị bảo an binh nộp vũ khí đầu hàng cách mạng. Sau khi tối hậu thư của ta yêu cầu quân Nhật nộp vũ khí không được chấp nhận, Quân Giải phóng nổ súng tấn công quân Nhật.

Chiều 20/8/1945, một cuộc mít-tinh lớn của nhân dân thị xã Thái Nguyên và nhân dân huyện Đồng Hỷ tổ chức tại Bãi Tập (nay là sân vận động Thái Nguyên). Tại cuộc mít-tinh, đại diện cho Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, đồng chí Võ Nguyên Giáp tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, thành lập Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch.

Trong ngày 20/8, quân ta siết chặt vòng vây quân Nhật tại Trại lính Khố xanh, kêu gọi chúng hạ vũ khí, song quân Nhật ngoan cố không chịu đầu hàng buộc ta phải nhiều lần nổ súng vào các vị trí cố thủ của địch, diệt nhiều tên. Ngày 23/8, một đơn vị Quân Giải phóng tấn công, tiêu diệt toàn quân Nhật đóng chốt trong nhà chủ mỏ Gô-chi-ê. Ngày 24/8, phái đoàn đại diện của Nhật và ta từ Hà Nội lên Thái Nguyên thông báo Bộ Chỉ huy quân Nhật tại Hà Nội đã chấp nhận các điều kiện của chính quyền cách mạng và yêu cầu quân Nhật ở Thái Nguyên hạ vũ khí. Chỉ huy quân Nhật ở Thái Nguyên chấp nhận cho các đơn lẻ giao nộp vũ khí, còn ở thị xã, chúng



xin hoãn lại để chờ lệnh cấp trên và chấp nhận “án binh, bất động”. Ngày 25/8, quân Nhật ở thị xã chấp nhận nộp hết vũ khí cho ta. Ngày 26/8, quân Nhật rút hết về Hà Nội. Tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn giải phóng.

Sau ngày tỉnh Thái Nguyên thành lập chính quyền cách mạng, Ủy ban nhân dân Cách mạng cũng được thành lập tại các xã. Tại xã Phú Điền (xã Tân Thành cũ), cuối tháng 8/1945, Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời được thành lập do ông Nguyễn Thế Hải giữ chức vụ Chủ tịch. Ở Sa Cạt, cuối tháng 8/1945, tại đình Trâm Long, hội nghị thành lập chính quyền mới đã diễn ra. Hội nghị có cán bộ Việt Minh của huyện Đồng Hỷ là ông Phạm Cảnh và cán bộ “Miền” là ông Hồ Sơn về dự và chỉ đạo. Tại cuộc họp, Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Sa Cạt đã tuyên bố thành lập; ông Hà Văn Ngữ được chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch, ông Đàm Văn Ý giữ chức vụ Phó Chủ tịch. Sự ra đời của Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Phú Điền, Sa Cạt đã mở ra một trang mới trong lịch sử quê hương mình. Cùng với nhân dân trong tỉnh Thái Nguyên, nhân dân xã Sa Cạt, Tân Thành đã góp phần tích cực vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong toàn tỉnh.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, cũng như các xã khác trong huyện Đồng Hỷ, xã Sa Cạt, Phú Điền có nhiều thuận lợi cơ bản. Nhân dân từ thân phận những người nô lệ đã trở thành công dân của một đất nước tự do, độc lập nên vô cùng phấn khởi, quyết tâm xây dựng và bảo vệ chế

độ mới. Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời đã được thành lập với đội ngũ dù còn non trẻ nhưng được tôi luyện trong thực tế đấu tranh cách mạng.

Bên cạnh những thuận lợi đó, các xã Sa Cạt, Phú Điền cũng như tỉnh Thái Nguyên đứng trước khó khăn trầm trọng về kinh tế - xã hội, nghiêm trọng nhất là nạn đói. Trên địa bàn xã, dù không xảy ra tình trạng người dân sở tại bị chết đói, song một bộ phận gia đình nông dân không có ruộng hoặc ít ruộng đã rơi vào cảnh đói ăn, đứt bữa thường xuyên, nhất là lúc giáp hạt. Thêm vào đó là hạn hán kéo dài đã dẫn đến tình trạng đồng ruộng phải bỏ hoang. Nguy cơ một nạn đói mới lại xuất hiện. Vì vậy, một số gia đình hết gạo phải lên rừng đào củ mài, củ nâu, hái nấm ăn thay cơm. Cùng với nạn đói nghèo thì những tệ nạn do chế độ cũ để lại như rượu chè bê tha, nghiện hút, trộm cắp vẫn còn tồn tại. Đặc biệt hậu quả từ chính sách “ngu dân” của thực dân Pháp làm cho tuyệt đại đa số nhân dân trong xã mù chữ, gây trở ngại lớn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Một nguy cơ lớn đối với đất nước ta sau khi Cách mạng Tháng Tám là giặc ngoại xâm. Ở bắc vĩ tuyến 16, khoảng 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc dưới danh nghĩa Đồng minh vào làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật với mưu đồ tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương, phá tan Mặt trận Việt Minh, lật đổ chính quyền cách mạng để dựng lên chính quyền tay sai. Tại Thái Nguyên, khoảng 5.000 quân Tưởng thuộc Quân đoàn 93, Phương diện quân thứ nhất tràn vào, chiếm



đóng nhiều vị trí trong thị xã và trên trục đường số 3, từ thị xã Thái Nguyên đến cầu Đa Phúc. Ở miền Nam, được sự hậu thuẫn của quân đội Hoàng gia Anh, quân Pháp đã trở lại, tăng cường gây hấn ở Sài Gòn - Gia Định và nhiều nơi khác. Ngày 23/9/1945, nhân dân Nam Bộ đã đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trước tình cảnh đất nước như “Ngàn cân treo sợi tóc”, ngày 3/9/1945 tại phiên họp đầu tiên, Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thảo luận và tán thành 6 vấn đề cấp bách nhất do Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra, là: 1. Phát động phong trào tăng gia sản xuất để chống nạn đói, mở ngay cuộc lạc quyên góp gạo để giúp đỡ người nghèo; 2. Mở chiến dịch chống nạn mù chữ; 3. Tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; soạn thảo Hiến pháp dân chủ; 4. Mở chiến dịch giáo dục cần, kiệm, liêm, chính để bài trừ những thói hư tật xấu của chế độ thực dân để lại; 5. Bỏ ngay thuế thân, thuế chợ, thuế đò, tuyệt đối cấm hút thuốc phiện; 6. Ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo. Ngày 4/9/1945, Chính phủ lâm thời ra Sắc lệnh số 4/SL tổ chức Quỹ Độc lập và từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945 phát động “Tuần lễ vàng” nhằm huy động sự đóng góp của nhân dân để giải quyết khó khăn rất lớn về tài chính của đất nước.

Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*” xác định một số vấn đề cơ bản về đường lối và nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn

mới. Chỉ thị chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là thực dân Pháp; nhiệm vụ chính trong nước là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân.

Tại Thái Nguyên, từ giữa tháng 9/1945, Tỉnh ủy lâm thời đã họp, đề ra các chủ trương, biện pháp cấp bách nhằm giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ chính quyền cách mạng, tập trung lãnh đạo nhân dân trong tỉnh thực hiện những nhiệm vụ mới trước mắt. Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức cuộc vận động tăng gia sản xuất trong toàn tỉnh với khẩu hiệu: “*Tác đất, tác vàng*”, “*Tác đất bỏ hoang, tác vàng bỏ phí*” và thực hiện tốt lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch: “*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!*”. Thực hiện chủ trương đó, Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời cùng Ban Việt Minh và các đoàn thể Cứu quốc xã đã vận động mọi tầng lớp nhân dân địa phương tập trung làm cỏ, chăm bón lúa, mở rộng diện tích trồng cây, tích cực hăng hái tăng gia sản xuất, khai hoang, phục hóa.

Thực hiện nhiệm vụ “chống đói”, nhân dân xã Sa Cật, Phú Điền nhiệt liệt hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo*”<sup>(1)</sup>. Ngoài việc giúp đỡ những gia đình khó khăn trong làng xóm, Ban Cứu tế của xã - nòng cốt là Hội Phụ nữ Cứu quốc (do bà Nguyễn Thị Tuyển làm Bí thư) - còn tích cực quyên góp

---

<sup>(1)</sup> Theo *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.31.



lượng thực, thực phẩm, hằng tuần tập trung giao cho Ban Cứu tế của huyện Đông Hy, của tỉnh để phân phối cho những nơi khó khăn nhất ở thị xã Thái Nguyên, giúp đỡ cho những người gặp nạn đói ở nơi khác phiêu dạt đến. Nhờ đẩy mạnh khai hoang, tích cực sản xuất, tiết kiệm gạo ủng hộ người nghèo mà nạn đói bước đầu được đẩy lùi. Thắng lợi này làm tăng thêm uy tín và ảnh hưởng của Đảng, chính quyền trong quần chúng nhân dân. Khối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân trong xã được củng cố.

Thực hiện nhiệm vụ chống “giặc đói”, ngày 8/9/1945, Nha Bình dân học vụ được thành lập để chuyên chăm lo việc học chữ quốc ngữ cho nhân dân. Tại Sa Cạt, Ban Bình dân học vụ, Ban Văn hóa xã (do ông Đào Đức Vượng làm Trưởng ban) đã hoạt động tích cực trong việc động viên bà con nhân dân đến các lớp học xóa mù chữ. Bà con nhân dân các dân tộc, từ cụ già đến em nhỏ, ban ngày đi lao động sản xuất, tối đến lại cùng nhau mang đèn, sách đến lớp học. Trẻ em, người lớn, cụ già đều hăng hái học chữ. Phong trào bình dân học vụ, thanh toán nạn mù chữ thực sự trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn, sôi nổi. Cùng với việc học chữ trên lớp, Ban Bình dân học vụ còn tổ chức hình thức đố chữ bằng cách ngăn đường trước cổng chợ, địa điểm mít-tinh, biểu diễn văn nghệ để kiểm tra, hỏi chữ. Ai biết chữ thì được đi qua “cổng sáng”, ai chưa biết chữ phải đi qua “cổng mù”, hoặc phải dừng lại học thuộc một số chữ rồi mới cho qua. Cách làm này đã giúp nhân dân học chữ, ôn bài rất hiệu quả. Nạn thất học nhanh chóng được khắc phục.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của nước ta lúc này là xây dựng, củng cố chính quyền. Thực hiện Sắc lệnh số 14/SL ngày 8/9/1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội, ngày 23/12/1945, nhân dân Sa Cạt, Phú Điền tích cực tham gia bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa<sup>(1)</sup>. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, người dân trong xã từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt thành phần giai cấp, dân tộc được tự tay cầm lá phiếu bầu những người đại diện cho mình vào Quốc hội của nước Việt Nam độc lập.

Như vậy, đến cuối năm 1945, chính quyền cách mạng của nhân dân Sa Cạt, Phú Điền đã được kiện toàn để quản lí, điều hành xã hội; “giặc đói”, “giặc dốt” đã bước đầu được giải quyết. Từ đây, chính quyền và nhân dân địa phương bước vào thời kỳ mới trong lịch sử - thời kỳ xây dựng, củng cố chính quyền.

---

<sup>(1)</sup> Theo Sắc lệnh 51/SL kí ngày 17/10/1945 thì ngày bầu cử được ấn định vào ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do nhận thấy nhiều nhân sĩ muốn ra ứng cử nhưng không đủ thời gian để nộp đơn, vận động bầu cử nên ngày 18/12/1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh 76/SL để hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Sắc lệnh có bổ sung: Nơi nào lệnh hoãn không đến kịp vẫn tiến hành bầu cử vào ngày 23/12/1945. Ở Thái Nguyên, do không nhận được Sắc lệnh 76/SL nên vẫn tổ chức bầu cử theo thời gian quy định tại Sắc lệnh 51/SL.



## CHƯƠNG I

# CHI BỘ XÃ QUYẾT THẮNG

## TRONG THỜI KỲ (1946 - 1954)

### I. Xây dựng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân

Theo Sắc lệnh số 63/SL ngày 22/11/1945 của Chính phủ lâm thời, đầu năm 1946, tại huyện Đồng Hỷ, cấp tổng chính thức bị bãi bỏ, việc sáp nhập các xã thành xã lớn hơn được triển khai. Theo đó, tháng 2/1946, hai xã Sa Cạt và Phú Điền (Tân Thành cũ) được sáp nhập thành xã Quyết Thắng.

Chấp hành Nghị định ngày 4/1/1946 của Chủ tịch Ủy ban Hành chính Bắc Bộ về việc tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh, xã, Mặt trận Việt Minh và Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời khẩn trương chuẩn bị bầu cử, trong đó trọng tâm là bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và Chính quyền nhân dân cấp xã. Tại Quyết Thắng, 100% cử tri đến các điểm bỏ phiếu thực hiện quyền công dân: Bỏ phiếu bầu ra các đại biểu Hội đồng nhân dân xã và Hội đồng nhân dân tỉnh. Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Quyết Thắng đã bầu Ủy ban Hành chính xã gồm 5 ủy viên là: Ông Hà Văn Ngũ, Trần Xuân Độ, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Thế Hải, Đàm Văn Ý. Ông Hà Văn Ngũ được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Quyết Thắng, ông Trần Xuân Độ được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban.



Đây là chính quyền dân cử đầu tiên ở địa phương được lập ra thông qua nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. Từ đây, bộ máy chính quyền dân chủ của nhân dân được tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng, hiệu quả, đảm đương vai trò quản lý xã hội và tổ chức mọi hoạt động của địa phương nhất là trong việc tập trung khắc phục những khó khăn, phức tạp trước mắt. Kết quả của hai cuộc bầu cử tháng 12/1945 và tháng 2/1946 còn có ý nghĩa to lớn về mặt chính trị, khẳng định tính hợp pháp của bộ máy chính quyền từ Trung ương đến địa phương của nước Việt Nam tự do, độc lập, góp phần quan trọng đập tan mưu đồ thâm độc của kẻ thù là xóa bỏ các thành quả Cách mạng Tháng Tám, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Việc bộ máy chính quyền được xây dựng, củng cố vững chắc là cơ sở cho Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể ở địa phương hoạt động hiệu quả hơn.

Sau khi bộ máy chính quyền được kiện toàn, các đoàn thể của xã được củng cố. Đội tự vệ xã do ông Nguyễn Văn Tiên giữ chức vụ Đội trưởng; Mặt trận Việt Minh do ông Đàm Đức Lượng giữ chức vụ Chủ nhiệm; Ban Văn hóa xã do ông Đào Đức Vượng giữ chức vụ Trưởng ban; Hội Nông dân Cứu quốc do ông Trần Văn An giữ chức Bí thư (thay cho ông Nguyễn Thế Hải được Huyện ủy Đồng Hỷ phân công giữ chức vụ Bí thư Nông dân huyện Đồng Hỷ); Hội Phụ nữ Cứu quốc do bà Nguyễn Thị Tuyên giữ chức vụ Bí thư. Các đoàn thể đã ra sức vận động nhân dân giúp nhau sản xuất, chống đói, giữ gìn trật tự trị an. Đặc biệt, đội tự vệ ngày càng thu hút

được nhiều thanh niên trong xã tham gia. Mặc dù trang bị vũ khí rất thô sơ và thiếu thôn (phần lớn là giáo mác, súng kíp), nhưng thành viên của các đội tự vệ, du kích đều có tinh thần chiến đấu rất cao, sẵn sàng đối phó với mọi kẻ thù.

## **II. Chi bộ xã Quyết Thắng thành lập, lãnh đạo nhân dân tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1949)**

Ở xã Sa Cạt, trong thời kỳ khởi nghĩa giành chính quyền và xây dựng chế độ xã hội mới, các đồng chí Phạm Hoài, Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), Ngọc Lan (tức Đào Văn Long), Trường Sinh đã kết nạp được một số quần chúng tiêu biểu vào Đảng như: Trần Xuân Độ (tức Duyên, xóm Cây Xanh), Đàm Đức Lượng (xóm Cây Xanh)<sup>(1)</sup>, Nguyễn Xuân Lương (xóm Gò Móc, kết nạp tháng 2/1946), Phạm Văn Quốc (xóm Gò Móc, kết nạp tháng 10/1946)<sup>(2)</sup>... Với số lượng đảng viên mới được kết nạp và trước yêu cầu phải có một tổ chức cơ sở Đảng để lãnh đạo nhân dân chuẩn bị mọi mặt để bước vào cuộc kháng chiến gian khổ, ác liệt chống thực dân Pháp, tháng 12/1946, đồng chí Ngọc Lan - Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ đã về xã Quyết Thắng thành lập Chi

---

(1) Hiện tại, Ban Biên soạn chưa tìm thấy hồ sơ của ông Trần Xuân Độ và Đàm Đức Lượng để biết thông tin về thời gian kết nạp Đảng, song trong hồ sơ cán bộ của ông Đào Đức Vượng (xóm Tân Thành) có ghi ngày vào Đảng là 1/2/1947; người giới thiệu vào Đảng là đồng chí Trần Xuân Độ và đồng chí Đàm Đức Lượng.

(2) Danh sách các đảng viên đầu tiên được khai thác trên nguồn tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Huyện ủy Đồng Hỷ và Phòng Lưu trữ Thành ủy Thái Nguyên.



bộ Đảng. Bí thư Chi bộ Quyết Thắng trong thời điểm này là đồng chí Trần Xuân Độ (tức Duyên)<sup>(1)</sup>.

Sự ra đời của Chi bộ Đảng xã Quyết Thắng vào tháng 12/1946 là kết quả của quá trình vận động cách mạng, đáp ứng yêu cầu tất yếu của cách mạng để trực tiếp lãnh đạo phong trào ở địa phương. Kể từ đây, chính quyền và nhân dân xã Quyết Thắng đã có một tổ chức Đảng chân chính lãnh đạo, vững vàng cùng với quân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, hy sinh để chống thực dân Pháp.

Năm 1946, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Huyện ủy Đồng Hỷ và sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Ủy ban Hành chính xã Quyết Thắng, tình hình mọi mặt trong xã có sự chuyển biến tích cực. Chính quyền và các Hội đoàn (đoàn thể) trong xã đã vận động được bà con nông dân không bỏ hoang hóa đồng ruộng, tích cực khai hoang mở rộng diện tích trồng lúa, trồng thêm khoai, sắn và các loại hoa màu ngắn ngày. Vụ chiêm bị hạn, nhiều thửa ruộng cao thiếu nước đã được các hộ gia đình, thanh niên, tự vệ khơi mương, tát nước chống hạn.

---

<sup>(1)</sup> Đồng chí Trần Xuân Độ (có tài liệu ghi là Trần Văn Độ) có tên gọi khác là Duyên (xóm Nam Thành). Trong quá trình khai thác tư liệu, Ban biên soạn chưa tìm thấy hồ sơ của đồng chí Trần Xuân Độ vì về sau đồng chí chuyển công tác về tỉnh đội Hải Ninh (nay là Quảng Ninh). Lí lịch Đảng viên của đồng chí Nguyễn Thế Hải xóm Nam Thành kết nạp vào tháng 1/1947 tại Chi bộ Quyết Thắng có ghi người giới thiệu là đồng chí Duyên - Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng. Trong hồ sơ của đồng chí Nguyễn Văn Thụ - Bí thư Chi bộ đầu tiên của Thịnh Đán có viết: Sau năm 1947, Chi bộ Thịnh Đán bị kỉ luật, giải thể còn 3 đảng viên nên sinh hoạt ghép với Chi bộ Quyết Thắng do đồng chí Duyên (tức Độ) là Bí thư.



Nhờ mở rộng diện tích trồng cây và tích cực chống hạn, hai vụ chiêm, mùa năm 1946 ở Quyết Thắng cho thu hoạch khá nên nạn thiếu đói của bà con nông dân trong xã phần nào được khắc phục.

Các đoàn thể đã góp phần tích cực trong việc vận động, duy trì các lớp bình dân học vụ, chống nạn mù chữ, chống tái mù chữ ở xã Quyết Thắng. Phong trào xây dựng đời sống mới được triển khai, thực hiện bằng những việc làm thiết thực như: Các hộ gia đình tiết kiệm lương thực ngay trong từng bữa ăn, trong các dịp lễ, tết; cần cù lao động, không để ruộng hoang; tiết giảm các “lễ làng” trong cưới cheo, tang ma, lễ đình, lễ đền; cán bộ đi đầu trong lao động sản xuất, xóa nạn mù chữ, thực hiện đời sống mới để làm gương cho nhân dân.

Về công tác xây dựng Đảng: Tình hình chung trong tỉnh Thái Nguyên đến hết quý I/1946 cho thấy công tác phát triển đảng viên và các tổ chức cơ sở đảng ở vùng nông thôn của tỉnh diễn ra rất chậm chạp, “toàn tỉnh 87 làng mới có 23 làng tổ chức Chi bộ... những làng gần huyện chưa tổ chức được”<sup>(1)</sup>. Trước tình hình trên, tháng 5/1946, Tỉnh ủy mở lớp huấn luyện thời gian 1 tháng. Học viên được huấn luyện về Cộng sản sơ giản, Lịch sử Đảng, công tác chi bộ, tình hình thế giới và trong nước. Tháng 9/1946, Tỉnh ủy mở lớp thứ hai, thời gian học 15 ngày. Tháng 10/1946, Tỉnh ủy tổ chức ban chuyên môn để nghiên cứu, huấn luyện cho các đồng chí mới.

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo Cửu quốc Hội Thái Nguyên (từ tháng 1 đến tháng 10/1946), tr 1,4.

Tỉnh ủy chủ trương: “Mọi đồng chí chính thức phải giới thiệu một đồng chí vào Hội (Đảng)”; “Mọi Huyện ủy viên phải tổ chức một chi bộ làng”... Việc ra chủ trương, nghị quyết và việc tổ chức các lớp huấn luyện, bồi dưỡng quần chúng trung kiên của Tỉnh ủy đã mở ra cho Quyết Thắng và nhiều địa phương trong tỉnh điều kiện để kết nạp những quần chúng ưu tú vào Đảng.

Những kết quả đạt được kể từ ngày giành chính quyền đã góp phần ổn định tình hình địa phương, bước đầu đã đẩy lùi “giặc đói”, “giặc dốt”, cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo thêm niềm tin của nhân dân với chế độ mới. Uy tín và ảnh hưởng của Đảng, chính quyền dân chủ nhân dân, Mặt trận Việt Minh ngày càng được nâng cao. Khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố vững chắc. Những kết quả trên tuy chỉ là bước đầu, nhưng có ý nghĩa rất quan trọng, làm tiền đề cho nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc trong giai đoạn tiếp theo.

Về phía thực dân Pháp, với dã tâm “quyết quay trở lại cướp nước ta một lần nữa”, từ tháng 9/1945 đến đầu năm 1946, sau khi lần lượt đánh chiếm Nam Bộ, Nam Trung Bộ, chúng tìm mọi cách đưa quân ra Bắc. Để tỏ rõ thiện chí hòa bình của phía Việt Nam và quan trọng hơn là cần có thời gian để củng cố lực lượng, trong năm 1946, Chính phủ ta đã kí với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946), nhân nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi



quan trọng trên đất nước ta. Nhưng với dã tâm của kẻ xâm lược, thực dân Pháp từng bước lấn tới. Từ cuối tháng 11/1946, quân Pháp gây ra xung đột vũ trang với bộ đội ta, ngang nhiên chiếm đóng Hải Phòng. Từ trung tuần tháng 12/1946, các hành động xâm lược của Pháp càng nghiêm trọng và trắng trợn ở Hà Nội. Trong hai ngày 18 và 19/12, thực dân Pháp liên tiếp gửi tới hậu thư cho Chính phủ Việt Nam, đòi tước vũ khí của quân tự vệ Hà Nội và trao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng. Hành động xâm lược của thực dân Pháp buộc nhân dân ta phải một lần nữa đứng lên cầm súng chiến đấu bảo vệ nền độc lập, tự do, bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám vừa giành được. Sáng ngày 19/12, Ban Thường vụ Trung ương Đảng điện cho các mặt trận, các chiến khu và Tỉnh ủy: *"Tất cả hãy sẵn sàng"*. Đúng 20h ngày 19/12, quân dân Hà Nội và một số thành phố bị quân Pháp chiếm đóng nhất loạt nổ súng tấn công quân xâm lược. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam bắt đầu.

Trước khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Trung ương Đảng và Chính phủ đã chọn các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai (tỉnh Thái Nguyên), Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hóa (tỉnh Tuyên Quang) và Chợ Đồn (tỉnh Bắc Kạn) làm An toàn khu (ATK). Đến giữa năm 1947, các cơ quan đầu não kháng chiến và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội... đã đặt trụ sở làm việc tại ATK Định Hóa để lãnh đạo quân và dân ta kháng chiến chống thực dân Pháp. Trước kẻ thù xâm lược đông hơn ta về quân số, mạnh hơn hẳn ta về



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

vũ khí, trang bị và khả năng cơ động tác chiến cao nên để có thể đánh thắng chúng, Trung ương Đảng ta đã xác định đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và khảng định: “*Kháng chiến nhất định thắng lợi*”.

Từ ngày toàn quốc kháng chiến (19/12/1946) đến trung tuần tháng 10/1947, chiến sự chưa lan đến Thái Nguyên. Tranh thủ thời gian hòa bình, Chi bộ Quyết Thắng đã lãnh đạo quân và dân địa phương tích cực chuẩn bị mọi mặt cùng với quân và dân các xã trong huyện Đồng Hỷ sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến. Vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ, trong đó có xã Quyết Thắng trở thành vùng cửa ngõ phía Nam của ATK Trung ương. Nhận rõ vinh dự và trách nhiệm của mình, cấp ủy, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng đồng tâm, nhất trí, tích cực tăng gia sản xuất lương thực, thực phẩm để bảo đảm nhu cầu tiêu dùng tại chỗ và cung cấp cho kháng chiến. Năm 1947, Trung đội du kích xã Quyết Thắng được thành lập do ông Nguyễn Văn Tiên giữ chức vụ Trung Đội trưởng. Chiến sĩ dân quân, du kích được huấn luyện cách sử dụng các loại súng bộ binh, cách đánh giáp lá cà, cách gài mìn, cắm chông, phá hoại giao thông. Hoạt động của Đội du kích xã đã góp phần quan trọng vào công tác bảo mật, phòng gian, bảo đảm tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

Thực hiện “*Tiêu thổ kháng chiến*”, Chi bộ Quyết Thắng lãnh đạo nhân dân đóng góp hàng ngàn ngày công xẻ đường, đắp ụ ở trên tuyến đường từ Đán vào Tân Cương (còn gọi là đường cái Tây), với mục đích không cho xe cơ giới chạy qua.

Hơn 1.000 cây tre, vầu được vát nhọn 2 đầu cắm trên các quả đồi để chống địch nhảy dù.

Thấm nhuần đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh, Ủy ban Hành chính xã đã chỉ đạo Nông hội tích cực vận động bà con nông dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất trong hai vụ chiêm, mùa năm 1947. Việc thi đua tát nước lên ruộng cao, làm mương dẫn nước chống hạn, làm cỏ, bón phân cho lúa diễn ra ở khắp các xóm. Ngoài làm vụ chiêm và mùa, bà con nhân dân cùng nhau phục hóa ruộng hoang, phát đồi, rừng, trồng thêm lúa và hoa màu ngăn ngày. Nhờ vậy, tình trạng thiếu đói trong xã đã giảm.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, nhiều gia đình ở các tỉnh đồng bằng Bắc bộ tản cư lên Việt Bắc. Chủ tịch Hồ Chí Minh có chỉ thị về công tác tản cư, tiếp cư trong đó nhấn mạnh: *“Vô luận thế nào, các Ủy ban Hành chính không được bỏ dân bơ vơ”*. Ở Quyết Thắng, đầu năm 1947, Ban Tiếp cư của xã được thành lập, thực hiện nhiệm vụ tiếp đón, bố trí nơi ăn chốn ở cho các gia đình từ thị xã Thái Nguyên và các tỉnh miền xuôi lên. Sau sự kiện Pháp nhảy dù vào làng Ngò (xã An Khánh, huyện Đại Từ), đồng chí Nguyễn Thế Hải đang giữ chức vụ Trưởng Ban tản cư huyện Đồng Hỷ được Huyện ủy phân công trở về Quyết Thắng chỉ đạo công tác tản cư người, của cải và gia súc đến nơi an toàn.

Là một xã cách trung tâm thị xã Thái Nguyên khoảng 7km, có địa hình rừng núi, nơi người dân có truyền thống yêu nước, sớm giác ngộ cách mạng nên khoảng giữa mùa thu năm



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

1947 đến đầu năm 1948, xã Quyết Thắng đã trở thành nơi ở, làm việc của cơ quan Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh và một số cơ quan như: Xưởng Quân giới A Xanh đóng quân trên địa bàn xóm Thái Sơn 2 ngày nay; cơ quan Khu ủy Liên khu I về đóng quân tại xóm Móng Hải cũ, nay là xóm Cây Xanh; Cơ quan thương binh Trung ương về đóng tại thôn Tân Thành (nay thuộc xóm Bắc Thành); Trạm xá của cơ quan Thương binh Trung ương đặt tại xóm Cây Xanh. Những cơ quan, đơn vị này đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tận tình của chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Quyết Thắng<sup>(1)</sup>.

Bên cạnh công tác củng cố lực lượng vũ trang, tiếp nhận đồng bào tản cư, triệt để tiêu thổ kháng chiến, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền trong những năm đầu kháng chiến ở xã Quyết Thắng cũng đã có bước tiến rất quan trọng. Trong năm 1947, Chi bộ Quyết Thắng kết nạp thêm các quần chúng ưu tú như Nguyễn Văn Đích, Nguyễn Thế Hải, Đàm Văn Hải, Đào Văn Vượng, Nguyễn Văn Mừu. Đầu năm 1948, Chi bộ Quyết Thắng tiếp nhận một số đảng viên từ Chi bộ xã Thịnh Đán về sinh hoạt<sup>(2)</sup>.

---

<sup>(1)</sup> Theo *Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ”* của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

<sup>(2)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ phường Thịnh Đán (1946 - 2017)*, Nxb Đại học Thái Nguyên, 2018, tr.64.



Như vậy, từ khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ (19/12/1946) đến khi thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc (7/10/1947), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Ủy ban Hành chính và các đoàn thể trong xã được củng cố một bước, quân và dân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.

Đến giữa năm 1947, thực dân Pháp đã chiếm được nhiều vùng đất rộng lớn, trong đó có những đô thị lớn của nước ta. Tuy nhiên, chúng đã vấp phải sự kháng cự mãnh liệt của quân và dân ta trên khắp cả nước. Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã rút về căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc. Quân đội Quốc gia và dân quân Việt Nam ngày một trưởng thành, lớn mạnh.

Trước tình thế trên, tháng 7/1947, Chính phủ Pháp đã phê chuẩn kế hoạch tấn công lên Việt Bắc của Tư lệnh chiến trường Bắc Đông Dương Xa - lăng. Âm mưu của cuộc tấn công là nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của Việt Minh, lập chính quyền tay sai, kết thúc chiến tranh, đặt lại ách thống trị thực dân trong cả nước Việt Nam.

Sau khi tập trung lực lượng khoảng 12.000 quân và nhiều máy bay, tàu chiến, xe quân sự, ngày 7/10/1947, quân Pháp mở màn chiến dịch tấn công lên Việt Bắc. Trước sự tấn công ồ ạt của địch lên căn cứ địa kháng chiến, Bộ Tổng chỉ huy Quân đội Quốc gia và dân quân tự vệ Việt Nam ra Huấn

lệnh chỉ rõ nhiệm vụ chiến đấu của bộ đội, dân quân, du kích, Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính các cấp và nhân dân. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “*Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*”. Cùng ngày 15/10, Hồ Chủ tịch gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân, du kích cùng toàn thể đồng bào ra sức đánh giặc.

Thực hiện Huấn lệnh của Bộ Tổng chỉ huy, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và đáp Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính xã Quyết Thắng đã lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể, lực lượng du kích và toàn thể nhân dân khẩn trương chuẩn bị mọi mặt để sẵn sàng chiến đấu khi quân địch kéo vào địa phương. Trung đội du kích vừa lao động sản xuất, vừa tập luyện, sẵn sàng chiến đấu và nhận lệnh điều động của Huyện đội. Các xóm trong xã đều đã thành lập được tiểu đội dân quân. Công tác bảo mật phòng gian được thực hiện triệt để. Lực lượng du kích xã và dân quân của các thôn, xóm tăng cường tuần tra, canh gác xóm làng, nhất là về ban đêm. Tất cả đã sẵn sàng chờ quân Pháp tới là đánh.

Về phía quân Pháp, sau hơn một tháng tấn công lên Việt Bắc, chúng đã bị quân ta đánh nhiều trận trên các Mặt trận Đường số 3, Đường số 4, sông Lô... Phán đoán các cơ quan đầu não kháng chiến và lực lượng bộ đội chủ lực của ta với khoảng 20 - 25 tiểu đoàn còn đang ở vùng Võ Nhai, Định Hóa, Đại Từ, Bộ Chỉ huy quân Pháp quyết định mở cuộc hành binh Xanh-tuya (siết chặt) tiến hành bao vây, càn quét khu tứ giác Tuyên Quang



- Thái Nguyên - Phủ Lạng Thương - Việt Trì, trong đó Thái Nguyên là trọng tâm. Ngày 20/11/1947, cuộc hành binh Xanh - tuya của địch bắt đầu. Hơn 2.600 quân Pháp tấn công, càn quét, chiếm đóng nhiều nơi trên địa bàn tỉnh. Một số đơn vị quân Pháp lấn sâu vào vùng căn cứ địa kháng chiến của ta. Trước một lực lượng quân sự rất lớn có không quân, pháo binh yểm trợ, bộ đội chủ lực của Bộ Tổng chỉ huy, bộ đội địa phương, dân quân du kích các địa phương trong tỉnh đã liên tục chặn đánh, tập kích vị trí đóng quân của địch, gây cho chúng rất nhiều thương vong, quyết tâm bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến. Lúc này, các cơ quan đầu não của Trung ương, Chính phủ, Tổng bộ Việt Minh và Bộ Tổng tham mưu đã từ làng Vang, xã Tràng Xá huyện Võ Nhai di chuyển trở về ATK Định Hóa.

Sau gần một tháng tập trung hành quân càn quét vào sâu trong vùng căn cứ địa kháng chiến của ta, bị tiêu hao nhiều sinh lực mà không đạt được mục đích “*bắt sống Chính phủ kháng chiến Hồ Chí Minh*” và tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta, ngày 18/12/1947 các cánh quân Pháp tham gia cuộc hành binh Xanh-tuya buộc phải rút về thị xã Thái Nguyên. Từ thị xã Thái Nguyên, địch chia thành 2 mũi rút về Hà Nội, trong đó “*mũi thứ nhất qua Thịnh Đán, Thịnh Đức xuống Phi Đôn*”<sup>(1)</sup>. Thực hiện kế hoạch, chiều ngày 18/12/1947, một cánh quân

---

<sup>(1)</sup> Theo *Thái Nguyên - Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941-1954)*, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 1999, tr.204.



địch rất đông rút theo đường Thịnh Đán. Trung đội du kích của xã Quyết Thắng có nhiệm vụ cùng với du kích xã Thịnh Đán bám sát đội hình hành quân của địch nhưng do quân Pháp quá đông và do đã nhận được lệnh chỉ nổ súng khi chúng càn quét vào hướng có các cơ quan lãnh đạo của tỉnh, nhằm bảo đảm bí mật, an toàn cho các cơ quan này nên phía ta đã không nổ súng đánh địch. Không bị chặn đánh, ngay chiều tối ngày 18/12/1947, cánh quân Pháp rút qua đường Thịnh Đán về đến Phi Đơn. Tại Phi Đơn, chúng đã bị bộ đội và du kích của ta tập kích vào nơi trú quân, 30 tên địch bị tiêu diệt. Dù không trực tiếp nổ súng đánh địch, song quân và dân Quyết Thắng đã góp phần vào việc bảo vệ an toàn cho các cơ quan lãnh đạo của tỉnh đóng trên địa bàn, bảo đảm an toàn về tính mạng, của cải cho nhân dân khi địch tràn qua địa bàn.

Ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “*Lời kêu gọi thi đua ái quốc*”. Nhân dân Quyết Thắng hưởng ứng lời kêu gọi của Bác. Các thôn xóm, các gia đình nông dân thi đua tăng gia sản xuất làm ra nhiều lúa gạo, hoa màu. Vụ mùa năm 1949 bị nắng hạn, nhiều diện tích trên các cánh đồng bị thiếu nước, các hộ nông dân, có sự hỗ trợ của lực lượng du kích, thanh niên, phụ nữ đã thi đua đắp đập, khai mương, tát nước bằng gầu sòng, gầu dai chống hạn, bón thêm phân chuồng, phân xanh cho lúa; các hộ nông dân, các hộ tản cư tích cực khai hoang phục hóa nên diện tích gieo trồng cây lương thực tăng. Nhờ vậy, đời sống của người nông dân trong xã đã được cải thiện một bước cơ bản.

### III. Chi bộ xã Quyết Thắng lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng chiến kiến quốc đến ngày thắng lợi (1949 - 1954)

Thực hiện Sắc lệnh số 254/SL ngày 19/11/1948 về tổ chức chính quyền nhân dân địa phương trong thời kỳ kháng chiến, tháng 4/1949, xã Thịnh Đán và Quyết Thắng được sáp nhập thành một xã, vẫn lấy tên gọi Quyết Thắng. Xã Quyết Thắng mới có diện tích khá rộng lớn, chiều dài (tính theo hướng đông - tây) khoảng gần 10km, chiều rộng (tính theo hướng bắc - nam) khoảng trên 3km. Cùng với sự ra đời của xã Quyết Thắng mới, xã Thịnh Đán cũ trở thành thôn Thịnh Đán, xã Quyết Thắng cũ chia thành 2 thôn: Sa Cạt và Tân Thành.

Để xã Quyết Thắng có thể hoạt động bình thường, ngay trong tháng 4/1949, bộ máy của tổ chức Đảng, chính quyền đã được tổ chức và kiện toàn. Chi bộ Quyết Thắng và Thịnh Đán được hợp nhất thành Chi bộ Quyết Thắng. Đồng chí Phạm Văn Quắc, nguyên Phó Bí thư Chi bộ Quyết Thắng (cũ) giữ chức Bí thư Chi bộ. Đồng chí Nguyễn Văn Đích giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ.

Sau khi Chi bộ xã Quyết Thắng được hợp nhất và kiện toàn, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã khóa II được tiến hành. Ngày 24/4/1949, cử tri xã Quyết Thắng đã đi bầu cử để bầu ra Hội đồng nhân dân xã khóa II (1949 - 1951). Tại kỳ họp lần thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Văn Đích - Phó Bí thư Chi bộ, được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Đồng chí Phạm Văn Quắc, Bí thư Chi bộ được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành



chính. Đồng chí Nguyễn Văn Bền được bầu làm Ủy viên Thường trực.

Từ sau chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông 1947, xã Quyết Thắng hoàn toàn nằm trong vùng tự do của căn cứ kháng chiến Việt Bắc. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân trong xã ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt...

Quán triệt sâu sắc đường lối kháng chiến “*Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế*” của Trung ương Đảng, Chi bộ xã Quyết Thắng luôn coi trọng nhiệm vụ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu. Đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của địa phương. Trong công tác xây dựng lực lượng bán vũ trang, Ban Chỉ huy Xã đội Quyết Thắng được kiện toàn gồm có 1 Xã đội trưởng, 1 Xã đội phó kiêm Trung đội trưởng Trung đội Du kích, 1 Xã đội phó Phụ trách Dân quân. Ở các thôn Thịnh Đán, Tân Thành, Sa Cạt mỗi thôn có một tiểu đội dân quân. Năm 1949 là năm đầu tiên thực hiện Sắc lệnh Tổng động viên. Trong năm này, nhiều chiến sĩ du kích, dân quân, thanh niên trai tráng của xã Quyết Thắng đã xung phong nhập ngũ.

Cùng với xây dựng lực lượng chiến đấu, xã Quyết Thắng còn đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Bà con nhân dân trong xã tập trung nạo vét kênh mương, khoanh vùng giữ nước chống hạn, đẩy mạnh khai hoang phục hóa, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm. Trong năm 1949, nhân dân xã Quyết Thắng đã đóng góp cho bộ đội hàng tạ gạo thông qua phong



trào “Bỏ vào lọ gạo kháng chiến” và “Cấp dưỡng cho địa phương quân”.

Công tác văn hóa xã hội, giáo dục, y tế cũng được chi bộ và chính quyền quan tâm phát triển. Hoạt động của các lớp bình dân học vụ được duy trì. Cán bộ, một số người tản cư về xã biết chữ đã tích cực tham gia dạy học bình dân. Công tác y tế được đẩy mạnh. Một số người được cử đi học các lớp hộ sinh, cứu thương về đã phát huy tay nghề. Tuy đang là thời chiến nhưng phong trào văn nghệ vẫn phát triển sôi nổi. Mặt trận Việt Minh, cán bộ của Ban Thông tin tuyên truyền và các đoàn thể thanh niên, phụ nữ của xã thường xuyên tuyên truyền chủ trương đường lối, chính sách của Chính phủ, ca ngợi tinh thần kháng chiến toàn dân, biểu dương việc làm tốt của con người mới, phê phán, uốn nắn những thói hư, tật xấu và hủ tục lạc hậu của xã hội cũ còn sót lại.

Về công tác xây dựng Đảng, được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ xã Quyết Thắng không ngừng phát triển. Trong năm 1948, có một số quần chúng ưu tú được Chi bộ Đảng tổ chức kết nạp như các đồng chí: Hoàng Văn Tuyền, Hoàng Văn Bình, Nguyễn Văn Nhật, Nguyễn Đăng Diệu. Đến năm 1949, tiếp tục có các quần chúng ưu tú được kết nạp tại Chi bộ Quyết Thắng như: Đồng chí Hoàng Thị Vân, Nguyễn Khánh Nhỡ, Hoàng Văn Chính, Trần Quang Trung, Mai Thị Sen, Lê Văn Tý, Lương Thị Tính, Nguyễn Văn La. Cùng với công tác phát triển Đảng, bộ máy chính quyền được chỉnh đốn và củng cố về tổ chức. Cán bộ, đảng

viên bước đầu đổi mới về cách thức làm việc, nâng cao hiệu quả tổ chức, lãnh đạo điều hành.

Bước sang năm 1950, thực dân Pháp liên tiếp thất bại trên các chiến trường. Trước tình hình đó, thực dân Pháp tập trung lực lượng thực hiện kế hoạch phong tỏa biên giới phía Bắc, bao vây chia cắt vùng căn cứ địa Việt Bắc với phong trào cả nước.

Đối với Thái Nguyên, địch đã tăng cường các hoạt động đánh phá bằng bộ binh và không quân nhằm thăm dò hướng chiến dịch và lực lượng quân sự của ta. Trước tình hình đó, ngày 7/3/1950, Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Thái Nguyên chỉ thị cho Ủy ban Kháng chiến Hành chính cấp huyện, xã nhiệm vụ: Chuẩn bị cho bộ đội địa phương sẵn sàng chiến đấu, khi địch đến là kịp thời tác chiến hoặc phối hợp với bộ đội chủ lực tác chiến chống địch; phát động mạnh mẽ phong trào dân quân, du kích vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ dân, thực hiện mục tiêu: Địch đi đến đâu cũng vấp phải mìn và lựu đạn của du kích; Ủy ban Kháng chiến Hành chính các xã phải luôn luôn có kế hoạch bảo vệ các kho dự trữ lương thực của Chính phủ, khi cần thiết phải tổ chức lực lượng di chuyển, tuyệt đối không được sử dụng; động viên nhân dân cất giấu tài sản cẩn thận, khi tình thế gay go phải thực hiện “Vườn không nhà trống”.

Trước tình hình địch tăng cường dùng máy bay ném bom, bắn phá nhiều nơi, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra nghị quyết chỉ rõ: “Phải tăng cường củng cố và



phát triển lực lượng bộ đội địa phương và dân quân du kích; đưa 1/3 số đảng viên ở các chi bộ cơ sở vào lực lượng du kích; tích cực công tác chuẩn bị lãnh đạo chiến đấu; vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm để đóng góp cho kháng chiến và ủng hộ bộ đội, dân quân, du kích”.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Trung đội dân quân và du kích xã Quyết Thắng tích cực tham gia các đợt “*Rèn cán, chỉnh quân*” do Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức. Sau khi được kiện toàn, Trung đội du kích xã (do ông Đàm Văn Sinh làm Trung đội trưởng) đã hoàn thành chương trình luyện tập theo tình huống đánh địch tấn công vào địa bàn xã trong điều kiện thời tiết mưa gió khắc nghiệt. Sau khi được tham gia lớp huấn luyện, Trung đội du kích của xã đã cùng nhân dân khẩn trương rào làng kháng chiến, đào thêm giao thông hào, hố tác chiến, hố mìn, địa lôi... Ngoài ra, nhân dân trong xã còn đóng góp tiền của, lập quỹ kháng chiến ủng hộ thóc gạo nuôi quân, sẵn sàng chiến đấu đánh trả các cuộc tấn công của giặc Pháp.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Quân sự toàn quốc lần thứ 3 của Đảng, tháng 6/1950, tại ATK Định Hóa, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp, quyết định mở Chiến dịch Biên giới. Ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt cứ điểm Đông Khê, mở đầu Chiến dịch Biên giới. Sau hơn 2 ngày đêm chiến đấu, quân ta hoàn toàn làm chủ Đông Khê. Quân địch ở Thất Khê bị uy hiếp, Cao Bằng hoàn toàn bị cô lập. Tuyến phòng thủ của địch trên Đường số 4 bị rung chuyển.



Để tránh bị ta tiêu diệt sau khi Đông Khê thất thủ, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định rút quân khỏi Cao Bằng theo Đường số 4; đồng thời tập trung hầu hết lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ (5 tiểu đoàn), mở cuộc hành quân Phô-cơ (Phoque - Chó Biền) đánh vào thị xã Thái Nguyên nhằm thu hút chủ lực của ta ở Mặt trận Biên giới.

Mở đầu cuộc hành quân Phô-cơ, ngày 29/9/1950, khoảng 3.000 quân địch, có máy bay yểm trợ đánh chiếm thị xã Thái Nguyên theo 3 hướng. Hướng thứ nhất từ Đa Phúc theo Quốc lộ 3 đánh lên; hướng thứ 2 từ Phúc Yên theo sườn Tam Đảo, vượt đèo Nhe, sang Phúc Thuận (Phổ Yên) qua Thịnh Đức, Thịnh Đán (Đông Hỷ) đánh ra; hướng thứ 3 từ Đa Phúc theo sông Cầu tiến lên Hà Châu, theo Đường 19 đánh lên thị xã. Ngày 1/10/1950, cánh quân Pháp tập kết ở Bá Vân vượt sông Công, tiến qua thôn Thịnh Đán để ra Kép-le. Đoạn đường từ ngã ba Dốc Lim qua phố Đán, ra đến dốc Ông Đổng (khu vực điểm giao đường Quang Trung và đường từ ga Thái Nguyên vào hiện nay) đã bị du kích, dân quân các xã Quyết Thắng, Hiệp Hòa phục kích nên với lực lượng gần một ngàn quân, quân Pháp hành quân rất khó khăn, chậm chạp. Bám sát đội hình hành quân của địch, Đại đội 223 bộ đội địa phương huyện Đông Hỷ có sự phối hợp, hỗ trợ của Trung đội du kích xã Quyết Thắng đã phục kích đánh địch 2 trận, giết và làm bị thương hơn 30 tên địch. Để bộ đội, du kích, dân quân “Ăn no đánh thắng”, cán bộ, hội viên của Mặt trận Việt Minh, Nông hội, Thanh niên, Phụ nữ, các trưởng thôn đã vận động nhân

dân ủng hộ gạo, rau, mắm, muối... nấu cơm, nắm cơm nắm cho du kích, bộ đội.

Quân Pháp chiếm được tỉnh lỵ Thái Nguyên, đóng quân ở nhiều địa điểm trong tỉnh lỵ và trên địa bàn Đồng Hỷ như: Đồng Bầm, Quán Triều, Mỏ Bạch, Núi Đỏ... Từ các căn cứ này, quân Pháp mở nhiều cuộc càn quét, lùng sục để tìm diệt các cơ quan, đơn vị bộ đội của ta mà chúng nghi đang đóng trên địa bàn huyện Đồng Hỷ. Trước tình hình đó, Đại đội 223 bộ đội địa phương Đồng Hỷ, các đơn vị dân quân, du kích của các xã, có sự phối hợp của Trung đoàn cảnh vệ 246 - đơn vị bảo vệ An toàn khu Trung ương đã liên tục chặn đánh, phục kích, tập kích vào đội hình địch ở Gia Sàng, Đồng Quang, Lưu Xá, Cầu Loàng, Thịnh Đán, làng Hà, An Khánh... diệt gần 200 tên địch, thu nhiều vũ khí, quân dụng<sup>(1)</sup>.

Liên tục bị đánh, lại không đạt được ý đồ kéo chủ lực của ta ở mặt trận biên giới về Thái Nguyên nên từ chiều ngày 11/10/1950, quân Pháp bắt đầu rút lui. Đến 8 giờ ngày 12/10/1950, toàn bộ lực lượng quân địch rút khỏi địa phận huyện Đồng Hỷ. Cuộc hành binh của thực dân Pháp kết thúc trong thất bại. Huyện Đồng Hỷ sạch bóng quân thù.

Sau chiến dịch Biên giới năm 1950, tương quan lực lượng trên chiến trường đã thay đổi có lợi cho ta, cuộc kháng chiến bước sang giai đoạn mới. Trong bối cảnh đó, từ ngày 11

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ 1930 - 1945*, xuất bản năm 1997, tr.75.



đến ngày 19/2/1951, Đại hội lần thứ II của Đảng được tổ chức. Đại hội tiếp tục khẳng định về đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta, đó là cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh. Đại hội khẳng định: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược, làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập và thống nhất, xoá bỏ hình thức bóc lột phong kiến, làm cho người cày có ruộng, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tháng 4/1951, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên triệu tập Đại hội đại biểu lần thứ IV, Đại hội xác định nhiệm vụ trong thời kỳ này là: “Xây dựng hậu phương vững mạnh chi viện cho chiến trường nhằm đưa cuộc kháng chiến trường kỳ đi đến thắng lợi<sup>(1)</sup>”.

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, cùng với nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhân dân Quyết Thắng tích cực xây dựng và phát triển kinh tế hậu phương vững chắc, nhằm tạo ra của cải, lương thực, thực phẩm ổn định đời sống nhân dân và đóng góp ngày càng nhiều cho kháng chiến. Nhân dân đẩy mạnh phong trào đắp đập làm nương, bảo đảm nước tưới cho đồng ruộng, khai hoang, phục hóa, biến ruộng 1 vụ thành ruộng 2 vụ, tăng diện tích trồng trọt. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lương thực tăng lên, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được phát triển. Sự phát triển của sản xuất nông nghiệp không những góp phần ổn định đời sống mà còn tạo điều kiện để

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1 (1936 - 1975)*, tr. 271.



nhân dân đóng góp ngày một nhiều lương thực và thực phẩm cho kháng chiến. Đồng bào đã hăng hái tham gia cuộc vận động: Bán thóc điền thổ, thóc lũy tiến, mua công trái kháng chiến. Nhiều gia đình ủng hộ gần hết số lương thực hiện có, điển hình như gia đình ông Phạm Văn Khẩu, ông Quyền Nhạc, ông Thủ Mão (xóm Trung Thành), ông Đàm Văn Hán (xóm Cây Xanh)<sup>(1)</sup>. Kể từ khi thực hiện chính sách thuế nông nghiệp (1951), năm nào Quyết Thắng cũng hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước.

Năm 1951, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa III đã diễn ra. Sau cuộc bầu cử thành công, Hội đồng nhân dân xã đã họp để bầu ra các chức vụ chủ chốt; đồng chí Nguyễn Văn Đích - Phó Bí thư Chi bộ xã, tiếp tục được tín nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Quyết Thắng; đồng chí Phạm Văn Quốc - Bí thư Chi bộ xã, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban; đồng chí Phạm Văn Bền - Chi ủy viên giữ chức vụ Ủy viên Thường trực; các đồng chí Nguyễn Xuân Lương, Đàm Văn Ý là Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Như vậy, các vị trí chủ chốt trong bộ máy chính quyền xã Quyết Thắng đều do các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên và đảng viên chi bộ xã đảm nhiệm.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ” của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

Trong năm 1952, các đoàn thể của địa phương cũng được củng cố, kiện toàn. Đồng chí Hoàng Minh Chính được cấp Ủy phân công giữ chức vụ Trưởng Công an xã. Đồng chí Phạm Viết Bình được phân công giữ chức vụ Chính trị viên Xã đội. Đồng chí Nguyễn Thế Hải được bổ sung vào Chi ủy. Đồng chí Hà Văn Đầu được Đại hội Nông dân bầu giữ chức Bí thư Nông hội. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ trong thời gian này trình độ văn hóa, trình độ chính trị còn thấp, ít được học tập, bồi dưỡng chính trị và chuyên môn nên trong những năm đầu của thập niên 50 thế kỉ XX công tác lãnh đạo của Chi ủy xã còn nhiều hạn chế, chưa có kinh nghiệm. Báo cáo Tổng kết tình hình mọi mặt năm 1951 của Tỉnh ủy Thái Nguyên đã nêu rõ: “Về công tác lãnh đạo của các chi bộ nói chung đã tiến bộ trong công tác thu thuế nông nghiệp, như đã đi sát nông dân hơn trước, đã nắm được các ngành, các giới”; “Về các Ban chi ủy, thành phần đa số là trung, bản, cổ nông... Nội bộ các Ban chi ủy nói chung đoàn kết, trừ những chi bộ thành phần đa số là trung, phú nông như Thượng Đình, Quyết Thắng, Cổ Lũng, Phục Linh thì nội bộ lục đục<sup>(1)</sup>”.

Đối với công tác phát triển đảng viên, trong các năm 1951-1953, Chi bộ Quyết Thắng tập trung tiến hành chỉnh đốn Đảng, củng cố chi bộ, tạm dừng kết nạp đảng viên theo chỉ thị của Trung ương. Các năm 1949, 1950 và 1954, mỗi năm chi bộ kết nạp được từ 5 đến 7 đảng viên.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo số 05-BC/TN, ngày 2/2/1952 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về tổng kết tình hình mọi mặt năm 1951, Tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.



Nhằm thúc đẩy sản xuất và động viên tinh thần chiến đấu của bộ đội trên chiến trường, trong những năm 1949 - 1954, Đảng và Chính phủ đã ban hành nhiều sắc lệnh liên quan đến vấn đề ruộng đất như: Sắc lệnh số 78/SL ngày 14/7/1949 ấn định mức giảm tô 25% so với mức tô trước Cách mạng Tháng Tám 1945 đối với các chủ ruộng; Sắc lệnh số 25/SL ngày 13/2/1950 về sử dụng ruộng đất vắng chủ trong kháng chiến; Sắc lệnh số 26/SL ngày 15/2/1950 về thành lập Ban Giám tô xã (sau đổi thành Ban Giám tô, giám tức); Sắc lệnh số 89/SL ngày 22/5/1950 quy định việc giảm lãi, xóa nợ, hoãn nợ; Sắc lệnh số 40/SL ngày 15/7/1951 ban hành Điều lệ tạm thời về thuế nông nghiệp... Những chủ trương đó của Đảng và Chính phủ đã tạo động lực mạnh mẽ động viên người nông dân sản xuất trên đồng ruộng, người chiến sĩ chiến đấu trên chiến trường.

Đầu năm 1953, Trung ương Đảng đề ra chủ trương *“Phát động quần chúng triệt để giảm tô, chuẩn bị cho cải cách ruộng đất”*. Tiếp đó, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (họp từ 25 đến 30/1/1953) đã thông qua *“Dự thảo Cương lĩnh của Đảng về chính sách ruộng đất”*.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, Đoàn ủy II, Liên khu Việt Bắc về Thái Nguyên trực tiếp tiến hành cuộc giảm tô ở 33 xã thuộc các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương và Phú Bình. Tại xã Quyết Thắng, Đội Giám tô đã tổ chức quần chúng học tập chủ trương, đường lối của Đảng, các quy định của Chính phủ về



giảm tô. Qua nhiều ngày, Đội Giảm tô đã đấu tranh đòi địa chủ thực hiện đúng chính sách ruộng đất của Đảng với các yêu cầu như: Giảm tô 25% so với mức tô trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và chi thu tô theo diện tích mới; phải xoá những món nợ từ trước do thiên tai gây ra; số ruộng đất hoang mà nông dân khai phá thì điền chủ không được đòi, nếu đã thu tô thì phải trả lại cho nông dân; phải làm quy chế lĩnh canh cho tá điền. Sau giảm tô, Đội đã thống kê, phân loại: “Xã Quyết Thắng có 16 địa chủ; sau khi phát động tư tưởng, phát hiện tất cả có 22 địa chủ”<sup>(1)</sup>.

Qua cuộc đấu tranh trực diện với giai cấp địa chủ trên địa bàn Quyết Thắng, Chi ủy Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể của xã và quần chúng nông dân đã hiểu thêm chính sách ruộng đất của Đảng, thấy rõ sức mạnh của mình và khẳng định: Chỉ có vùng dậy đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng mới đem lại quyền lợi thiết thực cho bản thân. Từ đó, nông dân hăng hái thi đua lao động sản xuất và tích cực đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến.

Phát huy thắng lợi đã đạt được trong đợt thí điểm cải cách ruộng đất do Trung ương trực tiếp chỉ đạo tại 6 xã thuộc huyện Đại Từ (đầu năm 1954), cuộc cải cách ruộng đất đợt I được triển khai tại 3 huyện: Đồng Hỷ, Đại Từ và Phú Bình (riêng huyện Đồng Hỷ có 17 xã, trong đó có xã Quyết Thắng).

---

<sup>(1)</sup> Theo Hồ sơ Công tác Cải cách ruộng đất của xã Quyết Thắng năm 1954, phong 1, Mục lục 1, Hộp số 114, Đơn vị bảo quản số 1250, Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 25/5/1954, Đội Cải cách ruộng đất xã Quyết Thắng thuộc Ủy ban Cải cách ruộng đất Trung ương bắt đầu làm việc tại xã. Rút kinh nghiệm từ đợt triệt để giảm tô và đợt thí điểm cuộc cải cách ruộng đất ở 6 xã thuộc huyện Đại Từ, ngay ngày làm việc đầu tiên, Đội họp với nông dân để quán triệt chính sách của Nhà nước về cuộc cải cách ruộng đất. Sáng 26/5/1954, Đội họp với giới công thương và các phú nông công bố chính sách của Nhà nước về cuộc cải cách ruộng đất. Trên cơ sở thực tế địa phương, Đội cải cách chia thành 5 tổ nhỏ: Tổ 1 phụ trách xóm Gò Móc, Quyết Tiến; tổ 2 phụ trách xóm Cộng Hòa, Nam Thành, Làng Nha; tổ 3 phụ trách xóm Làng Cả, Na Dinh; tổ 4 phụ trách xóm Cây Xanh, Thái Sơn; tổ 5 phụ trách xóm Bắc Thành và Trung Thành. Các tổ xuống các xóm đã thực hiện “3 cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm), đi sâu vào tầng lớp “bần cố nông”, “thăm nghèo hỏi khổ”, để tích cực tuyên truyền chính sách cải cách ruộng đất đến đông đảo nhân dân, phát động nông dân vùng dậy vạch rõ tội ác của giai cấp địa chủ và kể rõ nguồn gốc khổ cực của gia đình mình. Qua xác minh, phân loại, Đội Cải cách ruộng đất đã xác định: “Xã Quyết Thắng có 464 hộ với 2.224 nhân khẩu, trong đó có 23 hộ địa chủ, 18 hộ phú nông, 137 hộ trung nông, 130 hộ bần nông, 77 hộ cố nông, 16 khẩu dân nghèo...”. Nhiều cuộc đấu tố trên địa bàn xã đã diễn ra căng thẳng, quyết liệt. Nhiều tài sản như ruộng đất, trâu bò, nông cụ, lúa gạo của các địa chủ được đội Cải cách ruộng đất trưng thu, trưng mua để chia cho nông dân nghèo.



Cuộc vận động giảm tô, cải cách ruộng đất đã đáp ứng được nguyện vọng bao đời của người nông dân; mang đến không khí phấn khởi từ địa phương, góp phần tạo nên tinh thần quyết chiến quyết thắng nơi tiền tuyến.

Tuy vậy, cũng như hầu hết các xã trong tỉnh có triển khai cải cách ruộng đất, cuộc cải cách ruộng đất xã Quyết Thắng đã phạm phải những sai lầm. Đó là việc Đội hầu như không phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, thậm chí còn vô hiệu hóa cả Chi ủy trong quá trình triển khai nhiệm vụ; không nắm chắc quy định *“phân định tạm thời thành phần giai cấp ở nông thôn”* do Chính phủ ban hành ngày 5/3/1953 nên đã quy sai thành phần địa chủ, phú nông cho nhiều người, trong đó có một số cán bộ, đảng viên ở địa phương... Những sai lầm trong cuộc cải cách ruộng đất đã gây nên không khí căng thẳng, nghi ngờ, thù hằn lẫn nhau, làm mất đi tình làng, nghĩa xóm.

Để giải quyết khó khăn về kinh tế, trước hết là tình trạng thiếu lương thực, từ cuối năm 1954, thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát động phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói, Chi ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính, Nông hội huy động nông dân tích cực khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích gieo trồng, ngày đêm chăm lo chống hạn, chăm bón ruộng vườn. Nhờ vậy mà sản lượng lương thực trong xã luôn đạt mức khá của huyện. Vụ chiêm năm 1954, hạn hán xảy ra trên diện rộng ở huyện Đồng Hỷ. Trước tình hình đó, các đồng chí Chi ủy viên



trực tiếp xuống các thôn xóm chỉ đạo, đôn đốc lực lượng dân quân du kích, thanh niên đào mương, khơi rãnh, đắp đập, làm cọn nước, tát nước. Nhờ sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, Nông hội và sự lao động hăng say, quyết tâm cao trong việc cứu lúa của mọi tầng lớp nhân dân nên năng suất và sản lượng lúa toàn xã vẫn đạt mức khá trong huyện. Việc giành thắng lợi trên mặt trận sản xuất lương thực liên tục mấy năm đã giúp cho đời sống của người nông dân trong xã đỡ đói nghèo; xã Quyết Thắng luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp thóc thuế cho Nhà nước; các ban, ngành đoàn thể trong xã không còn tình trạng cán bộ phải xin nghỉ công tác để lo việc đồng áng giúp đỡ gia đình.

Cùng với những kết quả trong sản xuất nông nghiệp, công tác văn hóa, giáo dục trong xã có nhiều chuyển biến. Phong trào xây dựng đời sống mới được duy trì. Việc cưới của hầu hết các đảng viên, đoàn viên thanh niên, dân quân du kích và bộ đội giải ngũ về địa phương được tổ chức theo đời sống mới, không ăn uống tốn kém. Năm 1951, Trường Phổ thông cấp I của xã được thành lập, thu hút trên 100 học sinh các lớp 1, 2, 3 theo học<sup>(1)</sup>. Trường đặt tại xóm Gò Móc, các lớp học làm bằng tre, nứa, lợp gianh. Dù còn rất khó khăn thiếu thốn về sách vở, giấy bút, nhưng các thầy cô không quản ngại, hết lòng dạy dỗ các học sinh. Phong trào bình dân học vụ được duy trì, nên đến ngày hòa bình lập lại (1954), hầu hết

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ phường Thịnh Đán (1946 - 2017)*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên, tr.88.

người dân trong xã từ 8 tuổi trở lên đều biết đọc, biết viết. Nhằm nâng cao trình độ văn hóa cho đội ngũ cán bộ các xã, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức nhiều lớp học bổ túc văn hóa tại các xã trong huyện. Tại trụ sở Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Quyết Thắng tổ chức được một lớp, thu hút đông đảo cán bộ cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể theo học.

Xác định rõ chi bộ Đảng phải là hạt nhân lãnh đạo phong trào kháng chiến ở địa phương nên cấp ủy thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng, đặc biệt coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, rèn luyện đảng viên, bồi dưỡng cán bộ và phát triển đảng viên. Trong 9 năm kháng chiến, Chi bộ Quyết Thắng đã kết nạp được 51 đảng viên.

Trên chiến trường, sau những thất bại liên tiếp, ngày 7/5/1953, với sự thỏa thuận của Mỹ, Chính phủ Pháp cử tướng Na-va sang làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương và thông qua Kế hoạch Na-va (7/1953) với hy vọng sẽ “chuyển bại thành thắng” trong vòng 18 tháng. Để triển khai kế hoạch, Na-va đã huy động một lực lượng cơ động lên đến 84 tiểu đoàn trên toàn chiến trường Đông Dương, trong đó ở đồng bằng Bắc Bộ có 44 tiểu đoàn, tiến hành những cuộc càn quét, bình định và mở những cuộc tiến công lớn vào Ninh Bình, Thanh Hóa...

Chủ trương chiến lược của ta là: Giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính. Tập trung lực lượng, mở những cuộc tấn công vào các hướng địch tương đối yếu nhằm tiêu diệt một phần sinh lực, buộc địch phải phân tán lực lượng



đổi phó với ta. Phương châm tác chiến của ta là: “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt, đánh ăn chắc và tiến ăn chắc”.

Với phương hướng và phương châm tác chiến đó, ta đã từng bước làm thất bại kế hoạch Na-va, buộc Pháp phải thay đổi kế hoạch. Dưới sự giúp đỡ của Mỹ, thực dân Pháp đã xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương với lực lượng lúc cao nhất lên đến 16.200 tên, được bố trí thành một hệ thống phòng thủ chặt chẽ gồm 49 cứ điểm, chia thành 3 phân khu với các loại vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông qua Kế hoạch tác chiến mùa Xuân năm 1954 của Tổng quân ủy và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, để tiêu diệt lực lượng địch ở đây. Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Chi ủy đã chỉ đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã huy động tổng lực dân công phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ. Từ cuối năm 1953, dân công xã Quyết Thắng đã được bố trí trong hàng ngũ 10 đại đội dân công gánh bộ và xe đạp thồ của huyện Đồng Hỷ. Đường hành quân của dân công cũng gian khổ và vất vả như bộ đội, phải lo giữ gìn lương thực, thực phẩm không bị ướt. Trên các tuyến đường suốt từ Tuyên Quang, Yên Bái qua Âu Lâu sang Nghĩa Lộ, các tuyến đường trọng điểm như đèo Pha Đin, Cò Nòi, Tông Cao, Mường Hung, Mường Hét... đều có bước chân của chiến



sĩ dân công xã Quyết Thắng. Ngày nghỉ, đêm đi để tránh máy bay của địch, các anh chị dân công đã góp phần quan trọng trong Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử. Lực lượng dân công hỏa tuyến xã Quyết Thắng có 2 người được tặng thưởng Huân chương đó là ông Trần Đăng Diệu (xóm Sơn Tiến) và bà Chu Thị Ệt (xóm Trung Thành). Trong chiến dịch này, nhân dân Quyết Thắng đã đóng góp được 1.500 kg gạo từ “Hũ gạo kháng chiến” của mỗi gia đình, ủng hộ 14 con trâu, bò, gần 300 con gà - vịt; hơn 50% số hộ mua “Công trái quốc gia” và phiếu “Đảm phụ quốc phòng”<sup>(1)</sup>.

Ngày 13/3/1954, ta nổ súng tiên công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bằng phương châm “Đánh chắc, tiến chắc” với các hình thức tác chiến “Vây, lấn, tấn, triệt, diệt” làm cho quân Pháp đồn trú ở đây vô cùng khốn đốn. Sau 56 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, ngoan cường với tài thao lược của Bộ Chỉ huy chiến dịch do Đại tướng Võ Nguyên Giáp đứng đầu, ngày 7/5/1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thất thủ hoàn toàn. Ta tiêu diệt 21 tiểu đoàn thiện chiến của địch, 16.200 tên địch bị tiêu diệt và bắt sống, trong đó có tướng Đờ Cát-tơ-ri chỉ huy Tập đoàn cứ điểm.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ” của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã buộc Pháp phải kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ, nhân dân miền Bắc được sống trong hòa bình, tập trung khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Vượt lên những khó khăn gian khổ, hy sinh mất mát trong chiến tranh (từ năm 1950 đến năm 1953, thực dân Pháp đã 10 lần thả bom xuống xã Quyết Thắng làm 4 người chết, 3 người bị thương, 33 ngôi nhà bị phá hủy và 8 con trâu bò bị giết chết<sup>(1)</sup>), cán bộ và nhân dân xã Quyết Thắng đã mưu trí, dũng cảm, góp phần cùng nhân dân cả nước đánh bại mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù, giành thắng lợi to lớn, toàn diện và vẻ vang. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân dân trong xã phối hợp với các lực lượng vũ trang quân khu, tỉnh, huyện đánh nhiều trận lớn nhỏ góp phần tiêu hao, tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, thu nhiều vũ khí. Cùng với nhiệm vụ đó, nhân dân còn tích cực tham gia đóng góp cho kháng chiến, đi bộ đội, dân công phục vụ chiến đấu. Trong 9 năm (1946 - 1954), xã Quyết Thắng đã có 205 người đi bộ đội, tham gia chiến đấu ở khắp các chiến trường. Trong đó có 4 liệt sĩ, 22 thương binh, 19 người đi thanh niên xung phong, 310 người đi dân công phục vụ các chiến dịch: Chiến dịch Biên giới Thu Đông (1950); Chiến dịch Hòa Bình (cuối 1951 - đầu 1952); Chiến dịch Điện Biên Phủ xuân hè 1954). Trong đó, có nhiều người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Chính

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo về sự thiệt hại do Phi cơ địch đánh bắn phá từ ngày Toàn quốc kháng chiến đến ngày 22/7/1954 của Ty Công an tỉnh Thái Nguyên.

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

phủ và Tỉnh ủy khen thưởng<sup>(1)</sup>. Những chiến công oanh liệt và vẻ vang đó của nhân dân Quyết Thắng gắn liền với sự phát triển của Chi bộ Đảng. Như vậy, trong giai đoạn 1945 - 1954, dưới sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền trong huyện, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân xã Quyết Thắng đã phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước và cách mạng, tinh thần đoàn kết quân dân, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng, phục vụ chiến đấu, bảo vệ hậu phương, chi viện tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi chung của quân và dân ta.

<sup>(1)</sup> Danh sách cá nhân xã Quyết Thắng được khen thưởng vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Pháp (theo 2 Thông tư số 15/TTg ngày 12/01/1961 và Thông tư số 84/TTg ngày 22/8/1962 của Thủ tướng Chính phủ).

STT	Số xét duyệt	Họ và tên	Chức vụ/ Thành tích trong kháng chiến
1	31	Nguyễn Đình Chất	Phó Ban Công tác nông thôn tỉnh
2	349	Nguyễn Thế Hải	Bí thư Nông hội huyện
3	462	Hoàng Văn Chính	Xã Đội phó
4	463	Phạm Văn Quắc	Chi ủy viên
5	690	Chu Tiên Phong	Xã Đội trưởng



## **CHƯƠNG II**

# **CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG**

## **TRONG THỜI KỲ (1954 - 1975)**

### **I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước (1954 - 1965)**

Sau thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), miền Bắc nước ta được giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Miền Nam tạm thời đặt dưới sự kiểm soát của quân đội Liên hiệp Pháp, nhưng ngay sau đó, đế quốc Mỹ đã nhảy vào thay chân Pháp và dựng lên chính quyền tay sai do Ngô Đình Diệm cầm đầu. Nhiệm vụ của nhân dân ta là vừa tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa đẩy mạnh cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện giải phóng miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà.

Tháng 7/1954, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) họp Hội nghị lần thứ 6 đã đề ra 3 nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta là: Tranh thủ và củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước; tăng cường lực lượng quân đội nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân mạnh mẽ và thích hợp với yêu cầu của tình hình mới; tiếp tục thực hiện người cày có ruộng, ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà. Cụ thể hóa

ng nghị quyết trên, Hội nghị Bộ Chính trị (tháng 9/1954) chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt của miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế quốc dân.

Tại Quyết Thắng, thuận lợi cơ bản nhất của địa phương đó chính là nhân dân đã được sống trong hòa bình; người nông dân đã có ruộng đất, được chủ động canh tác, sản xuất trên phần ruộng của mình. Do đó, đường lối xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của Đảng được đại đa số nhân dân trên địa bàn xã Quyết Thắng hưởng ứng nhiệt liệt, tham gia với tinh thần tích cực. Hơn nữa, trong thời gian này, bộ máy lãnh đạo của địa phương và các đoàn thể đã bước đầu được củng cố, kiện toàn. Qua cuộc cải cách ruộng đất, Chi ủy, bộ máy chính quyền, Xã đội, Công an của xã càng thêm trưởng thành về bản lĩnh chính trị, nghiệp vụ chuyên môn.

Tuy nhiên, bước vào giai đoạn mới, Chi bộ và nhân dân Quyết Thắng phải đối diện với nhiều khó khăn. Đó là kinh tế thuần nông lạc hậu, cơ sở vật chất thiếu thốn; hậu quả của nạn bão lụt năm 1954 khiến cho mùa màng ở Quyết Thắng thiệt hại 15% diện tích gieo cấy, tương đương với 24 mẫu<sup>(1)</sup>. Nếp sinh hoạt của địa phương bị xáo trộn khi những gia đình từ thị xã Thái Nguyên và các gia đình từ xuôi lên tản cư, hầu hết trở về quê hương, bỏ lại ruộng vườn, nhà cửa. Nhiệm vụ đặt ra cho chi bộ Đảng lúc này là phải lãnh đạo, động viên nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, cải thiện đời sống,

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình thiệt hại do bão lũ năm 1954 của Huyện ủy Đồng Hỷ, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



trước mắt là tiếp tục hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất, đem lại lợi ích thiết thực cho đời sống nhân dân.

Để khôi phục kinh tế, nhân dân địa phương đã tích cực trong việc sản xuất mùa vụ, mỗi năm gieo cấy 2 vụ chiêm, mùa. Ruộng vườn bỏ hoang của bà con tản cư về xuôi được nhân dân tiếp nhận canh tác. Đến tháng 4/1955, xã Quyết Thắng còn dư 94 mẫu, 2 sào, 2 thước. Đây là diện tích ruộng đất của bà con về quê để lại. Xã đã giao 30 mẫu cho những hộ thiếu ruộng hoặc số hộ gia đình mới quay trở về địa phương sinh sống. Số còn lại được chia cho nông dân trong xã tăng gia sản xuất. Để tăng sản lượng, bà con nông dân đã chú ý đến cải tiến kỹ thuật canh tác như: Ủ hạt giống bằng nước nóng theo quy tắc “ba sôi, hai lạnh”, gieo mạ thưa, bón lót trước khi cấy, cấy dày vừa phải, nhỏ danh, cày bừa kỹ, làm cỏ bón phân kịp thời. Hình thức “đổi công” giữa các hộ gia đình trong thôn, xóm được diễn ra phổ biến. Chính hình thức “đổi công”, “vần công” đã giúp bà con nông dân làm kịp thời vụ, thay nhau tát nước chống hạn, giúp đỡ những gia đình neo đơn, sức lao động yếu, gia đình chính sách. Các tổ viên còn tương trợ nhau về giống lúa, sức kéo... Tổ đổi công đã dần tạo cho bà con ý thức sản xuất tập thể. Đến giữa năm 1956, xã Quyết Thắng đã hình thành được hơn 20 tổ đổi công, thu hút hàng trăm hội viên tham gia. 100% đảng viên trong các chi bộ đều tham gia vào tổ đổi công. Chính nhờ những biện pháp trên đã phần nào cải thiện đời sống cho nhân dân.



Tháng 9/1956, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (mở rộng) đã đề ra nhiệm vụ trước mắt là: “*Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được*”. Tiếp đó, đến tháng 11/1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ thị cho các địa phương “*phải coi trọng công tác sửa chữa sai lầm về cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là một công tác trung tâm, đột xuất trong một thời gian trước mắt*”. Thực hiện nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã tổ chức cho cán bộ các cấp học tập chính sách sửa sai. Tháng 12/1956, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức hội nghị tập huấn đội công tác sửa sai tại các xã để quán triệt nội dung. Mặc dù khó khăn, phức tạp nhưng với tinh thần kiên quyết, khẩn trương, thận trọng, đi từng bước vững chắc nên các đội sửa sai đã kiên trì giải thích, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân để việc bồi hoàn tài sản đạt kết quả.

Để thuận tiện cho công tác này, huyện Đồng Hỷ được chia thành 5 miền. Quyết Thắng thuộc miền 1 do đồng chí Quang Liên, Huyện ủy viên phụ trách. Công tác sửa sai được tiến hành theo 3 bước. *Bước 1*: Chỉnh đốn tổ chức; *Bước 2*: Xét hạ thành phần cho các đối tượng bị oan sai; *Bước 3*: Khôi phục danh dự, bồi thường cho những người bị oan sai.

Kết quả của việc thực hiện bước 1 là nhiều đồng chí trong đợt giảm tô và cải cách ruộng đất bị xử oan sai, khai trừ khỏi Đảng đã được minh oan. Những đảng viên, cán bộ bị xử lý sai đã được Tỉnh ủy ra quyết định phục hồi Đảng tịch và chức vụ,

phục hồi danh dự như các đồng chí Phạm Văn Quốc, Đàm Văn Ý, Nguyễn Văn Tiên...

Ở bước 2, theo Báo cáo của Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên ngày 4/12/1957 thì Quyết Thắng có 14 trong tổng số 16 người trong đợt cải cách ruộng đất bị quy là địa chủ cường hào, địa chủ, phú nông đều được hạ thành phần xuống thành thành phần trung nông và tiểu thương<sup>(1)</sup>, 2 người không được sửa thành phần.

Thực hiện bước thứ 3 của công cuộc sửa sai là khâu khó khăn và phức tạp nhất bởi nhiều tài sản sau một năm trưng thu, trưng mua đã mang ra sử dụng. Nhiều thửa ruộng đã được nông dân bỏ công sức ra cải tạo; trâu bò có những con bị giết thịt, bán hoặc chết. Có tình trạng, người bị oan đòi lại những tài sản không thuộc sở hữu của mình trước kia. Để khắc phục những khó khăn đó, Đội sửa sai đã cùng Chi ủy, chính quyền xã ra sức vận động, tuyên truyền, giải thích cho các đối tượng oan sai. Kết quả của bước 3 đã đạt được đúng như tinh thần chỉ đạo của cấp trên.

Với kết quả sửa sai, Chi bộ xã Quyết Thắng được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên khen ngợi vì: Đoàn kết được nội bộ; là địa phương gặp nhiều khó khăn nhưng đã tham gia và lãnh đạo công tác đạt được kết quả, chấp hành chính

---

<sup>(1)</sup> Theo Hồ sơ Công tác Cải cách ruộng đất của xã Quyết Thắng năm 1954, Phòng số 1, Mục lục số 1, Hộp số 114, Đơn vị bảo quản số 1250, Lưu tại Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

sách tốt<sup>(1)</sup>. Công cuộc cải cách ruộng đất, chính đồn tổ chức (bao gồm cả công tác sửa sai) ở xã Quyết Thắng, huyện Đồng Hỷ đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Một trong những bài học đó là phải hết sức coi trọng và tổ chức tốt công tác dân vận; phải dựa vào tổ chức cơ sở Đảng, đội ngũ đảng viên và các đoàn thể quần chúng ở các cơ sở.

Sau công cuộc sửa sai, không khí căng thẳng ở địa phương đã giảm bớt. Cuộc sống thường nhật dần trở lại với bà con. Để kiện toàn Chi ủy, năm 1955, đồng chí Phạm Duy Nha được Huyện ủy Đồng Hỷ chỉ định, phân công giữ chức vụ quyền Bí thư Chi bộ Quyết Thắng thay cho đồng chí Nguyễn Đăng Diệu đi nhận công tác khác. Ngày 8/11/1956, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 148/NQ-TN về việc bổ sung Chi ủy xã Quyết Thắng. Theo đó, đồng chí Hoàng Văn Tùy và đồng chí Hoàng Sỹ Đức (Tổ trưởng đảng) được bổ sung vào Chi ủy xã. Tiếp đó, ngày 9/1/1957, Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TN về việc bổ sung đồng chí Hà Văn Đầu vào Chi ủy xã. Cũng trong ngày 9/1/1957, Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TN bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Tiến vào Chi ủy xã. Sau khi công tác kiện toàn, củng cố cấp ủy đã hoàn thành, tháng 1/1957, Chi bộ xã Quyết Thắng tổ chức Đại hội, nhiệm kỳ 1957 - 1958. Đồng chí Nguyễn Văn Tiến giữ chức vụ Bí

---

<sup>(1)</sup> Theo *Nghị quyết khen thưởng số 04 QN/TN* của Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên năm 1958, Tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.



thư Chi bộ, đồng chí Phạm Duy Nha giữ chức vụ Phó Bí thư. Ngày 12/4/1958, Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TN về việc bổ sung đồng chí Nguyễn Thế Hải và đồng chí Đàm Văn Sinh vào Chi ủy. Như vậy, đến 12/4/1958, Chi ủy xã Quyết Thắng đã được bổ sung, kiện toàn gồm 8 đồng chí, trong đó có 1 Bí thư, 1 Phó Bí thư và 6 chi ủy viên.

Trong nhiệm kỳ mới, Chi ủy tiếp tục lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể ra sức phát triển sản xuất, tích cực chống hạn cho vụ chiêm của 2 năm 1957, 1958. Nhờ đó mà vụ chiêm của 2 năm này không bị mất trắng. Xã Quyết Thắng đã hoàn thành được nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Ý thức làm ăn tập thể của nông dân được khôi phục, tăng cường khi mà các tổ đổi công sau một thời gian bị “vỡ” do cải cách ruộng đất nay đã hoạt động trở lại.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 3/8/1958, Đại hội Chi bộ xã Quyết Thắng, nhiệm kỳ 1958-1959 được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1957 - 1958 đề ra. Đại hội khẳng định: Chi ủy, chi bộ xã dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng đã lãnh đạo quân và dân trong xã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, trong đó, nổi bật là nhiệm vụ sửa sai trong cải cách ruộng đất và tập trung chống hạn cứu lúa chiêm, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Chi bộ củng cố và giữ vững sự đoàn kết, lãnh đạo nhân dân xây dựng được khối đoàn kết toàn dân. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác trong nhiệm kỳ

1958 - 1959 và bầu Chi ủy nhiệm kỳ mới gồm các đồng chí Phạm Duy Nha, Hoàng Minh Chính, Nguyễn Văn Tiến, Đàm Văn Sinh, Đặng Văn Tý, Hoàng Văn Quỳnh và Đàm Văn Ý<sup>(1)</sup>. Trong đó, đồng chí Phạm Duy Nha được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Minh Chính giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Tiến giữ chức vụ Thường vụ Chi ủy.

Sau ba năm tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, miền Bắc chuyển sang giai đoạn thực hiện cải tạo các thành phần kinh tế theo hướng xã hội chủ nghĩa. Xuất phát từ đặc điểm Thái Nguyên là một tỉnh miền núi trung du với hơn 95% dân số sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nên công tác lãnh đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Thái Nguyên chủ yếu là công tác lãnh đạo vận động nông dân đi vào làm ăn tập thể. Đây là cuộc vận động cách mạng hết sức khó khăn vì tập quán sản xuất nhỏ lẻ đã ăn sâu trong tiềm thức, trở thành thói quen, nếp nghĩ của người nông dân; trong khi đó, trình độ văn hóa, kiến thức, kinh nghiệm quản lý sản xuất nông nghiệp tập thể của đội ngũ cán bộ ở Thái Nguyên còn hạn chế. Từ thực tế đó, năm 1955, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lãnh đạo xây dựng thí điểm 3 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ở Đại Từ. Tuy nhiên, thời gian đầu, các hợp tác

---

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết số 246-NQ/TN ngày 30/10/1958 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên công nhận Chi ủy chi bộ xã Quyết Thắng (bầu ngày 3/8/1958), Tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Thành ủy Thái Nguyên.



xã này hoạt động còn lúng lúng và cầm chừng. Đứng vào lúc khó khăn, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thái Nguyên được Hồ Chủ tịch đến thăm và làm việc. Ngày 2/3/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Hợp tác xã Cầu Thành (Đại Từ). Tại đây, Bác đã nói chuyện với cán bộ tỉnh, huyện, xã và đồng bào địa phương. Trong bài nói chuyện, Bác nhấn mạnh: “Có tổ đổi công, hợp tác xã thì sản xuất mới tốt”; “Muốn xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã được tốt phải đoàn kết, phải làm cho mọi người tình nguyện tham gia”; “Đồng bào phải coi hợp tác xã, tổ đổi công như nhà của mình”<sup>(1)</sup>. Sự kiện Hồ Chủ tịch về thăm bà con nông dân hợp tác xã ở Đại Từ trong thời điểm công tác xây dựng hợp tác xã bắt đầu được triển khai ở Thái Nguyên có ý nghĩa rất quan trọng, khích lệ, động viên và củng cố niềm tin của nông dân vào mô hình sản xuất mới. Tháng 11/1958, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 về “*Đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư bản tư doanh, đồng thời gia sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh*” được ban hành đã tạo điều kiện cho phong trào xây dựng hợp tác xã ở Thái Nguyên phát triển hơn.

Quán triệt sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, ngày 21/7/1959, Huyện ủy Đồng Hỷ ra Quyết định số 39-/QĐ/ĐH về

---

<sup>(1)</sup> Theo *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội 2007, tr.287.



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

thành lập Ban Công tác nông thôn huyện Đồng Hỷ để phụ trách chuyên sâu công tác xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Thời điểm này, huyện Đồng Hỷ đã xây dựng được 66 hợp tác xã<sup>(1)</sup>.

Nhằm khắc phục những khó khăn trong quá trình tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp như: Đội ngũ cán bộ còn lúng túng trong công tác quản lý điều hành hợp tác xã, một số nơi còn có tư tưởng chủ quan nóng vội, ngay từ đầu năm 1960, cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã mở các lớp huấn luyện, bồi dưỡng cho cán bộ hợp tác xã về phương pháp tập hợp quần chúng hình thành hợp tác xã; phương pháp quản lý nhân lực, điều hành lao động và phân phối sản phẩm. Ở Quyết Thắng, mỗi xóm đều thành lập được hợp tác xã. Đến đầu năm 1960, xã đã thành lập được 3 hợp tác xã lớn là Tân Thành, Quyết Tiến, Thịnh Đán. Các hợp tác xã đã thu hút đông đảo nông dân tham gia, trong đó các đồng chí đảng viên trong chi bộ luôn là người tiên phong. Năm 1959, Chi bộ Quyết Thắng có 49 đảng viên làm đơn xin gia nhập hợp tác xã. Trong suốt thời gian tồn tại của mình, Hợp tác xã Thịnh Đán (ban đầu do đồng chí Nguyễn Văn Thụ làm Chủ nhiệm, đồng chí Đào Duy Tần làm Phó Chủ nhiệm) luôn là 1 trong những hợp tác xã điển hình của huyện Đồng Hỷ hoàn thành kế hoạch sản xuất và làm nghĩa vụ với Nhà nước.

Có thể khẳng định sau những năm đầu thực hiện cải tạo kinh tế theo hướng xã hội chủ nghĩa, xã Quyết Thắng đã đạt

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo số 17-BC/ĐH ngày 25/5/1959 của Huyện ủy Đồng Hỷ, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

được những thành tựu to lớn. Phần lớn nông dân đã đi vào làm ăn tập thể. Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp phát triển có hiệu quả. Từ một xã hằng năm thiếu 17 tấn gạo, dân trong xã đã có mức ăn khá, làm tròn nghĩa vụ cho Nhà nước. Xã Quyết Thắng đã tập trung xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho hợp tác xã như đắp đập, xây sân, nhà kho, trụ sở bằng gạch ngói.

Về công tác phát triển giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong thời gian này đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Để đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã Quyết Thắng đã chỉ đạo dựng lại trường mới. Trường cấp I xã Quyết Thắng mặc dù được xây dựng với những nguyên liệu thô sơ như tre, nứa, vách trát bằng đất, bàn ghế đóng sơ sài nhưng đã tạo điều kiện tốt hơn cho hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh. Do xã chưa có trường cấp II nên hầu hết các học sinh của Quyết Thắng phải nghỉ học sau khi học xong chương trình tiểu học. Những học sinh muốn theo học cấp II phải ra thị xã Thái Nguyên, học tại trường cấp II, III Lương Ngọc Quyến. Đến năm 1958, xã đã cơ bản hoàn thành chương trình Bình dân học vụ, phần lớn người dân trong xã từ 8 tuổi trở lên đã biết đọc, biết viết.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có những bước chuyển biến mới. Đầu năm 1960, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã giao nhiệm vụ cho Ban Chủ nhiệm các Hợp tác xã Tân Thành, Quyết Tiến, Thịnh Đán và các trưởng thôn vận



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

động xã viên bỏ công lao động, vật tư dựng nhà, đóng bàn ghế, giường tủ để lập trạm xá. Các hợp tác xã đã trích kinh phí để mua dụng cụ y tế và thuốc men. Mặc dù ban đầu, trạm xá của xã có 1 y tá và 1 hộ sinh nhưng trạm xá đã làm tốt nhiệm vụ khám bệnh, phát thuốc cho nhân dân, vận động nhân dân thực hiện nếp sống vệ sinh như đào giếng lấy nước sạch, làm hố xí để lấy phân bón.

Thực hiện nhiệm vụ khôi phục các công trình giao thông, thủy lợi bị tàn phá trong chiến tranh, theo sự điều động của Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ, nhân dân trong xã đã tham gia hàng ngàn ngày công để mở đường ô tô từ phố Đán đi xã Phúc Xuân.

Từ sau cải cách ruộng đất, bộ máy chính quyền xã do Đội cải cách chỉ định vẫn làm việc bình thường, nhưng đã có sự bổ sung, kiện toàn trong thời kỳ sửa sai và sau sửa sai. Theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ, năm 1959 xã tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa IV. Để cuộc bầu cử được thuận lợi, Chi ủy Chi bộ lãnh đạo thành lập Ban bầu cử để thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền. Cử tri xã Quyết Thắng đã bầu Hội đồng nhân dân xã trong nhiệm kỳ mới. Tại kỳ họp lần thứ nhất Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Minh Chính được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã, đồng chí Hoàng Văn Quỳnh được bầu làm Phó Chủ tịch. Ủy viên là các đồng chí Nguyễn Văn Thụ, Vũ Huy Oanh.



Được sự đồng ý của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 10/12/1959, Chi bộ xã Quyết Thắng tổ chức Đại hội, nhiệm kỳ 1960 - 1961. Đại hội đã tổ chức kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1958 - 1959. Trong đó, thành công lớn nhất của Chi bộ trong nhiệm kỳ 1960-1961 là đã vận động được nông dân vào làm ăn tập thể mà các đảng viên là người đi tiên phong. Đại hội bầu Chi ủy xã gồm 9 đồng chí: Phạm Duy Nha, Hoàng Minh Chính, Nguyễn Văn Tiến, Đàm Văn Sinh, Đàm Văn Ý, Hoàng Văn Quỳnh, Mai Thị Lan (Sen), Nguyễn Văn La, Chu Tiến Thông. Các đồng chí Phạm Duy Nha được Chi bộ tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Minh Chính được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Tiến được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Chi ủy<sup>(1)</sup>.

Để đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới, từ ngày 24 đến ngày 30/4/1960, Đại hội Đảng bộ huyện Đồng Hỷ lần thứ VIII được tổ chức. Đại hội đề ra mục tiêu: *Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo phương châm toàn diện, vững chắc*. Đồng thời, Huyện ủy Đồng Hỷ chủ trương tăng cường cán bộ xuống cơ sở để nắm tình hình, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc theo khẩu hiệu: *“Tất cả cho sản xuất phát triển”*. Để đạt được mục tiêu đó, Đại hội vạch ra nhiệm vụ của Đảng bộ và nhân dân là: *Đẩy mạnh tăng vụ,*

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết số 75 - NQ/TN ngày 21/1/1960 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc công nhận Chi ủy xã Quyết Thắng, Tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.

khai hoang, tăng năng suất cây trồng, kết hợp trồng trọt với chăn nuôi và khai thác lâm sản, phân đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu được giao; phát triển chăn nuôi trâu, bò, ngựa, dê chủ yếu ở các hợp tác và nông trường; chăn nuôi gà, lợn chủ yếu trong các hộ gia đình. Như vậy, có thể thấy Đảng bộ huyện xác định lấy nông nghiệp là mặt trận kinh tế hàng đầu. Với khí thế đó, hợp tác xã nông nghiệp được củng cố và phát triển tương đối mạnh, tại xã Quyết Thắng đã có 80% nông dân tham gia vào hợp tác xã<sup>(1)</sup>.

Tháng 9/1960, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III được tổ chức. Sau khi phân tích tình hình trên thế giới và trong nước, Đại hội đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: Đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa vững mạnh của cả nước; tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam thực hiện thống nhất nước nhà. Về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Đại hội giao cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng định ra Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ Huyện Đồng Hỷ lần thứ 4, tháng 4/1960, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



Ngay sau Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khu tự trị Việt Bắc<sup>(1)</sup> lần thứ II được khai mạc. Đại hội đề ra nhiệm vụ của Khu là: Phát huy truyền thống đấu tranh anh dũng, lao động cần cù của nhân dân các dân tộc, xây dựng đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc. Về phía tỉnh Thái Nguyên, để phát triển kinh tế nông nghiệp, ngày 26/9/1961, Tỉnh ủy Thái Nguyên có Nghị quyết số 13-NQ/TN về phương hướng phát triển nông nghiệp 5 năm (1961 - 1965). Nghị quyết chỉ rõ: Phân đấu tự túc lương thực. Ra sức đẩy mạnh chăn nuôi để bảo đảm đủ sức kéo trong tỉnh, cung cấp một phần cho miền xuôi; tự túc về thực phẩm. Đẩy mạnh phát triển, chế biến các loại sản phẩm cây công nghiệp, bảo đảm cho nhu cầu tiêu dùng trong và một số tỉnh bạn. Đẩy mạnh công tác lâm nghiệp, bảo đảm cung cấp cho nhu cầu kiến thiết của Trung ương, địa phương, nguyên liệu cho các nhà máy<sup>(2)</sup>.

Bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965), Chi ủy Quyết Thắng có sự thay đổi về nhân sự. Đồng chí Phạm Duy Nha - Bí thư Chi bộ được Huyện ủy Đồng Hỷ bổ nhiệm làm Quản đốc Nông trường chè Trần Phú (1 trong 2 đơn vị tiên thân của Nông trường chè Sông Cầu), đồng chí

---

<sup>(1)</sup> Khu tự trị Việt Bắc gồm 5 tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên được thành lập ngày 1/7/1956 theo Sắc lệnh 68/SL của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

<sup>(2)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Huyện ủy Đồng Hỷ xuất bản năm 1997, tr.110.



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

Hoàng Minh Chính - Phó Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã thay đồng chí Phạm Duy Nha giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Đồng chí Hoàng Văn Quỳnh - Chi ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã thay đồng chí Hoàng Minh Chính, giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ.

Quán triệt chủ trương của Đảng bộ các cấp, Chi bộ Quyết Thắng đã lãnh đạo tốt việc khôi phục, phát triển kinh tế; tuyên truyền, giáo dục và động viên nhân dân trung thành với chủ trương, đường lối của Đảng. Thông qua sửa sai, chỉnh huấn chính trị đã từng bước khắc phục được nhiều sai lầm, khuyết điểm. Nhận thức về Đảng, tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên trong Chi bộ ngày càng cao. Qua những thử thách đó, Chi bộ xã Quyết Thắng đã từng bước trưởng thành.

Ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên, thị trấn Trại Cau và điều chỉnh địa giới một số xã, huyện trong tỉnh Thái Nguyên. Theo Điều 3 của Quyết định, các xóm Tiến Ninh, Phú Thái, Tiến Lập của xã Đồng Quang được sáp nhập về xã Quyết Thắng, huyện Đồng Hỷ.

Trước sự lớn mạnh về lực lượng, sự trưởng thành trong công tác lãnh đạo nhân dân và để có một cấp ủy đủ tầm, đủ mạnh nhằm tiếp tục lãnh đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, thực hiện nghị quyết chuẩn y của Tỉnh ủy Thái Nguyên, tháng 4/1963, Huyện ủy Đồng Hỷ

đã ban hành Quyết định thành lập Đảng bộ xã Quyết Thắng<sup>(1)</sup>. Đảng bộ xã có 4 chi bộ trực thuộc: Chi bộ Thịnh Đán, Chi bộ Sa Cạt (sau đổi thành Quyết Tiến), Chi bộ Tân Thành và Chi bộ Phú Tiến. Đồng chí Phạm Duy Nha, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ được Huyện ủy điều về giữ chức Bí thư Đảng ủy. Tháng 4/1963, Đảng bộ xã Quyết Thắng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 1963 - 1965. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí: Phạm Duy Nha, Hoàng Minh Chính, Vũ Thị Nhạn, Hoàng Văn Tùy, Nguyễn Văn Quốc, Phạm Văn Quắc, Ngô Văn Vy. Ban Chấp hành đã họp bầu đồng chí Phạm Duy Nha giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Minh Chính giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ xã thành lập là một sự kiện chính trị quan trọng trong công tác xây dựng Đảng ở Quyết Thắng, đánh dấu một bước trưởng thành mới về tổ chức, về chất lượng lãnh đạo của Đảng tại địa phương. Đồng thời, sự kiện này đã tạo thêm niềm tin, là động lực mới mạnh mẽ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong lao động, học tập, công tác để xây dựng quê hương phát triển.

Sau Đại hội, Ủy ban Hành chính xã được kiện toàn. Đồng chí Hoàng Minh Chính - Phó Bí thư Đảng ủy giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã; đồng chí Phạm Duy Nha - Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch ủy ban Hành chính.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo số 15 - BC/ĐH ngày 10/5/1963 của Huyện ủy Đồng Hỷ về tình hình công tác tháng 4/1963, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



Sau một năm thành lập, đến tháng 4/1964 Đảng bộ xã có 81 đảng viên sinh hoạt tại 4 chi bộ, 12 tổ đảng, đông nhất là Chi bộ Tân Thành có 30 đảng viên; Phú Tiến có 22 đảng viên; Quyết Tiến có 20 đảng viên; Thịnh Đán có 9 đảng viên. Qua đánh giá, phân loại có 1 chi bộ xếp loại khá, 3 chi bộ xếp loại trung bình. Việc tổ chức kết nạp đảng được mở rộng đến các đối tượng quần chúng, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, giới tính. Trong tổng số 81 đảng viên ở Quyết Thắng có 72 đồng chí là nam, 9 đồng chí là nữ; tuổi từ 18 đến 25 có 11 đồng chí, từ 26 đến 36 có 21 đồng chí; từ 36 đến 50 có 39 đồng chí; từ 50 trở lên có 10 đồng chí; 45/81 đảng viên thuộc thành phần giai cấp bần nông; 74/81 đảng viên là dân tộc Kinh, 7 đảng viên là dân tộc Nùng; có 3/81 đảng viên theo đạo Công giáo<sup>(1)</sup>.

Để chuẩn bị cho Đại hội lần thứ II của Đảng bộ xã Quyết Thắng, các chi bộ tiến hành Đại hội và bầu ra Chi ủy, cụ thể: Tháng 4/1964, Chi bộ Sa Cạt tiến hành Đại hội, đồng chí Phạm Văn Quốc được bầu là Bí thư Chi bộ. Tháng 5/1964, Chi bộ Phú Tiến và Chi bộ Thịnh Đán tổ chức Đại hội, đồng chí Ngô Văn Vy được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ Phú Tiến, đồng chí Vũ Huy Oanh giữ chức vụ Bí thư Chi bộ Thịnh Đán. Tháng 6/1964, Chi bộ Tân Thành tiến hành Đại hội, đồng chí Hoàng Văn Bình giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Nhằm đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra kế hoạch cho 2 năm cuối của kế hoạch 5

---

<sup>(1)</sup> Theo *Báo cáo tình hình năm 1964 của Đảng bộ xã Quyết Thắng*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



năm (1961 - 1965) đầu tháng 6/1964, Đảng bộ xã Quyết Thắng tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1964 - 1965. Tại Đại hội, các đồng chí Phạm Duy Nha, Hoàng Minh Chính, Vũ Huy Oanh, Phạm Văn Quắc, Hoàng Văn Tùy, Mai Thị Sen, Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Duyên (tức Quý), Nguyễn Văn Thụ được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Tại phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, đồng chí Phạm Duy Nha được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Minh Chính được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Huy Oanh được bầu giữ chức vụ Thường trực Đảng ủy xã. Trong nhiệm kỳ mới, Đảng bộ xã tiếp tục tập trung vào nhiệm vụ khôi phục kinh tế; phát triển văn hóa xã hội; xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng vũ trang địa phương.

Các hợp tác xã trong giai đoạn này tiếp tục thu hút nhân dân tham gia. Năm 1964, 4 hợp tác xã nông nghiệp là Thịnh Đán, Tân Thành, Phú Tiến, Quyết Tiến có 512 xã viên. Trong đó, Hợp tác xã Tân Thành thu hút tới 99% số hộ thôn Tân Thành; Hợp tác xã Quyết Tiến thu hút được 97% số hộ; Hợp tác xã Thịnh Đán thu hút được 87% số hộ; thấp nhất là Hợp tác xã Phú Tiến cũng thu hút được 81% số hộ trong thôn tham gia. Toàn xã đã thực hiện cấy được hơn 494 mẫu lúa chiêm; trồng được hơn 291 mẫu hoa màu và hơn 42 mẫu vừng, lạc. Trong chăn nuôi: Tổng số đàn trâu là 552 con; bò có 5 con; đàn lợn có 917 con; loại từ 20kg trở xuống có 739 con, từ 25kg trở lên có 113 con; đàn lợn nái có 65 con<sup>(1)</sup>. Được sự hỗ

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình năm 1964 của Đảng bộ xã Quyết Thắng, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

trợ của Ty Nông nghiệp và huyện Đồng Hỷ, một số nông cụ là máy móc đơn giản đã được thí điểm đưa vào sản xuất trên đồng ruộng như: Cào cỏ cải tiến, máy gieo mạ (gieo thóc mạ), máy cấy, lược chải sâu cuốn lá, bình bơm thuốc trừ sâu... Những nông cụ này được đưa vào sử dụng đã giúp tăng năng suất lao động cho xã viên. Các kỹ thuật cấy chằng dây, cấy dày hợp lí là một trong những giải pháp chống lúa đổ, tránh lãng phí đất, tăng sản lượng lương thực trên mỗi ha gieo trồng. Phong trào thi đua làm phân chuồng, phân xanh bón ruộng phát triển mạnh mẽ. Các hộ gia đình xã viên hăng hái cắt cỏ vùng, rom rạ bỏ vào chuồng cho trâu, bò, lợn giẫm nát làm phân. Đội Thanh niên xung kích của các hợp tác xã vào chân rừng, lên đồi hoang cắt cây phân xanh về ủ phân. Mức phân chuồng bón cho đồng ruộng ở các hợp tác xã đến đầu năm 1965 đã đạt mức trên 2 tấn/mẫu. Lượng thóc mà xã Quyết Thắng nộp thuế, nộp nghĩa vụ và bán giá khuyến khích cho Nhà nước trong các năm 1964, 1965 đều vượt mức kế hoạch tỉnh giao, vượt thời gian giao nộp do huyện Đồng Hỷ quy định.

Bên cạnh đó, công tác củng cố, xây dựng hợp tác xã ở Quyết Thắng cũng đạt được nhiều thành tích. Số hộ nông dân xin vào hợp tác xã, làm ăn tập thể ngày càng đông. Các hợp tác xã được quản lí, điều hành, hoạt động tốt, cơ sở vật chất được tăng cường, sản lượng lương thực, thực phẩm hằng năm đều tăng, đời sống sinh hoạt của xã viên đổi thay từng ngày, phấn khởi, tin tưởng vào đường lối hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng.

Đặc biệt, đi tiên phong trong công cuộc khôi phục kinh tế phải kể đến vai trò to lớn của Đoàn Thanh niên và Hội Phụ



nữ xã Quyết Thắng. Với tổng số 277 thanh niên (trong đó có 148 nam, nữ là 129) và 675 hội viên Hội Phụ nữ (trong số này có 9 đảng viên) đã tham gia tích cực vào công tác thủy lợi, trồng cây và sản xuất lương thực, thực phẩm<sup>(1)</sup>. Chi đoàn xã Quyết Thắng liên tục tổ chức những ngày, tuần thanh niên xung kích làm phân bón, tham gia tích cực những phong trào “*Thanh niên Đồng Hỷ quyết tâm ngăn sông chống hạn*” do Huyện đoàn Đồng Hỷ phát động; phong trào thi đua “*Phân tám gánh, nước tràn bờ*”, “*Rừng thanh xuân, phân một tấn*” do Tỉnh Đoàn Thái Nguyên phát động. Đây cũng là lực lượng đi đầu trong công tác làm thủy lợi. Đến năm 1965, xã đã đào đắp được 8 đằm, trong đó có những đằm đủ nước tưới tiêu cho hàng chục mẫu ruộng. Hệ thống kênh, mương tương đối hoàn chỉnh, bảo đảm phục vụ nước tưới tiêu cho từng cánh đồng. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực của các hợp tác xã đã tăng theo từng năm. Nhiều nông dân đã đạt thành tích xuất sắc được cấp trên khen thưởng, điển hình như ông Hà Xuân Tỉnh được tặng thưởng bằng khen: “*Chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc 1962*”.

Phong trào trồng cây gây rừng cũng phát triển mạnh, nhân dân trong xã tích cực bảo vệ và trồng thêm rừng cây mới. Phong trào trồng rừng của xã đã được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen. Bên cạnh đó, xã cũng chú trọng đến phát triển ngành khai thác gỗ, tre, nứa, phục vụ cho nhu

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình năm 1964 của Đảng bộ xã Quyết Thắng, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

cầu xây dựng, ổn định cuộc sống nhân dân. Năm 1962 - 1963, xã tiếp nhận một số hộ ở xã Nghĩa Trụ - huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên lên khai hoang, thành lập Hợp tác xã Nghĩa Thắng, sau đã sáp nhập vào Hợp tác xã Tân Thành.

Phong trào Bồ túc văn hóa được giữ vững và phát triển, có nhiều gia đình tất cả các thế hệ đều cùng nhau đi học và tiếp thu những nét đẹp của nền văn hóa mới. Trường cấp I Quyết Thắng từ 4 phòng học đến năm 1965 đã có 10 phòng học. Nhà hiệu bộ, nhà tập thể cho giáo viên được xây dựng mới. Năm 1964, Quyết Thắng cùng các xã Phúc Hà, Phúc Xuân, Phúc Trìu thành lập trường cấp II Phúc Thắng (đặt tại xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng), tạo điều kiện thuận lợi cho việc học hành của con em trong và ngoài xã<sup>(1)</sup>. Nhờ có trường cấp II Phúc Thắng mà con em các xã Quyết Thắng, Phúc Xuân, Phúc Trìu không phải đi học xa ở trường cấp II-III Lương Ngọc Quyến, trường cấp II Tân Cương. Ngoài học văn hóa, học sinh ở các trường còn được học về kỹ thuật nông nghiệp. Đây là cách giúp bổ sung nguồn cán bộ kỹ thuật nông nghiệp trực tiếp cho các hợp tác xã ở Quyết Thắng. Số con liệt sĩ đang ở độ tuổi đi học và còn nhỏ đều được nhân dân trong xóm đỡ đầu, quan tâm giúp đỡ về mọi mặt, điển hình như ông Đỗ Cư (xóm Cây Xanh) đỡ đầu con liệt sĩ Hà Minh Thông là Hà Văn Việt. Tất cả con của các liệt sĩ trên địa bàn xã đều được học hết cấp II trở lên, có người đã tốt nghiệp Đại học, có người trở thành sĩ quan quân đội.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình năm 1964 của Đảng bộ xã Quyết Thắng, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

Để nâng cao trình độ cán bộ chủ chốt theo tinh thần Chỉ thị 84 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết 08 của Khu ủy Khu Tự trị Việt Bắc, sau một thời gian tìm tòi thử nghiệm, được sự hỗ trợ, cộng tác tích cực của Ty Giáo dục Thái Nguyên, năm 1964, Huyện ủy Đồng Hỷ quyết định mở 5 trường bổ túc văn hóa theo khu vực địa lí (thường được gọi là trường miền). Trường miền mở ra đã giúp cho cán bộ và nhân dân Quyết Thắng có điều kiện thuận lợi, vừa theo học bổ túc văn hóa, vừa tham gia sản xuất và công tác xã hội.

Công tác y tế của Quyết Thắng trong thời gian này từng bước được phát triển. Trạm Y tế xã Quyết Thắng được bố trí 2 cán bộ (1 y tá, 1 nữ hộ sinh) bảo đảm nhu cầu khám chữa bệnh thông thường cho nhân dân địa phương.

Trong những năm 1961 - 1965, công tác lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng vũ trang địa phương được Đảng ủy hết sức chú trọng. Các đồng chí Xã đội trưởng, Trưởng ban công an xã đều tham gia cấp ủy. Ban Chỉ huy Xã đội được kiện toàn gồm 4 người, gồm Xã đội trưởng, Xã đội phó, Chính trị viên và Chính trị viên phó. Đại đội dân quân xã Quyết Thắng gồm 4 trung đội được tổ chức theo 4 hợp tác xã. Mỗi trung đội có số lượng từ 25 đến 35 người, hằng năm được huấn luyện theo chương trình, kế hoạch của Huyện đội Đồng Hỷ. Trong những năm cuối của kế hoạch 5 năm (1961-1965), trước tình hình cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của Mỹ ngày càng lan rộng ở miền Bắc, công tác huấn luyện quân sự càng trở nên cấp thiết. Cùng với tất cả các



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

xã của huyện Đồng Hỷ, chỉ trong vòng 6 tháng đầu năm 1964, xã Quyết Thắng đã hoàn thành chương trình huấn luyện quân sự, chính trị cho lực lượng dân quân và cán bộ cơ sở. Phong trào tập luyện sẵn sàng chiến đấu thường gắn với công tác tuần tra canh gác bảo vệ thôn, xóm. Nhờ đó tình hình trật tự, trị an trên địa bàn xã được giữ vững.

Về công tác xây dựng Đảng, Chi ủy, chi bộ, các tổ đảng duy trì tốt công tác đấu tranh phê bình và tự phê bình kết hợp với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Phong trào thi đua xây dựng “Chi bộ 4 tốt” được các chi bộ tích cực hưởng ứng và đạt được kết quả khích lệ, tiêu biểu như Chi bộ Phú Tiến<sup>(1)</sup>. Trong 3 năm (1962 - 1964), Đảng bộ xã Quyết Thắng đã kết nạp được 22 quần chúng ưu tú vào Đảng (trong đó 1 đồng chí theo đạo Thiên chúa). Cụ thể: Năm 1962, kết nạp được 8 đảng viên; năm 1963, kết nạp được 4 đảng viên; năm 1964 kết nạp 10 đảng viên<sup>(2)</sup>. Công tác kiểm tra Đảng

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ trước Đại hội đại biểu toàn Đảng bộ lần thứ 10 ngày 21/12/1964, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

<sup>(2)</sup> - 8 quần chúng được kết nạp vào Đảng năm 1962 gồm: Nguyễn Xuân Chiến, Nguyễn Văn Mậu, Hoàng Văn Sách, Hoàng Văn Dậu, Nguyễn Văn Giang, Nguyễn Văn Bảy, Trần Văn Yên, Nguyễn Văn Thịnh.

- 4 quần chúng được kết nạp trong năm 1963 là: Nguyễn Văn Lương, Dương Văn Ngọc, Nguyễn Văn Hòe, Trịnh Kim Tiến.

- 11 quần chúng được kết nạp trong năm 1964: Lý Viết Bắc, Nguyễn Văn Chuyên, Nguyễn Văn Thế, Nguyễn Văn Tiệp, Lê Văn Minh, Nguyễn Văn Chương, Bùi Văn Thế, Nguyễn Quốc Khánh, Nguyễn Đức Chất, Hà Đình Phùng.

được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Đảng. Trong năm 1965, có 2 đảng viên bị cảnh cáo, 1 đảng viên bị khai trừ<sup>(1)</sup>.

Cùng với công tác củng cố phát triển đảng, công tác tuyên truyền trong giai đoạn này cũng được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc giáo dục cho đảng viên hiểu thêm về những đặc điểm của chủ nghĩa xã hội và 6 tiêu chuẩn của đảng viên. Mục đích là để nâng cao thêm lập trường, tư tưởng và chủ trương đường lối của Đảng, qua đó thấy được nhiệm vụ mới của người đảng viên trong giai đoạn này là phải tích cực củng cố tổ đổi công, xây dựng hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất vụ mùa.

Kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) chưa kết thúc, miền Bắc nước ta phải bước vào thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đảng bộ và nhân dân Quyết Thắng phát huy truyền thống kiên cường trong kháng chiến chống Pháp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam.

## **II. Lãnh đạo vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và động viên chi viện chiến trường đánh Mỹ (1965 - 1975)**

Đề cứu vãn nguy cơ sụp đổ của chính quyền tay sai, từ năm 1965, đế quốc Mỹ ồ ạt đem quân trực tiếp tham chiến ở miền Nam, đồng thời cho không quân và hải quân đánh phá

---

<sup>(1)</sup> Theo Công văn số 15, số 16 và số 26 ngày 16/8/1965 của Huyện ủy Đồng Hỷ, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



miền Bắc với âm mưu phá hoại tiềm lực kinh tế - quốc phòng, chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân Việt Nam. Tình hình đó đã đặt ra cho cách mạng miền Bắc nhiệm vụ vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, vừa phải tập trung cao độ trong việc chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Để tiến hành cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của kẻ thù, miền Bắc đã chuyển mọi hoạt động phù hợp với hoàn cảnh mới, thực hiện “quân sự hóa” toàn dân, đắp công sự chiến đấu, hầm hào phòng tránh, tiến hành triệt để sơ tán, phân tán người và của khỏi những vùng trọng điểm, những nơi đông dân để tránh thiệt hại lớn, bảo đảm đời sống ổn định cho nhân dân.

Thái Nguyên là thủ phủ của Khu Tự trị Việt Bắc, trên địa bàn của tỉnh có nhiều cơ sở kinh tế và quốc phòng quan trọng, gồm có khu gang thép, hệ thống các nhà máy quốc phòng (Z), chuyên sản xuất, sửa chữa vũ khí, khí tài phục vụ nhiệm vụ quốc phòng. Nhận rõ vị trí chiến lược cả về kinh tế và quốc phòng của Thái Nguyên, đế quốc Mỹ đã nhiều lần cho máy bay vào không phận Thái Nguyên để hoạt động trinh sát.

Trước tình hình giặc Mỹ tăng cường cho máy bay hoạt động trinh sát, ngày 8/7/1965, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra *Chỉ thị về các biện pháp cơ bản của công tác phòng*

*không nhân dân*, chia địa bàn Thái Nguyên thành 2 vùng, trong đó huyện Đồng Hỷ thuộc vùng ở trạng thái bị uy hiếp (có thể bị địch bắn phá)<sup>(1)</sup>. Quyết Thắng là một xã có vị trí địa lí khá đặc biệt: Tiếp giáp địa giới phía Tây thành phố Thái Nguyên gần 10km, địa hình nhiều đồi thấp, thoai nên Quyết Thắng trở thành nơi đặt các trận địa pháo phòng không bắn máy bay Mỹ bảo vệ Khu Gang thép và thành phố Thái Nguyên. Bởi vậy, xã Quyết Thắng cũng là một trong những mục tiêu đánh phá của địch. Công tác sơ tán dân, củng cố lực lượng dân quân, sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm duy trì sản xuất là những nhiệm vụ quan trọng của địa phương trong giai đoạn này.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đồng Hỷ, sau khi tiếp thu nội dung chỉ thị của Ủy ban Hành chính tỉnh, Đảng bộ xã Quyết Thắng quyết định chuyển hướng công tác tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho phù hợp với tình hình mới, quyết tâm chống Mỹ, thắng Mỹ trên cả hai mặt trận sản xuất và chiến đấu. Ban Phòng không nhân dân xã Quyết Thắng được thành lập do đồng chí Hoàng Minh Chính - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã làm Trưởng ban. Các đoàn thể, các thôn xóm, hợp tác xã, lực lượng dân quân, trường cấp I, II trên địa bàn xã Quyết Thắng được quán triệt phải thực hiện ngay công tác phòng không nhân dân.

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 2 (1965 - 2000)*, tr.11.



Trước những chuyển biến nhanh chóng của tình hình, các cơ quan, đoàn thể, đơn vị cơ sở đã nhanh chóng triển khai công việc phòng không cụ thể. Xã đội chỉ đạo 4 trung đội dân quân ở 4 thôn luyện tập. Trạm Y tế xã tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế các xóm về kỹ thuật sơ cứu vết thương. Các hợp tác xã nhanh chóng triển khai công việc đào hầm, vận chuyển thóc đi cất ở một số nhà dân phòng trường hợp bị bom đạn làm cháy. Hai trường cấp I, II rời khu trung tâm, tản vào các xóm. Mọi sinh hoạt của xã đã chuyển từ thời bình sang thời chiến.

Ngày 17/10/1965, không quân Mỹ cho máy bay phản lực hiện đại ném bom khu vực cầu Gia Bẫy và bắn nhiều loạt Rốc-két xuống trận địa pháo cao xạ của Trung đoàn cao xạ Phòng không 210 ở xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng (thành phố Thái Nguyên). Trong trận ném bom cầu Gia Bẫy, bom đạn giặc Mỹ đã giết chết và làm bị thương 147 đồng bào ta, làm cháy, đổ nát 45 ngôi nhà, 3 cơ sở sản xuất thủ công nghiệp. Sau trận ném bom cầu Gia Bẫy của giặc Mỹ, bà con nhân dân thuộc các tiểu khu Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Hùng Vương rời khu vực trung tâm thành phố, theo đường Kép-le, Cầu Tre, dốc ông Đống để sơ tán vào Quyết Thắng, Phúc Trìu, Thịnh Đức, Tân Cương. Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban xã Quyết Thắng chỉ đạo các chi bộ, hợp tác xã vận động bà con sơ tán về ở tạm gia đình mình. Nhờ vậy, hàng trăm gia đình sơ tán đã có nơi ở tạm. Một số gia đình sơ tán sau đó đã mua đất hoặc được dân địa phương nhường đất làm được nhà riêng.

Trong những năm chiến sự diễn ra ác liệt, Quyết Thắng được coi như “An toàn khu” của tỉnh Bắc Thái. Nhiều cơ quan, đơn vị của tỉnh Bắc Thái và huyện Đông Hỷ đã sơ tán về đóng quân trên địa bàn xã như: Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ty Giao thông tỉnh sơ tán tại xóm Gò Móc; Tỉnh Đoàn Bắc Thái, Trường Trung cấp Nông nghiệp tỉnh sơ tán tại xóm Cây Xanh; Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái được thành lập và đóng quân ở xóm Cây Xanh; Ủy ban Hành chính huyện Đông Hỷ, Bệnh viện huyện Đông Hỷ, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Thái sơ tán, đóng quân ở xóm Tân Thành... Cũng như những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, các cơ quan, đơn vị sơ tán đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tận tình từ Đảng bộ, chính quyền và quân dân nơi đây.

Sang năm 1966, tình hình địch bắn phá địa bàn thành phố Thái Nguyên và huyện Đông Hỷ trở nên ác liệt. Chiều ngày 29/4/1966, trên địa bàn xã Quyết Thắng, máy bay địch ném 4 quả bom làm bị thương 3 người và phá hỏng 13 gian nhà (trong đó có 2 gian nhà của cơ quan). Ngay sau khi có lệnh báo phòng không, 9 cán bộ, chiến sĩ Tiểu đội nữ dân quân xã Quyết Thắng dưới sự chỉ huy của Tiểu đội trưởng Giáp Thị Dung đã nhanh chóng vượt quãng đường 2km, kịp thời có mặt ở trận địa, phục vụ bộ đội Trung đoàn 210 chiến đấu. Các nữ dân quân đã góp phần cùng quân và dân Bắc Thái bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.000 của giặc Mỹ trên miền Bắc. Sau trận này, chị Giáp Thị Dung được vinh dự kết nạp vào



Đảng Lao động Việt Nam, 8 chi còn lại được kết nạp vào Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

Đến ngày 7/7/1966, máy bay Mỹ ném 4 quả bom xuống xóm Tiên Ninh, làm chết 5 người trong một gia đình và 1 người đi đường. Ngày 12/8/1966, máy bay Mỹ thả 2 quả bom xuống xóm Bắc Thành (không gây thiệt hại về người). Ngày 26/9/1966, máy bay Mỹ thả 17 quả bom xuống các xóm Ao Dài, Gò Dừa, La Ca (nay thuộc địa bàn phường Tân Lập).

Trước tình hình máy bay Mỹ leo thang bắn phá ngày càng ác liệt, ngày 20/8/1966, Ban Thường vụ tỉnh Bắc Thái ban hành Chỉ thị 27-CT/TU “Về việc đẩy mạnh công tác phòng không sơ tán”. Quán triệt tinh thần Chỉ thị 27-CT/TU, Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ đã họp với lãnh đạo các ban, ngành, địa phương bàn biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức. Sau cuộc họp, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện đào hầm, hố phòng tránh. Tại xã Quyết Thắng, ngoài đào hầm, hố phòng tránh cho gia đình, quân dân trong xã còn đào được rất nhiều hầm, hố phòng tránh tập thể và cá nhân ở ngoài đồng.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc phản công chiến lược mùa khô 1966 - 1967 trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ quyết định tăng cường lực lượng không quân tập trung đánh phá, quyết làm tê liệt hệ thống giao thông miền Bắc Việt Nam, cắt đứt đường vận chuyển hàng viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Trước

tình hình đó, theo thỏa thuận giữa Đảng và Chính phủ 2 nước Việt Nam và Trung Quốc, các Chi đội pháo cao xạ 62, 170, 168 của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc sang bảo vệ địa bàn Thái Nguyên thay cho Trung đoàn cao xạ 210 chuyển vào chiến đấu tại Quân khu IV. Theo đó, một đơn vị bộ đội Trung Quốc dựng nhà bạt, đóng quân trên đồi cây ngay đỉnh dốc Đán. Để giúp đỡ đơn vị pháo Trung Quốc làm lán trại, nhân dân xã Quyết Thắng đã góp 250 ngày công đào hầm, vận chuyển hàng tấn cành cây xanh, rơm rạ ngay trang trận địa<sup>(1)</sup>.

Bước sang năm 1967, không quân Mỹ tiếp tục ném bom bắn phá địa bàn huyện Đồng Hỷ. Tại Quyết Thắng, ngày 29/1/1967, máy bay Mỹ đã ném 8 quả bom bi mẹ xuống các xóm Ao Dài, Gò Dừa (nay là phường Tân Lập) và xóm Hào Thọ, xã Tích Lương. Trong ngày 3/2/1967, máy bay Mỹ tiếp tục ném 4 quả bom bi mẹ xuống nhiều địa điểm trên địa bàn xã. Đến ngày 11/3/1967, chúng tiếp tục bắn tên lửa xuống địa bàn xóm Nam Thành.

Để đáp trả những đợt tấn công của địch, 3 trung đội dân quân trực chiến bắn máy bay Mỹ, 1 trung đội trực chiến ở Núi Tiêm (thuộc xóm Thái Sơn 1), 1 trung đội trực chiến ở xóm Bắc Thành, 1 trung đội trực chiến ở xóm Trại Dược đã trực

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ” của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



chiến suốt ngày đêm, nhiều lần nổ súng bắn trả máy bay Mỹ đánh phá thành phố Thái Nguyên. Trong hai ngày 10 và 11/3/1967, lực lượng phòng không bảo vệ Thái Nguyên, có sự phối hợp chiến đấu của dân quân xã Quyết Thắng, Tích Lương... đã anh dũng chiến đấu, bắn rơi 5 máy bay Mỹ<sup>(1)</sup>. Trong những trận chiến đấu của quân dân Quyết Thắng đã có những tấm gương dũng cảm như đồng chí Nguyễn Văn Hiền, Nguyễn Văn Bảo khiêng từng hòm đạn pháo cao xạ 100mm nặng 84kg, vượt qua bom đạn của kẻ thù để đưa lên trận địa cho bộ đội chiến đấu.

Trong những ngày tháng chiến tranh ác liệt, công tác huấn luyện chiến đấu bắn máy bay bằng súng bộ binh, phương án bao vây bắt biệt kích, cứu thương, cứu hỏa, tuần tra bảo vệ trị an luôn bảo đảm nhanh gọn, chất lượng. Vũ khí trang bị chủ yếu là súng trường K44 đến súng trung liên, đại liên được bố trí thành từng tổ, từng trận địa hoặc cụm trận địa bắn máy bay, tổ chức đón và chặn đánh máy bay bay tầm thấp, tránh radar, sự kiểm soát của các đài quan sát của ta. Trên địa bàn xã, ngoài 3 trung đội trực chiến, còn có 1 trung đội dân quân cơ động, sẵn sàng làm nhiệm vụ đi bắt phi công và biệt kích theo điều động của Huyện đội Đồng Hỷ. Các trung đội dân quân này vừa tham gia sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu. Đây là

---

<sup>(1)</sup> Số liệu về các trận máy bay Mỹ ném bom, bắn phá và số máy bay Mỹ bị bắn rơi trong một số trận đánh đã nêu trong sách, được dẫn theo *Huyện Đồng Hỷ- Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc*, Ban Chỉ huy quân sự huyện Đồng Hỷ, xuất bản năm 2006.

những lực lượng nòng cốt trong sản xuất. Sau mỗi đợt ném bom của đế quốc Mỹ, dưới sự hướng dẫn của Huyện đội Đồng Hỷ, các trung đội dân quân đã tháo gỡ bom bi trên các cánh đồng Gò Sỏi, Gò Dừa... giúp bà con làm nhiều hầm trú ẩn ở các cánh đồng tránh sự bắn phá của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho chiến đấu và hoạt động sản xuất. Năm 1967, 4 trung đội cùng với nhân dân đã góp hàng ngàn ngày công để đào và cất giấu một số phuy xăng cho Nhà nước tại khu vực Dốc Lim.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị- xã hội của địa phương trong thời kỳ này cũng nêu cao tinh thần đánh giặc, bảo vệ quê hương. Hội Phụ lão xã Quyết Thắng đã hưởng ứng nhiệt tình phong trào “Phụ lão ba giỏi” (sản xuất, tiết kiệm giỏi; phục vụ chiến đấu giỏi; vận động chấp hành chính sách giỏi) do Hội Phụ lão Việt Nam phát động (tháng 6/1966). Các cụ không những động viên con cháu sản xuất và phục vụ chiến đấu mà còn là một lực lượng không thể thiếu trong công tác hậu cần tại chỗ; ủng hộ, giúp đỡ, động viên và phối hợp chiến đấu với các lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn; tiêu biểu như cụ Phạm Thị Đọt 63 tuổi, hằng ngày vẫn nấu nước sôi mang lên trận địa phục vụ bộ đội và dân quân. Chi hội Phụ nữ Quyết Thắng cùng nhân dân xóm Tiến Ninh đã tham gia cứu thương, chăm sóc chiến sĩ bị thương và chôn cất 3 chiến sĩ pháo thủ của Trung đoàn 210 hy sinh trong chiến đấu. Hàng tấn cành cây xanh, rơm rạ đã được chị em phụ nữ, thanh niên và bà con xã viên chuyên lên các đồi pháo để bộ đội nguy trang trận địa.



Hàng nghìn cây tre, cây bạch đàn được bà con ủng hộ bộ đội làm hầm chỉ huy, hầm trú ẩn. Hai đoàn văn công của tỉnh đóng ở xóm Cây Xanh, thường chia thành các tốp lên trận địa ca, hát động viên tinh thần chiến sĩ. Nhân dân Quyết Thắng đã thương yêu, chăm sóc các chiến sĩ cao xạ như con, em của mình đang chiến đấu trong chiến trường miền Nam.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 của quân và dân miền Nam và trong cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc nước ta, ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ phải buộc tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam, từ vĩ tuyến 20 trở ra.

Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, Đảng bộ và nhân dân xã Quyết Thắng đã vượt qua được những khó khăn thử thách to lớn. Mặc dù đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, song với quyết tâm “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, nhân dân xã Quyết Thắng luôn hăng hái sản xuất, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đóng góp cho Nhà nước. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền xã đối với các hợp tác xã nông nghiệp được duy trì, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã được củng cố, kiện toàn qua các kỳ đại hội toàn thể xã viên. Trong sản xuất, các hợp tác xã đã chỉ đạo các đội sản xuất trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải gieo cấy hết diện tích, hoàn thành định mức được giao, cây đúng kỹ thuật, tăng cường công tác thủy lợi, làm cỏ, bón phân đúng kỳ, đúng kỹ thuật. Những giống lúa mới năng suất cao như Trân Châu lùn, Mộc tuyền, Chiêm trắng, Khê Nam lùn được đưa vào sản

xuất đại trà trên đồng ruộng. Phong trào nuôi bèo hoa dâu, trồng cây điền thanh, cắt lá cây cỏ vừng... làm phân được phát triển rầm rộ. Nhiều loại nông cụ mới như cày, bừa, cào cỏ cải tiến, xe cải tiến, máy bơm nước chạy dầu, bình bơm thuốc trừ sâu... được đưa vào phục vụ sản xuất. Với tinh thần “*Vì miền Nam ruột thịt*”, “*Tất cả vì Tổ quốc*”, bà con xã viên hăng hái làm việc hết công suất, ra đồng từ 2, 3 giờ sáng hoặc làm tới tận 9, 10 giờ đêm. Ngoài trồng lúa, Quyết Thắng còn nằm trong vùng quy hoạch phát triển trồng chè, lạc của huyện. Những biện pháp hiệu quả đó đã giúp Quyết Thắng là một trong các địa phương ở tốp đầu của huyện Đồng Hỷ trong việc nộp thuế và các nghĩa vụ cho Nhà nước đúng và vượt thời gian quy định, đạt và vượt mức kế hoạch về số lượng. Cụ thể, hằng năm (bình quân) quân dân xã Quyết Thắng đã đóng góp cho Nhà nước 290 tấn lương thực; 5 tấn gà vịt, 30 tấn lợn hơi. Ngoài ra, bà con còn đóng góp hàng tấn gạo và thực phẩm để ủng hộ cho lực lượng dân quân vào dịp huấn luyện.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân sản xuất và chiến đấu, Đảng ủy xã lãnh đạo triển khai tốt các phong trào do Trung ương, tỉnh, huyện phát động, trong đó nổi bật là phong trào “Ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam phát động tháng 2/1965 và phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau đổi là “Ba đảm đàng”) do Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động ngày 19/3/1965. Ngày 17/7/1966, Hồ Chủ tịch ra Lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước. Trong lời kêu gọi, Người khẳng định chân lí: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Đáp Lời kêu gọi của Người, thanh



niên xã Quyết Thắng nô nức lên đường tòng quân đánh giặc. Từ năm 1966 đến hết năm 1968, hàng trăm thanh niên trong xã đã lên đường chiến đấu khắp các chiến trường B,C,K, trong đó có nhiều thanh niên Công giáo. Năm 1967, 10 thanh niên Công giáo xóm Tân Thành đã lên đường nhập ngũ, trong đó có 7 người vượt Trường Sơn vào chiến trường miền Nam đánh Mỹ<sup>(1)</sup>. Nhiều gia đình trong xã có đông con cùng đi bộ đội, tiêu biểu như: Gia đình ông Dương Văn Ứng ở xóm Cây Xanh có 5 con đi bộ đội và đều vào Nam chiến đấu; gia đình ông Lý Viết Đăng dân tộc Nùng (xóm Cây Xanh) có 5 người con đi bộ đội, 4 người vào Nam chiến đấu; gia đình ông Hà Văn Đầu (xóm Gò Móc) có 3 con đi bộ đội; gia đình ông Dương Văn Thực (xóm Cây Xanh) có 3 người con đi bộ đội; gia đình bà Lương Thị Thân (xóm Nam Thành) có 4 người đi bộ đội<sup>(2)</sup>. Hầu hết nữ thanh niên và các chị trung tuổi có chồng tại ngũ đều đăng kí tham gia phong trào “Ba đảm đang”. Chính các chị và cả các mẹ đã thay chồng, thay con đảm đang gánh vác mọi công việc đồng áng, từ cày bừa, gieo cấy, làm cỏ, bón phân, gặt hái, vận chuyển thóc lúa, đào mương, đắp đập, sửa chữa nhà cửa, làm hầm... đến chăm sóc bố mẹ già, lo cơm nước, học hành cho con trẻ. Tổng kết phong trào “Phụ nữ ba đảm đang” giai đoạn 1965 - 1970 của phụ nữ Bắc Thái, có

---

<sup>(1)</sup> Theo *Lịch sử công tác dân vận tỉnh Thái Nguyên (1930 - 2010)*, tr.156.

<sup>(2)</sup> Theo *Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ”* của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

trên 100 các mẹ, các chị xã Quyết Thắng được công nhận danh hiệu “Phụ nữ ba đảm đang”.

Trong những năm 1965 - 1968, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ chú trọng. Tháng 10/1964, đồng chí Phạm Duy Nha - Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã được điều động đi nhận công tác mới. Huyện ủy Đồng Hỷ đã chỉ định đồng chí Hoàng Văn Tuyền - Phó Bí thư Đảng ủy giữ chức quyền Bí thư Đảng ủy xã. Tháng 3/1965, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 1965 - 1968. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 6 đồng chí: Hoàng Văn Tuyền, Hoàng Minh Chính, Vũ Huy Oanh, Nguyễn Văn Thụ, Hoàng Văn Quỳnh và Đàm Văn Ý. Sau Đại hội, Ban Chấp hành đã họp và bầu đồng chí Hoàng Văn Tuyền giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Minh Chính giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Vũ Huy Oanh giữ chức Ủy viên Thường vụ Đảng ủy. Tháng 10/1965, đồng chí Hoàng Minh Chính - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã được Huyện ủy điều động lên công tác tại Ban Ngoại vụ huyện Đồng Hỷ. Vì vậy, đồng chí Trần Đăng Cự được Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Chấp hành; được Ban Chấp hành bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; được Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính. Đảng ủy và các chi bộ trực thuộc luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới nhằm trẻ hóa đội ngũ, tăng cường sức mạnh của Đảng bộ. Số đảng viên kết nạp năm 1965 là 5 đồng chí; năm 1966 là 9 đồng chí, năm 1967 là 15 đồng chí, năm 1968 là 4 đồng chí<sup>(1)</sup>. Để xây dựng chính

---

<sup>(1)</sup> Theo *Danh sách kết nạp đảng viên của xã Quyết Thắng 1962 - 1969*, bản viết tay, Tài liệu lưu tại Văn phòng huyện ủy Đồng Hỷ.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

quyền vững mạnh, Đảng ủy xã Quyết Thắng lãnh đạo thành công các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã lần thứ VII (ngày 15/4/1965), lần thứ VIII (tháng 4/1967). Trong những năm này, các đoàn thể và cơ quan chỉ huy xã đội, công an cũng được củng cố, kiện toàn để nâng cao năng lực, đáp ứng với nhiệm vụ công tác được giao.

Trong lúc quân và dân miền Bắc đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, quân và dân miền Nam đang giành được những thắng lợi to lớn trên chiến trường thì 9 giờ 47 phút ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta tổn thất vô cùng to lớn. Với lòng tiếc thương vô hạn và sự biết ơn sâu sắc, ngày 8/9/1969, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã đã cử hành trọng thể Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh. Biếm đau thương thành hành động cách mạng, thực hiện Thông tri số 278 - TT/BT ngày 15/10/1969 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy xã đã triển khai sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị nội bộ học tập Điều văn và Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh; học tập, làm theo Di chúc của Người. Phong trào thi đua lao động sản xuất, đào đắp, thả cá, chăm sóc “Ao cá Bác Hồ”, vun trồng “Đồi cây Bác Hồ” phát triển mạnh mẽ trong các hợp tác xã suốt từ cuối năm 1969 đến nhiều năm sau đó.

Trong lĩnh vực sản xuất, với tinh thần “*Tất cả vì miền Nam ruột thịt*”, các Hợp tác xã Tân Thành, Phú Tiến, Thịnh Đán, Quyết Tiến đã củng cố đẩy mạnh sản xuất để hoàn thành

và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch nghĩa vụ ngày càng tăng cao của Nhà nước. Hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng “Cánh đồng 5 tấn thắng Mỹ” do Tỉnh Đoàn Bắc Thái phát động, chi đoàn thanh niên ở các thôn đã đăng kí với các hợp tác xã đảm nhận toàn bộ quá trình sản xuất: Cày bừa, gieo trồng những giống lúa mới, chăm sóc, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch để biến nhiều cánh đồng trong xã thành những cánh đồng 5 tấn. Với những biện pháp đó, diện tích, năng suất, sản lượng lúa và cây lương thực của Quyết Thắng tăng theo từng năm. Trung bình mỗi năm, xã duy trì được hơn 2.000 mẫu lúa, cho sản lượng thu hoạch bình quân hơn 1.000 tấn. Cụ thể, năm 1970, diện tích lúa của Quyết Thắng là 2.378 mẫu, sản lượng đạt 1.186,2 tấn; năm 1971 là 2.439 mẫu, sản lượng đạt 1.128,3 tấn; năm 1972 là 2.211 mẫu, sản lượng đạt 1.038, tấn. (Năm 1972, diện tích và năng suất lúa của xã giảm là do trên địa bàn xã có nhiều cánh đồng bị bom Mỹ phá hoại). Diện tích và sản lượng rau xanh của xã cũng tăng mạnh qua các năm. Cụ thể: Diện tích rau xanh của xã năm 1971 là 9 mẫu với sản lượng 29 tấn; năm 1972, diện tích rau xanh tăng lên 13 mẫu, sản lượng đạt 41 tấn. Trong thời gian này, xã duy trì được 132 mẫu sắn, 140 mẫu khoai lang; 100 mẫu khoai sọ và 15ha chè búp<sup>(1)</sup>.

<sup>(1)</sup> Số liệu sản xuất, chăn nuôi đã nêu trong sách, được dẫn theo Bảng Điều tra tình hình chăn nuôi và cân đối lương thực của Huyện ủy Đông Hỷ các năm từ năm 1970 đến năm 1975, Tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.



Về chăn nuôi, qua hai năm 1971 - 1972, do công tác bảo vệ đàn gia súc để bảo đảm sức kéo được thực hiện tốt nên đàn trâu của xã không bị thiệt hại. Năm 1971, đàn trâu của xã là 1.127 con, năm 1972 là 1.154 con (trong đó có 718 con trâu nái). Đàn lợn được duy trì với số lượng trung bình từ 1.300 - 1.400 con; đàn gia cầm trung bình mỗi năm từ 4.500 - 5000 con<sup>(1)</sup>.

Công tác khai thác lâm sản, trồng và tu bổ rừng được duy trì tốt. Số đội chuyên trách trồng và tu bổ rừng của xã Quyết Thắng tăng lên theo từng năm. Cùng với các xã Tân Cương, Phúc Triu, xã Quyết Thắng đã góp sức trồng “Đồi cây chống Mỹ”, “Vườn cây kết nghĩa Thái Nguyên - Khánh Hòa”.

Những năm từ 1969 đến hết năm 1972, tỉnh Bắc Thái tổ chức nhiều đợt tuyển quân chi viện cho chiến trường miền Nam. Với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, Đảng ủy Quyết Thắng đã lãnh đạo chính quyền, xã đội, các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, phụ lão tích cực tuyên truyền, vận động thanh niên và các gia đình trong xã động viên con em nhập ngũ. Khí thế xung phong nhập ngũ, xung phong vào Nam đánh giặc đã được đẩy lên mạnh mẽ trong mọi tầng lớp nhân dân, trong mỗi gia đình, mỗi xóm, mỗi làng trong toàn xã. Trong đợt tuyển quân năm 1972, xã Quyết Thắng đã tổ chức học tập và động viên 324 thanh niên

---

<sup>(1)</sup> Số liệu sản xuất, chăn nuôi đã nêu trong sách, được dẫn theo Bảng Điều tra tình hình chăn nuôi và cân đối lương thực của Huyện ủy Đồng Hỷ các năm từ năm 1970 đến năm 1975, Tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

lên đường chiến đấu, trong đó có 194 người chiến đấu ở chiến trường B,C. Trong xã, gia đình ông Hà Xuân Tinh có 8 người con (7 người con trai, 1 người con gái) lên đường đánh Mỹ. Năm 1972, ông lại động viên tiếp cháu đích tôn là Hà Văn Tân (18 tuổi đang học lớp 10 vào bộ đội). Nếu tính cả 2 người con rể, gia đình ông Hà Xuân Tinh đã có 11 con, cháu lên đường đánh Mỹ. Đó là một tấm gương tiêu biểu, một gia đình vẻ vang hiếm có của tỉnh Bắc Thái<sup>(1)</sup>. Trong công tác tuyển quân đợt III năm 1972, gia đình ông Nguyễn Văn Phúc động viên 2 con cùng lên đường nhập ngũ một ngày... Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, toàn xã có 697 người nhập ngũ, đã tham gia chiến đấu trên khắp tất cả các mặt trận. Nhiều người đã chiến đấu dũng cảm, lập nhiều chiến công xuất sắc. Nhiều người đã anh dũng hy sinh, để lại một phần máu xương nơi chiến trường.

Trong giai đoạn này, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng. Mặc dù công tác y tế của xã có những khó khăn chưa được giải quyết như nhà trạm xá dột nát, lương trả cán bộ thất thường nhưng với tinh thần vượt khó, đội ngũ nhân viên y tế đã vượt qua khó khăn, bảo đảm chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân địa phương. Các hộ dân trong xã đã hoàn thành dứt điểm 3 công trình vệ sinh: Nhà tắm, giếng nước, nhà vệ sinh, bảo đảm sức khỏe cho các thành viên trong gia đình. Trong giai đoạn này, xã duy trì được 2

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo số 374/BC-TH ngày 20/11/1972 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Thái về Công tác chính trị trong tuyển quân.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

trường học cấp I và cấp II. Trường cấp I có 22 lớp, từ lớp 1 đến lớp 4 với 757 học sinh, 33 giáo viên trong đó có 1 đảng viên. Trường cấp II (từ lớp 5 đến lớp 7) có 12 lớp với 518 học sinh, 19 giáo viên, trong đó có 4 đảng viên. Chi bộ giáo viên (nhà trường) có 5 đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được Đảng bộ tăng cường lãnh đạo. Cuối năm 1968, Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ IV đã diễn ra. Đồng chí Trần Đăng Cự được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã nhiệm kỳ 1968 - 1970. Năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ V nhiệm kỳ 1971 - 1973 được tổ chức. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy gồm các đồng chí Trần Đăng Cự, Hoàng Vĩnh Đường, Hoàng Đắc Vạn, Hoàng Đức Chung, Ngô Văn Vy. Đồng chí Trần Đăng Cự được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Quán triệt chủ trương của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã tích cực triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng như: Nghị quyết số 195-NQ/BCT ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lóp Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lóp Hồ Chí Minh).

Quyết Thắng là Đảng bộ được Huyện ủy Đồng Hỷ giao nhiệm vụ làm điểm trong triển khai Chỉ thị số 192 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương. Trước khi thực hiện Chỉ thị 192-CT/TW, Đảng bộ xã Quyết Thắng có 5 chi bộ (Quyết Tiến, Thịnh Đán, Tân Thành, Phú Tiến và Chi bộ trường cấp II), 18 tổ đảng, 149 đảng viên, trong số đó đảng viên đang công tác là 62 đồng chí (41,7%), 34 đồng chí nghỉ hưu, 4 đồng chí ốm yếu, còn lại 49 đồng chí là xã viên Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã Mua bán và Hợp tác xã Tín dụng.

Qua cuộc vận động học tập, ý thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân đã có sự chuyển biến tích cực; cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, khắc phục tư tưởng cầu an, dao động. Đảng ủy, chính quyền, các chi bộ và các đoàn thể trong xã được củng cố một bước, thể hiện tốt hơn vị trí, vai trò của mình.

Tuy nhiên, Đảng bộ xã Quyết Thắng trong thời gian này còn tồn tại một số yếu kém. Cụ thể là: Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, Đảng bộ và một số chi ủy, chi bộ chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Một số tổ Đảng, cấp ủy, đảng viên coi nhẹ phong trào hợp tác xã, có nơi buông lỏng lãnh đạo, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên không được đề cao như trước, có đảng viên giao việc không nhận, một số khác xin ra khỏi hợp tác xã, lấn chiếm ruộng đất, gây mất đoàn kết nội bộ. Đặc biệt, một số hợp tác xã sau khi bị chiến tranh tàn phá, tư tưởng của xã viên dao động như ở Hợp tác xã Phú



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

Tiến, Thịnh Đán<sup>(1)</sup>. Những yếu kém này đã được Đảng bộ kiểm điểm sâu sắc. Chỉ một năm sau triển khai Chỉ thị số 192 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, theo báo cáo phân loại đảng viên của Đảng ủy xã, trong tổng số 155 đảng viên toàn Đảng bộ có 51 đảng viên xếp loại Khá, 86 đảng viên xếp loại Trung bình, 17 đảng viên loại Kém, 1 đảng viên bị khai trừ khỏi Đảng.

Về xây dựng chính quyền, Đảng ủy xã đã lãnh đạo các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã lần thứ VIII (4/1967) và các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 4 cấp vào tháng 4/1969 và tháng 4/1971. Hội đồng nhân dân xã Quyết Thắng khóa VIII, nhiệm kỳ 1967 - 1969 đã bầu đồng chí Trần Đăng Cự giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính của xã; Hội đồng nhân dân xã khóa IX, nhiệm kỳ 1969 - 1971 đã bầu đồng chí Hoàng Đắc Vạn giữ chức vụ Chủ tịch ủy ban Hành chính xã. Những năm này, các đoàn thể và cơ quan chỉ huy xã đội, công an cũng được củng cố, kiện toàn để nâng cao năng lực, đáp ứng với nhiệm vụ công tác được giao.

Trong những năm 1971 - 1972, tình hình các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn: Có trường hợp hợp tác xã đòi chia nhỏ, hợp tác xã có nguy cơ tan vỡ. Vụ mùa năm 1971 bị hạn hán nặng, lúa bị chết khô trên nhiều diện tích. Cuối năm 1972, địa bàn hai thôn Phú Tiến và Thịnh Đán bị máy bay Mỹ đánh phá

---

<sup>(1)</sup>Theo Báo cáo số 09-BC/HC ngày 15/7/1973 của Huyện ủy Đồng Hỷ về bước 1 thực hiện Chỉ thị 192 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

ác liệt nhiều lần, làm ảnh hưởng đến sản xuất (năm 1972, sản lượng lúa giảm xuống chỉ còn 1.038,2 tấn). Mặc dù khó khăn nhưng đến cuối tháng 4/1973, Quyết Thắng đã nộp nghĩa vụ cho Nhà nước được 223,75 tấn thóc (trong tổng số 250 tấn chỉ tiêu cả năm); bán cho Nhà nước 5.045kg lợn hơi (trong tổng số 6.955kg chỉ tiêu cả năm).

Để đối phó với chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ 2 của đế quốc Mỹ, tháng 5/1972, toàn bộ người già, trẻ em, cơ quan, đơn vị trực tiếp sản xuất của xã Quyết Thắng đã sơ tán. Công tác y tế, đội cứu thương đã chuẩn bị đầy đủ thuốc men, dụng cụ y tế cứu chữa sơ cấp. Hệ thống hầm, hào phòng tránh được củng cố, tu sửa và xây dựng thêm. Ban Chỉ huy Huyện đội tổ chức 1 đài quan sát báo động phòng không tại phố Thịnh Đán và chỉ đạo Ban Chỉ huy xã đội các xã tổ chức các trạm trinh sát của lực lượng dân quân để theo dõi hoạt động của máy bay địch, thông báo, báo động cho nhân dân. Rút kinh nghiệm từ chiến tranh phá hoại lần nhất, quân và dân và Quyết Thắng cùng với nhân dân tỉnh Bắc Thái sẵn sàng về cả vật chất và tinh thần để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại ác liệt của Mỹ lần thứ hai.

Ngày 24/5/1972, máy bay Mỹ ném bom bắn phá nhà máy điện Cao Ngạn. Cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần 2 của quân và dân Bắc Thái chính thức bắt đầu. Ngoài ném bom, bắn phá, đế quốc Mỹ còn dùng thủy lôi ngăn chặn tất cả đường ra vào của các cảng, vô hiệu hóa đến mức tối đa giao thông thủy bộ ở miền Bắc. Tháng 5/1972, Bắc



Thái được Trung ương giao nhiệm vụ là nơi tiếp nhận lương thực, thực phẩm, phương tiện chiến tranh từ Cao Bằng, Lạng Sơn để chuyển tiếp vào chiến trường. Đây là một nhiệm vụ nặng nề nhưng hết sức vẻ vang, quan trọng. Tỉnh ủy Bắc Thái quyết định khôi phục lại Ban Bảo đảm giao thông và giao cho Tỉnh Đoàn Thanh niên kiện toàn lại Đội 91 Thanh niên xung phong. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, hưởng ứng Phong trào “Thanh niên xung kích bảo đảm giao thông” do Tỉnh Đoàn phát động, nhiều thanh niên của xã Quyết Thắng đã hăng hái gia nhập Đội Thanh niên xung phong 91. Lực lượng thanh niên xung kích cùng các lực lượng dân quân tự vệ của các nhà máy, xí nghiệp cơ quan, lực lượng công binh của tỉnh, huyện, nhân dân sở tại đã san lấp các hố bom, sửa chữa cầu đường bảo đảm cho giao thông thông suốt.

14 giờ ngày 21/6/1972, giặc Mỹ ném 6 quả bom phá xuống khu vực Đơn vị 382 đóng quân trên địa bàn xã Dân Chủ (Hóa Thượng ngày nay), làm 5 người chết và bị thương, 11 ngôi nhà bị đổ, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của chúng trên địa bàn huyện Đồng Hỷ. Từ cuối tháng 8/1972, khi phát hiện Bắc Thái là nơi trung chuyển hàng hóa, phương tiện quân sự cho chiến trường, đế quốc Mỹ tập trung bắn phá nhiều hơn, nhất là khu vực căn cứ quân sự, nơi cất chứa các phuy xăng, dầu của ta. Với âm mưu hủy diệt, đế quốc Mỹ cho đánh phá cả ngày lẫn đêm. Trưa ngày 21/9/1972, máy bay Mỹ ném 70 quả bom phá xuống khu vực Đội thi công cơ giới (nằm trên địa bàn xóm Tiến Lập, phường Tân Lập ngày

nay), khu vực sơ tán của trường Trung học Y tế Bắc Thái và nơi sinh viên Trường Đại học Y khoa miền núi thực tập tại Bệnh viện A làm 14 người bị chết, 10 người bị thương.

Từ ngày 18 đến hết ngày 29/12/1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược đường không bằng Máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh ở miền Bắc, trong đó có tỉnh Bắc Thái. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, giặc Mỹ đã sử dụng 69 lần chiếc máy bay B52, 170 lượt chiếc máy bay chiến thuật ném hàng trăm tấn bom hủy diệt nhiều khu dân cư, cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, kho tàng... ở thành phố Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ. Đặc biệt, tối 24/12/1972, bom B52 của đế quốc Mỹ đã thả trúng hầm của Đại đội 915, Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái tại xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng làm 60 cán bộ, đội viên hy sinh. Để đối phó với hành động hiếu chiến của kẻ thù, quân dân xã Quyết Thắng đã tập trung chiến đấu, sản xuất, góp phần cùng quân và dân Hà Nội, Hải Phòng... bắn rơi 34 pháo đài bay B52 của giặc Mỹ. Thất bại vô cùng nặng nề này đã buộc đế quốc Mỹ phải ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra, kể từ 7 giờ sáng ngày 30/12/1972.

Sau khi đế quốc Mỹ chấm dứt ném bom bắn phá miền Bắc, quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái, phương hướng của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ xã Quyết Thắng đề ra nhiệm vụ: Tranh thủ thời cơ, phục hồi kinh tế, phát triển văn hóa, củng cố lực lượng, sẵn sàng chiến đấu khi có chiến sự mới.



Đối với nhiệm vụ phục hồi, phát triển kinh tế, Đảng ủy đã chỉ đạo từ khâu chăm sóc mạ (bón phân, phun thuốc phòng trừ sâu bệnh cho mạ) đến khâu cấy (cấy các loại giống mới đúng thời vụ, bảo đảm mật độ khoảng cách, chăm sóc đầy đủ, bón nhiều phân) và khâu thu hoạch. Với những biện pháp đó, năng suất lúa trên các cánh đồng của Quyết Thắng tăng lên rõ rệt. Năm 1973, sản lượng lương thực của xã đạt 1.271,7 tấn. Với con số này, Quyết Thắng trở thành xã có sản lượng lúa cao nhất trong 5 xã vùng 1 của huyện Đồng Hỷ<sup>(1)</sup>, bình quân lương thực là 15,9 kg/người/tháng (trong đó, bình quân thóc là 13,80 kg/người/tháng). Đàn trâu của xã từ 1.056 con (năm 1973) tăng lên 1.200 con (năm 1974). Đàn lợn năm 1974 của xã là 1.287 con lợn; đàn gia cầm là 19.900 con. Trong thời gian này, xã trồng được 40 mẫu rau xanh (cho sản lượng là 144 tấn mỗi năm); 120 mẫu sắn; 93,9 mẫu khoai lang; 3 mẫu khoai sọ và duy trì được 15ha chè búp<sup>(2)</sup>. Đây là cơ sở để Quyết Thắng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất và giao nộp lương thực, thực phẩm nghĩa vụ cho Nhà nước.

Trong công tác Đảng, Đảng bộ đã tiến hành kiểm điểm tình hình công tác xây dựng Đảng, kiểm điểm những mặt mạnh, mặt yếu; tổ chức học tập 6 nguyên tắc và 3 phương

---

(1) 5 xã vùng 1 của huyện Đồng Hỷ là Tân Quang, Thành Công, Quyết Thắng, Tích Lương, Thịnh Đức.

(2) Số liệu sản xuất, chăn nuôi đã nêu trong sách, được dẫn theo Bảng Điều tra tình hình chăn nuôi và cân đối lương thực của Huyện ủy Đồng Hỷ các năm từ năm 1970 đến năm 1975, Tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

châm về công tác xây dựng Đảng; triển khai đợt sinh hoạt chính trị nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn.

Chấp hành sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 4/5/1973, Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VI, nhiệm kỳ 1973 - 1975 được tiến hành. Tham dự Đại hội có 109 đảng viên trong tổng số 150 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm các đồng chí: Trần Đăng Cự, Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Thưng, Trần Quang Trung, Nguyễn Văn Hòa. Đồng chí Trần Đăng Cự được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Vy được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy<sup>(1)</sup>.

Sau Đại hội, Đảng ủy quán triệt phương châm “*Lấy xây dựng Đảng làm gốc, sản xuất hàng đầu, nắm sâu khâu củng cố quản lí hợp tác xã*”. Trong tình thế rất khó khăn về lực lượng lao động, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã lãnh đạo nhân dân vượt lên khó khăn, giữ vững sản xuất, chung tay cùng Ban Quản trị không để các hợp tác xã tan vỡ. Sự quyết tâm chính trị của Đảng ủy, chính quyền, các chi ủy và các thôn; đặc biệt là sức mạnh, niềm tin của nhân dân đã đưa mặt trận sản xuất của Quyết Thắng giữ được ổn định, từng bước lấy lại đà phát triển. 4 hợp tác xã sau thời điểm đại hội được củng cố một bước về quản lí. Trong năm 1974, các hợp tác xã đã kết nạp được 36 hộ xã viên; thả 20 vạn cá con; thu hồi

---

<sup>(1)</sup> Theo Sơ yếu Lí lịch Đảng viên của đồng chí Trần Đăng Cự và Ngô Văn Vy, Hồ sơ lưu tại Phòng Lưu trữ Thành ủy Thái Nguyên.



nợ của 463 hộ với 16.430 đồng, 44 tấn thóc; thu lại 37 mẫu ruộng bị lấn chiếm.

Để xây dựng chính quyền các cấp, trong những năm 1971 đến 1975, Đảng bộ, chính quyền xã Quyết Thắng đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương tổ chức thành công 3 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 4 cấp: Khu, tỉnh, huyện, xã tổ chức vào ngày 25/4/1971, 29/4/1973, 6/4/1975... Hội đồng nhân dân xã Quyết Thắng, khóa X, nhiệm kỳ 1971 - 1973 bầu đồng chí Hoàng Đắc Vạn (Đảng ủy viên) giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã; Khóa XI (nhiệm kỳ 1973 - 1975) bầu đồng chí Ngô Văn Vy (Đảng ủy viên) giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã; Khóa XII (nhiệm kỳ 1975 - 1977) bầu đồng chí Nguyễn Văn Thung (Đảng ủy viên) giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thường trực Ủy ban Hành chính đều được tin nhiệm giới thiệu, bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Có đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Các đoàn thể trong thời gian này tiếp tục được củng cố. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã học tập các nghị quyết về nghĩa vụ của Hội, về giáo dục đạo đức người phụ nữ mới; vận động cán bộ, chị em phụ nữ đẩy mạnh phong trào xây dựng các tổ “*Mẹ chiến sĩ*”, “*Vợ bộ đội chung thủy, đảm đang*”... Đoàn Thanh niên đã xây dựng chương trình cách mạng 10 điểm trong thanh niên và tập trung vào 3 mũi của đoàn là chiến đấu, bảo đảm giao thông vận tải và sản xuất. Qua học tập, các hội viên đã có những chuyển biến tiến bộ trong lao động sản xuất,

tuyên quân và chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong công tác quân sự địa phương, để bảo đảm cho lực lượng dân quân trên địa bàn xã vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa tham gia sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, Ban Chỉ huy quân sự xã đã tập trung củng cố, chấn chỉnh lại tổ chức các tổ, đội dân quân phục vụ chiến đấu và chiến đấu, bảo đảm gọn, nhẹ, phù hợp với tình hình mới. Trong những năm 1973 - 1974, tỉ lệ cán bộ dân quân trẻ, khỏe, có năng lực chỉ huy tăng hơn hẳn so với năm 1972. Tuy nhiên, trình độ kỹ thuật, chiến thuật của cán bộ, chiến sĩ còn yếu; trang bị vũ khí không đầy đủ; ý thức tổ chức kỉ luật, tác phong sinh hoạt của một số cán bộ, chiến sĩ còn hạn chế. Để khắc phục các hạn chế trên, cấp ủy, chính quyền xã, đã cử các đồng chí Bí thư, Chủ tịch Ủy ban tham dự Hội nghị quán triệt nhiệm vụ xây dựng, củng cố lực lượng bán vũ trang địa phương và cử cán bộ phụ trách dân quân, tự vệ đi dự các lớp tập huấn nghiệp vụ xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, huyện tổ chức. Vì vậy, công tác xây dựng, củng cố tổ chức lực lượng dân quân ở địa phương có nhiều tiến bộ.

Phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp của Quyết Thắng trong giai đoạn này tiếp tục phát triển. Năm 1975, Quyết Thắng là 1 trong tổng số 11 xã của huyện Đông Hỷ có trên 90% hộ nông dân tham gia hợp tác xã, được Huyện ủy xếp hạng A về phong trào hợp tác xã.



Để khắc phục hậu quả chiến tranh, được sự giúp đỡ của Tỉnh đội Bắc Thái, Huyện đội Đồng Hỷ, cán bộ, dân quân xã Quyết Thắng được tham gia học lớp tập huấn lập sơ đồ và tháo gỡ bom mìn cho các tổ công binh của lực lượng dân quân trong toàn huyện, đồng thời cũng phát động chiến dịch rà phá, thu nhặt bom còn vương vãi trên đồng trong xã (chủ yếu là bom bi).

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh thắng lợi, chế độ Sài Gòn sụp đổ. Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Quyết Thắng có 697 người nhập ngũ. Nhiều người chiến đấu anh dũng, hy sinh và bỏ lại 1 phần xương máu của mình nơi chiến trường. Xã có 63 liệt sĩ; 148 thương binh; 56 bệnh binh; 6 bà mẹ có 2 con là liệt sĩ, 1 bà mẹ có 3 con là liệt sĩ; 45 dũng sĩ diệt xe cơ giới; 37 đồng chí là dũng sĩ diệt Mỹ<sup>1)</sup>. Trong kháng chiến chống Mỹ, có hơn 1.000 lượt người được tặng thưởng Huân, Huy chương các loại. Xã có 33 người tham gia lực lượng Thanh niên xung phong Bắc Thái. Bằng sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất, làm trọn nghĩa vụ với Nhà nước, tuyển quân chi viện cho chiến trường, phục vụ chiến đấu... Với những thành tựu đó,

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo thành tích của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ” của Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng năm 2004, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

Đảng bộ và nhân dân xã Quyết Thắng đã góp phần xứng đáng vào việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Tổ quốc nhất định thống nhất, đồng bào Nam Bắc nhất định xum họp một nhà”*. Đó là cơ sở để nhân dân và lực lượng vũ trang xã Quyết Thắng được Nhà nước phong tặng danh hiệu *“Anh hùng Lực lượng vũ trang trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975”*.



### **Chương III**

## **ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐÁN TRONG THỜI KỲ 1975 - 1985**

### **I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980)**

Đại thắng mùa Xuân 1975 đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài trong 21 năm của dân tộc ta. Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ cả nước cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân xã Quyết Thắng đã bắt tay vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với ý chí quyết tâm chiến thắng đói nghèo, lạc hậu.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 3/8/1975, Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VII, nhiệm kỳ 1975 - 1977 được tổ chức. Tại thời điểm Đại hội, Đảng bộ có 172 đảng viên. Đại hội kiểm điểm kết quả lãnh đạo các nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, việc đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước, đặc biệt là nhiệm vụ động viên tuyến quân chi viện chiến trường, góp phần vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đại hội xây dựng phương hướng, nhiệm vụ cho những

năm 1975 - 1977 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy xã gồm 3 ủy viên là đồng chí Trần Đăng Cự, Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Thung. Đồng chí Trần Đăng Cự tiếp tục được tín nhiệm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội Đảng bộ, bộ máy chính quyền địa phương được củng cố. Đồng chí Nguyễn Văn Thung được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đồng chí Trần Quang Trung được bầu giữ chức vụ Trưởng Công an xã. Đồng chí Nguyễn Văn Hòe được bầu giữ chức vụ Xã đội trưởng. Đồng chí Nguyễn Thị Vụ được bầu giữ chức Thường trực Ủy ban.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Đồng Hỷ, Đảng ủy xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhằm chuyển mạnh ý chí quyết chiến, quyết thắng của cán bộ và nhân dân trong phục vụ chiến đấu và chiến đấu sang nhiệm vụ phát triển sản xuất. Hưởng ứng đợt phát động thi đua "*Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng*" của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên; chiến dịch: "*Toàn Đảng, toàn Đoàn, toàn dân Đồng Hỷ đào núi sẻ kênh, bắt nước sông Công về đồng cấy tăng thêm vụ*", nhiều đợt ra quân làm thủy lợi được Ủy ban Hành chính xã phát động. Đội 202 chuyên trách làm thủy lợi của xã được thành lập. Đây là lực lượng xung kích trong việc xây dựng các công trình trọng điểm. Mỗi năm, xã đã huy động hàng trăm lao động, chủ yếu là lực lượng thanh



niên, dân quân lên công trường xây dựng các tuyến kênh trong hệ thống thủy lợi Núi Cốc. Các tuyến mương tưới phục vụ cho sản xuất của các hợp tác xã được sửa chữa, khơi thông, tuy chưa thật kiên cố, vững chắc nhưng đã góp phần vào công tác “*diệt hạn*”, phát triển cây trồng. Cùng với thủy lợi, phong trào thi đua “*5 giỏi*”, gắn với việc thực hiện 7 nội dung cụ thể do huyện phát động được triển khai sâu rộng trong các hợp tác xã<sup>(1)</sup>. Trong thời điểm này, cán bộ, nhân dân trong xã đã lao động gầy quỹ, quyên góp cùng với nhân dân toàn huyện Đồng Hỷ gửi tặng 40 con trâu, 195 tấn lương thực giúp đồng bào hai tỉnh Khánh Hòa, Kon Tum - hai địa phương kết nghĩa với tỉnh Thái Nguyên trong kháng chiến chống Mỹ - khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất sau ngày giải phóng. Bốn hợp tác xã nông nghiệp của xã là Thịnh Đán, Phú Tiến, Quyết Tiến, Tân Thành hoạt động có hiệu quả, thu hút hơn 90% số hộ nông dân địa phương tham gia. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất cây trồng, đặc biệt là tăng năng suất lúa.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã đẩy mạnh công tác văn hóa - xã hội. Phong trào “*Dạy tốt - học tốt*” được duy trì thường xuyên ở Trường Phổ thông cấp I và Trường Phổ

---

(1) Bảy nội dung là: “*Lao động giỏi, năng suất tăng, sản lượng nhiều, chăn nuôi vượt, hợp tác xã vững, chấp hành đường lối chính sách tốt và đời sống cao*” - *Báo cáo Tổng kết công tác năm 1976 của Huyện ủy Đồng Hỷ*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

thông cấp II. Ngoài việc học văn hóa, các trường còn tổ chức phong trào tham gia lao động sản xuất như trồng sắn, trồng cây ăn quả, trồng cây lấy gỗ... Những sản phẩm làm ra góp phần cải thiện đời sống, xây dựng trường lớp. Mặc dù khó khăn về kinh tế và cơ sở vật chất nhưng xã đã xây dựng được Trạm Y tế. Việc tổ chức khám chữa bệnh ngày một chu đáo, bảo đảm sức khỏe cho người dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong thời gian này, Đảng bộ và nhân dân địa phương gặp không ít khó khăn. Đó là cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất, phát triển kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu, trình độ đội ngũ cán bộ đảng viên còn hạn chế; năng suất và sản lượng trong chăn nuôi và trồng trọt chưa cao vì vậy đời sống nhân dân trong xã chậm cải thiện; mức nghĩa vụ lương thực, thực phẩm không đạt so với kế hoạch. Mặc dù còn nhiều khó khăn, song với truyền thống lao động cần cù, sáng tạo và những kinh nghiệm có được trong quá trình thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã quyết tâm cùng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Năm 1976, xã Quyết Thắng được đổi tên thành xã Thịnh Đán<sup>(1)</sup>. Ngày 14/12/1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được triệu tập tại Hà Nội, đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn quốc. Đại hội nêu rõ tầm quan trọng và sự tất yếu của việc đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội:

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo ngày 8/4/1976 của Ban Tổ chức Huyện ủy Đồng Hỷ, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



“Có chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới có kinh tế hiện đại, văn hóa - khoa học tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, do đó bảo đảm cho đất nước vĩnh viễn độc lập, tự do và ngày càng phát triển phồn vinh”<sup>(1)</sup>. Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của kế hoạch nhà nước 5 năm (1976 - 1980) nhằm mục tiêu cơ bản và cấp bách: Xây dựng một bước cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp; trên cơ sở đó, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động. Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980) là kế hoạch 5 năm đầu tiên được thực hiện trên phạm vi cả nước. Do vậy, nó có ý nghĩa vô cùng to lớn về mặt chính trị và kinh tế.

Quán triệt nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp, cuối năm 1977, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1977 - 1979 được triệu tập. Từ đặc điểm của xã, Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII xác định: Ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất, đưa năng suất lúa đạt 4 tấn/ha trên diện tích 2 vụ, quyết tâm xây dựng địa phương thành xã nông - lâm phát triển. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Trần Đăng Cự, Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Thung. Đồng chí Trần Đăng Cự được bầu giữ

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 4, Nxb Sự thật.

chức vụ Bí thư Đảng ủy. Sau Đại hội, bộ máy chính quyền địa phương được kiện toàn. Theo đó, đồng chí Nguyễn Văn Thung tiếp tục được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch ủy ban nhân dân xã.

Để đạt được những mục tiêu đề ra, Đảng bộ chủ trương lấy năng suất cao, sản lượng nhiều làm mục tiêu phấn đấu. Thủy lợi, phân bón, khai hoang là biện pháp mũi nhọn, nhằm từng bước đẩy mạnh sản xuất, đưa kinh tế - xã hội ngày một phát triển. Để mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm, ngoài diện tích gieo trồng ổn định, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã chủ động tổ chức cho các xã viên khai hoang, phục hóa những diện tích đồi bãi hoang hóa trước đây để trồng các loại cây sắn, lạc, đỗ. Trên tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã tiếp tục quán triệt tinh thần sản xuất chung đến từng đội sản xuất, trong đó có kế hoạch về thời gian gieo, cấy lúa, màu, bón phân, làm cỏ, thu hoạch và bảo quản sản phẩm. Đầu năm 1978, các hợp tác xã bước đầu thực hiện mô hình đội, nhóm chuyên khâu sản xuất và chế độ 3 khoán: Khoán việc, khoán sản lượng và khoán công điểm. Nhờ đó mà hiệu quả sản xuất tăng lên rõ rệt, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho nền kinh tế được tăng cường. Sản xuất phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, phần đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước cũng được bảo đảm. Đến ngày 10/7/1978, toàn xã đã huy động đóng thuế thóc được 43,62 tấn. Với số lượng này, Thịnh Đán là 1 trong 5 xã đạt mức khá của huyện Đồng Hỷ.



Trong chăn nuôi, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các hợp tác xã xây dựng chỉ tiêu phần đầu nuôi từ 2 đến 5 con lợn trên mỗi ha đất gieo trồng. Để đạt được mục tiêu này, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các hợp tác xã chú trọng phát triển cây màu làm thức ăn cho gia súc. Hội Phụ nữ xã phát động phong trào trồng thêm cây chuối, nuôi thêm con lợn, đàn gà. Hợp tác xã Mua bán của xã tích cực khai thác nguồn hàng tiêu dùng (phụ tùng xe đạp, vải may mặc, dầu hỏa, xà phòng giặt, mì chính...) bán đổi lưu thực phẩm với các hộ gia đình... Chăn nuôi phát triển, khẩu phần thực phẩm giàu dinh dưỡng trong bữa cơm gia đình ngày càng tăng, việc vận động đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước cũng thuận lợi. Chỉ trong 1 ngày ra quân bán thực phẩm cuối năm 1978, xã Thịnh Đán đã huy động được 7 tấn thịt lợn hơi, cao nhất trong toàn huyện Đồng Hỷ.

Quy mô và hoạt động của các hợp tác xã trong thời gian này có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực, thu hút ngày càng đông số hộ tham gia. Cụ thể: Hợp tác xã Thịnh Đán có 230 hộ với 1.147 khẩu trong đó có 473 lao động, chia thành 6 đội sản xuất; quản lí và gieo trồng trên 347 mẫu canh tác; 100% nhân dân của Thịnh Đán tham gia vào hợp tác xã. Hợp tác xã Quyết Tiến có 212 hộ với 978 khẩu, trong đó có 307 lao động, chia thành 4 đội sản xuất; quản lí và canh tác trên diện tích đất là 370 mẫu canh tác; có 4 hộ sản xuất cá thể. Hợp tác xã Phú Tiến có 257 hộ gia đình với 1.327 nhân khẩu, trong đó có 368 lao động, chia thành 10 đội sản xuất, canh tác

trên 386 mẫu; có 27 hộ sản xuất cá thể và 19 hộ phi nông nghiệp. Hợp tác xã Tân Thành có 195 hộ, với 1.118 nhân khẩu, trong đó có 310 lao động chia thành 7 đội sản xuất, canh tác trên 427 mẫu; 100% nhân dân gia nhập hợp tác xã <sup>(1)</sup>.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các hợp tác xã nông nghiệp tập trung phát huy sức mạnh, khắc phục khó khăn, giành thắng lợi lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác thủy lợi, hợp tác xã chủ động đưa giống cây trồng mới và áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đồng thời vận động xã viên vận dụng các nguồn phân chuồng, bùn ao, phù sa và tham gia phong trào làm phân xanh, thả bèo hoa dâu nhằm tăng cường độ phì nhiêu và cải tạo đất, góp phần đưa năng suất cây trồng lên cao. Trong các năm 1978 - 1980, năng suất bình quân lúa của địa phương đạt 31 tạ/ha. Rau xanh các loại cũng được các hộ gia đình quan tâm trồng, chăm sóc, chủ động giải quyết được phần lớn về nhu cầu tiêu dùng tại chỗ. Chăn nuôi được duy trì ổn định.

Công tác y tế của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực so với giai đoạn trước. Được sự giúp đỡ của Phòng Y tế huyện Đồng Hỷ, Trạm Y tế xã đã được tăng cường thêm trang thiết bị. Hằng năm, Trạm Y tế đều tổ chức các đợt tiêm phòng

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo của Ủy ban Nông nghiệp huyện Đồng Hỷ về tình hình hợp tác xã năm 1979 ngày 13/11/1979, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



bệnh lao, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân, đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng 3 công trình vệ sinh ở các thôn, xóm là nhà tắm, giếng nước và nhà vệ sinh.

Trong lĩnh vực giáo dục, phong trào thi đua “Hai tốt” được duy trì ở cả hai trường cấp I và cấp II. Chất lượng giáo dục của địa phương thời điểm này đã từng bước được nâng lên. Tỷ lệ học sinh lên lớp, thi đỗ chuyển cấp, đỗ tốt nghiệp ngày càng cao. Riêng đối với giáo dục mầm non trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn do cơ sở vật chất không đầy đủ; hoạt động mầm non chủ yếu thực hiện nhiệm vụ trông, giữ trẻ.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng củng cố lực lượng dân quân, công an được Đảng ủy xã tiếp tục chú trọng. Từ năm 1978, khi tình hình Biên giới Tây Nam và Biên giới phía Bắc diễn biến ngày càng phức tạp, lực lượng dân quân xã và tự vệ các cơ quan, xí nghiệp, trường học đóng trên địa bàn xã tiếp tục được củng cố. Thực hiện Nghị quyết ngày 5/8/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ mà trực tiếp là Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ban Chỉ huy quân sự xã được thành lập do đồng chí Xã đội trưởng làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp là Chính trị viên. Đại đội dân quân cơ động của xã được thành lập với 3 bộ phận: Bộ phận chiến đấu, bộ phận phục vụ chiến đấu và bộ phận giúp dân sơ tán khi chiến sự diễn ra. Công tác tuyển quân của xã luôn bảo đảm chỉ tiêu của Huyện đội Đồng Hỷ giao cho.

Công tác bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng trong giai đoạn này tuy có được triển khai nhưng thiếu kiểm tra, theo dõi, không tạo điều kiện cho các đối tượng phấn đấu nên kết quả đạt thấp. Năm 1975, chỉ có 1 quân chủng ưu tú (là nữ) được kết nạp vào Đảng. Trong suốt 3 năm (1976, 1977, 1978), Đảng bộ xã không kết nạp được đảng viên nào. Đến năm 1979, Đảng bộ xã kết nạp được 1 đảng viên mới. Công tác kiểm tra, đánh giá đảng viên được thực hiện nghiêm khắc. Năm 1977, theo phân loại, đánh giá thì 8 tổ đảng đạt loại tốt, 9 tổ chưa tốt; 2 chi bộ được đánh giá xếp loại tốt, 3 chi bộ chưa tốt. Do vậy, Đảng bộ xã xếp loại chưa tốt. Để giữ nghiêm kỉ luật của Đảng, những đảng viên sa sút về phẩm chất, đạo đức, yếu kém về năng lực và tinh thần trách nhiệm được xử lí thỏa đáng. Năm 1979, Đảng bộ đã xử lí kỉ luật 3 đảng viên (trong đó 1 khai trừ, 2 cảnh cáo). Năm 1980, Đảng bộ quyết định xóa tên 2 đảng viên<sup>(1)</sup>.

Trong lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng đất nước thì chiến tranh Biên giới Tây Nam (do chính quyền Khơ Me đồ gây ra từ tháng 10/1977) và chiến tranh Biên giới phía Bắc (do quân Trung Quốc xâm lược nước ta tháng 2/1979) bùng nổ. Trước nhiệm vụ mới, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân trong xã tiếp tục đóng góp sức người sức của cho tiền tuyến, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Năm 1979, xã lại

---

<sup>(1)</sup>Theo Tài liệu của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đồng Hỷ giai đoạn 1979 - 1984, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.



được chọn là địa điểm đặt sở chỉ huy của Ủy ban nhân dân tỉnh thời gian đầu chiến tranh. Đúng với tên gọi trước đây của mình - Quyết Thắng - lực lượng vũ trang và nhân dân trong xã đã tu sửa 7km đường liên xã và hàng chục km đường liên xóm; đào đắp, sửa chữa hầm hào, 3 trận địa phòng không và hàng ngàn hầm, hố trú ẩn. Xã cũng đã đón nhận Nhà máy Z115 từ tuyến trước chuyển về, 1 Trung đoàn thuộc Binh đoàn 12 về đóng quân, 48 cán bộ chiến sĩ được gọi tái ngũ, 265 thanh niên nhập ngũ đi chiến đấu ở biên giới. Nhân dân đã góp gần 2 vạn chông tre và hơn 2.000 ngày công đi đào hầm hào trận địa phòng thủ. Một số đồng chí tham gia chiến đấu và lập thành tích xuất sắc. Trong thời kỳ đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, xã có 19 liệt sĩ và 99 thương binh. Một lần nữa, lòng quyết tâm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc của nhân dân trong xã được khơi dậy mạnh mẽ. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của xã hăng hái trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn xã hưởng ứng các phong trào của Tỉnh Đoàn như: *“Lao động sáng tạo, tình nguyện vượt mức kế hoạch”*, *“Ba xung kích làm chủ tập thể”*, *“Bốn tình nguyện”*. Hội Phụ nữ xã vận động hội viên hưởng ứng lệnh tổng động viên của Quốc hội, động viên chồng con xung phong tham gia chiến tranh biên giới, bảo vệ Tổ quốc. Nhiều nữ thanh niên xung phong tòng quân và tham gia dân quân, tự vệ... Với tinh thần vượt khó đi lên, Đảng bộ và nhân dân xã đã đạt được nhiều thành tích trong lĩnh vực phát triển kinh tế. Việc tham gia thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước luôn đạt và vượt các chỉ tiêu được giao.

Trong quý II/1979, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ và Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đảng bộ xã đã huy động lực lượng dân quân đóng góp hàng ngàn ngày công tham gia xây dựng phòng tuyến trên Quốc lộ 1B, cùng với các đơn vị khác trên địa bàn huyện đắp hàng chục nghìn mét chiến hào, hàng trăm hố bắn, hầm chiến đấu.

Được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 29/11/1979, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX, nhiệm kỳ 1979 - 1981 được tổ chức. Đại hội kiểm điểm kết quả lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1977 - 1979, đặc biệt, Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá về công tác bảo đảm an ninh, quốc phòng, về tinh thần sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, chi viện mặt trận Biên giới trong thời gian chiến sự diễn ra. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1979 - 1981. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí. Sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ xã tiến hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Trần Đăng Cự, Nguyễn Văn Thung, Dương Minh Đặc. Đồng chí Trần Đăng Cự được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Văn Thung được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Dương Minh Đặc được bầu giữ chức vụ Thường trực Đảng ủy. Về phía chính quyền, đồng chí Nguyễn Văn Thung - Phó Bí thư Đảng ủy được Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX, Đảng ủy tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, đặc biệt là đẩy mạnh



sản xuất lương thực, thực phẩm trong các hợp tác xã nông nghiệp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cấp bách về lương thực cho nhân dân.

### II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985)

Bước sang năm 1981, năm mở đầu thực hiện Kế hoạch nhà nước 5 năm (1981 - 1985), nhân dân trong toàn xã ra sức thi đua lao động, sản xuất phát triển kinh tế toàn diện. Sau khi Ban Bí thư Trung ương ra Chỉ thị 100 - CT/TW về cải tiến công tác mở rộng khoán sản phẩm trong nông nghiệp đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (ngày 13/1/1981), các hợp tác xã của địa phương đã kịp thời tổ chức cho cán bộ, đảng viên, xã viên các đội sản xuất học tập và triển khai thực hiện theo tinh thần chỉ thị.

Vụ mùa năm 1981, các hợp tác xã của Thịnh Đán đã thực hiện khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động. Qua triển khai công tác khoán sản phẩm, hợp tác xã đã bảo đảm đời sống cho nhân dân và vẫn giữ vững được quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Ban Quản trị nắm vững 2 khâu: Kế hoạch và thu mua sản phẩm cuối cùng, bảo đảm phân phối hợp lí. Trong 8 khâu của sản xuất lương thực, hợp tác xã đảm nhận 5 khâu: Làm đất, cấp nước, phân bón vô cơ, giống và thuốc bảo vệ thực vật. Ba khâu gắn với sản phẩm cuối cùng là gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch và giao nộp sản phẩm thuộc về xã viên. Ở Thịnh Đán, trên thực tế xã viên không những muốn nhận 3 khâu: *Cày, chăm sóc, thu hoạch* mà còn muốn nhận cả khâu *giống và làm đất* để có hiệu quả kinh tế cao.

Để đẩy mạnh sản xuất, nhiều giống lúa cũ có năng suất thấp như giống 314, Bao thai hồng được các hợp tác xã thay thế bằng giống mới có năng suất cao như Bao thai thuần chủng, A3, CR203. Công tác thủy lợi được hợp tác xã đẩy mạnh bằng việc huy động, động viên bà con tham gia khơi mương, đắp đập, làm mương để trữ nước và dẫn nước... Bà con xã viên hăng hái cấy cày, chăm sóc mùa màng.

Những biện pháp trên đã mang lại hiệu quả tích cực trong sản xuất. Chi phí sản xuất tập thể giảm xuống; các công trình thủy lợi được củng cố kịp thời; các nông cụ sản xuất được viên bảo quản tốt hơn, có tinh thần trách nhiệm cao hơn trước. Lợi ích của việc khoán sản phẩm đến người lao động trở thành động lực để xã viên đầu tư cho sản xuất. Một số gia đình chủ động mua sắm nông cụ, trâu bò để sản xuất cho chủ động và kịp thời vụ. Thời gian dành cho chăm sóc cây trồng nhiều hơn, chi phí cho sản xuất hợp lý và tiết kiệm hơn. Nhờ đó, hiệu quả kinh tế cao hơn, nguồn lợi lương thực thu về cho các hộ xã viên cũng tăng theo. Cùng với trồng trọt, nhiều hộ nông dân mạnh dạn đầu tư tiền vốn xây dựng chuồng trại, mở rộng quy mô chăn nuôi trâu bò sinh sản, lợn nái để cung cấp giống tại chỗ cho bà con nhân dân. Cây màu được đưa vào sản xuất đại trà trên diện rộng nên tỉ lệ rau màu trong cơ cấu lương thực phát triển dần. Cây mía, cây đỗ tương đều có chiều hướng phát triển song năng suất và chất lượng trong thời kỳ này chưa cao.



Từ năm 1982, việc phát triển cây công nghiệp đã được đưa vào quy hoạch từng vùng tập trung, có sự chỉ huy chặt chẽ từ huyện xuống xã. Cây chè được quy hoạch theo vùng. Bên cạnh việc đầu tư phát triển cây công nghiệp, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân phát triển nghề rừng. Tuy nhiên, nhận thức về giá trị của rừng trong cán bộ và nhân dân còn hạn chế. Việc quản lí rừng thiếu trách nhiệm, chưa chặt chẽ. Do đó, nhiều diện tích rừng của xã bị chặt phá nghiêm trọng, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Trước tình hình đó, xã đã đưa ra nhiều chủ trương và biện pháp khắc phục; đồng thời phát động phong trào trồng rừng, bảo vệ rừng, tổ chức nhiều chiến dịch trồng rừng nông lâm kết hợp.

Được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ, tháng 11/1982, Đại hội Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 1982 -1985 được tổ chức. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước, xây dựng phương hướng công tác nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 ủy viên; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 ủy viên. Ban Chấp hành đã bầu và phân công nhiệm vụ cho các ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Thung được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Dương Minh Đạc được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Nghị - Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm tra Đảng. Tại thời điểm Đại hội, Đảng bộ xã có 368 đảng viên (trong đó 5 đảng viên dự bị, 62 đảng viên nữ, 47 đảng viên là dân tộc thiểu số, 6 đảng viên là người theo

đạo Thiên chúa). Sau Đại hội, bộ máy chính quyền của xã được kiện toàn; đồng chí Dương Minh Đặc được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân<sup>(1)</sup>.

Bước vào nhiệm kỳ mới, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất theo tinh thần “Khoán 100”; giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức khoán sản phẩm nông nghiệp, trong xây dựng cơ sở hạ tầng và các vấn đề xã hội khác. Thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, nhân dân trong xã hăng say lao động; đầu tư phân bón và giống mới. Ban Chủ nhiệm hợp tác xã đã động viên bà con xã viên đẩy mạnh việc gieo trồng. Nhiều diện tích gieo trồng trước đây bỏ hoang nay được phục hóa, hoặc bị tư nhân lấn chiếm đã được các hợp tác xã thu hồi đưa vào sản xuất. Những biện pháp đó đã mang lại kết quả đáng khích lệ. Vụ mùa năm 1983, diện tích gieo trồng tại 4 hợp tác xã Thịnh Đán, Quyết Tiến, Phú Tiến, Tân Thành tăng từ 562ha lên 589,5ha. Hợp tác xã Phú Tiến còn quy định từng vùng cho sản xuất từng loại lúa vừa thuận tiện cho chăm sóc vừa tránh được việc tạp giao giữa các giống lúa gây thoái hóa hạt giống của mùa sau. Nhờ các biện pháp khoa học kỹ thuật được thực hiện trong đôi đồng bộ nên năng suất lúa trong các hợp tác xã tăng nhanh. Đến năm 1985, năng suất lúa của Hợp tác xã Thịnh Đán đạt 1.676kg/ha/vụ tăng 686kg (69.3%) so với năm 1979; Hợp tác xã Phú Tiến đạt 1.690 kg/ha/vụ tăng 604kg/ha (55.6%) so với năm 1979.

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo ngày 13/11/1982 của Đảng ủy xã Thịnh Đán gửi Huyện ủy Đồng Hỷ sau Đại hội Đảng bộ.



Nhiều người trước đây thường bỏ đồng ruộng, bỏ hợp tác xã đi làm nghề khác kiếm sống nay trở về nhận ruộng khoán tích cực sản xuất. Diện tích các cây màu như ngô, khoai lang, sắn cũng ngày càng được mở rộng.

Trong chăn nuôi, nếu như những năm 1980 - 1981, tỉ lệ trâu, bò gầy yếu, mắc bệnh còn cao, trọng lượng lợn xuất chuồng đạt thấp thì từ năm 1982, Đảng ủy xã chỉ đạo các cơ sở chăn nuôi tập thể khắc phục khó khăn về giống, thức ăn, phòng dịch, chuồng trại, đồng thời tổ chức chỉ đạo khoán vật nuôi đến từng hộ gia đình. Từ chủ trương này, trên địa bàn xã bắt đầu xuất hiện một số cơ sở chăn nuôi điển hình tốt. Nhiều hộ nông dân mạnh dạn đầu tư tiền vốn xây dựng chuồng trại, mở rộng quy mô chăn nuôi trâu bò sinh sản, lợn nái để cung cấp giống tại chỗ cho bà con nhân dân. Để phát triển đàn lợn, đàn gà, các hợp tác xã khuyến khích các hộ gia đình chú trọng phát triển cây hoa màu, đồng thời trích lại từ 10 đến 15% sản lượng giao khoán trong trồng trọt cho phát triển chăn nuôi. Công tác vệ sinh chuồng trại, phòng trừ dịch bệnh được chú trọng nên đàn lợn và gia cầm trong xã không ngừng tăng lên. Các hợp tác xã còn tổ chức giao khoán các đầm, hồ cho các đội, các nhóm hoặc hộ gia đình quản lí, sản xuất nên sản lượng cá thu hoạch hằng năm tại xã tăng nhanh.

Cùng với trồng trọt và chăn nuôi, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh phát triển hàng hóa trên cơ sở trồng cây công nghiệp, trong đó Hợp tác xã Quyết Tiến, Tân Thành trồng trên 13ha chè; Hợp tác xã Phú Tiến sản xuất gạch nung phục vụ nhu cầu xây dựng trên địa bàn.

Để hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng và chính quyền, Hợp tác xã Mua bán của xã làm tốt vai trò đại lí thương nghiệp trao đổi hàng hóa 2 chiều giữa Nhà nước - nhân dân; vừa tích cực khai thác nguồn hàng phục vụ phát triển sản xuất, sinh hoạt của nhân dân, vừa tổ chức thu mua hàng nông sản do nông dân làm ra. Hợp tác xã Tín dụng tiếp tục huy động nhân dân gửi tiền tiết kiệm, tạo nguồn vốn cho xã viên các hợp tác xã vay để phát triển sản xuất.

Cùng với phát triển sản xuất, công tác văn hóa, y tế, giáo dục trong thời kỳ này được Đảng bộ tập trung vào vấn đề xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Trong các hợp tác xã, trường học, thôn xóm đều có tổ văn nghệ, có phong trào đọc sách báo. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch được đẩy mạnh ở các cơ sở, trở thành phong trào quần chúng. Ngoài ra, xã còn đầu tư kinh phí để củng cố và nâng cấp trạm xá nhằm bảo đảm yêu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân địa phương. Từ năm 1985, dưới sự giúp đỡ của Đài Phát thanh tỉnh Thái Nguyên, xã đã xây dựng trạm tiếp sóng truyền thanh. Nhờ đó, công tác văn hóa, thông tin được mở rộng, góp phần tích cực trong việc tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Công tác xã hội được Đảng bộ và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Xã đã triển khai cuộc vận động chính trị đối với gia đình liệt sĩ, thương binh nhằm xây dựng gia đình cách mạng kiểu mẫu, nhằm góp phần ổn định tư tưởng để gia đình và anh



em an tâm sản xuất ổn định đời sống. Đối với các đồng chí về nghỉ hưu trí, mất sức, xã quan tâm giải quyết chế độ kịp thời, đồng viên những đồng chí còn có sức khỏe ra để cùng với cán bộ địa phương gánh vác công việc chung ở cơ sở và gương mẫu chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Công tác bồi dưỡng giáo dục đối với đảng viên được Đảng ủy xã tiếp tục quan tâm. Đảng ủy xã đã tổ chức cho cán bộ đảng viên học tập chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; làm tốt công tác phát triển Đảng. Năm 1980, Đảng bộ có 229 đảng viên; năm 1981, số đảng viên trong Đảng bộ xã tăng lên 246 đảng viên. Đến tháng 4/1985, Đảng bộ có 477 đảng viên, sinh hoạt trong 8 chi bộ (4 chi bộ hợp tác xã nông nghiệp, 2 chi bộ khối phố, 2 chi bộ nhà trường phổ thông)<sup>(1)</sup>. Cùng với việc tổ chức cho cán bộ đảng viên học tập chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ tiếp tục làm tốt công tác phát triển Đảng cho những đảng viên đủ tiêu chuẩn. Đến tháng 4/1985, số đảng viên đã được nhận thẻ lên tới 449 đồng chí trên tổng số 477 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Cùng với công tác phát triển Đảng, Đảng ủy còn coi trọng công tác kiểm tra, kịp thời xử lý và kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Trong 2 năm 1983 - 1984,

---

<sup>(1)</sup> Theo Biên bản kiểm tra Đảng bộ xã Thịnh Đán của Ban Tổ chức Huyện ủy Đồng Hỷ 6/5/1985 bàn giao cho Đảng bộ thành phố Thái Nguyên ngày 24/6/1985.

Đảng bộ cũng kịp thời kiểm điểm, xử lý bằng hình thức xóa tên 3 đảng viên do năng lực yếu, ý thức kém, không phát huy được vai trò của người đảng viên trước quần chúng.

Do xác định việc tăng cường khả năng quốc phòng là một vấn đề vô cùng quan trọng, có tính chất sống còn trong việc bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội, nên Đảng bộ xã đã tiếp tục củng cố lực lượng dân quân. Để nâng cao chất lượng và hiệu suất công tác của lực lượng này, Xã đội đã lên kế hoạch huấn luyện, tập huấn định kỳ dưới sự hướng dẫn của Huyện đội Đồng Hỷ.

Trong thời gian này, hoạt động của các đoàn thể, đặc biệt là hoạt động của Đoàn Thanh niên đã thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên vào các hoạt động kinh tế - xã hội của xã. Trong sản xuất nông nghiệp, Đoàn Thanh niên tập trung hoạt động trong các lĩnh vực chủ yếu là giao thông, thủy lợi, làm phân bón. Tiêu biểu cho hoạt động này là đợt lao động hữu nghị của thanh niên địa phương với thanh niên tỉnh Hà Bắc trong xây dựng công trình tiếp nước hệ thống kênh Núi Cốc từ khu vực Quán 300 qua Trường Đại học Nông Lâm, ra suối Mỏ Bạch vào sông Cầu, vào hệ thống sông Đào về Bắc Giang. Chỉ trong 4 ngày, đoàn viên, thanh niên tham gia công trình đã đào đắp trên 2.500m<sup>3</sup> đất đá... dẫn nước tưới cho hơn 80ha ruộng lúa 2 vụ của xã. Trong phong trào làm phân bón ruộng do Trung ương Đoàn phát động, Chi đoàn Thanh niên Quyết Tiến đã làm được 250 tấn bèo dậu; trong đó, đoàn viên Nguyễn Thị Thu làm được 27 tấn, trở thành kiện tướng làm



phân và là 1 trong 2 đoàn viên trong huyện Đồng Hỷ được Trung ương Đoàn khen thưởng. Các chi đoàn thanh niên còn khuyến khích đoàn viên, thanh niên nhận ruộng khoán theo Chỉ thị 100 và đã phấn đấu năng suất vượt mức khoán của Hợp tác xã từ 25 đến 47%. Nhóm Ca khúc chính trị của Đoàn Thanh niên xã không chỉ phục vụ nhân dân trên địa bàn mà còn tham gia Hội diễn Công - Nông - Binh toàn huyện đạt giải 3. Đoàn Thanh niên còn chỉ đạo Đội Thiếu niên tham gia phong trào “*Kế hoạch nhỏ*”, thu nhặt phế liệu, phế phẩm, bán lấy tiền và tiết kiệm tiền gây quỹ xây dựng khách sạn Khăn quàng đỏ của thiếu nhi cả nước.

Trong 10 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược quan trọng do Đảng đề ra là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nhất là sau 5 năm (1981 -1985) lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về Cải tiến công tác khoán, mở rộng “Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động”, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Đời sống của nhân dân đã được cải thiện; kinh tế hộ gia đình xã viên trong các hợp tác xã phát triển. Qua lãnh đạo, Đảng bộ đã không ngừng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đây là cơ sở, nền tảng quan trọng để Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân bước sang thời kỳ thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

## CHƯƠNG IV

### ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐÁN TRONG THỜI KỲ 1986 -2003

**I. Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới đất nước theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và lần thứ VII (1986 - 1996)**

Trải qua 10 năm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đất nước, nước ta đạt được những kết quả nhất định trên cả hai phương diện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, song cũng gặp nhiều khó khăn. Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội, do “sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện”. Để khắc phục sai lầm, khuyết điểm, đưa đất nước vượt qua khủng hoảng và vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội, phải tiến hành công cuộc đổi mới. Đổi mới là yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa sống còn đối với chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đồng thời là vấn đề phù hợp với xu thế chung của thời đại.

Để thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội, ngày 2/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 102/HĐBT về việc điều chỉnh địa giới các huyện Đông Hy, Phổ Yên, Võ Nhai và thành phố Thái Nguyên. Theo đó, xã Thịnh Đán và 6 xã phía Tây, Tây Bắc



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

của huyện Đồng Hỷ (Tân Cương, Thịnh Đức, Phúc Xuân, Phúc Trìu, Phúc Hà, Tích Lương) được tách khỏi huyện Đồng Hỷ, sáp nhập về thành phố Thái Nguyên. Tiếp đó, ngày 8/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 109/HĐBT, chia tách xã Thịnh Đán thành 2 đơn vị hành chính là xã Thịnh Đán và phường Tân Thịnh. Các xóm Tiên Ninh, Phú Thái, Tân Dược, Tiên Lập được tách khỏi Thịnh Đán để thành lập phường Tân Thịnh. Sau khi chia tách, xã Thịnh Đán mới có 562 hộ với 2.629 khẩu. Ngành kinh tế chủ đạo của địa phương là sản xuất nông nghiệp với tổng số diện tích đất canh tác là 700 mẫu 2 sào. Về tổ chức Đảng, toàn Đảng bộ có 206 đảng viên sinh hoạt tại Đảng bộ bộ phận Quyết Tiến, Đảng bộ bộ phận Tân Thành, Chi bộ hưu và Chi bộ Trường Phổ thông cơ sở Thịnh Đán.

Bước vào thời kỳ mới, Đảng ủy xã nhanh chóng ổn định đội ngũ lãnh đạo chủ chốt. Sau khi chia tách, Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1982 - 1985 đã chia về công tác, sinh hoạt theo địa giới hành chính mới. Đồng chí Nguyễn Văn Thung, Dương Minh Đạc, Nguyễn Nghị sinh hoạt tại Đảng bộ Tân Thịnh. Đồng chí Hoàng Xuân Nghĩa, Hà Xuân Thiện sinh hoạt tại Đảng bộ Thịnh Đán.

Để điều hành mọi hoạt động trong thời gian đầu chuyển giao về địa giới hành chính mới, ngày 29/7/1986, Thành ủy Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 111-NQ/TU về việc công nhận cấp ủy cơ sở. Theo đó, Thành ủy Thái Nguyên chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí.

Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí là: Hoàng Xuân Nghĩa, Hà Xuân Thiện, Trần Chí Tình, Nguyễn Thị Minh Thu, Ngô Văn Tiến. Trong đó, đồng chí Hoàng Xuân Nghĩa được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hà Xuân Thiện được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư. Theo Quyết định này, Ban Chấp hành lâm thời có nhiệm vụ chuẩn bị thủ tục đầy đủ để tiến hành bầu Ban Chấp hành chính thức trong thời gian không quá 6 tháng. Cùng ngày 9/7/1986, Thành ủy Thái Nguyên ban hành nghị quyết chuyển giao 47 đảng viên từ Đảng bộ Thịnh Đán về Đảng bộ phường Tân Thịnh.

Thực hiện Quyết nghị số 111- QN/TU ngày 29/7/1986 của Thành ủy Thái Nguyên, tháng 12/1986, Ban Chấp hành Đảng bộ xã chính thức đã bầu gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Nghiêm Văn Tôn, Hoàng Xuân Nghĩa, Hà Xuân Thiện, Nguyễn Thị Minh Thu và Nguyễn Thanh Sơn. Đồng chí Nghiêm Văn Tôn được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Nghĩa được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Ban Chấp hành đã bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 3 đồng chí Nguyễn Thị Minh Thu, Phạm Duy Nha, Hoàng Quỳnh Thạch; đồng chí Phạm Thị Minh Thu là Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra<sup>(1)</sup>.

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết số 236a/NQ-TU ngày 9/12/1986 của Thành ủy Thái Nguyên về công nhận Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Thịnh Đán, Tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Thành ủy Thái Nguyên.



Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, sau năm đầu tiên chia tách, tình hình kinh tế - xã hội của Thịnh Đán đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Thịnh Đán đã hoàn thành các chỉ tiêu Nhà nước giao, cụ thể là xã đã giao nộp cho Nhà nước 60.369kg thóc (chỉ tiêu là 60.356kg); 58.000kg lợn hơi; 22.000kg lạc. Đời sống của nhân dân trong xã bước đầu được cải thiện với bình quân lương thực quy đổi là 28kg/người/tháng, tính riêng thóc là 9kg/người/tháng. 90% nhà ở của hộ gia đình trong xã đã ngói hóa, 75% hộ gia đình đã xây dựng được nhà cấp 4<sup>(1)</sup>.

Về công tác an ninh quốc phòng, xã đã mở được lớp huấn luyện quân sự theo đúng yêu cầu của Thành đội với sự tham gia của 151 người. Công tác tuyển quân, giao quân được thực hiện nghiêm túc. Qua 2 đợt tuyển quân, đã có 17 thanh niên của xã lên đường làm nghĩa vụ quân sự, hoàn thành chỉ tiêu Thành đội giao cho địa phương.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Trong năm 1986, có 4 quần chúng ưu tú được các tổ chức giới thiệu để học bồi dưỡng cảm tình Đảng, 3 đồng chí được chuyển sinh hoạt đảng chính thức và 4 đồng chí được kết nạp Đảng. Công tác kiểm tra trong Đảng được thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng. Trong năm 1986, có 3 đảng viên bị

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình công tác xây dựng Đảng năm 1986 của Đảng bộ xã Thịnh Đán, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

thi hành kỉ luật, trong đó có 2 đảng viên bị cảnh cáo, 1 đảng viên lưu đảng 12 tháng.

Công tác xây dựng chính quyền được kiện toàn. Đồng chí Hoàng Xuân Nghĩa - Phó Bí thư Đảng ủy được Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Các đoàn thể quần chúng cũng được kiện toàn củng cố. Theo đó, đồng chí Nguyễn Thị Thắng được bầu giữ chức vụ Hội trưởng Hội Phụ nữ; đồng chí Nguyễn Văn Sáng được bầu giữ chức vụ Hội trưởng Hội Nông dân; đồng chí Ngô Quang Tiến được bầu giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Đỗ Tiến Việt được bầu giữ chức vụ Bí thư Đoàn Thanh niên.

Những năm tiếp theo, Thịnh Đán phải đối diện với nhiều khó khăn trong sản xuất kinh tế, đó là sự mất cân đối giữa trồng trọt và chăn nuôi; đầu tư cho sản xuất còn thấp; trình độ thâm canh chưa đồng đều; năng suất, sản lượng thấp, không đạt được chỉ tiêu đề ra; cây hoa màu chưa được chú trọng đầu tư nên sản lượng giảm. Trong thời điểm này, các điều kiện để bảo đảm cho nông nghiệp phát triển như thủy lợi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật còn thiếu thốn. Quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chậm được củng cố và hoàn thiện. Việc tổ chức phân phối, quan điểm phục vụ sản xuất có nhiều chỗ lệch lạc, gây thêm khó khăn cho sản xuất, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Để khắc phục những khó khăn đó, Đảng ủy xã đã coi phát triển sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, nhằm



thực hiện chương trình lương thực và thực phẩm, ổn định đời sống nhân dân.

Những năm 1986 - 1988 được coi là những năm thử thách gay gắt đối với Đảng bộ xã: Lương thực thiếu thốn; chính sách thay đổi liên tục; tư tưởng của nông dân dao động. Đặc biệt, năm 1986, hạn hán kéo dài, mực nước ao hồ đều giảm, đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất vụ xuân, diện tích gieo cấy lúa bị thu hẹp, năng suất, sản lượng lúa vụ xuân trong các hợp tác xã giảm 30 - 35%. Trong bối cảnh khó khăn đó, Ban Thường vụ đã triệu tập nhiều cuộc họp để bàn bạc, thống nhất các giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân. Vì vậy, những khó khăn ban đầu đã được tháo gỡ.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã chủ trương thực hiện đồng bộ các biện pháp như: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm trong nông nghiệp; đề ra biện pháp thâm canh, tăng vụ đồng thời chủ trương phát triển cây công nghiệp ngắn ngày như mía, lạc và cây ăn quả để tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu; mở rộng diện tích các cây trồng dài ngày như chè, cây lấy gỗ; đẩy mạnh sản xuất lương thực, tăng năng suất cây trồng; mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Theo đó, xã đã tiến hành thử nghiệm một số giống lúa có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt như giống lúa LC93 - 4, CH207, giống ngô LVN 25, P4199. Sau khi trồng thử nghiệm, thấy hiệu quả, những giống cây trên đã được bà con nông

dân đưa vào trồng đại trà. Việc giao ruộng đất lâu dài được chỉ đạo sát sao, bảo đảm người dân nào cũng có đất đai cấy trồng, phát triển kinh tế. Nhờ những biện pháp trên, nông nghiệp của xã có nhiều khởi sắc, đời sống của xã viên trong hợp tác xã không còn cảnh đói nghèo như trước. Trong thời kỳ này, Thịnh Đán là một trong những xã dẫn đầu của thành phố Thái Nguyên, luôn đạt và vượt những chỉ tiêu đề ra.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 10-NQ/TW về đổi mới quản lí kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10) nhằm mục đích hoàn thiện và nâng cao cơ chế khoán sản phẩm trong các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất phát triển. Sau khi có Khoán 10, Tỉnh ủy Bắc Thái đề ra nhiều chính sách, đổi mới cơ chế quản lí, trong đó có chủ trương thực hiện chính sách một giá, thương mại hóa vật tư, người nông dân chỉ còn nghĩa vụ nộp thuế và các loại quỹ cho hợp tác xã, được tự do lưu thông sản phẩm của mình sau khi hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và hợp tác xã. Đến tháng 6/1988, Đảng bộ Thịnh Đán bắt tay triển khai thực hiện Khoán 10. Theo đó, Hợp tác xã Tân Thành và Quyết Tiến thực hiện việc chia ruộng đất cho các xã viên; làm nhiệm vụ cung ứng giống cây trồng và vật tư; tập huấn chuyển giao kĩ thuật gieo trồng mới cho nông dân; tích cực động viên, khuyến khích xã viên tận dụng đất đai để sản xuất, thâm canh vụ lúa, màu, cây công nghiệp (chủ yếu là cây chè).

Cơ chế khoán theo tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW thực sự trở thành động lực thúc đẩy sản xuất phát triển. Người



nông dân thực sự gắn bó với ruộng đất. Với sự chỉ đạo tích cực của Đảng ủy xã, trong năm 1988, năng suất lúa của xã đạt 25 tạ/ha (chỉ tiêu đặt ra là 23 tạ/ha); giao nộp nghĩa vụ cho Nhà nước đạt 60.033kg (chỉ tiêu là 60 tấn).

Cùng với sự khởi sắc của nông nghiệp, tình hình giáo dục của địa phương cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đã xây dựng thêm 2 phòng học mới, chấm dứt được tình trạng học ca 3 cho hơn 1.300 học sinh của Trường Phổ thông Cơ sở Thịnh Đán.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng. Trong năm 1988, Đảng bộ đã kết nạp được 2 đảng viên mới, trao Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện có hiệu quả. Qua bình xét, đánh giá có 3/4 chi bộ đạt tiêu chuẩn chi bộ vững mạnh; 96% đảng viên đủ tư cách.

Được sự đồng ý của Thành ủy Thái Nguyên, ngày 17/12/1988, Đại hội Đảng bộ xã Thịnh Đán được tổ chức<sup>(1)</sup>. Đại hội đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới là: Tập trung thực hiện có hiệu quả chính sách Khoán 10; ổn định, phát triển tình hình xã hội. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1988 - 1991 gồm 13 đồng chí. Theo nghị quyết phân công cấp ủy, đồng chí Nghiêm Văn Tôn giữ chức vụ Bí

---

<sup>(1)</sup> Sau nhiều lần sáp nhập, chia tách, được sự đồng ý của Thành ủy Thái Nguyên, Đại hội ngày 17/12/1988 của Đảng bộ xã Thịnh Đán được chọn là Đại hội lần thứ I để tính mốc cho các kỳ Đại hội của Đảng bộ xã Quyết Thắng sau này.

thư, đồng chí Hoàng Xuân Nghĩa giữ chức vụ Phó Bí thư; Ủy viên Thường trực gồm các đồng chí Nguyễn Thị Minh Thu, Hà Xuân Thiện và Dương Văn Đồi.

Bước vào năm đầu tiên của nhiệm kỳ, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp của địa phương theo tinh thần Khoán 10 và bước đầu đạt kết quả tích cực. Diện tích canh tác 2 vụ lúa của xã là 460ha (vụ mùa là 360ha, vụ chiêm là 100ha), với sản lượng đạt 23 tạ/ha. Bình quân lương thực đầu người đạt 24kg/người/năm. Cùng với cây lúa, xã chỉ đạo tập trung trồng cây màu truyền thống của địa phương như lạc, ngô, sắn... Năm 1989, xã trồng được 130 mẫu lạc, 100 mẫu đỗ, 200 mẫu khoai lang, 80 mẫu ngô. Cũng trong năm này, nhân dân trong xã được giao 120ha rừng, trong đó diện tích rừng được trồng là 110ha<sup>(1)</sup>. Chăn nuôi cũng từ đó được phát triển, đáp ứng yêu cầu nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trung bình mỗi hộ gia đình nuôi 2 con lợn, 30 con gà. Để bảo đảm sức kéo cũng như cung cấp phân bón cho sản xuất nông nghiệp, mỗi gia đình xã viên nông nghiệp có từ 1 đến 2 con trâu. Một số hộ gia đình có đàn trâu từ 4 đến 5 con.

Do hoạt động kinh tế của xã chủ yếu là hoạt động phát triển nông nghiệp nên tiểu thủ công nghiệp cũng hạn chế, chưa xuất hiện cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô lớn, không có các làng nghề truyền thống, chỉ có một số cơ sở rèn,

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương năm 1989 của Đảng ủy xã Thịnh Đán, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



chế biến gỗ và điện gia dụng. Chính vì vậy, từ năm 1987 trở đi, để khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, xã đã đầu tư, mở rộng sản xuất thủ công nghiệp, miễn hoặc giảm thuế cho các mặt hàng tiêu dùng, đề xuất ý kiến lên cấp trên tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất thủ công nghiệp phát triển.

Cùng với hoạt động sản xuất kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, Đảng bộ xã chú trọng lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội, xây dựng hạ tầng cơ sở của địa phương. Xã đã tiến hành kiên cố hóa lớp học, nâng cao chất lượng giáo dục, giảm tỉ lệ học sinh nghèo bỏ học, xóa bỏ nạn mù chữ cho những người trong độ tuổi. Trong 4 năm (1988 - 1991), xã tập trung xây dựng 3 phòng học, văn phòng cho nhà trường (3 gian); trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân (7 gian). 2/3 số hộ gia đình trong xã đã có điện thắp sáng.

Nhằm tăng cường sức chiến đấu của Đảng, đồng thời đáp ứng yêu cầu, nội dung và chất lượng hoạt động, tháng 6/1990, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thịnh Đán quyết định thành lập Chi bộ cơ quan gồm 13 đồng chí do đồng chí Hoàng Văn Thụ giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Ngô Quang Tiến giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ. Cùng với đó, Đảng bộ xã đã tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ, đảng viên theo năng lực, chuyên môn đã được đào tạo. Đến cuối năm 1990, Đảng bộ xã có 241 đảng viên, trong đó, Chi bộ Quyết Tiến có 113 đảng viên; Chi bộ Tân Thành có 74 đảng viên; Chi bộ hưu 27 đảng viên; Chi bộ trường học 14 đảng viên; Chi bộ Khối ủy

ban 13 đảng viên. Trong giai đoạn này, Đảng bộ xã đã uốn nắn kịp thời những lệch lạc trong công tác cán bộ, đảng viên; nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, xây dựng nền nếp sinh hoạt chi bộ, duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trong Đảng; từng bước tiến hành trẻ hoá đội ngũ cán bộ, tăng cường cán bộ nữ và cán bộ là người dân tộc thiểu số. Với những việc làm thiết thực đó, sự mất đoàn kết trong nội bộ Đảng được đẩy lùi; hoạt động đấu tranh phê và tự phê bình được nâng cao. Qua đó, lòng tin của quần chúng nhân dân vào Đảng được thêm củng cố. Từ năm 1986 đến năm 1991, duy chỉ có năm 1987, Đảng bộ xã xếp loại “Khá”, các năm còn lại, Đảng bộ đều được Thành ủy Thái Nguyên công nhận đạt tiêu chuẩn “Đảng bộ trong sạch vững mạnh”.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều hoạt động, góp phần tích cực vào việc phân đấu hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Mặt trận Tổ quốc tích cực tham gia xây dựng, củng cố chính quyền trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp năm 1989. Thông qua bầu cử, nhân dân địa phương đã lựa chọn được người có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới để tham gia làm việc tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Mặt trận Tổ quốc cũng đã phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong công tác hòa giải, qua đó củng cố hơn nữa sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân; tích cực xây dựng Hội bảo thọ. Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục động viên hội viên hưởng ứng tham gia các phong



trào: Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; chăm sóc, nuôi dạy con cái, góp phần hạn chế tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học. Hội Nông dân phối hợp với Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp, giáo dục, động viên nông dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, chấp hành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên từng bước được khôi phục, phát huy vai trò của Đoàn trong các hoạt động xã hội. Những hoạt động trên đây đã đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự của địa phương.

Năm 1991, nhân dân xã Thịnh Đán cùng với cả nước tiếp tục bước vào thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (6/1991) nhận định: Công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước đã thực hiện được 5 năm và đem lại nhiều thành tựu đáng kể trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Kinh tế có bước phát triển khá. Việc xoá bỏ nền kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp chuyển sang nền kinh tế thị trường đã khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, hàng hoá dồi dào, phong phú, làm cho bộ mặt của đất nước có nhiều thay đổi. Đặc biệt, việc bình thường hoá quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc đã mở ra một hướng đối ngoại của nước ta. Trên thị trường, mặt hàng phong phú, đa dạng hơn. Việc mua - bán của nhân dân trở nên thuận tiện, giá cả ổn định, nhất là hàng hóa nông sản của nông dân không còn tồn đọng. Tuy nhiên,

158

đời sống của đa số nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều hộ nông dân không đủ lương thực vào lúc giáp hạt.

Trước bối cảnh có nhiều thay đổi đó, Đại hội lần thứ II nhiệm kỳ 1991 - 1993 của Đảng bộ xã Thịnh Đán được tiến hành. Vòng 1 của Đại hội diễn ra trong 2 ngày 19 và 20/3/1991. Tham dự Đại hội có 132 đại biểu đại diện cho 241 đảng viên. Trong ngày đầu tiên, các đại biểu tập trung thảo luận 5 vấn đề dự thảo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đại hội đã ghi nhận 15 ý kiến góp ý vào dự thảo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng<sup>(1)</sup>. Ngày thứ 2, Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ cấp trên. Sau 3 lần bỏ phiếu, Đại hội đã bầu ra 5 đồng chí đi dự Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên.

Để chuẩn bị cho Đại hội vòng 2 của một số cơ sở Đảng trực thuộc, ngày 17/10/1991, Ban Tổ chức Thành ủy Thái Nguyên đã có công văn số 13-CV/TC hướng dẫn về nội dung, cách thức tiến hành Đại hội. Quán triệt nội dung công văn trên, ngày 17/12/1991, Đại hội Đảng bộ lần thứ II của xã Thịnh Đán được tổ chức. Xuất phát từ đặc điểm tự nhiên, xã hội và sự phân bố dân cư của xã nông nghiệp ven đô, Đại hội xác định cơ cấu kinh tế của Thịnh Đán là *nông nghiệp - lâm nghiệp và chăn nuôi, kết hợp với với phát triển kinh tế vườn*. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3

<sup>(1)</sup> Theo Biên bản Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thịnh Đán ngày 19/3/1991, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

đồng chí: Trần Hợi, Đàm Viết Độ, Phạm Xuân Trường. Đồng chí Trần Hợi được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Đàm Viết Độ giữ chức Phó Bí thư. Sau Đại hội, bộ máy chính quyền được kiện toàn. Đồng chí Đàm Viết Độ được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bắt tay vào thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp - lâm nghiệp - chăn nuôi và kinh tế VAC (vườn - ao - chuồng), ổn định xã hội, củng cố an ninh quốc phòng.

Trong sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp, xã chủ động cấy hết diện tích lúa 487,83ha. Nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất như CR203, K3, 184, cùng với đó là các cây hoa màu như đỗ tương, lạc. Nguồn nước tưới tiêu được chủ động, các biện pháp kỹ thuật về chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được chú trọng nên năng suất lúa trung bình của xã khá cao. Trong những năm 1991 - 1993, năng suất lúa trung bình của xã đạt 32 - 35 tạ/ha; một số hộ sản xuất có năng suất lúa đạt trên 45 tạ/ha; bình quân lương thực của xã trong thời kỳ này đạt từ 30 đến 35 kg thóc/người/tháng.

Trong chăn nuôi, đàn gia súc được tiếp tục chú trọng để lấy sức kéo. Đàn lợn trên địa bàn tăng so với các năm trước. Trung bình mỗi hộ gia đình chăn nuôi từ 1 đến 2 con lợn, tổng số lợn của xã năm 1993 là 2.175 con; sản lượng cá, gà tăng so với những năm trước 10 - 15%. Đây là nguồn thực phẩm không chỉ cung cấp cho nhân dân địa phương mà còn cung cấp ra ngoài thị trường. Vì vậy, thu nhập bình quân của xã

trong thời gian này đạt từ 7 đến 10 triệu đồng trên một ha canh tác. Xã đã từng bước ổn định giao ruộng đất lâu dài đến hộ gia đình; lập xong sổ bộ thuế, thu thuế theo sổ bộ theo đúng Nghị định 64/CP của Chính phủ; chủ động được công tác thủy lợi. Trong năm 1993, xã đã chuyển được trạm biến thế về cạnh trạm bơm và mở rộng được mạng lưới điện, vừa phục vụ sản xuất, vừa bảo đảm điện sinh hoạt cho 547 hộ dân trong xã.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản đã có nhiều chuyển biến rõ rệt. Bằng nguồn vốn của thành phố, địa phương và sự hỗ trợ của các đơn vị đứng chân trên địa bàn xã, trong 3 năm (1992 - 1994), xã đã xây dựng được 10 gian nhà của Trạm Y tế; 18 phòng học bảo đảm cho 1.332 học sinh (trong đó có 879 học sinh cấp I và 453 học sinh cấp II) không phải học ca 3; 1 nhà hiệu bộ 4 gian 2 tầng; 7 gian nhà chợ và 2 gian nhà quản lí chợ<sup>(1)</sup>. Xã đã tiến hành mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trạm Y tế, sửa chữa trụ sở của Ủy ban... Nhờ đó, diện mạo của xã đã khang trang hơn.

Trong lĩnh vực giáo dục, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, việc dạy và học được duy trì theo khẩu hiệu “Dạy tốt - Học tốt”. Tổng số cán bộ giáo viên của Trường Phổ thông cơ sở là 60 người, trong đó có nhiều thầy cô giáo đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Chất lượng dạy học được duy trì. Trong 1.332 học sinh của trường có 136

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của xã Thịnh Đán (1991 - 1994), Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



học sinh đạt học lực Giỏi, 475 học sinh đạt học lực Khá. Nhờ vậy, Trường Phổ thông cơ sở luôn giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp thành phố. Ngoài việc dạy kiến thức văn hóa cho học sinh, Trường Phổ thông cơ sở Thịnh Đán còn làm tốt các chương trình Thể dục thể thao, Đoàn - Đội. Năm 1994, Trường đã tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền mở Hội nghị giáo dục đạt kết quả tốt.

Trạm Y tế xã thực hiện đúng nhiệm vụ khám chữa bệnh cho nhân dân và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế đề ra. Trong 3 năm (1992 - 1994), Trạm Y tế đã tiến hành khám chữa bệnh cho 8.852 ca; điều trị cho 4.643 ca; tiêm phòng cho phụ nữ có thai là 101 người; tiêm chủng cho 136 lượt trẻ; thực hiện có hiệu quả các chương trình phòng chống các bệnh như: Thanh toán bệnh phong, phòng bệnh broun cổ, phòng chống bệnh dại, phòng chống lao cấp 2, phòng chống sốt rét. Đặc biệt, hoạt động tuyên truyền của Ban Dân số Kế hoạch hóa gia đình đã phát huy hiệu quả tích cực. Toàn xã có 1.189 phụ nữ kết hôn được tuyên truyền các biện pháp tránh thai hiện đại. Nhờ vậy, tỉ lệ sinh tự nhiên hằng năm giảm 0,29%, tỉ lệ người sinh con thứ 3 giảm xuống còn 1.4%.

Công tác an ninh trật tự trên địa bàn tiếp tục được bảo đảm. Toàn xã có 1.476 hộ với 6.551 khẩu được cấp sổ hộ khẩu. Xã chủ động xử lí các tình huống xảy ra trên địa bàn, hạn chế các vụ gây mất trật tự xã hội.

Trong công tác quân sự địa phương, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân bảo đảm chất lượng, thực hiện tốt chính

sách hậu phương quân đội. Từ năm 1992 đến năm 1994, xã đã phối hợp với lực lượng đóng quân trên địa bàn khám sức khỏe cho 130 người, giao quân 50 người; động viên dự bị được 7 sĩ quan, 46 hạ sĩ quan; huấn luyện dân quân cho 140 người. Ngoài ra, xã đã cử 36 người tham gia vào đợt diễn tập của thành phố. Công tác xử lý theo luật nghĩa vụ quân sự được tiến hành nghiêm túc. Từ năm 1992 đến năm 1994, xã đã xử lý 2 trường hợp chống khám nghĩa vụ quân sự.

Công tác xây dựng Đảng được thường xuyên củng cố, nền nếp sinh hoạt Đảng được duy trì chặt chẽ. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã có nghị quyết về công tác cán bộ nhằm nâng cao hiệu lực công tác quản lý ở địa phương như: Củng cố, kiện toàn bộ máy Ủy ban nhân dân xã, các xóm và các đoàn thể; có chương trình làm việc cụ thể với cơ sở như giao ban, phân công nhiệm vụ, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ, kiên quyết không dùng những cán bộ năng lực yếu, phẩm chất kém, thiếu trách nhiệm, quan liêu cửa quyền; xây dựng và đưa vào quy hoạch những cán bộ trẻ và cử đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận được công việc được giao. Trong 2 năm, xã đã cử 2 đồng chí đi học lớp Lý luận chính trị, 1 đồng chí đi học lớp Quản lý hành chính, 1 đồng chí học lớp Địa chính.

Công tác quản lý đảng viên được tiến hành chặt chẽ. Chất lượng đảng viên của tổ chức đảng đều được nâng lên. Năm 1992, Đảng bộ có 295 đảng viên, trong đó 263 đảng viên đạt xếp loại mức I (bằng 89,15%), 28 đảng viên đạt mức II



(bằng 9,5%), 4 đảng viên xếp loại mức III (1,35%). Công tác kiểm tra Đảng được tiếp tục triển khai có hiệu quả. Trong 2 năm, Đảng bộ đã khai trừ 3 đảng viên, xóa tên 3 đảng viên vì vi phạm Điều lệ Đảng<sup>(1)</sup>. Công tác phát triển Đảng được Đảng ủy quan tâm sát sao. Từ năm 1991 đến năm 1993, có 17 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng; 39 đồng chí được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Để đáp ứng tình hình thực tế, tháng 5/1992, Ban Thường vụ Đảng ủy Thịnh Đán quyết định tách Chi bộ 4 thuộc Đảng ủy bộ phận Quyết Tiến thành 2 Chi bộ: Chi bộ Thái Sơn I và Chi bộ Thái Sơn II.

Công tác lãnh đạo các đoàn thể tiếp tục được chú trọng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã động viên các thành viên thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước; làm tốt các cuộc vận động như quỹ tình nghĩa, ủng hộ nhân dân Cuba, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt...

Qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần II có thể thấy: Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương ổn định, cơ cấu kinh tế đã hình thành rõ nét hơn. Song tốc độ chuyển dịch sang kinh tế hàng hóa chậm, sản xuất nông nghiệp còn độc canh cây lúa; thu ngân sách đạt thấp, giải quyết các tồn đọng cũ còn chậm.

Được sự đồng ý của Thành ủy Thái Nguyên, ngày 12/9/1994, Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 1994-1996 của Đảng bộ xã Thịnh Đán được tiến hành. Tham dự Đại hội

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của xã Thịnh Đán (1991 - 1994), Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

có 107 đại biểu, đại diện cho 289 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã đánh giá đúng những thành tựu, chỉ rõ những thiếu sót cần khắc phục của nhiệm kỳ trước. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí. Đồng chí Trần Văn Hợi tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Viết Độ được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ Thịnh Đán xác định phát triển sản xuất nông nghiệp theo cơ cấu chính là *nông nghiệp - lâm nghiệp - dịch vụ, hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ*. Các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra là: Năng suất lúa đạt từ 32 đến 33 tạ/ha; bình quân lương thực đầu người đạt 30 đến 35 kg thóc/tháng; thu ngân sách đạt chỉ tiêu thành phố giao...<sup>(1)</sup>. Để đạt được chỉ tiêu trên, Đảng bộ xã chỉ đạo phải bảo đảm được diện tích, năng suất được giao; đầu tư vào giống lúa cho năng suất cao; bảo đảm phân bón, thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất; bảo đảm thủy lợi phải nhanh chóng, kịp thời vụ. Tinh thần lao động hăng say cùng với sự lãnh đạo của Đảng bộ đã đưa sản xuất nông nghiệp của địa phương phát triển ổn định. Các mục tiêu về lương thực đều đạt. Chăn nuôi phát triển mạnh hơn giai đoạn trước với sự gia tăng của đàn trâu, bò, lợn, gà, cá. Nhiều loại cây màu như khoai lang, ngô, sắn, đậu được đưa vào gieo trồng đã góp phần tăng thêm nguồn lương thực, thực phẩm cho người và thức ăn cho chăn nuôi.

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thịnh Đán lần thứ III, nhiệm kỳ 1994 - 1996, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



Công tác văn hóa xã hội tiếp tục được quan tâm. Vấn đề chăm sóc sức khỏe bước đầu cho nhân dân địa phương được Đảng ủy rất chú trọng. Năm 1995, Trạm Y tế xã đã thực hiện khám bệnh cho 2.813 lượt người; tiêm phòng 6 loại bệnh cho trẻ; cho 634 trẻ uống vitamin A; 607 trẻ được sử dụng vắc - xin phòng bại liệt; 658 trẻ được sử dụng vắc - xin phòng viêm não. Ngoài ra, công tác lãnh đạo thực hiện tốt chương trình kế hoạch hóa gia đình, thực hiện mỗi cặp vợ chồng chỉ có từ 1 đến 2 con được triển khai hiệu quả. Chất lượng dạy và học của Trường Phổ thông cơ sở xã được bảo đảm. Năm 1995, xã đã hoàn thành việc tách Trường Phổ thông cơ sở thành Trường Tiểu học (cấp I) và Trung học Cơ sở (cấp II) đúng quy định. Trong thời gian này, xã đã mở được 1 lớp học tình thương; mở được 3 lớp mẫu giáo với hơn 100 trẻ.

Công tác chính sách xã hội được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Các đối tượng có tiêu chuẩn đặc biệt đều được nhận tiền hỗ trợ. Trong năm 1995, chính quyền xã phối hợp cùng với các phòng, ban của thành phố tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Lễ tưởng niệm 2 liệt sĩ đúng nghi lễ. Ngoài ra, xã cấp đủ sổ tình nghĩa cho các gia đình thương binh và gia đình liệt sĩ.

Cùng với các nhiệm vụ trên, Đảng bộ chú trọng khâu xây dựng đội ngũ chính quyền có đủ trình độ, năng lực, nghiệp vụ, chuyên môn để tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng đề ra bằng cách từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ; quan tâm chăm lo bồi dưỡng cán bộ kế cận;

kiên quyết xem xét, xử lý những cán bộ thiếu tinh thần, trách nhiệm, lợi dụng chức quyền, tham nhũng, hối lộ để làm trong sạch đội ngũ cán bộ. Trong nhiệm kỳ, xã cử 4 đồng chí đi học lớp tại chức để nâng cao trình độ, chuyên môn. Nền nếp sinh hoạt Đảng, từ tổ đến chi bộ được duy trì, qua đó từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đề ra nghị quyết sát thực, đúng đắn, đi vào lòng dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Cùng với đó, công tác phát triển đảng viên trẻ được quan tâm. Năm 1995, có 10 quần chúng được cử đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó có 6 quần chúng được kết nạp vào Đảng. Công tác kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên được coi trọng, những đảng viên vi phạm kỉ luật Đảng được xử lý nghiêm khắc. Từ năm 1994 đến năm 1996, Đảng bộ xóa tên 3 đảng viên, cảnh cáo 1 đảng viên.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể khác như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh được Đảng bộ xã quan tâm tạo điều kiện. Mặt trận Tổ quốc tiến hành sinh hoạt đều đặn, đồng viên được thành viên của mình tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đoàn Thanh niên xã tổ chức kiện toàn các chi đoàn theo địa bàn xóm; tiến hành tổ chức hoạt động hè cho thanh thiếu nhi. Trong năm 1995, Đoàn xã tổ chức hội thi “Thanh niên thanh lịch” cho 45 cán bộ, đoàn viên. Hội Phụ nữ xã tổ chức thi “Mẹ duyên dáng, con khỏe ngoan” cho 52 cặp mẹ con; tổ chức nói chuyện với chủ đề “Phong cách làm vợ” cho 510 lượt người. Ngoài ra,



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

Hội đứng ra tín chấp vay vốn ngân hàng giúp chị em phát triển sản xuất với số vốn hơn 250 triệu đồng.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, với nguồn ngân sách của Nhà nước, xã đã hoàn chỉnh các công trình đã được phê duyệt như: Trạm biến áp Quán 300; Văn phòng Trường Phổ thông cơ sở Thịnh Đán; Trạm Truyền thanh xã. Cùng với đó, đã hoàn thành nâng cấp một số tuyến đường giao thông từ ngã ba Cây Xanh đi Quán 300; tuyến đường liên xã Thịnh Đán - Phúc Trìu - Thịnh Đức, Thịnh Đán - Phúc Hà và xây dựng 2 cây cầu trên tuyến đường trên.

Nhìn một cách tổng quát, qua các năm thực hiện các nghị quyết Đại hội của Đảng bộ trong điều kiện tình hình kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, cơ chế chính sách chưa ổn định, nền sản xuất chủ yếu là nông nghiệp lại thường xuyên bị thiên tai tàn phá, đời sống xã hội còn nhiều khó khăn thì việc giữ vững được sản xuất, ổn định được tình hình trong những năm 1986 - 1995 trên địa bàn xã là một cố gắng lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Đây là tiền đề tạo ra thế và lực mới để Đảng bộ lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn sau.

### **II. Lãnh đạo thực hiện đường lối của Đảng về công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước giai đoạn (1996 - 2003)**

Nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (1994 - 1996) và đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kỳ tiếp theo, ngày 28/12/1995, Đảng bộ xã Thịnh Đán tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ IV

nhiệm kỳ (1996 - 2000). Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Trần Hợi, Đàm Viết Độ, Phạm Văn Phong, Hà Mạnh Hiền, Đỗ Trọng Mậu. Đồng chí Trần Hợi được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Đàm Viết Độ giữ chức Phó Bí thư. Đồng chí Phạm Văn Phong được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Nghị quyết Đại hội lần thứ IV nhiệm kỳ 1996 - 2000 của Đảng bộ xã chỉ rõ: Tiếp tục sự nghiệp đổi mới, nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển kinh tế nông nghiệp - lâm nghiệp - ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng<sup>(1)</sup>. Quán triệt nghị quyết Đại hội, Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trên lĩnh vực nông nghiệp: Căn cứ vào diện tích đất nông nghiệp hiện có của địa phương, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có năng suất cao và có giá trị về kinh tế như: Từng bước đưa giống lúa lai, lúa Trung Quốc vào đồng ruộng của địa phương; trên đất vườn đồi tập trung cải tạo vườn tạp, trồng các loại cây ăn quả, cây chè để có thu nhập thường xuyên, ổn định. Chính nhờ áp dụng những biện pháp đó nên bình quân lương thực của xã

---

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thịnh Đán lần thứ IV, nhiệm kỳ 1996 - 2000, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

tăng qua các năm. Năm 1996, bình quân lương thực đạt 30kg/người/tháng. Năm 2000, bình quân lương thực đạt là 36kg/người/tháng. Trên địa bàn xã không còn hộ đói. Trong chăn nuôi, xã đã duy trì tổng số đàn trâu bò là 650 con; số lượng gia súc - gia cầm phát triển mạnh; mỗi hộ 1 năm xuất chuồng từ 2-3 tạ lợn hơi, bán từ 20 - 30kg gia cầm<sup>(1)</sup>.

Do chỉ đạo phát triển kinh tế tổng hợp địa phương nên mức tăng trưởng kinh tế hằng năm của xã đạt từ 4 - 5%. Thu nhập bình quân đầu người năm 1996 là 70.000 đồng/người/tháng đến năm 2000 là 160.000 đồng/người/tháng. Trong 5 năm (1996 - 2000), kinh tế của xã phát triển ổn định. Sự phát triển ổn định của xã đã đưa tỉ lệ hộ nghèo giảm qua các năm. Năm 1996, xã có 13,8% hộ nghèo, đến năm 2000, tỉ lệ hộ nghèo của xã chỉ còn 3,8%. Số hộ gia đình khá, giàu ngày càng tăng. Nhiều hộ gia đình đã sắm được những tài sản đắt tiền như xe ô tô, công nông, xe gắn máy, máy thu hình, máy xay xát, máy sao vò chè; nhiều hộ gia đình đã xây dựng được nhà cấp 4 và nhà kiên cố.

Đối với kinh tế hợp tác xã, từ khi thực hiện Nghị định 64/CP của Chính phủ về việc giao ruộng đất, ổn định lâu dài cho nhân dân, mô hình hợp tác xã cũ không còn phù hợp. Đến năm 1997, có Luật hợp tác xã mới, Đảng bộ xã lãnh đạo 2 hợp tác xã chuyển đổi sang mô hình hợp tác xã kiểu mới. Tháng

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thịnh Đán trình Đại hội Đại biểu lần thứ V, nhiệm kỳ 2000 - 2005, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

6/1999, Hợp tác xã Tân Thành chuyển đổi xong. Tháng 3/2000, Hợp tác xã Quyết Tiến đã chuyển đổi xong. Sau khi chuyển đổi cơ chế mới, 2 Ban quản lí hợp tác xã mới đảm nhận được khâu dịch vụ, thủy lợi.

Căn cứ vào kế hoạch hằng năm thành phố Thái Nguyên giao, Đảng ủy xã đã lãnh đạo công tác thu ngân sách bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu. Năm 1996, thu ngân sách của xã đạt 105,8%; năm 1997 là 105%; năm 1998 là 128,4%; năm 1999 là 90,6%; năm 2000 là 116,93%. Riêng năm 1999, thu ngân sách của địa phương không đạt kế hoạch là do thành phố giao chỉ tiêu quá cao.

Công tác giáo dục trong các nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm của cấp ủy và các tầng lớp nhân dân. Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường. Các trường luôn duy trì sĩ số lớp, số học sinh theo đúng độ tuổi. Chủ trương xã hội hóa giáo dục nhận được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân. Từ năm 1995, xã có 3 lớp mẫu giáo được duy trì thường xuyên để đón các cháu trong độ tuổi đến trường. Năm 1998 và 1999, hai trường Trung học Cơ sở và Tiểu học được xây dựng 2 tầng. Năm 1999, Trường Tiểu học Thịnh Đán được công nhận trường chuẩn Quốc gia. Đến năm 2000, xã được công nhận phổ cập chương trình giáo dục cấp I và cấp II. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có tiến bộ. Đến năm 2000, mỗi xóm có từ 1 đến 2 cán bộ y tế thôn bản.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xóm văn hóa được nhân dân hưởng ứng tích cực. Một số hủ tục mê tín dị



đoan trong xã được hạn chế tối đa. Việc cưới, việc tang được tổ chức theo đúng phong tục, tập quán. Năm 2000, được sự đồng ý của cơ quan quản lí, chùa Làng Cả được xây phục hồi, tôn tạo. Từ năm 1996 đến năm 2000, các xóm trong xã đã hoàn chỉnh khu vui chơi cho thiếu niên, nhi đồng; 8/9 xóm có sân bóng đá; 4/9 xóm có nhà văn hóa. Việc thực hiện chính sách xã hội được quan tâm lãnh đạo.

Về xây dựng cơ bản, xã tiếp tục tập trung xây dựng, củng cố hạ tầng cơ sở như điện, đường, trường, trạm với phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Năm 1997, xã được đầu tư xây mới 2 trạm biến áp, bảo đảm 100% hộ có điện dùng; nâng cấp được 1,5km đường bê tông; xây dựng 400m kênh mương; xây thêm 1 trạm bơm dầu đã chiến tại xóm Sơn Tiến và 16 phòng học mới. Trong năm 1998, xã đã xây Đài tưởng niệm liệt sĩ, nâng cấp trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ tiếp tục coi trọng bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên; tăng cường vận động quần chúng xây dựng Đảng theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương lần 2, khóa VI. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ đã cử được 65 quần chúng ưu tú đi học bồi dưỡng nhận thức Đảng, trong đó kết nạp được 41 đảng viên, xét chuyển chính thức đúng thời hạn cho 33 đảng viên, cử 36 đảng viên mới đi học bồi dưỡng lí luận; xét đề nghị tặng Huy hiệu 40 năm và 50 năm tuổi Đảng cho 43 đồng chí. Qua đánh giá phân loại, có 10/12 chi bộ đạt tiêu chuẩn

“trong sạch vững mạnh”, 2 chi bộ đạt khá; 99% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Công tác quản lý đảng viên được các cấp ủy theo dõi chặt chẽ. Ủy ban Kiểm tra của Đảng ủy đã có quy chế làm việc từ ngay đầu nhiệm kỳ. Từ năm 1996 đến năm 2000, Ủy ban Kiểm tra Đảng đã giải quyết 8 đơn thư tố cáo đảng viên, 2 đơn khiếu nại của đảng viên, xem xét đề nghị cấp trên xử lý kỉ luật 5 đảng viên trong đó khai trừ 2 đảng viên, cách chức 2 đảng viên và cảnh cáo 1 đảng viên.

Trong công tác xây dựng chính quyền, xã đã tập trung điều chỉnh, sắp xếp và kiện toàn bộ máy tổ chức, bố trí sử dụng hợp lí đội ngũ cán bộ có trình độ và năng lực chuyên môn. Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng ủy xã cử 9 đồng chí đi học các lớp Trung cấp Lí luận, Quản lí kinh tế. Công tác xây dựng đoàn thể được sự quan tâm đúng mức, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động theo chức năng của tổ chức, từ đó góp phần tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân. Các cuộc vận động “Đền ơn, đáp nghĩa”, “Toàn dân xây dựng cuộc sống mới khu dân cư” được triển khai có hiệu quả. Hoạt động của Hội Cựu chiến binh xã trong thời gian này đã góp phần củng cố vào công tác an ninh quốc phòng của địa phương. Cuối năm 1996, Hội Cựu chiến binh xã đã kí quy ước với Đơn vị X84 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Thái, cả hai bên cam kết cùng nhau phối hợp chặt chẽ trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. Đối với Hội Nông dân, thực hiện Chỉ thị 14-CT/TU của Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo xây dựng củng cố kiện toàn tổ chức để Hội thực hiện tốt chức năng của mình.



Bên cạnh những kết quả đạt được, trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, công tác lãnh đạo của Đảng ủy xã vẫn có những tồn tại cần khắc phục là: Việc chuyển đổi hợp tác xã nông nghiệp theo luật mới còn chậm, sau chuyển đổi, hoạt động của hợp tác xã thiếu tích cực, thiếu chủ động, hiệu quả còn thấp; công tác tự phê bình và phê bình còn yếu, nể nang, né tránh nên tính đoàn kết, nhất trí không cao; công tác cán bộ chưa được quan tâm, bồi dưỡng nguồn thay thế, bổ sung nên nhiều vị trí thiếu, yếu, kiêm nhiệm dẫn đến chất lượng công việc không hiệu quả như mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng đề ra<sup>(1)</sup>.

Quá trình thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn 1996 - 2000 là quá trình Đảng bộ và nhân dân xã cùng với nhân dân cả nước bước đầu tiến hành con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trước hết là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Trên địa bàn xã có nhiều thay đổi tích cực trên mọi mặt của đời sống xã hội. Nhân dân được no ấm, bình đẳng tiến bộ, con em được cấp sách tới trường. Các đối tượng chính sách được Đảng bộ quan tâm kịp thời. Những kết quả đạt được của cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn xã đã góp phần ổn định đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa trên địa bàn thành phố.

Được sự đồng ý của Thành ủy Thái Nguyên, trong 2 ngày, 19 và 20/10/2000, Đại hội lần thứ V xã Thịnh Đán được

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thịnh Đán trình Đại hội Đại biểu lần thứ V, nhiệm kỳ 2000 - 2005, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

tiến hành. Đại hội có 107 đại biểu, đại diện cho 323 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu ra ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Đảng ủy xã gồm 5 ủy viên: Đồng chí Phạm Văn Phong, Nguyễn Văn Sáng, Trần Thanh Long, Nguyễn Văn Quyết, Bùi Văn Tuyên. Đồng chí Phạm Văn Phong được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Nguyễn Văn Sáng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 ủy viên do đồng chí Bùi Văn Tuyên giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

Bước vào nhiệm kỳ mới, Đảng bộ xác định mục tiêu tổng quát: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế trên địa bàn. Đưa các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất cây trồng; củng cố, phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sự nghiệp văn hóa xã hội; xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng chính quyền quản lý nhà nước có hiệu lực<sup>(1)</sup>. Mục tiêu trên được cụ thể hóa thành những chỉ tiêu cụ thể: Tăng trưởng kinh tế hàng năm tăng từ 3% đến 5%; giảm hộ nghèo năm 2005 còn 1%; năng suất lúa đạt từ 35 - 40 tạ/ha; lương thực đạt 2.300 tấn/năm; phân đầu 1ha gieo trồng đạt 15 triệu đồng; trồng mới được 50ha chè; nâng cấp 5km đường xóm, kiên cố hóa kênh mương được 3,5km; thu ngân sách hàng năm tăng từ 3 - 5% đạt trên 300 triệu đồng/năm.

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thịnh Đán lần thứ V nhiệm kỳ 2000 - 2005, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



Căn cứ vào mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, nhiệm kỳ (2000 - 2005) đề ra, Đảng bộ xã đã phát huy nội lực, lãnh đạo nhân dân trên tất cả các lĩnh vực nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi nghị quyết.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã đã tiếp tục thực hiện chủ trương từng bước chuyển dịch cơ cấu cây, con, mùa vụ cho phù hợp và có hiệu quả. Do vậy, tổng sản lượng lương thực hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao, trong đó các năm 2002, 2003 vượt 12%. Năng suất lúa đạt 37 - 42 tạ/ha, (bằng 100% so với chỉ tiêu nghị quyết của Đại hội). Diện tích trồng chè đến năm 2003 được 80ha, vượt 30ha so với nghị quyết Đại hội. Giá trị sản phẩm trên 1ha canh tác đạt từ 15 đến 20 triệu, trong đó chè và cây ăn quả cho giá trị đạt 35 triệu/ha. Trung bình mỗi năm, xã trồng được 80ha cây hoa, cây cảnh và trồng cỏ. Đây là mô hình mới đang phát triển, có hiệu quả kinh tế hơn hẳn trồng cây lương thực. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được các cấp ủy Đảng chú trọng. Tại địa phương không có dịch bệnh xảy ra. Mô hình kinh tế trang trại của xã trong thời kỳ này khá phổ biến. Thu nhập bình quân đầu người lao động được nâng lên, từ 160.000đ/người/tháng năm 2000 tăng lên 370.000đ/người/ tháng năm 2003 (tăng xấp xỉ 2,5 lần). Đời sống nhân dân ngày càng ổn định.

Đối với lâm nghiệp, Đảng ủy có chủ trương chuyển đổi rừng phân tán hiệu quả thấp sang trồng chè và các loại cây ăn

quả có hiệu quả kinh tế cao hơn. Mô hình này đã mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt khi thu nhập từ cây chè ngày càng ổn định.

Trong công tác quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, Đảng bộ xã đã có nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ xã đã chỉ đạo chính quyền xem xét đề đề nghị thành phố cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được 1.500 hồ sơ, trong đó đã cấp được 1.400 bìa các loại. Trong giai đoạn này, đền bù giải phóng mặt bằng là một nhiệm vụ mới của địa phương, song Đảng bộ, chính quyền đã có những cố gắng nỗ lực thực hiện tốt, bảo đảm đúng tiến độ. Thu ngân sách hằng năm đều vượt kế hoạch thành phố giao; trong đó năm 2001 đạt 109,1%; năm 2002 đạt 116,3%; năm 2003 đạt 131,62%.

Trong công tác xây dựng cơ bản, xã đã hoàn thành những chỉ tiêu Đại hội đề ra. Với vốn đầu tư xây dựng 5 tỉ đồng (trong đó nhân dân đóng góp vốn đối ứng hơn 1 tỉ đồng), xã đã làm mới 20,5km đường bê tông, nâng cấp 5km đường liên xóm; bê tông hóa 650m<sup>2</sup> sân và làm công trình phụ của hai trường học; xây 1 dãy nhà cho Trường Mầm non; cải tạo nâng cấp nhà cai nghiện ma túy; xây dựng 7 nhà văn hóa, san ủi tạo mặt bằng sân vận động trung tâm xã. Tháng 5/2003 xảy ra sự cố cháy nổ Nhà máy điện cơ hóa chất Z115, khiến 1.447 hộ bị thiệt hại, trong đó 95 hộ gia đình có nhà bị sập hoàn toàn, 141 hộ bị hỏng nặng. Khắc phục sự cố đó, Đảng ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể đã lãnh đạo, chỉ đạo, vận động nhân dân vượt qua khó khăn, bình tĩnh, chia sẻ tổn thất với nhà



máy và quân đội. Đến cuối tháng 12/2003, Nhà máy cơ bản đã khắc phục xong và ổn định lại sinh hoạt, sản xuất. Xã được Bộ Tư lệnh Quân khu I tặng bằng khen vì đã có thành tích khắc phục sự cố xảy ra tại Công ty Điện cơ hóa chất Z115.

Công tác bảo đảm, chăm lo sức khỏe cho cộng đồng tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền. Tại địa phương không có dịch bệnh xảy ra. Đội ngũ chuyên môn phục vụ cho khám chữa bệnh được bổ sung, thường xuyên bảo đảm khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân và các đối tượng có bảo hiểm y tế. Hằng năm, 100% trẻ trong độ tuổi được tiêm phòng và uống Vitamin A, 100% các bà mẹ đang mang thai được tiêm phòng đúng quy định.

Mặc dù điều kiện kinh phí khó khăn nhưng công tác thông tin, văn nghệ, thể thao vẫn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Tất cả các xóm đều có hệ thống loa truyền thanh để phục vụ cho công tác thông tin, truyền thông. Nhờ vậy, các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các tin tức về khoa học, kỹ thuật và đời sống đến với nhân dân kịp thời, đầy đủ hơn. Bên cạnh đó, phong trào văn nghệ của xã đã thu hút được đông đảo nhân dân tham gia; tạo nên sự đoàn kết gắn bó cộng đồng các dân tộc trong xã. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng ủy xã lãnh đạo các cấp tổ chức được 2 kỳ Đại hội thể thao đã thu hút sự tham gia đông đảo của nhân dân địa phương.

Thực hiện đề án cai nghiện ma túy của thành phố, xã đã tổ chức cai nghiện cho 34 lượt đối tượng tại địa phương, 13 đối

trọng tại gia đình; đưa 7 đối tượng vào trung tâm giáo dục thành phố; 4 đối tượng vào trường giáo dưỡng và 12 đối tượng vào cơ sở giáo dục.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định, thể hiện truyền thống đạo lí “Uống nước, nhớ nguồn”. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã đã chỉ đạo cấp được 31 sổ tình nghĩa, mỗi sổ trị giá 100.000 đồng; xét 116 hồ sơ theo Nghị định 59 của Chính phủ, trong đó có 86 người được hưởng chế độ. Năm 2002, xã được thành phố đầu tư xây dựng nhà tình nghĩa cho 2 gia đình liệt sĩ; hằng năm, xã đều tổ chức Ngày Thương binh- Liệt sĩ 27/7 và hoạt động thăm hỏi, động viên các đối tượng chính sách. Đối với người nghèo, cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, tạo điều kiện để những đối tượng này được vay vốn đầu tư sản xuất, miễn giảm một số khoản đóng góp xã hội, tạo điều kiện để các hộ nghèo vươn lên.

Tình hình an ninh chính trị ổn định, công tác bảo vệ Đảng, chính quyền đã được các cấp ủy đặc biệt quan tâm. Hằng năm, xã tổ chức phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, kết hợp triển khai phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy. Công tác quản lí các đối tượng mãn hạn tù, những người mắc tệ nạn ma túy được tăng cường. Bên cạnh đó, xã duy trì hoạt động của cụm an ninh khu vực, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đơn vị đóng quân trên địa bàn quản lí chặt chẽ hộ khẩu, nhất là các hộ di chuyển biến động. Công an xã kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra tại địa



bàn theo chức năng, thẩm quyền. Hằng năm, Công an xã đều hoàn thành nhiệm vụ được giao và được khen thưởng. Công tác huấn luyện dân quân được tổ chức đều đặn. Xã đã tổ chức cho cán bộ chủ chốt của xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do tỉnh, thành phố mở. Tổng số 27 đồng chí đã tham gia vào những lớp tập huấn này. Công tác quân sự của địa phương đều được cấp trên khen thưởng. Năm 2003, xã được Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen.

Quán triệt sâu sắc nghị quyết của Đảng về công tác tổ chức và cán bộ, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII, Kết luận Hội nghị Trung ương 6 khóa IX về công tác tổ chức và cán bộ, căn cứ vào đặc điểm, tình hình hiện tại của địa phương, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ xã thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng. Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt, chính trị, tư tưởng và tổ chức. Xã đã kiện toàn, phân công thay thế 13 cán bộ; tổ chức đổi thẻ đảng viên cho 326/330 đồng chí; kết nạp được 35 đảng viên mới; trao tặng Huy hiệu 40, 50 năm tuổi Đảng cho 41 đồng chí; hoàn thiện hồ sơ công nhận cho các đối tượng là cán bộ Tiền khởi nghĩa. Liên tục trong các năm 2001, 2002, 2003, Đảng bộ xã Quyết Thắng đạt tiêu chuẩn “trong sạch vững mạnh”. Qua bình xét hằng năm, có 10/12 chi bộ đảng đạt tiêu chuẩn “trong sạch vững mạnh”, 99,2% đảng viên đủ tư cách hoàn

thành tốt nhiệm vụ. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cấp cơ sở, trong năm 2002, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thịnh Đán đã quyết định thành lập Chi bộ xóm 10, trực thuộc Đảng bộ xã. Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được duy trì, qua đó đã giải quyết và chỉ đạo giải quyết 18 đơn tố cáo đối với đảng viên, xét đề nghị Thành ủy khai trừ 1 đảng viên, xóa tên 6 đảng viên, cách chức 1 Phó Bí thư Chi bộ, cảnh cáo 3 đảng viên, đề nghị Thành ủy cho 1 đảng viên rút khỏi Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong 3 năm (từ năm 2001 đến năm 2003), Đảng bộ xã được Thành ủy khen thưởng về công tác kiểm tra Đảng.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Đảng về chăm lo hoạt động của các tổ chức quần chúng trong tình hình mới, cấp ủy Đảng luôn chú trọng xây dựng các đoàn thể hoạt động hiệu quả, thiết thực. Hằng năm, các tổ chức đoàn thể phối hợp hoạt động với lực lượng quân sự, lực lượng công an xã để thực hiện công tác quốc phòng toàn dân, công tác phòng chống tệ nạn xã hội; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Công tác tuyên truyền, vận động phát triển hội viên của các đoàn thể ngày càng được nâng cao về chất lượng. Trong những năm 2001 - 2003, Hội Nông dân xã đã kết nạp được 121 hội viên; Hội Phụ nữ kết nạp được 183 hội viên; Hội Cựu chiến binh kết nạp được 124 hội viên; Đoàn Thanh niên kết nạp được 200 đoàn viên. Với những hoạt động tích cực, hiệu quả đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã đều được cấp trên ghi nhận và khen thưởng.



Bộ máy chính quyền xã đã phát huy được hiệu lực quản lí điều hành, hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật. Hội đồng nhân dân đã từng bước đổi mới phương thức hoạt động và thực hiện chức năng giám sát đối với Ủy ban nhân dân; phối hợp với Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XI năm 2004 và bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp thành công theo đúng luật. Bộ máy chính quyền có sự đoàn kết thống nhất, tập trung chăm lo sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. An ninh chính trị được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hằng năm, xã đều hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu thành phố giao. Những kết quả trên có ý nghĩa quan trọng, ghi nhận sự cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Thịnh Đán, tạo nền tảng vững chắc để địa phương bước vào giai đoạn tiếp theo.

## Chương V

# ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG TRONG THỜI KỲ 2004 - 2018

### I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2004 - 2010)

Thực hiện Nghị định số 14/2004/NĐ-CP ngày 9/1/2004 của Chính phủ, phường Thịnh Đán được thành lập; xã Thịnh Đán được đổi tên thành xã Quyết Thắng thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với diện tích 12,9km<sup>2</sup>, gồm 10 xóm: Bắc Thành, Trung Thành, Nam Thành, Cây Xanh, Gò Móc, Sơn Tiên, Thái Sơn 1, Thái Sơn 2, Nước Hai và xóm 10. Xã nằm ở phía Tây của khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên, phía Bắc giáp xã Phúc Hà, phường Quan Triều, phía Đông giáp phường Tân Thịnh và phường Thịnh Đán, phía Nam giáp phường Thịnh Đán, xã Thịnh Đức và xã Phúc Trìu, phía Tây giáp xã Phúc Trìu và Phúc Xuân. Trên địa bàn xã có tuyến đường tránh thành phố Thái Nguyên chạy qua, ngoài ra, tuyến tỉnh lộ nối giữa trung tâm thành phố Thái Nguyên và huyện Đại Từ cũng đi qua địa bàn xã. Phát huy những lợi thế, Đảng bộ xã đã nhanh chóng bắt tay vào lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ về kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 46/CT-TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về Đại hội các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

lần thứ X, ngày 20/8/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức. Tại thời điểm Đại hội, Đảng bộ xã có 348 đảng viên, sinh hoạt tại 12 chi bộ. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa V nhiệm kỳ 2000 - 2005 nhận định: Trong 5 năm qua, được sự quan tâm của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, sự giúp đỡ các ban, ngành, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng đã đạt được hầu hết các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội khoá V của Đảng bộ xã đề ra; đặc biệt năm 2004, xã được suy tôn là đơn vị dẫn đầu khối xã, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và Ủy ban nhân dân thành phố tặng Cờ thi đua.

Phát huy kết quả đạt được trong giai đoạn trước, đồng thời kết hợp phát huy tinh thần hăng hái thi đua lao động sản xuất, Đại hội lần thứ VI đã đưa ra định hướng phát triển của xã Quyết Thắng trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: Chuyển đổi mạnh mẽ về kinh tế nông nghiệp và bộ mặt nông thôn của xã; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; xây dựng xã Quyết Thắng ngày càng giàu, mạnh, dân chủ, văn minh; xứng đáng là một xã của thành phố đô thị loại II. Đại hội Đảng bộ xác định mục tiêu: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm của địa phương; bảo đảm an ninh, xã hội là nhiệm vụ quan trọng<sup>(1)</sup>.

---

<sup>(1)</sup>Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

Đại hội đã thống nhất các chỉ tiêu chủ yếu sau: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm tăng từ 5% trở lên, trong đó nông nghiệp tăng 10% trở lên, dịch vụ 12% trở lên, tiểu thủ công nghiệp 5%. Phấn đấu đến năm 2010, cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, với tỉ trọng của nông nghiệp từ 50% - 55%; dịch vụ 40 - 45%; tiểu thủ công nghiệp 5-10%; thu nhập bình quân đầu người đạt 550.000 đồng/người/tháng; tỉ lệ hộ nghèo còn 1%; giá trị sản phẩm bình quân trên 1ha đất canh tác đạt 27 triệu đồng; 1ha chè, cây ăn quả đạt 45 triệu đồng; thu ngân sách vượt kế hoạch thành phố giao 10% trở lên<sup>(1)</sup>.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá VI, nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Phạm Văn Phong, Nguyễn Văn Quyết, Nguyễn Văn Sáng, Hà Mạnh Hiền, Trần Thanh Long. Đồng chí Phạm Văn Phong được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Sáng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Quyết được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực.

Sau Đại hội, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn. Theo đó, đồng chí Phạm Văn Phong, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Đồng chí Nguyễn Văn Sáng, Phó Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

---

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI, Đảng ủy đã chăm lo xây dựng khối đoàn kết thống nhất nội bộ; từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo, tập trung vào những mục tiêu chính, đề ra những giải pháp cụ thể, sát tình hình của địa phương.

Trong lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã đưa ra giải pháp cơ bản: Chuyển đổi cơ cấu cây, con, mùa vụ (vì tốc độ đô thị hóa trên địa bàn xã diễn ra nhanh, đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp); mở rộng diện tích trồng cây cảnh, cây hoa; tiếp tục mở rộng diện tích đất trồng chè, đồng thời từng bước đưa giống chè đặc sản vào thay thế giống chè cũ; nâng cao kỹ thuật chế biến, phấn đấu để sản phẩm nông nghiệp của xã trở thành hàng hóa có chất lượng.

Đối với lĩnh vực văn hóa, xã hội: Đảng ủy xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân thực hiện đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng toàn diện dạy và học ở tất cả các bậc học; tiếp tục chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế; chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, quan tâm đối với các gia đình chính sách, người có công.

Về an ninh - quốc phòng: Thường xuyên bảo đảm công tác an ninh chính trị, củng cố và duy trì phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, tập trung chỉ đạo và ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội; nâng cao chất lượng đối với lực lượng dân quân cơ sở và lực lượng dự bị động viên.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy chủ trương: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ; làm tốt vai trò công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương trong giai đoạn mới; gắn quy hoạch cán bộ với việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ.

Về xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Đảng ủy xác định: Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; đổi mới phương thức hoạt động của quần chúng, hưởng ứng các hoạt động cơ sở để phục vụ lợi ích phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng...

Chủ trương phù hợp với thực tiễn, quá trình chỉ đạo sát sao nên trong những năm 2005 - 2010, kinh tế, văn hóa, xã hội của Quyết Thắng có những chuyển biến theo hướng tích cực.

Trên lĩnh vực sản xuất, mặc dù diện tích sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp nhưng sản lượng lương thực vẫn bảo đảm kế hoạch đề ra. Năm 2010, tổng sản lượng lương thực (có hạt) của xã đạt 2.169 tấn<sup>(1)</sup>. Giá trị canh tác đạt được 36 triệu/ha. Cùng với đó, xã duy trì được 93,9ha chè; cho thu nhập 60 triệu đồng/1ha. Trên địa bàn xã đã xuất hiện những vườn cây cảnh trị giá hàng tỉ đồng. Ở những nơi đất chưa sử dụng, nhân dân trồng cây lâm nghiệp, điển hình như cây keo mang lại hiệu quả

<sup>(1)</sup> Theo *Niên giám Thông kê thành phố Thái Nguyên*, tr.410.



kinh tế cao, từ đó rút ngắn thời gian khai thác, giải quyết chất đốt, lấy gỗ, cải thiện môi trường.

Trong chăn nuôi, xã có những hộ đã nuôi tới hàng trăm con gà, con lợn. Trong thời gian này, đàn trâu, bò của xã giảm. Nguyên nhân là do sức kéo được thay thế bằng máy móc và điều kiện chăn thả khó khăn. Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm thường xuyên nên trên địa bàn xã không có dịch xảy ra. Dịch vụ tiểu thủ công nghiệp phát triển. Nhiều hộ nông nghiệp sau khi bị thu hồi đất để làm các dự án đã chuyển sang kinh doanh dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp. Đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt, bình quân thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

Công tác thu ngân sách của xã luôn vượt kế hoạch được giao. Trong công tác quản lý đất đai, nhiệm kỳ 2005 - 2010, xã đã xét đề nghị thành phố cấp mới 258 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp đổi 299 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm thủ tục chuyển nhượng 1.102 lượt; làm thủ tục đền bù giải phóng mặt bằng cho Đại học Thái Nguyên, Trường Trung học Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, đường điện Tuyên Quang - Thái Nguyên, đường Z115 (giai đoạn 2).

Thực hiện Quyết định số 115/2005/QĐ-UBND ngày 25/11/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên *Về việc ban hành quy định quản lý quy hoạch trật tự xây dựng, mở quan đô thị trên địa bàn*, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt chủ trương của thành phố Thái Nguyên, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ ngân

sách để đầu tư xây dựng cơ bản. Trong những năm 2004 - 2010, bằng nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và nguồn đóng góp của nhân dân (hơn 1,3 tỉ đồng), xã đã làm được 13km đường bê tông; xây dựng nhà 2 tầng, nhà cấp 4 cho Trường Tiểu học; nhà 2 tầng, nhà hiệu bộ cho Trường Trung học cơ sở; nhà 2 tầng cho Trường Mầm non; nhà 2 tầng cho Trạm Y tế; nhà làm việc 2 tầng 10 phòng cho Ủy ban nhân dân và 1500m<sup>2</sup> sân bê tông của Trạm Y tế xã. Những công trình trên đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế, quản lý đô thị, Đảng bộ xã luôn chú trọng lãnh đạo công tác văn hóa - xã hội.

Với đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, duy trì có hiệu quả phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Hằng năm, các cấp lãnh đạo, các ngành tổ chức ngày Thương binh Liệt sĩ, ngày Tết cổ truyền dân tộc, bảo đảm các chính sách đối với người có công với cách mạng. Trên địa bàn xã, có 63 người được hưởng chế độ chất độc da cam. Trong 5 năm (2005 - 2010), có 4 nhà tình nghĩa và 25 nhà đại đoàn kết được xây dựng. Công tác giảm nghèo đạt kết quả tốt, từ năm 2005 đến năm 2010, xã có 132 hộ thoát nghèo.

Quán triệt quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển kinh tế - xã hội, Đảng



bộ, chính quyền và các đoàn thể xã Quyết Thắng tập trung chỉ đạo phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*. Hương ứng phong trào trên, số hộ gia đình đạt *gia đình văn hóa* trung bình hằng năm đạt từ 86% trở lên.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn giữ được nền nếp. Trạm Y tế xã đã tổ chức tốt các chương trình y tế Quốc gia như: Tiêm chủng mở rộng, chương trình y tế học đường, chương trình phòng, chống HIV/AIDS... Hằng năm, Trạm Y tế xã tổ chức khám, điều trị tại nhà cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi; định kỳ khám, tiêm phòng cho phụ nữ mang thai. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm thực hiện,... Công tác quản lí người nghiện và cai nghiện được duy trì, đạt chỉ tiêu đề ra.

Trong giáo dục, phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Công tác xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực tiếp tục chú trọng; qua đó chất lượng dạy và học được nâng lên, tỉ lệ học sinh lên lớp, học sinh đỗ tốt nghiệp cao, 100% trẻ trong độ tuổi được đi học. Công tác khuyến học, khuyến tài ở các cấp hoạt động tích cực, đem lại hiệu quả thiết thực. Công tác xã hội hóa giáo dục thu hút được sự quan tâm của xã hội. Trong xã có 1 cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, Ban Chỉ huy quân sự xã đã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân triển khai hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng

4,5; quản lí và huấn luyện dân quân theo đúng kế hoạch hằng năm. Lực lượng dân quân được huấn luyện thường xuyên. Công tác tuyển quân, giao quân được thực hiện theo đúng yêu cầu của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố. Trong 5 năm (2006 - 2010), có 69 đồng chí được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; 280/350 đồng chí thuộc đối tượng 5 được cử đi học nâng cao kiến thức quốc phòng (trong đó 1 đồng chí học lớp Xã đội trưởng). Với những kết quả đó, liên tục từ năm 2005 đến năm 2010, Ban Chỉ huy quân sự xã được Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, cùng với việc tổ chức học tập các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, thành phố và của xã, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 3 (khóa X) về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*; Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 7/11/2006 về tổ chức Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*. Cuộc vận động học tập được các đoàn thể, tổ chức cụ thể hóa bằng nhiều hình thức sinh hoạt chính trị phong phú. Chế độ sinh hoạt của cấp ủy, các chi bộ được duy trì, đúng quy định; chất lượng, nội dung sinh hoạt từng bước được nâng cao; công tác quản lí đảng viên được tăng cường.

Xác định công tác cán bộ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; làm tốt công tác này sẽ phát huy được sức mạnh



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

của cả hệ thống chính trị vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy, công tác này được Đảng bộ quan tâm. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ cử 1 đồng chí đi học lớp Trung cấp Lí luận chính trị; 4 đồng chí đi học Sơ cấp Lí luận chính trị; 27 đồng chí đi học lớp đảng viên mới; 42 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng; 2 đồng chí đi học lớp giành cho đối tượng là Xã đội trưởng và Trưởng công an xã. Cùng với đó, xã sắp xếp lại chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, chỉ định 2 cấp ủy mới. Được sự đồng ý của cấp trên, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ xã quyết định thành lập Chi bộ Trường Mầm non.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng bộ thực hiện đúng quy định. Cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện Quy định 55/QĐ-TW ngày 19/12/2006 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cấp ủy đảng luôn coi trọng sự thống nhất từ trong nội bộ Đảng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc. Ngoài việc kiểm tra thường xuyên đối với tổ chức Đảng và đảng viên theo kế hoạch, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy còn thực hiện tốt các cuộc kiểm tra do Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xã đã tổ chức 13 cuộc kiểm tra đối với 13 chi bộ về thu, chi đảng phí, thực hiện tiết

kiệm, chống lãng phí và thực hiện nghị quyết Đại hội của Đảng; kiểm tra 13 đảng viên có dấu hiệu vi phạm, đã xử lý kỉ luật khai trừ 4 đảng viên, khiển trách 1 đảng viên, giải quyết 2 đơn thư tố cáo đảng viên, xem xét trả lời 2 phiếu chuyển của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên.

Hội đồng nhân dân đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật, tổ chức thành công 13 kỳ họp và 1 kỳ họp bất thường; ra nghị quyết sát với tình hình nhiệm vụ của địa phương; thực hiện giám sát và tiếp xúc cử tri; đôn đốc Ủy ban nhân dân thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân; tuyên truyền phổ biến nghị quyết của các kỳ họp tới toàn thể nhân dân trong xã. Các đại biểu Hội đồng nhân dân giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào Nghị quyết Đại hội VI của Đảng bộ xã và kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố giao để cụ thể hóa thành chương trình hành động. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân từng bước cải cách thủ tục hành chính, tập trung giải quyết những bức xúc tại địa phương, qua đó thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế xã phát triển và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Khởi dân vận kết hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tốt các nhiệm vụ như tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương đến mọi tầng lớp nhân dân, tạo được niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Thông qua công tác dân vận, xã đã



## **Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

---

xóa được 25 nhà dột nát, xây dựng được 3 nhà văn hóa khu dân cư và các công trình phụ trợ. Các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Ủng hộ đồng bào bị bão lụt” được thực hiện hiệu quả. Khối dân vận đã tham gia 45 cuộc hòa giải cấp xóm, xã, hòa giải thành công 30 cuộc. Căn cứ Đề án 01-ĐA/TU ngày 12/10/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về *Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị giai đoạn 2006 - 2010*, Đảng ủy đã cụ thể hóa bằng nghị quyết hàng năm để thực hiện, đồng thời tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời khắc phục tồn tại, tiếp tục hoàn thiện trong thời gian tiếp theo.

### **II. Lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã giai đoạn (2010 - 2018)**

Thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Thành ủy Thái Nguyên về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái, Đại hội lần thứ VII nhiệm kỳ 2010 - 2015 của Đảng bộ xã Quyết Thắng đã diễn ra trong ngày 2/7/2010 với 145 đại biểu được triệu tập. Tại thời điểm Đại hội, Đảng bộ xã Quyết Thắng có 486 đảng viên, sinh hoạt tại 14 chi bộ (1 chi bộ cơ quan; 3 chi bộ trường học và 10 chi bộ xóm). Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đề ra mục tiêu: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực đổi mới toàn diện, phấn đấu đến năm

2015 xã Quyết Thắng trở thành phường Quyết Thắng của thành phố Thái Nguyên”<sup>(1)</sup>.

Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của Quyết Thắng được Đảng bộ xã xác định theo hướng tập trung đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Phương hướng đó được cụ thể hóa bằng những chỉ tiêu chủ yếu: Cơ cấu kinh tế đến 2015: Dịch vụ 45% - nông nghiệp 45% - công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 10%; thu nhập bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng/người/năm (gấp 3 lần so với năm 2010); giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt và vượt 5% chỉ tiêu thành phố giao; sản lượng lương thực có hạt đạt và vượt 5% kế hoạch thành phố giao; giá trị sản phẩm bình quân trên 1ha canh tác đạt 55 triệu đồng; giá trị sản phẩm bình quân trên 1ha cây chè, cây ăn quả đặc sản 80 triệu đồng; thu ngân sách hằng năm tăng 5% so với kế hoạch giao; có 85% số gia đình đạt danh hiệu "gia đình văn hoá", 100% cơ quan đạt "cơ quan văn hoá", 70% số xóm đạt "xóm văn hoá", 100% trường học, trạm y tế đạt chuẩn Quốc gia; giảm tỉ lệ hộ nghèo xuống dưới 2%; giảm tỉ suất sinh thô còn 0,1% năm; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; hằng năm có 90% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 15% đảng viên hoàn

---

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



thành xuất sắc nhiệm vụ, kết nạp từ 20 đảng viên mới trở lên, 100% cán bộ được chuẩn hoá trình độ theo quy định<sup>(1)</sup>.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Trần Thanh Long, Phạm Minh Đức, Vũ Công Định, Dương Văn Thắng, Phạm Thanh Văn. Đồng chí Trần Thanh Long được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã đã triển khai thực hiện các đề án phát triển kinh tế của thành phố; sử dụng tốt các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho nông nghiệp phát triển. Cùng với đó, xã chỉ đạo từng bước chuyển dịch cơ cấu sản xuất phù hợp, đưa các loại giống mới, năng suất cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; chủ động chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế thấp sang các loại cây ăn quả đặc sản, cây hoa, cây cảnh có hiệu quả kinh tế cao. Với những biện pháp đó, tình hình sản xuất nông nghiệp của xã trong những năm 2010 - 2015 đạt được nhiều kết quả quan trọng. Sản lượng lương thực có hạt hằng năm đều đạt và vượt so với kế hoạch thành phố giao; bình quân hằng năm đạt 2.135,5 tấn. Xã đã thành lập 1 làng nghề sinh vật cảnh tại xóm Gò Móc, doanh thu hằng năm ước đạt trên 13 tỉ đồng, thu nhập bình quân đạt trên 140 triệu đồng/hộ/năm. Các mô hình kinh tế trang trại, mô hình sản xuất mới như trồng chè, chăn nuôi gia súc, gia cầm đã góp

---

<sup>(1)</sup> Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

phần tạo nên diện mạo nông thôn mới. Cây chè tiếp tục là cây trồng có thể mang lại hiệu quả kinh tế cao. Giá trị sản phẩm trên 1ha đất canh tác tăng từ 36 triệu đồng năm 2010 lên 87 triệu đồng năm 2015; giá trị sản phẩm trên 1ha chè tăng từ 60 triệu đồng năm 2010 lên 110 triệu đồng năm 2015, đạt mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII đề ra.

Về sản xuất lâm nghiệp, trong 5 năm, xã đã trồng mới 20ha rừng; khai thác, chế biến 1.200m<sup>3</sup> gỗ; duy trì diện tích rừng ổn định là 99ha. Xã tận dụng diện tích đất chưa sử dụng để trồng cây lâm nghiệp, điển hình như cây keo mang lại hiệu quả kinh tế cao, rút ngắn thời gian khai thác. Về nuôi trồng thủy sản, xã duy trì được diện tích 6ha/28ha diện tích mặt nước, đạt sản lượng hơn 12 tấn mỗi năm.

Sản xuất tiêu thủ công nghiệp được duy trì và hoạt động có hiệu quả, đóng góp một phần đáng kể cho ngân sách Nhà nước. Trên địa bàn xã có 10 xưởng gia công cơ khí, sửa chữa ô tô, xe máy; có trên 200 hộ chế biến chè đặc sản, doanh thu ước đạt 19 tỉ đồng/năm.

Kinh tế dịch vụ phát triển khá nhanh và có mức tăng trưởng khá. Đến năm 2015, toàn xã có 684 hộ kinh doanh cá thể (tăng 259 hộ so với năm 2010), 7 doanh nghiệp hoạt động ổn định, có hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển. Các lĩnh vực kinh doanh khá đa dạng, trong đó tập trung vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, đồ nội thất, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nghỉ trọ. Bên cạnh đó, các loại hình dịch vụ phát triển nông



nghiệp được mở rộng như dịch vụ thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y, dịch vụ giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ phân bón; cho doanh thu ước đạt 10 tỉ đồng/năm.

Kinh tế phát triển không chỉ trực tiếp nâng cao đời sống các hộ gia đình mà còn đưa hoạt động thu ngân sách qua các năm đều vượt kế hoạch được giao. Năm 2010, thu ngân sách xã trên 1,7 tỉ đồng; đến năm 2014 thu được 3.793 tỉ đồng; bình quân giai đoạn (2010 - 2015), thu ngân sách của xã vượt 25.5% kế hoạch/năm.

Công tác quản lí nhà nước về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đã xây dựng kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2015 và xây dựng quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Công tác lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp đổi, mua bán, chuyển nhượng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Trong 5 năm, xã đã tiếp nhận và giải quyết đơn thư, kiểm tra, xử lí các trường hợp vi phạm luật đất đai, vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 115/2005/QĐ-UBND ngày 25/11/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên *Về việc ban hành quy định quản lí quy hoạch trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị trên địa bàn*, xã đã kiểm tra, hướng dẫn nhân dân làm thủ tục cấp phép hồ sơ xây dựng theo thẩm quyền thành phố và cấp xã; tăng cường tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn cho nhân dân biết và chấp hành luật xây dựng cũng như một số quy định liên quan đến việc xây dựng. Cùng với đó, xã kịp thời xử lí các trường hợp vi phạm về xây dựng theo thẩm

quyền; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm trật tự mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường đến nhân dân và vận động nhân dân thực hiện. Đến năm 2015, công tác vệ sinh môi trường đã dần đi vào nề nếp, có trên 50% xóm và các trục đường được thu gom rác, một số điểm nóng về rác thải cũng đã được địa phương xử lý.

Công tác xây dựng cơ bản được tập trung triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả. Trong 5 năm (2010 - 2015), với nguồn kinh phí 27,9 tỉ đồng, (trong đó kinh phí Nhà nước đầu tư là 20,15 tỉ; nhân dân đóng góp 6,75 tỉ; các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã đóng góp 1 tỉ đồng), nhiều công trình đã được tu sửa và xây dựng mới như: Làm mới 6.8km đường bê tông nông thôn; xây mới 180m và sửa chữa 500m kênh mương phục vụ thủy lợi; xây mới nhà 2 tầng 8 phòng học Trường Mầm non; sửa chữa và nâng cấp Đài tưởng niệm liệt sĩ; sửa chữa, cải tạo Trung tâm học tập cộng đồng; xây mới Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; xây mới 3 nhà văn hóa xóm và sửa chữa, nâng cấp 5 nhà văn hóa xóm. Trong những năm 2010 - 2014, xã đã vận động nhân dân hiến trên 2.000m<sup>2</sup> đất để mở rộng đường giao thông. Những công trình trên đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân.

Là xã nằm trong vùng quy hoạch chung của tỉnh và thành phố nên một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, chính quyền xã trong thời kì này là lãnh đạo, chỉ đạo công



tác giải phóng mặt bằng cho các dự án triển khai trên địa bàn xã. Do xác định đây là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp bởi liên quan trực tiếp đến quyền lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân nên xã đã phối hợp với các cấp, các ngành và các chủ đầu tư thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức đo đạc, kiểm đếm tài sản, công trình kiến trúc, cây cối hoa màu và áp giá bồi thường được thực hiện công bằng, khách quan, bảo đảm chính xác. Khi có những vướng mắc từ phía cơ sở, lãnh đạo xã cùng với chủ đầu tư phối hợp kiểm tra, đối thoại trực tiếp nhằm giải quyết, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người dân. Nhờ có những biện pháp đó nên công tác giải phóng mặt bằng nhận được sự đồng thuận của nhân dân, đồng thời cũng tạo niềm tin cho các doanh nghiệp. Trong 5 năm (2010 - 2015), xã đã giải phóng mặt bằng được gần 20ha “đất sạch” cho các dự án.

Tiếp tục thực hiện Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xã đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới. Khởi điểm (năm 2010), xã mới chỉ đạt 11/19 tiêu chí về nông thôn mới. Đến hết năm 2014, xã cơ bản đạt 19/19 tiêu chí, được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận: “Xã đạt chuẩn Nông thôn mới”. Bộ mặt nông thôn có những biến đổi rõ nét, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, trường học, Trạm Y tế,

Trung tâm văn hóa thể thao, nhà văn hóa xóm được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, góp phần thúc đẩy kinh tế, văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Thu nhập bình quân năm 2015 của xã đạt 38 triệu đồng/người/năm.

Thực hiện *Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin giai đoạn 2011 - 2015* của thành phố Thái Nguyên, Đảng ủy xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội như: Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016; Liên hoan Trà Quốc tế lần thứ nhất - Việt Nam 2011; Kỉ niệm 50 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn giữ vững, phát triển cả bề rộng và chiều sâu và được tổ chức thường xuyên. Năm 2013, xã đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao lần thứ IV và tham gia tích cực vào Đại hội Thể dục thể thao Thành phố lần thứ VI. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” trên địa bàn xã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Trung bình mỗi năm, Quyết Thắng có 85% đến 95% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn “*Gia đình văn hóa*”.



Thực hiện Đề án giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015 của Thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ xã tăng cường chỉ đạo công tác giảm nghèo có hiệu quả. Trong 5 năm, xã đã hỗ trợ kinh phí 218 triệu đồng để thực hiện xóa nhà dột nát, sửa chữa, xây mới nhà cho các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã. Chủ trương đó đã mang lại hiệu quả tích cực. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3,2% năm 2010 xuống còn 1,29% năm 2015. Phong trào *Đền ơn đáp nghĩa* tiếp tục được thực hiện hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Nhiều cuộc vận động thể hiện tinh thần đoàn kết, yêu giúp đỡ lẫn nhau được cán bộ, đảng viên, nhân dân trong xã thực hiện tích cực như: “Hiến máu nhân đạo”, “Chăn ấm mùa đông”, “Xuân tình nguyện”, “Ngày vì người nghèo”, “Nghĩa tình biên giới hải đảo”...

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) *Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, các nhà trường tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học, từng bước áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ. Nhờ đó, chất lượng dạy và học trong các trường học được nâng cao. Các cấp học đều đạt chuẩn và trên chuẩn phổ cập.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn giữ được nền nếp, duy trì mạng lưới cộng tác viên y tế ở các xóm, đặc biệt lĩnh vực y tế dự phòng được thực hiện tốt, đã phát hiện sớm và kịp thời xử lý dịch bệnh. Năm 2010, Trạm Y tế xã được công nhận đạt chuẩn theo bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

Công tác cải cách hành chính trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã mang lại hiệu quả tích cực. Đảng ủy xã đã xây dựng nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo công tác cải cách hành chính, chỉ đạo thực hiện theo Đề án cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015; chỉ đạo sửa chữa phòng tiếp công dân; xây dựng và ban hành quy chế, quy định văn hóa ứng xử của cán bộ công chức. Toàn bộ thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ được xã chỉ đạo nghiêm túc công khai để công dân đến làm việc thuận tiện theo dõi. Việc giáo dục ý thức, trách nhiệm, thái độ giao tiếp với nhân dân được quan tâm và có nhiều đổi mới tiến bộ, được Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2013.

Cùng với việc thực hiện có hiệu quả những chính sách phát triển kinh tế, xã còn chú trọng đến công tác quốc phòng - an ninh. Hằng năm, xã đều đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân, gọi kiểm tra huấn luyện quân dự bị động viên, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đại hội Đảng bộ đề ra. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm “công bằng, dân chủ, công khai và đúng luật”, vì vậy, chất lượng công dân nhập ngũ ngày càng được nâng cao. Công tác Quốc phòng - An ninh được chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện và đạt được những kết quả quan trọng; qua đó đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; nâng cao ý thức cảnh giác và chủ động đấu tranh làm



thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chính sách an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo, chính sách hậu phương quân đội, các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” đã củng cố lòng tin, sự đồng thuận của nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương, từ đó xây dựng được “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc.

Công tác tư pháp, công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư được thực hiện có hiệu quả. Trong đó, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm triển khai sâu rộng tới nhân dân. Từ năm 2010 đến năm 2015, chính quyền xã đã tổ chức 17 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 1.020 lượt người tham dự; phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố xét xử lưu động 4 vụ án trên địa bàn, thu hút trên 600 lượt người tới dự, qua đó góp phần quan trọng trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho công dân trên địa bàn xã.

Do nhận thức rõ vấn đề xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt nên Đảng bộ đã tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trên tất cả các mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã xây dựng Quy chế làm việc, xây dựng chương trình công tác toàn khóa. Hằng năm, căn cứ vào chủ trương, định hướng của cấp trên và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ đã ban hành các nghị quyết để lãnh đạo, triển khai thực nhiệm vụ chính trị. Từ năm 2010

đến năm 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành 79 nghị quyết và nhiều chương trình, kế hoạch để thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, đề án của Tỉnh ủy, Thành ủy giai đoạn 2011 - 2015.

Trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) được Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và xây dựng chương trình hành động để tổ chức thực hiện có hiệu quả, sát với tình hình địa phương. Công tác tuyên truyền, nhất là tuyên truyền miệng được chú trọng; công tác tuyên giáo được đổi mới, từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Qua đó đã kịp thời cung cấp những thông tin thời sự cho đảng viên, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, nhân dân; định hướng dư luận xã hội.

Việc thực hiện Chỉ thị 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp cơ sở, tham dự hội thi cấp thành phố. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã có hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo đúng sự hướng dẫn của Ban



Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên; chỉ đạo và hướng dẫn các Chi ủy chi bộ trực thuộc tổ chức cho toàn thể đảng viên lựa chọn chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chi bộ; qua đó, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đưa nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác trở thành nền nếp, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Thông qua việc học tập các nghị quyết, ý thức rèn luyện trong Đảng bộ được nâng cao, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được tăng cường. Qua đánh giá, trung bình mỗi năm, số đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt từ 99% trở lên; đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 15%. Với thành tích đó, Đảng bộ xã Quyết Thắng 4 năm liên tục (2011 - 2015) được công nhận là Đảng bộ “trong sạch vững mạnh”; trong đó 3 năm (2013, 2014, 2015) được công nhận đạt tiêu chuẩn Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy quan tâm chú trọng. Những đối tượng được giới thiệu kết nạp vào đảng là những quần chúng ưu tú, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường tư tưởng vững vàng. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ xã đã kết nạp 28 đảng viên, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, luân chuyển, sử dụng cán bộ bảo đảm đúng quy định. Công tác quy hoạch cán bộ gắn với đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ được thực hiện tốt. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 5 đồng chí đi học lớp

Trung cấp Lí luận chính trị, 2 đồng chí tham gia lớp đào tạo nguồn Bí thư, Chủ tịch, 33 đồng chí đi học lớp Sơ cấp Lí luận chính trị.

Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, tăng cường kỉ cương, kỉ luật, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm và chỉ đạo thực hiện có kết quả các cuộc kiểm tra, giám sát. Trong 5 năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện 25 cuộc kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng và đảng viên trong việc thi hành Điều lệ Đảng, việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng. Ngoài ra, Đảng ủy còn xây dựng các kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra theo nghị quyết, chỉ thị, đề án của cấp trên.

Công tác lãnh đạo chính quyền luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2011 đến năm 2016, Hội đồng nhân dân xã khóa VI (2011 - 2016) đã tổ chức 10 kỳ họp, trong đó có 9 kỳ họp thường kỳ và 1 kỳ họp bất thường; thông qua 43 nghị quyết; phê duyệt và thông qua 3 đề án (Đề án xây dựng Nông thôn mới; Đề án quy hoạch và sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm nhiệm kỳ đầu 2011 - 2015; Đề án phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân xã Quyết Thắng giai đoạn 2011 - 2015). Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kỳ họp được thực hiện đúng luật. Việc tham gia thảo luận, xây dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế -



xã hội tại địa phương đã có nhiều đổi mới; chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giám sát được tăng cường, thực hiện có hiệu quả.

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội địa phương, Ủy ban nhân dân đã tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống của nhân dân; giải quyết các vấn đề xã hội.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung lẫn phương thức hoạt động, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc chủ động phối hợp triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” và “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”; chỉ đạo thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 20/5/2011 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “*Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, giai đoạn 2011 - 2015*”. Việc chỉ đạo thực hiện có

hiệu quả các quyết định, đề án trên đã góp phần đẩy mạnh các phong trào theo chiều sâu, hướng mạnh về cơ sở, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân; qua đó tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua xây dựng địa phương ngày càng phát triển. Với những thành tích đó, trong nhiều năm, Mặt trận Tổ quốc xã được Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tặng Bằng khen, Giấy khen.

Hội Cựu Chiến binh xã tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho các hội viên; xây dựng tổ chức hội vững mạnh; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên; tham gia phát triển kinh tế và các hoạt động tình nghĩa. Trong 5 năm (2010 - 2015), Hội Cựu Chiến binh xã đã kết nạp được 258 hội viên. Qua tổng kết, đánh giá hằng năm, Hội luôn là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Tỉnh Hội, Thành Hội tặng Bằng khen, Giấy khen.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã triển khai có hiệu quả 6 nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội (từ năm 2012 đến nay là 3 nhiệm vụ trọng tâm) và các phong trào thi đua yêu nước xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; đẩy mạnh các phong trào giúp nhau giảm nghèo bền vững. Nhiều mô hình hoạt động của Hội đã phát huy hiệu quả trong các lĩnh vực như giữ gìn trật tự mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường. Từ năm 2010 đến năm 2015, Hội đã kết nạp được 357 hội viên



mới. Với những hoạt động tích cực, hiệu quả đó, Hội được cấp trên ghi nhận và khen thưởng.

Hội Nông dân xã Quyết Thắng tích cực đẩy mạnh và phát động các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, phong trào xây dựng Nông thôn mới và tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Hội còn tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi sang các loại cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao. Đến năm 2015, tổng số hội viên của Hội là 1.322 người. Qua các năm, Hội đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được cấp trên khen thưởng.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai thực hiện tốt các phong trào “*Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp*”; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên: Tổ chức lễ thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm liệt sĩ của xã nhân kỉ niệm ngày Thương binh Liệt sĩ; tổ chức hội thi “*Thiếu nhi xã Quyết Thắng viết tiếp trang sử vàng*”; tích cực tham gia vào chương trình cải cách hành chính, đổi mới tác phong, lề lối làm việc; tham gia vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Với những kết quả đó, Đoàn Thanh niên xã Quyết Thắng luôn là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được cấp trên khen thưởng.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

Kinh tế phát triển chưa đồng đều, chưa bền vững; quy mô ngành kinh tế còn nhỏ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, giá trị hàng hóa còn thiếu sức cạnh tranh; dịch vụ thương mại phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, còn mang tính tự phát. Tỉ trọng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn chưa thỏa đáng; phát triển chăn nuôi tập trung còn nhiều khó khăn, chưa hình thành được vùng sản xuất hàng hóa tập trung có quy mô và sản lượng lớn. Tiểu thủ công nghiệp của địa phương phát triển chưa mạnh; làng nghề sinh vật cảnh phát triển thiếu quy hoạch, chưa xây dựng được thương hiệu.

Trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, công tác thông tin tuyên truyền có lúc thiếu nhạy bén, chưa kịp thời; quản lý nhà nước trong lĩnh vực này có lúc chưa chặt chẽ; khai thác và sử dụng hệ thống truyền thanh của xã đạt hiệu quả chưa cao; công tác giảm nghèo ở địa phương tuy có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực song chưa bền vững, vẫn còn tình trạng hộ dân tái nghèo.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực như thu ngân, quản lý đất đai, giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai còn chậm, việc giải quyết những vấn đề tranh chấp đất đai ở cơ sở còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính chưa được quan tâm đúng mức: Còn hiện tượng nhiều hồ sơ quá hạn chưa được giải quyết; tiến độ thực hiện các dự án được đầu tư vào địa bàn triển khai chậm, từ đó làm ảnh hưởng đến đời sống và tâm lý của nhân dân trong vùng quy hoạch thực hiện dự án.



Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có lúc chưa kịp thời nắm bắt tư tưởng của cán bộ đảng viên dẫn đến việc kiện toàn chức danh Chủ tịch Hội Nông dân còn chậm, kéo dài; tính chiến đấu, tiên phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa cao; công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ tuy đã có nhiều tích cực song chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

Việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội còn có lúc, có nơi chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm của mình trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Có thể khẳng định, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự năng động, đoàn kết, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Quyết Thắng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với mục tiêu Đại hội đã đề ra. Kinh tế tiếp tục có bước phát triển khá. Bộ mặt nông thôn của địa phương có sự chuyển biến rõ rệt. Đời sống văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới.

Những thành tích đã đạt được và cả những khuyết điểm, thiếu sót trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là kinh nghiệm quý để Đảng bộ và nhân dân xã Quyết Thắng bước vào nhiệm kỳ mới với ý chí, quyết tâm giành được kết quả cao hơn.

Thực hiện kế hoạch số 77 - KH/TU ngày 20/10/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về tổ chức Đại hội các chi, Đảng bộ cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức trong 2 ngày, 1-2/4/2015. Đại hội đã diễn ra với sự có mặt của 145 đại biểu, đại diện cho hơn 500 đảng viên trong toàn Đảng bộ xã. Đây là đại hội được Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên chọn làm điểm trong chỉ đạo tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp xã, phường, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, với mục tiêu: “Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực, xây dựng xã Quyết Thắng trở thành phường trước năm 2020”.

Đại hội đã thống nhất các chỉ tiêu: Tỷ trọng các ngành tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, dịch vụ - thương mại chiếm 75%; ngành nông nghiệp 25%; thu nhập bình quân đầu người đạt 50 triệu đồng/người/năm; thu ngân sách nhà nước hằng năm tăng từ 12% trở lên; sản lượng lương thực có hạt đạt từ 2.000 tấn trở lên, giá trị sản phẩm/ha trồng trọt đạt 120 triệu đồng/ha; đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động nông thôn bình quân 270 người/năm; giảm tỉ lệ hộ nghèo dưới 1,2%...

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp



hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Trần Thanh Long, Dương Văn Thắng, Vũ Công Định, Phạm Thanh Văn, Hà Công Lịch. Đồng chí Trần Thanh Long được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

Để thực hiện được mục tiêu, chỉ tiêu trên, Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn mới, đó là:

*Thứ nhất:* Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nâng cao tỉ trọng thương mại dịch vụ; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp địa phương, phát triển làng nghề sinh vật cảnh có thương hiệu; ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm nông - lâm nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất/lha đất nông nghiệp.

*Thứ hai:* Tập trung thu hút mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phù hợp tiêu chuẩn nông thôn mới và đô thị; tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý đô thị, vệ sinh môi trường.

*Thứ ba:* Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ xã, cán bộ công chức có năng lực, trình độ, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân.

*Thứ tư:* Thực hiện quản lý xã hội có trật tự, kỉ cương, nền nếp, đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; xây dựng cơ quan văn hóa, xóm văn hóa, gia đình văn hóa, bảo đảm nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư.

*Thứ năm:* Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, cùng với tinh thần lao động hăng say của nhân dân, kinh tế - xã hội của địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Trên lĩnh vực phát triển kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân; thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ của Nhà nước tạo điều kiện cho nhân dân phát triển kinh tế như hỗ trợ giá giống lúa lai, ngô lai; cấp và hỗ trợ chèn giống LDP1 và TRI777. Những giải pháp đó đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Cụ thể, năm 2015, tổng sản lượng lương thực có hạt của xã đạt 2.030,2 tấn, bằng 101,7% kế hoạch thành phố giao; năm 2016, con số này là 2.042,58/1.983,8 tấn, bằng 102,96% kế hoạch, tăng 0,6% so với năm 2015; năm 2017 là 1.804,46/1.610,4 tấn, bằng 112% kế hoạch. Cây chè ngày càng khẳng định được vị thế trong cơ cấu cây trồng của địa phương. Năm 2015, diện tích chè của xã là 107,7ha, sản lượng 1.397 tấn (104,5% kế hoạch). Năm 2017, diện tích chè tuy giảm (còn 100,3ha) song năng suất vẫn giữ vững (1.348 tấn). Đến năm 2018, Quyết Thắng có 3 làng nghề chè được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận đó là Nam Thành, Cây Xanh và Trung Thành.

Trong chăn nuôi: Xã đã phối hợp với Trạm Khuyến nông thành phố tổ chức các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật về



chăn nuôi thú y; phối hợp với đoàn thanh tra sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn kiểm tra một số mẫu thức ăn chăn nuôi, sinh phẩm lợn. (Qua kiểm tra, không phát hiện chất cấm salbutamol và kháng sinh trong chăn nuôi). Bên cạnh đó, xã tổ chức có hiệu quả công tác tổng vệ sinh phun thuốc khử trùng tiêu độc cho chuồng trại; tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm (vắc-xin lở mồm long móng, vắc-xin tụ huyết trùng trâu bò; vắc-xin dịch tả lợn; vắc-xin tụ máu). Những giải pháp đó đã mang lại hiệu quả tích cực: Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định; trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh; số lượng đàn lợn, đàn gia cầm luôn đạt 100% kế hoạch.

Để đạt được chỉ tiêu “tỉ trọng các ngành tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, dịch vụ - thương mại chiếm 75%”, Đảng bộ, chính quyền tiếp tục động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho những hộ kinh doanh; khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh đầu tư, mở rộng và nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút lao động. Trong những năm 2015 - 2018, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã diễn ra sôi động. Năm 2018, số hộ kinh doanh trên địa bàn xã là 500 hộ, tập trung vào các lĩnh vực: Gia công cơ khí, sửa chữa ô tô, xe máy, kinh doanh vận tải, chế biến chè, sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu... Hàng hóa bán ra trên thị trường đa dạng về chủng loại, mẫu mã; chất lượng ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân. Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì, đưa giá trị sản xuất ngày càng tăng. Năm 2018, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ

công nghiệp trên địa bàn xã là 22,8 tỉ đồng, đạt 103,6% kế hoạch thành phố giao.

Trong những năm 2015 - 2018, Đảng ủy tích cực chỉ đạo chính quyền quản lý tốt công tác thu ngân sách; thực hiện công khai, công bằng trong công tác thuế. Với những giải pháp đó, kết quả thu ngân sách trên địa bàn xã luôn vượt chỉ tiêu thành phố đề ra. Cụ thể, năm 2015, thu ngân sách trên địa bàn xã là 2,8 tỉ đồng, bằng 133% kế hoạch được giao; năm 2016 là 2,96 tỉ đồng, bằng 109% kế hoạch. Đặc biệt, năm 2018, thu ngân sách của Quyết Thắng đạt 9,96 tỉ đồng bằng 228,6% kế hoạch.

Trong công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị và vệ sinh môi trường, xã có biện pháp tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát. Cụ thể là xã tập trung quản lý việc xây dựng các công trình chuyển tiếp, các công trình được đầu tư từ nguồn ngân sách của thành phố vào địa bàn, thanh quyết toán kịp thời, dứt điểm các công trình được đầu tư xây dựng. Trong những năm 2015 - 2018, xã phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục giải quyết những phát sinh, tồn tại trong quá trình giải phóng mặt bằng thuộc các dự án trên địa bàn xã như: Dự án Trường Trung cấp Luật; dự án đường Bắc Sơn kéo dài, đường vào nhà ở công vụ nhà máy Z115, đường Cù Vân - An Khánh - Phúc Hà; dự án khu Trạm trộn bê tông của doanh nghiệp Hữu Huệ; các dự án trên địa bàn Khu Tái định cư số 1, số 2 xóm Gò Móc; khu Tái định cư Trung Thành; khu Tái định cư Thịnh Đán - Quyết Thắng.



Công tác xây dựng cơ bản của xã đã đạt hiệu quả tích cực, góp phần thay đổi diện mạo địa phương. Trong các năm 2015 - 2018, xã tiến hành sửa chữa Trung tâm học tập cộng đồng; hoàn thành công trình Trung tâm văn hóa thể thao; đầu tư nâng cấp sửa chữa tuyến kênh mương Trung Thành, Thái Sơn 2; khắc phục 20m tường rào trụ sở Ủy ban nhân dân bị sập đổ do mưa bão; nâng cấp, cải tạo sửa chữa tuyến mương đoạn qua xóm Thái Sơn 1, Thái Sơn 2; hỗ trợ xây dựng cổng làng nghề xóm Nam Thành, Cây Xanh; cải tạo, sửa chữa Đài tưởng niệm liệt sĩ; cải tạo nâng cấp chợ; hoàn thiện công trình nhà lớp học Trường Mầm non Quyết Thắng.

Công tác thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao tại các khu dân cư tiếp tục được thực hiện. Việc tổ chức các hoạt động lễ hội trên địa bàn như: Lễ Thượng Nguyên tại chùa Làng Cả, Lễ hội xuân tại đền nghề Đồng Giờ, lễ Nô-en tại Nhà thờ họ Tân Thành được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật. Các hoạt động kỉ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sĩ; 55 năm ngày thành lập thành phố Thái Nguyên; tham gia Lễ hội “Hương sắc Trà xuân - vùng chè đặc sản Tân Cương” và các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao do thành phố tổ chức đã hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Trung bình mỗi năm, hơn 90% số hộ gia đình của xã đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 80% xóm đạt danh hiệu xóm văn hóa.

Triển khai và thực hiện tốt Kết luận Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn

bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Đảng bộ tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục, xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo; duy trì và giữ vững Trường Trung học cơ sở, Tiểu học và Mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Năm 2016, xã Quyết Thắng được công nhận đạt mức độ 3 về phổ cập giáo dục xóa mù chữ.

Thực hiện đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, Đảng bộ xã lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính sách xã hội đối với các gia đình chính sách, người có công, duy trì có hiệu quả phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Hằng năm, phối hợp với các doanh nghiệp, xí nghiệp trên địa bàn, chính quyền và các đoàn thể đã tổ chức tặng quà cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách nhân dịp ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 và ngày Tết Nguyên đán.

Trong giai đoạn này, công tác giảm nghèo ở Quyết Thắng đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2015, trên địa bàn xã có 33 hộ nghèo (chiếm 1,29% số hộ, giảm 0,19% so với năm 2014), 23 hộ cận nghèo (chiếm 0,9% số hộ, giảm 0,13% so với năm 2014). Đến năm 2018, xã còn 23 hộ nghèo (chiếm 0,88% tổng số hộ).

Đi đôi với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã Quyết Thắng đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Ngay đầu nhiệm kỳ,



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

---

Đảng ủy đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ; quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Năm 2016, Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành 2 nghị quyết chuyên đề: *Nghị quyết chuyên đề về diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Quyết Thắng năm 2016 và Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện Dự án đường Bắc Sơn kéo dài (dự kiến đổi tên là đường Hồ Núi Cốc)*. Đảng ủy xã tổ chức hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, khóa XII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020; thông tin tình hình thời sự trong nước và Quốc tế cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, xây dựng kế hoạch và triển khai chuyên đề về phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “*Tự diễn biến*”, “*Tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

Công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương được tập trung đẩy mạnh. Công tác nắm bắt tư tưởng, định hướng dư luận xã hội được thực hiện có hiệu quả. Công tác giáo dục chính trị, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được quan tâm

220

thực hiện. Việc tổ chức hội nghị học tập bồi dưỡng chính trị hệ cho giáo viên 3 nhà trường, việc cử các đồng chí tham gia lớp Trung cấp Lí luận chính trị hệ tập trung được tổ chức theo đúng quy định.

Do cấp ủy làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng và công tác kiểm tra, giám sát nên chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ được nâng cao. Trong 4 năm (2015 - 2018), Đảng bộ xã đã kết nạp được 24 đảng viên mới. Năm 2017, Đảng bộ tiếp nhận Chi bộ Công ty Cổ phần chè Tân Cương Hoàng Bình từ Đảng bộ phường Hoàng Văn Thụ (theo Quyết định số 196-QĐ/TU ngày 21/7/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên). Đây là chi bộ doanh nghiệp đầu tiên thuộc Đảng bộ xã. Đến năm 2018, Đảng bộ xã có 605 đảng viên, sinh hoạt tại 15 chi bộ. Qua phân loại đánh giá hằng năm, trung bình có 85 - 90% chi bộ đạt tiêu chuẩn “trong sạch vững mạnh”; 99% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (trong đó tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 13 -15%)<sup>(1)</sup>. Với những kết quả đó, liên tục trong 4 năm (2015 - 2018), Đảng bộ xã Quyết Thắng được Thành ủy Thái Nguyên công nhận đạt trong sạch vững mạnh. Đặc biệt, năm 2018, Đảng bộ xã Quyết Thắng được Tỉnh ủy Thái Nguyên khen thưởng Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu 5 năm liên tục (2013 - 2018).

---

<sup>(1)</sup> Theo Báo cáo số 139-BC/ĐU ngày 30/12/2018 của Đảng ủy xã Quyết Thắng về Kết quả công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã Quyết Thắng năm 2018, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.



Trong những năm 2015 - 2018, công tác dân vận được tổ chức dưới nhiều hình thức như: Tổ chức thăm hỏi, tri ân các hộ gia đình chính sách nhân dịp Lễ, Tết; nắm bắt tốt tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn xã; tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Nội dung công tác dân vận trong thời gian này hướng vào việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương như: Vận động nhân dân đồng thuận trong việc thực hiện Dự án đường Bắc Sơn kéo dài (dự kiến đổi tên thành đường Hồ Núi Cốc) và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân trong vùng Dự án đưa ra tại Hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa Thường trực Thành ủy với nhân dân năm 2018... Những kết quả đạt được của công tác dân vận đã kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, góp phần ổn định tình hình chính trị địa phương.

Công tác lãnh đạo chính quyền luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã được thực hiện đúng luật. Việc tham gia thảo luận, xây dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã có nhiều đổi mới; chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giám sát được tăng cường, thực hiện có hiệu quả hơn.

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội địa phương, Ủy ban nhân dân đã tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng

mắc nhằm đẩy nhanh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống của nhân dân; giải quyết các vấn đề xã hội.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có nhiều đổi mới, thiết thực, hiệu quả hơn; đã bám sát nghị quyết của cấp ủy đảng, nhiệm vụ chính trị của địa phương để tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước. Phát huy vai trò là trung tâm đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân, Mặt trận Tổ quốc đã đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; các phong trào thi đua yêu nước, “Ngày hội đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư... Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; vận động nhân dân trong dự án đường Bắc Sơn kéo dài không xây dựng, coi nói, trồng cây với mục đích trục lợi đốn đẵn bù...

Sau chặng đường 15 năm (2004 - 2018) kể từ khi đổi tên từ xã Thịnh Đán thành xã Quyết Thắng, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kiên định mục tiêu lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của nhân dân. Trong mỗi nhiệm kỳ, những mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra về cơ bản đã hoàn thành. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỉ trọng nông nghiệp, tăng tỉ trọng tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ;



chất lượng giáo dục không ngừng vươn lên; mạng lưới y tế ngày càng được quan tâm; hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao có nhiều đổi mới; các phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc gia đình chính sách được thực hiện hiệu quả; công tác quốc phòng được chính quyền lãnh đạo tích cực và đạt kết quả tốt, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống tinh thần cũng như vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện; cơ chế dân chủ được phát huy, ngày càng mang lại hiệu quả thiết thực. Đảng bộ xã nhiều năm được đánh giá là đơn vị đạt tiêu chuẩn “trong sạch vững mạnh”. Chính quyền hằng năm đều được công nhận là đơn vị tiên tiến. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của xã đều đạt danh hiệu đơn vị vững mạnh và vững mạnh xuất sắc... Dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng những thành tích đạt được của Đảng bộ và nhân dân xã Quyết Thắng trong những năm qua là hết sức cơ bản, tạo tiền đề vững chắc để xã Quyết Thắng phát triển mạnh mẽ, toàn diện trong thời gian tới.

## KẾT LUẬN

Trên cơ sở 4 đảng viên đầu tiên được kết nạp vào năm 1946, tháng 12/1946, Huyện ủy Đồng Hỷ quyết định thành lập Chi bộ xã Quyết Thắng. Đến tháng 4/1963, Chi bộ Quyết Thắng (với 81 đảng viên) đã được Huyện ủy Đồng Hỷ chuẩn y nâng cấp thành Đảng bộ xã Quyết Thắng. Trải qua hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng đề ra.

Ngay từ khi ra đời, Chi bộ Quyết Thắng đã lãnh đạo nhân dân kiên cường dũng cảm, bảo vệ vững chắc cửa ngõ phía Nam của ATK Trung ương; huy động sức người, sức của góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến. Sau ngày hòa bình lập lại trên miền Bắc (1954), Chi bộ Quyết Thắng (từ tháng 4/1963 là Đảng bộ Quyết Thắng) tiếp tục lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế; vừa sản xuất, vừa chiến đấu - phục vụ chiến đấu, chi viện sức người sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đất nước thống nhất, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng, phát triển kinh tế, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, khi bước vào thời kỳ đổi mới, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nhanh



chóng tiếp thu, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh...

Trong suốt quá trình lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước, đội ngũ cán bộ đảng viên của Đảng bộ không ngừng lớn mạnh và trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Từ một chi bộ với 4 đảng viên trong ngày đầu thành lập (tháng 12/1946), trải qua bao gian khổ, thăng trầm, đến năm 1963, tổ chức Đảng của xã đã được nâng lên thành Đảng bộ với 81 đảng viên, năm 1975 là 172 đảng viên, năm 1985 là 477 đảng viên, đến năm 2018, toàn Đảng bộ có 605 đảng viên, sinh hoạt trong 15 chi bộ. Không chỉ phát triển về số lượng, trình độ văn hóa, trình độ chính trị mà năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ đảng viên của Đảng bộ cũng không ngừng được nâng cao... đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu lãnh đạo nhân dân trên địa bàn xã phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo phong trào cách mạng của địa phương hơn 70 năm qua, Đảng bộ đúc rút được một số kinh nghiệm quý:

*Một là, thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy Đảng và trong toàn Đảng bộ.*

Đoàn kết là một truyền thống vô cùng quý báu của dân tộc ta. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành*

công... Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con người của mắt mình<sup>(1)</sup>. Thấm nhuần lời dạy đó, từ khi được thành lập đến nay, công tác xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh và củng cố khối đoàn kết thống nhất nội bộ các tổ chức Đảng, trước hết là đoàn kết nội bộ cấp ủy là nhiệm vụ cốt lõi của Đảng bộ. Trong đó, các cấp ủy luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lấy phê bình và tự phê bình làm nguyên tắc xây dựng Đảng, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cho đảng viên. Chi ủy, chi bộ, các tổ Đảng duy trì tốt sinh hoạt định kỳ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu. Các cấp ủy từ xã xuống xóm, trường học, cơ quan đều chú trọng nguyên tắc đấu tranh tự phê bình và phê bình; giữ vững nguyên tắc tập trung, dân chủ trong sinh hoạt Đảng. Vì vậy những biểu hiện sai trái, lệch lạc được kịp thời phê phán, khắc phục.

Kinh nghiệm thực tế trong Đảng bộ xã cho thấy, khi nào nội bộ đoàn kết thống nhất, nguyên tắc tập trung dân chủ được bảo đảm thì khi đó công việc lãnh đạo sẽ tiến triển thuận lợi. Ngược lại, nếu nội bộ mất đoàn kết, thiếu thống nhất, nguyên tắc tập trung dân chủ bị vi phạm thì công việc sẽ không hiệu quả. Nhận thấy được vai trò, vị trí của nguyên tắc đoàn kết thống nhất nên trong bất cứ hoàn cảnh nào, cùng với việc xây dựng Đảng, Đảng bộ Quyết Thắng thường xuyên chăm lo việc củng

<sup>(1)</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 12*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Hà Nội, tr.504.



cố và kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị. Nhờ đó, khối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân địa phương được tăng cường, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*Hai là, xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng; phát huy sức mạnh của quần chúng vào việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương.*

Quyết Thắng trước đây là xã thuần nông, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Những những năm gần đây, xã có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa: Có vị trí ven đô, diện tích đất rộng lớn; trên địa bàn xã có một số cơ sở giáo dục, đào tạo đặt trụ sở; xã có nguồn nhân lực lao động dồi dào. Những năm gần đây, đời sống nhân dân của địa phương được cải thiện. Quyết Thắng là xã điểm được tỉnh và thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới. Vì vậy, xã đã quy hoạch về sử dụng đất đai và hạ tầng thiết yếu; nhiều dự án khu dân cư mới được xây dựng... Nhận thức rõ được tiềm năng và thuận lợi, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã đã xác định *huy động mọi nguồn lực, xây dựng xã Quyết Thắng trở thành phường*. Đảng bộ đã tìm hướng đi đúng, đưa ra được các giải pháp phù hợp, trong đó tập trung vào 5 nhóm giải pháp: (1) Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nâng cao tỉ trọng thương mại dịch vụ; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp địa phương; phát triển làng nghề sinh vật cảnh có thương hiệu, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao giá trị. (2) Tập trung thu hút mọi nguồn lực

đề đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phù hợp tiêu chuẩn nông thôn mới và đô thị. (3) Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ xã, cán bộ công chức có năng lực, trình độ, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân. (4) Thực hiện quản lý xã hội có trật tự, kỉ cương, nền nếp. (5) Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của toàn Đảng bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên.

Để thực hiện được mục tiêu đề ra, Đảng bộ xã tập trung chăm lo xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng; phát huy sức mạnh của quần chúng vào việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương. Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được đổi mới về tổ chức và phương thức hoạt động, nhờ đó đã gắn kết được chức năng kiểm tra, kiểm soát của cấp ủy Đảng với chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân ở cơ sở. Ủy ban nhân dân xã luôn được đổi mới về tổ chức và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức, đặc biệt là việc đẩy mạnh cải cách hành chính. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã làm tốt việc chỉ đạo, tuyên truyền, vận động quần chúng tích cực tham gia các phong trào, các nhiệm vụ trọng tâm trong mọi thời kỳ cách mạng. Điển hình như phong trào: “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Xóa đói giảm nghèo” “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và hiện tại là cuộc vận



động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

*Ba là, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.*

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình tiến hành sự nghiệp cách mạng. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước chỉ có thể thực hiện thắng lợi khi nó được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ và đúng đắn. Từ nhận thức đúng đắn mục đích, ý nghĩa của chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các Đảng bộ cấp trên, Đảng bộ xã, cán bộ, đảng viên và quần chúng sẽ tự giác đi tới hành động, đưa phong trào cách mạng phát triển đi lên.

Xuất phát từ nhận thức đó, hơn 70 năm lãnh đạo các mặt công tác, chi bộ, Đảng bộ xã Quyết Thắng thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân địa phương, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ xã. Trong mỗi giai đoạn cách mạng mới, Đảng bộ xã Quyết Thắng đều nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên, căn cứ vào tình hình cụ thể ở địa phương để đề ra những chủ trương, biện pháp cụ thể, lãnh đạo quần chúng nhân dân. Vì những lí do đó, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ được tăng cường.

Trong những năm 90 của thế kỉ XX, khi tình hình quốc tế và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng càng được Đảng bộ xã coi

trọng. Trong những năm gần đây, công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tiến hành với nhiều nội dung và hình thức phong phú, linh hoạt, thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động hoặc các đợt sinh hoạt chính trị, học tập quán triệt các nghị quyết của Đảng như các cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư... Bằng những nội dung và hình thức phong phú nêu trên, lập trường tư tưởng, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và quần chúng nhân dân từng bước được nâng lên.

*Bốn là, thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ tài, đức để tổ chức và lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị.*

Công tác cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu “then chốt”. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn “*cán bộ là cái gốc của mọi công việc*”, “*muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém*”. Thực hiện theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua các thời kỳ, nhất là thời kỳ đổi mới, trước yêu cầu ngày càng cao của cách mạng, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã chú trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hằng năm, tất cả các đồng chí Bí thư, cấp ủy viên đều được bồi dưỡng về công tác Đảng; các trưởng xóm được tập huấn về công tác quản lý nhà nước ở cơ sở, về kiến thức quốc phòng. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng bộ từng bước được chuẩn hóa.



Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Hằng năm, Đảng ủy xã đều tổ chức đánh giá cán bộ về thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời rút kinh nghiệm để làm tốt hơn trong thời gian kế tiếp. Công tác quy hoạch và tạo nguồn cán bộ được Đảng bộ quan tâm. Những cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực được bồi dưỡng đưa vào nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Ngược lại, cán bộ chủ chốt có biểu hiện tinh thần thiếu trách nhiệm, sa sút về phẩm chất đạo đức đều bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức khiển trách, cảnh cáo, thậm chí bị khai trừ khỏi Đảng. Nhờ có những biện pháp chủ động, tích cực, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã xây dựng được đội ngũ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng trong giai đoạn mới.

Hơn 70 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Đảng bộ xã Quyết Thắng đã huy động được sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân vào thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Trong những giai đoạn tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn, thử thách, song vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc ta lựa chọn; phát huy, kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm lịch sử quý báu từ thực tiễn, Đảng bộ và nhân dân xã Quyết Thắng tự hào xây dựng quê hương phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**PHỤ LỤC**



**PHỤ LỤC 1. BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**

<b>STT</b>	<b>BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Mẹ <b>Đàm Thị Thìn</b> , sinh năm 1910, trú quán tại xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, mẹ của 3 liệt sĩ: - Hà Văn Hoạt: Sinh năm 1930, hy sinh ngày 01/5/1954. - Hà Minh Thông: Sinh năm 1941, hy sinh ngày 27/7/1971. - Hà Minh Lịch: Sinh năm 1949, hy sinh ngày 19/8/1969.	Đã từ trần
2	Mẹ <b>Trần Thị Dần</b> , sinh năm 1926, trú quán tại xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng, mẹ của 2 liệt sĩ: - Hà Xuân Thập: Sinh năm 1940, hy sinh ngày 10/3/1966. - Hà Tế Nhị: Sinh năm 1947, hy sinh ngày 08/9/1969.	Đã từ trần
3	Mẹ <b>Lương Thị Thân</b> , sinh năm 1919, trú quán tại xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng, mẹ của 2 liệt sĩ: - Hoàng Tư Lệnh: Sinh năm 1954, hy sinh ngày 05/11/1973. - Hoàng Viêt Vụ: Sinh năm 1950, hy sinh ngày 30/10/1969.	Đã từ trần

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG	GHI CHÚ
4	<p>Mẹ <b>Phạm Thị Sen</b>, sinh năm 1901, trú quán tại xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng, mẹ của 2 liệt sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyễn Văn Thành: Sinh năm 1945, hy sinh ngày 22/12/1970.</li> <li>- Nguyễn Đức Thái: Sinh năm 1950, hy sinh ngày 11/9/1968.</li> </ul>	Đã từ trần
5	<p>Mẹ <b>Vũ Thị Sụt</b>, sinh năm 1917, trú quán tại xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, mẹ của 2 liệt sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dương Văn Tân: Sinh năm 1945, hy sinh ngày 7/10/1969.</li> <li>- Dương Văn Lập: Sinh năm 1948, hy sinh ngày 10/10/1971.</li> </ul>	Đã từ trần
6	<p>Mẹ <b>Nguyễn Thị Thái</b>, sinh năm 1917, trú quán tại xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, mẹ của 2 liệt sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dương Văn Tân: Sinh năm 1945, hy sinh ngày 07/10/1969.</li> <li>- Dương Văn Lập: Sinh năm 1948, hy sinh ngày 10/10/1971.</li> </ul>	Đã từ trần
7	<p>Mẹ <b>Nguyễn Thị Phòng</b>, mẹ của 2 liệt sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đàm Ngọc Bảy: Sinh năm 1948, hy sinh ngày 01/8/1970.</li> <li>- Đàm Văn Tám: Sinh năm 1949, hy sinh ngày 27/10/1968.</li> </ul>	Đã từ trần



**PHỤ LỤC 2. CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Hà Văn Ngữ	1923	Gò Móc	Đã từ trần
2	Lương Thanh Tao	1926	Sơn Tiến	Đã từ trần
3	Lương Thanh Nghĩa	1923	Nước Hai	Đã từ trần
4	Ma Văn Bính	1924	Trung Thành	Đã từ trần
5	Ma Văn Trường	1923	Sơn Tiến	Đã từ trần
6	Nguyễn Văn Tụng	1924	Nam Thành	Đã từ trần
7	Trần Phúc Khánh	1923	Cây Xanh	Đã từ trần
8	Nguyễn Ngọc Lãng	1929	Sơn Tiến	Đã từ trần
9	Nguyễn Ngọc Hùng	1929	Nam Thành	Đã từ trần
10	Lê Văn Tý	1920	Trung Thành	Đã từ trần

PHỤ LỤC 3.

GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẰNG VÀNG DANH DỰ

STT	Gia đình được khen	Tên quân nhân	Nhập ngũ	Ghi chú
1	Dương Công Đăng Trương Thị Xuân	Dương Đức Tài Dương Thị Tuất Dương Thị Tý	4/1965 8/1964 4/1967	
2	Đàm Văn Tường Nguyễn Thị Lý	Đàm Quang Bảy Đàm Quang Tám Đàm Thị Mười	6/1962 6/1968 02/1967	
3	Dương Công Ứng Dương Thị Nụ	Dương Đình Liên Dương Văn Thông Dương Văn Sáng Dương Tô Luyện	8/1953 02/1961 4/1962 4/1966	
4	Long Hữu Chủ Lộc Thị Ly	Long Xuân Liêng Long Xuân Toàn Long Xuân Quân	1949 1963 1966	
5	Dương Văn Thực Nguyễn Thị Thái	Dương Văn Tân Dương Văn Lập Dương Văn Thà	02/1966 5/1967 9/1968	
6	Nguyễn Văn Sách Nguyễn Thị Đọc	Nguyễn Văn Mão Nguyễn Văn Tuấn	4/1949 3/1968	



**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Gia đình được khen	Tên quân nhân	Nhập ngũ	Ghi chú
7	Nguyễn Văn Diên Phạm Thị Sen	Nguyễn Văn Thái Nguyễn Văn Nhưồng Nguyễn Văn Thành	5/1968 02/1960 7/1968	
8	Hoàng Viêt Thu Nguyễn Thị Sạch	Hoàng Ngọc Thanh Hoàng Thanh Quý Hoàng Thanh Bình Hoàng Quang Dũng	02/1962 02/1967 11/1967 6/1970	
9	Long Hữu An Dương Thị Bằng	Long Viêt Bộ Long Viêt Địch Long Viêt Đang	6/1963 02/1966 11/1967	
10	Nguyễn Văn La Nguyễn Thị Ốc	Nguyễn Văn Kế Nguyễn Văn Năm Nguyễn Thị Hà Nguyễn Thị Hồng	5/1953 5/1952 02/1966 5/1967	
11	Lý Viêt Đàng Hoàng Thị Tông	Lý Viêt Tắm Lý Viêt Cứu Lý Viêt Nghiên	7/1965 6/1967 4/1968	
12	Hà Văn Nhâm Lã Thị Út	Hà Cao Cường Hà Văn Vinh Hà Thị Lụa	10/1967 7/1969 8/1968	
13	Hà Xuân Tinh Đàm Thị Thìn	Hà Xuân Hoạt Hà Xuân Lịch Hà Xuân Thiện	1947 1965 1966	

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Gia đình được khen	Tên quân nhân	Nhập ngũ	Ghi chú
14	Nguyễn Văn Lưu Phạm Thị Sen	Nguyễn Văn Thành Nguyễn Đức Thái Nguyễn Mạnh Nhưồng	7/1968 4/1968 02/1950	
15	Hoàng Minh Chính Vi Thị Côm	Hoàng Văn Liên Hoàng Viét Chi	8/1969 01/1970	
16	Phạm Văn Xếp Đàm Thị Thông	Phạm Thanh Thìn Phạm Thị Thắng	8/1970 7/1967	
17	Đàm Đức Lượng Vũ Thị Vui	Đàm Thanh Bình Đàm Anh Tuấn	8/1971 9/1969	
18	Nguyễn Văn Chuyên Nguyễn Thị Tọ	Nguyễn Văn Càn Nguyễn Văn Kiệm Nguyễn Văn Nghiêm	4/1964 01/1966 4/1974	
19	Nguyễn Đình Học Nguyễn Thị Chắt	Nguyễn Đình Thúc Nguyễn Đình Thục	8/1971 9/1974	
20	Trần Văn Công Đàm Thị Tô	Trần Văn Thanh Trần Văn Hùng Trần Văn Dũng	4/1968 02/1971 10/1974	
21	Trần Văn Cự Nguyễn Thị Thanh	Trần Văn Hợi Trần Thị Thìn Trần Văn Thắng	10/1966 6/1966 8/1973	
22	Hoàng Văn Tùy Nguyễn Thị Lê	Hoàng Trọng Quy Hoàng Xuân Định Hoàng Văn Phần	7/1972 4/1972 4/1975	



**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Gia đình được khen	Tên quân nhân	Nhập ngũ	Ghi chú
23	Long Văn Xuân Hoàng Thị Hạ	Long Viết Hợi Long Viết Sản	7/1963 7/1967	
24	Đình Văn Hợi Bùi Thị Sáu	Đình Văn Hợi Đình Văn Lập Đình Thị Lan	11/1960 7/1967 8/1974	
25	Vũ Quang Vỹ Hoàng Thị Lan	Vũ Quang Vinh Vũ Quang Ngọc Vũ Xuân Bình	7/1966 11/1973 6/1974	
26	Phạm Khắc Quảng Mai Thị Sen	Phạm Khắc Hoàng Phạm Khắc Phát	7/1967 12/1966	
27	Nguyễn Văn Thế Đình Thị Ngọn	Nguyễn Văn Tân Nguyễn Văn Quyết	01/1967 8/1973	
28	Nguyễn Hữu Sắc Nguyễn Thị Lý	Nguyễn Hữu Điện Nguyễn Hữu Được	01/1966 7/1968	
29	Hoàng Viết Bình Lương Thị Tý	Hoàng Viết Sen Hoàng Trung Liên	3/1966 5/1972	
30	Đàm Văn Hải Nguyễn Thị Phòng	Đàm Văn Tám Đàm Văn Lâm	9/1967 4/1968	
31	Nguyễn Văn Bằng Hà Thị Đông	Nguyễn Văn Hợp Nguyễn Văn Bốn Nguyễn Văn Năm	3/1972 6/1972 02/1975	
32	Nguyễn Thị Lương	Phạm Văn Cừ Phạm Văn Dũng	4/1946 4/1972	

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

<b>STT</b>	<b>Gia đình được khen</b>	<b>Tên quân nhân</b>	<b>Nhập ngũ</b>	<b>Ghi chú</b>
33	Hà Thuy Sinh	Lê Văn Hổ Lê Thúy Hoan	8/1945 2/1947	
34	Nguyễn Xuân Hòa Nguyễn Thị Tuyên	Nguyễn Văn Tý Nguyễn Văn Sửu	7/1967 6/1968	
35	Lê Văn Lộc Phạm Thị Đột	Lê Thanh Bình Nguyễn Đình Phúc	02/1959 6/1968	
36	Hà Văn Ngữ Nguyễn Thị Thom	Hà Trọng Hữu Hà Mạnh Hùng	01/1968 4/1968	
37	Nguyễn Văn Kỳ Đàm Thị Xuân	Nguyễn Văn Kết Nguyễn Văn Hùng Nguyễn Văn Dũng	3/1962 7/1968 4/1970	
38	Nguyễn Văn Tọng Nguyễn Thị Tuyết	Nguyễn Ngọc Giao Nguyễn Ngọc Tân	01/1964 7/1968	
39	Dương Văn Thành Kiều Thị Kim	Dương Đức Cường Dương Việt Hùng Dương Đình Dậu	4/1968 12/1969 3/1975	
40	Hoàng Sĩ Lợi Dương Thị Bảy	Hoàng Văn Nèn Hoàng Văn Lèn Hoàng Minh Châu	4/1964 6/1972 6/1969	



**PHỤ LỤC 4. LIỆT SĨ XÃ QUYẾT THẮNG**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm hy sinh</b>
<i><b>Thời kỳ kháng chiến chống Pháp</b></i>				
1	Đàm Quang Sơn	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1931	05.10.1951
2	Trần Trọng Huy	Xã Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên	1927	05.01.1954
3	Phạm Văn Cừ	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1929	01.5.1954
4	Hà Văn Hoạt	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1930	01.5.1954
<i><b>Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ</b></i>				
5	Hà Xuân Thập	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1940	10.3.1966
6	Phạm Quý Vinh	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1945	17.7.1966
7	Trần Thế Khang	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1938	14.02.1967
8	Đinh Thị Sáng	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1945	03.6.1967
9	Long Viết Độ	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1945	22.12.1967

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm hy sinh</b>
10	Nguyễn Quốc Gia	Xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng	1944	02.3.1968
11	Dương Đức Tài	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1944	18.3.1968
12	Long Hữu Bản	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1948	16.6.1968
13	Phạm Văn Dương	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1948	20.8.1968
14	Nguyễn Đức Thái	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1950	11.9.1968
15	Nguyễn Văn Càn	Xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng	1946	07.10.1968
16	Đàm Văn Tám	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1949	27.10.1968
17	Nguyễn Ngọc Giao	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1944	15.3.1969
18	Đàm Văn Sĩ	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1948	15.5.1969
19	Hoàng Minh Sên	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1947	14.7.1969
20	Hà Minh Lịch	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1949	19.8.1969



**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

TT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh	Năm hy sinh
21	Nguyễn Văn Hưng	Trực Ninh, Nam Định	1948	01.9.1969
22	Hà Tế Nhị	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1947	08.9.1969
23	Dương Văn Tân	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1945	07.10.1969
24	Hoàng Việt Vụ	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1950	30.10.1969
25	Nguyễn Văn Tân	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1947	15.01.1970
26	Nguyễn Văn Toàn	Xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng	1949	07.4.1970
27	Nguyễn Thái Mạnh	Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết thắng	1944	14.4.1970
28	Hà Cao Cường	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1948	04.6.1970
29	Nguyễn Văn Thắm	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1950	04.6.1970
30	Phạm Ngọc Hậu	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1948	10.6.1970
31	Nguyễn Xuân Tý	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1948	08.7.1970

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm hy sinh</b>
32	Đàm Ngọc Bẩy	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1948	01.8.1970
33	Phạm Khắc Hoàng	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1944	19.9.1970
34	Hoàng Văn Liên	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1950	25.9.1970
35	Vũ Quang Vinh	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1952	18.10.1970
36	Nguyễn Văn Cầm	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1942	07.11.1970
37	Trần Xuân Tinh	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1951	19.11.1970
38	Nguyễn Văn Thành	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1945	22.12.1970
39	Phạm Văn Dần	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1951	22.12.1970
40	Trần Xuân Sang	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1951	18.3.1971
41	Nguyễn Văn Ban	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1940	19.5.1971
42	Nguyễn Văn Tuấn	Xóm Thái Sơn 1, xã Quyết Thắng	1950	21.6.1971



**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

TT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh	Năm hy sinh
43	Hà Minh Thông	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1941	27.7.1971
44	Phạm Duy Sơn	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1953	01.9.1971
45	Dương Văn Lập	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1948	10.10.1971
46	Đông Xuân Sánh	Hòa Đông, Thủy Nguyên, Hải Phòng	1952	19.11.1971
47	Chu Tiên Phong	Cao Lôu, Cao Lộc, Lạng Sơn	1926	15.12.1971
48	Nguyễn Xuân Thiệp	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1950	10.02.1972
49	Nguyễn Văn Dũng	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1952	14.02.1972
50	Nguyễn Đăng Khải	Xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng	1952	21.02.1972
51	Phạm Thanh Thìn	Xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng	1952	13.4.1972
52	Đàm Thanh Bình	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1951	15.5.1972
53	Hà Trọng Hữu	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1949	22.5.1972

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm hy sinh</b>
54	Trần Nam Chung	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1952	12.8.1972
55	Đặng Thái Nguyên	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1952	21.8.1972
56	Nguyễn Đình Thúc	Xóm Sơn Tiên, xã Quyết Thắng	1951	28.8.1972
57	Đàm Văn Lâm	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1955	31.01.1973
58	Nguyễn Văn Chung	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1954	08.02.1973
59	Nguyễn Mạnh Hùng	Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	1954	13.02.1973
60	Lý Viết Cứu	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1950	15.02.1973
61	Nguyễn Đình Phúc	Xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng	1937	20.7.1973
62	Hoàng Tư Lệnh	Xóm Nam Thành, xã Quyết Thắng	1954	05.11.1973
63	Nguyễn Thế Khang	Xóm Sơn Tiên, xã Quyết Thắng	1952	04.12.1973
64	Bùi Minh Châu	Xóm Sơn Tiên, xã Quyết Thắng	1954	03.6.1974



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

TT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh	Năm hy sinh
65	Phạm Quốc Tuấn	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1953	11.3.1974
66	Dương Đức Hoàn	Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng	1954	15.9.1974
67	Nguyễn Văn Hợp	Xóm Thái Sơn 1, xã Quyết Thắng	1952	14.01.1975
<i>Thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc</i>				
68	Đàm Ánh Dương	Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng	1957	20.12.1978
69	Đình Văn Chung	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1960	17.02.1979
70	Nguyễn Văn Hân	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1958	27.02.1979
71	Trần Văn Thành	Đông Nỗ, Hiệp Hoà, Bắc Giang	1958	02.3.1979
72	Trần Xuân Ngọc	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1959	07.3.1979
73	Vũ Thanh Thủy	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1959	07.3.1979
74	Nguyễn Văn Tý	Xóm Bắc Thành, xã Quyết Thắng	1960	18.11.1980

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

TT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh	Năm hy sinh
75	Hà Minh Tâm	Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng	1955	16.5.1981
76	Lê Anh Nghĩa	Đông Hoà, TX Thái Bình, Thái Bình	1956	19.4.1984
77	Vũ Mạnh Cường	Xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng	1959	06.5.1985
78	Phạm Đức Việt	Xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng	1957	06.9.1986
79	Nguyễn Sĩ Quý	Hồng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	1961	19.01.1995
80	Nông Hồng Hải	Việt Yên, Văn Quan, Lạng Sơn	1971	19.01.1995
81	Nguyễn Văn Quê	Do Lễ, Kim Bảng, Hà Nam	1959	14.10.1995
82	Đào Đông Đức	Hồng Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	1960	14.10.1995
83	Thân Văn Giang	Tăng Tiến, Việt Yên, Bắc Giang	1963	14.10.1995
84	Đoàn Văn Hán	Minh Đạo, Tiên Sơn, Bắc Ninh	1966	14.10.1995
85	Đỗ Anh Tuấn	Minh Quang, Ba Vì, Hà Tây	1968	14.10.1995
86	Nguyễn Ngọc Chiến	Minh Khai, Hoài Đức, Hà Tây	1969	14.10.1995



**PHỤ LỤC 5. BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY,  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC QUA CÁC THỜI KỲ**

TT	Họ và tên	Thời gian	Chức vụ
1	Trần Xuân Độ (Duyên)	12/1946 - 1947	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Đình Chất	1947 - 1948	Bí thư Chi bộ
3	Trần Xuân Độ (Duyên)	1948 - 4/1949	Bí thư Chi bộ
4	Phạm Văn Quắc	4/1949 - 7/1953	Bí thư Chi bộ
5	Nguyễn Văn Tiến	7/1953 - 10/1953	Quyền Bí thư Chi bộ
6	Nguyễn Đăng Diệu	10/1953 - 1954	Bí thư Chi bộ
7	Phạm Duy Nha	1955 - 10/1956	Bí thư Chi bộ
8	Nguyễn Văn Tiến	1/1957-8/1958	Bí thư Chi bộ
9	Phạm Duy Nha	1958 - 1961	Bí thư Chi bộ
10	Hoàng Minh Chính	1962 - 1963	Bí thư Chi bộ
11	Phạm Duy Nha	4/1963-9/1964	Bí thư Đảng ủy
12	Hoàng Văn Tù	10/1964 -3/1965	Quyền Bí thư Đảng ủy
		3/1965 -12/1968	Bí thư Đảng ủy

### Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

TT	Họ và tên	Thời gian	Chức vụ
13	Trần Đăng Cự	1969 - 1982	Bí thư Đảng ủy.
14	Nguyễn Văn Thung	1982 - 1985	Bí thư Đảng ủy
15	Hoàng Xuân Nghĩa	7/1986 - 12/1986	Bí thư Đảng ủy
16	Nghiêm Văn Tôn	12/1986 - 1991	Bí thư Đảng ủy
17	Trần Hợi	1991 - 2000	Bí thư Đảng ủy
18	Phạm Văn Phong	2000 - 2010	Bí thư Đảng ủy
19	Trần Thanh Long	2010 - nay	Bí thư Đảng ủy
20	Nguyễn Văn Quyết	2005 - 2010	Phó Bí thư Thường trực
21	Phạm Minh Đức	2010 - 2011	Phó Bí thư Thường trực
22	Dương Văn Thắng	2011 - nay	Phó Bí thư Thường trực



**PHỤ LỤC 6. CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG  
LÂM THỜI, CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH,  
ỦY BAN KHÁNG CHIẾN KIÊM HÀNH CHÍNH,  
ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH,  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>
1	Hà Văn Ngữ	8/1945 - 1/1946	Chủ tịch UBNDCM
		2/1946 - 8/1946	Chủ tịch UBHC
		10/1947 - 4/1949	Chủ tịch UBKCHC
2	Nguyễn Xuân Lương	8/1946-10/1947	Chủ tịch UBHC
3	Nguyễn Văn Đích	4/1949 - 7/1953	Chủ tịch UBKCHC
4	Nguyễn Văn Tiến	10/1953- 5/1954	Chủ tịch UBKCHC
5	Phạm Duy Nha	8/1954 - 10/1958	Chủ tịch UBHC
6	Hoàng Minh Chính	1958 - 1961	Chủ tịch UBHC
7	Hoàng Văn Quỳnh	11/1961 - 3/1963	Chủ tịch UBHC
8	Hoàng Minh Chính	4/1963 -1965	Chủ tịch UBHC
9	Trần Đăng Cự	1965 - 2/1969	Chủ tịch UBHC
10	Hoàng Đắc Vạn	1969-1973	Chủ tịch UBHC

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

TT	Họ và tên	Thời gian	Chức vụ
11	Ngô Văn Vy	1973 - 1975	Chủ tịch UBHC
12	Nguyễn Văn Thung	1975 - 1981	Chủ tịch UBND
13	Dương Minh Đạc	1982 - 1985	Chủ tịch UBND
14	Hoàng Xuân Nghĩa	1985 - 1992	Chủ tịch UBND
15	Đàm Viết Độ	1992 - 2000	Chủ tịch UBND
16	Nguyễn Văn Sáng	2001- 2011	Chủ tịch UBND
17	Vũ Công Định	2011-2016	Chủ tịch UBND
18	Trần Trọng Đạt	2017 - 2018	Phụ trách, điều hành UBND thay đồng chí Vũ Công Định chuyển công tác.
19	Trần Xuân Thương	2018 - nay	Chủ tịch UBND



**PHỤ LỤC 7. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ,  
BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY GIAI ĐOẠN 1963 - 1985**

(Do khó khăn trong công tác lưu trữ tài liệu nên ở một số nhiệm kỳ, Ban Biên soạn chưa sưu tầm được danh sách đầy đủ của Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Đảng ủy)

**1. Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1963 - 1964**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phạm Duy Nha	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Minh Chính	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Vũ Thị Nhạn	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Hoàng Văn Tùy	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Nguyễn Văn Quốc	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Phạm Văn Quắc	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành	

**2. Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1964 - 1965**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phạm Duy Nha	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Minh Chính	Phó Bí thư Đảng ủy	

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
3	Vũ Huy Oanh	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Phạm Văn Quắc	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Hoàng Văn Tuyền	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Mai Thị Sen	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Văn Duyên (tức Quý)	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Văn Thụ	Ủy viên Ban Chấp hành	

**3. Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1965 - 1968**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Hoàng Văn Tuyền	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Minh Chính	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Vũ Huy Oanh	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Nguyễn Văn Thụ	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Hoàng Văn Quỳnh	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Đàm Văn Ý	Ủy viên Ban Chấp hành	



4. Nhiệm kỳ 1968 - 1970, đồng chí Trần Đăng Cự được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

**5. Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1971 - 1973**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Đăng Cự.	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Đắc Vạn	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Hoàng Vĩnh Đường	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Hoàng Đức Chung	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Thường vụ	

**6. Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1973 - 1975**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Đăng Cự.	Bí thư Đảng ủy	
2	Ngô Văn Vy	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Nguyễn Văn Thung	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Trần Quang Trung	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Nguyễn Văn Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ	

**7. Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1975 - 1977**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trần Đăng Cự	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Thung	Phó Bí Đảng ủy	
3	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Thường vụ	

**8. Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1977 - 1979**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trần Đăng Cự	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Thung	Phó Bí Đảng ủy	
3	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Trần Quang Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Hoàng Đắc Vạn	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Ngô Xuân Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Vũ Thị Nhạn	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Ngô Văn Luật	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Hoàng Văn Chung	Ủy viên Ban Chấp hành	



## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
10	Nguyễn Quốc Doanh	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Dương Văn Thụy	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Tiến Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Vũ Văn Kha	Ủy viên Ban Chấp hành	

### 9. Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1979 - 1981

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Đăng Cự	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Thung	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Dương Minh Đạc	Ủy viên Ban Thường vụ	

### 10. Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1982 - 1985

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thung	Bí thư Đảng ủy	
2	Dương Minh Đạc	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Nguyễn Nghị	Ủy viên Ban Thường vụ	

**PHỤ LỤC 8. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ (1986 - 2018)**

**1. Ban Chấp hành Đảng ủy lâm thời xã Thịnh Đán.**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Xuân Nghĩa	Bí thư Đảng ủy	
2	Hà Xuân Thiện	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Trần Chí Tình	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Nguyễn Thị Minh Thu	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Ngô Văn Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Hoàng Văn Ngọc	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Dương Văn Đồi	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nghiêm Văn Tôn	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Duy Liêm	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Trần Thị Chuân	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Hoàng Văn Thụ	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Nguyễn Thanh Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành	

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

### 2. Nhiệm kỳ 1988 - 1991

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nghiêm Văn Tôn	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Xuân Nghĩa	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Nguyễn Thị Minh Thu	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Hà Xuân Thiện	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Dương Văn Đồi	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Hà Tất Thường	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Văn Ké	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Đỗ Tiến Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Phạm Minh Đức	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Mùng Văn Mậu	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Nguyễn Văn Tèo	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Quốc Doanh	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Phạm Thị Thái	Ủy viên Ban Chấp hành	



3. Nhiệm kỳ 1991 - 1994

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Văn Hợi	Bí thư Đảng ủy	
2	Đàm Viết Độ	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Phạm Xuân Trường	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Hoàng Văn Thụ	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Đỗ Trọng Mậu	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Nguyễn Văn Quyết	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Tiến Sửu	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Hoàng Thị Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Ngô Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Đỗ Tiến Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Hà Mạnh Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Hà Xuân Thiện	Ủy viên Ban Chấp hành	

**4. Nhiệm kỳ 1994 - 1996**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trần Văn Hợi	Bí thư Đảng ủy	
2	Đàm Viết Độ	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Phạm Xuân Trường	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Trần Thanh Long	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Đỗ Tiến Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Ngô Quang Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Thị Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Hoàng Thị Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Phạm Thị Thái	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Tiến Sứ	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Trần Chí Tình	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Thế Truyền	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Hà Mạnh Hiên	Ủy viên Ban Chấp hành	

5. Nhiệm kỳ 1996 - 2000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Văn Hợi	Bí thư Đảng ủy	
2	Đàm Viết Độ	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Phạm Văn Phong	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Hà Mạnh Hiền	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Đỗ Trọng Mậu	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Trần Thanh Long	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Đỗ Tiến Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Thị Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Hoàng Thị Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Phạm Thị Thái	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Tiến Sửu	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Trần Chí Tình	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Nguyễn Thế Truyền	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Phạm Xuân Trường	Ủy viên Ban Chấp hành	



**6. Nhiệm kỳ 2000 - 2005**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phạm Văn Phong	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Sáng	Phó Bí thư	
3	Trần Thanh Long	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Nguyễn Văn Quyết	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Bùi Văn Tuyển	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Trần Chí Tình	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Thế Truyền	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Hoàng Thị Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Thị Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Đào Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Võ Quảng Đông	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Hoàng Văn Toàn	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Phạm Minh Đức	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Hà Mạnh Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành	

7. Nhiệm kỳ 2005 - 2010

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Văn Phong	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Quyết	Phó Bí thư Thường trực	
3	Nguyễn Văn Sáng	Phó Bí thư	
4	Hà Mạnh Hiền	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Trần Thanh Long	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Phạm Minh Đức	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Đức Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Đào Đức Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Văn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Đào Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Hoàng Đức Dụng	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Dương Văn Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Võ Quảng Đông	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Phạm Thị Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành	

## Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)

### 8. Nhiệm kỳ 2010 - 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Thanh Long	Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Minh Đức	Phó Bí thư Thường trực	
3	Vũ Công Định	Phó Bí thư	
4	Dương Văn Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Phạm Thanh Văn	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Nguyễn Văn Quyết	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Hà Thị Thạch	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Trần Trọng Đạt	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Võ Quảng Đông	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Việt Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Vũ Thị Hưng	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Hà Mạnh Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Nguyễn Đức Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Dương Thúy Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Hà Công Lịch	Ủy viên Ban Chấp hành	

#### Một số thay đổi về nhân sự trong nhiệm kỳ:

- Tháng 8/2011, đồng chí Phạm Minh Đức thôi tham gia Ban Chấp hành, nghỉ công tác vì lí do sức khỏe.

- Tháng 10/2011, đồng chí Dương Văn Thắng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

- Năm 2013, đồng chí Hà Công Lịch được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ.



9. Nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Thanh Long	Bí thư Đảng ủy	
2	Dương Văn Thắng	Phó Bí thư Thường trực	
3	Vũ Công Định	Phó Bí thư	
4	Phạm Thanh Văn	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Hà Công Lịch	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Nguyễn Kim Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Thị Lan Hương	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Trần Trọng Đạt	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Hà Thị Thạch	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Dương Thúy Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Nguyễn Việt Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Dương Văn Huân	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Trần Thị Sáu	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Dương Thị Bích Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành	

**Một số thay đổi về nhân sự trong nhiệm kỳ:**

- Tháng 3/2017, đồng chí Vũ Công Định được UBND thành phố Thái Nguyên điều chuyển và bổ nhiệm chức vụ Trạm trưởng Trạm Khuyến nông thành phố Thái Nguyên. Đồng chí Trần Trọng Đạt được UBND thành phố Thái Nguyên giao điều hành Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng.

- Tháng 5/2018, đồng chí Trần Xuân Thương, Đội trưởng đội Trật tự, xây dựng thành phố được Thành ủy Thái Nguyên điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức danh Phó Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**PHỤ LỤC 9. ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG  
VÀ TRUY TẶNG HUY HIỆU 50 TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN**  
(Tính đến ngày 7/11/2018)

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Loại huy hiệu	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Tụng	04/1948	70 năm	
2.	Nguyễn Thế An	10/3/1948	70 năm	
3.	Trần Quang Trung	16/6/1949	70 năm	
4.	Hà Đức Lương	07/02/1949	70 năm	
5.	Thái Huy Dịch	05/5/1949	70 năm	
6.	Lương Thị Tính	11/5/1949	70 năm	
7.	Nguyễn Văn Kiến	14/5/1949	65 năm	
8.	Nguyễn Văn Đàng	15/8/1949	65 năm	
9.	Đình Văn Điền	15/9/1949	65 năm	
10.	Dương Văn Đồi	01/01/1950	65 năm	
11.	Vũ Việt Trinh	01/5/1950	65 năm	
12.	Đào Văn Giám	14/6/1950	65 năm	
13.	Nguyễn Đình Xuân	10/10/1950	65 năm	
14.	Hoàng Gia Việt	05/5/1955	60 năm	
15.	Cao Quyết Tấn	03/5/1957	60 năm	
16.	Nguyễn Thái Khiêm	15/8/1957	60 năm	
17.	Lê Ngọc Chinh	19/5/1958	60 năm	
18.	Nguyễn Văn Sang	09/4/1959	55 năm	
19.	Đỗ Cư	24/5/1959	55 năm	



**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Loại huy hiệu	Ghi chú
20.	Nguyễn Văn Ế	25/5/1959	55 năm	
21.	Dương Đình Liên	15/12/1959	55 năm	
22.	Trần Thị Chuân	13/12/1959	55 năm	
23.	Hoàng Quỳnh Thạch	23/12/1959	55 năm	
24.	Trần Xuân Thích	12/01/1960	55 năm	
25.	Hà Thị Hợi	13/8/1960	55 năm	
26.	Long Thành Đóm	10/10/1960	55 năm	
27.	Dương Văn Thà	29/01/1962	55 năm	
28.	Nguyễn Ngọc Lãng	05/3/1962	55 năm	
29.	Nguyễn Thị Xuân	12/5/1962	55 năm	
30.	Nông Thị Duyên	06/9/1962	55 năm	
31.	Dương Đức Thông	09/12/1962	55 năm	
32.	Phạm Đề	13/12/1962	55 năm	
33.	Đinh Thị Kim Cúc	15/01/1963	55 năm	
34.	Phạm Tích	03/02/1963	55 năm	
35.	Trần Thị Mai	25/9/1963	55 năm	
36.	Gia Tiên Lang	23/11/1963	55 năm	
37.	Dương Thị Phong	28/12/1963	55 năm	
38.	Hoàng Văn Nghiênn	19/5/1963	55 năm	
39.	Trần Xuân Minh	01/7/1963	55 năm	
40.	Đoàn Xuân Tiếp	14/01/1964	50 năm	
41.	Nguyễn Văn Thế	03/02/1964	50 năm	
42.	Trần Văn Vinh	07/02/1964	50 năm	
43.	Hoàng Thị Hoàn	21/10/1964	50 năm	

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Loại huy hiệu	Ghi chú
44.	Hà Đình Phùng	24/10/1964	50 năm	
45.	La Hữu Chung	04/12/1964	50 năm	
46.	Nguyễn Văn Minh	27/12/1964	50 năm	
47.	Bùi Văn Tuyển	28/02/1965	50 năm	
48.	Ninh Quyết	09/5/1965	50 năm	
49.	Nguyễn Văn Tác	27/9/1965	50 năm	
50.	Đỗ Chí Thành	06/10/1965	50 năm	
51.	Phạm Thị Thái	02/11/1965	50 năm	
52.	Nguyễn Xuân Lương	07/5/1966	50 năm	
53.	Ngô Thịnh	27/6/1966	50 năm	
54.	Đào Xuân Thềm	15/8/1966	50 năm	
55.	Đặng Thị Hoàn	22/8/1966	50 năm	
56.	Nguyễn Thị Thỏ	02/9/1966	50 năm	
57.	Lê Thị Hảo	07/9/1966	50 năm	
58.	Nguyễn Đức Lễ	20/11/1966	50 năm	
59.	Trần Duy Hiệp	04/01/1967	50 năm	
60.	Phạm Xuân Trường	07/01/1967	50 năm	
61.	Lê Công Minh	16/02/1967	50 năm	
62.	Hoàng Viên	16/5/1967	50 năm	
63.	Hoàng Văn Quế	28/5/1967	50 năm	
64.	Phạm Duy Hưng	29/10/1967	50 năm	
65.	Dương Thị Me	20/11/1967	50 năm	
66.	Đồ Thị Minh Chính	24/11/1967	50 năm	
67.	Long Thanh Toàn	05/12/1967	50 năm	

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Loại huy hiệu	Ghi chú
68.	Tô Thị Chặt	06/12/1967	50 năm	
69.	Trần Văn Hợi	03/02/1968	50 năm	
70.	Lê Thị Doan	10/02/1968	50 năm	
71.	Hà Văn Hảo	28/02/1968	50 năm	
72.	Hứa Viết Tý	28/02/1969	50 năm	
73.	Hoàng Viết Sóng	14/3/1968	50 năm	
74.	Đỗ Trọng Mậu	20/5/1968	50 năm	
75.	Đoàn Ngọc Tuyên	14/6/1968	50 năm	
76.	Nguyễn Thị Luật	16/6/1968	50 năm	
77.	Lý Kim Tinh	29/6/1968	50 năm	
78.	Trần Văn Vy	04/7/1968	50 năm	
79.	Phạm Ngọc Dư	15/7/1968	50 năm	
80.	Dương Thị Mão	21/7/1968	50 năm	
81.	Nguyễn Thị Kiều	03/8/1968	50 năm	
82.	Vũ Văn Ngạn	19/8/1968	50 năm	
83.	Lê Xuân Bắc	03/9/1968	50 năm	
84.	Vi Thị Hiêm	20/9/1968	50 năm	
85.	Đỗ Bá Trác	21/9/1968	50 năm	
86.	Dương Văn Lân	24/10/1968	50 năm	
87.	Nguyễn Thị Hiền	05/11/1968	50 năm	
88.	Hoàng Văn Thuận	14/11/1968	50 năm	



**PHỤ LỤC 10. MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU  
CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN  
XÃ QUYẾT THẮNG**



**Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thịnh Đán lần thứ V,  
nhiệm kỳ 2000 - 2005 (Năm 2000)**



**Lễ đổi thẻ Đảng đợt 19/5/2005**

**Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng (1946 – 2018)**



**Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VI,  
nhiệm kỳ 2005 -2010 (Năm 2005)**



**Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VII,  
nhiệm kỳ 2010 - 2015 (Năm 2010)**



Toàn cảnh Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (Năm 2015)



Lãnh đạo Thành ủy Thái Nguyên chụp ảnh cùng Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (Năm 2015)





**Lễ nhận phụng dưỡng  
Bà mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Dần (Năm 2015)**



**Trao thưởng cho các cá nhân đạt giải trong Hội thi  
Báo cáo viên giỏi của Đảng bộ xã Quyết Thắng (Năm 2013)**



Nông dân xã Quyết Thắng (TP Thái Nguyên) sử dụng máy gặt đập liên hoàn thu hoạch lúa mùa 2016, góp phần giảm chi phí sản xuất.

**Nông dân xã Quyết Thắng sử dụng máy gặt đập liên hoàn thu hoạch lúa mùa (Năm 2016)**



**Mô hình chè an toàn theo tiêu chuẩn VIETGAP tại xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng (Năm 2017)**



**Mô hình vườn cây cảnh cho thu nhập cao  
tại xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng (Năm 2017)**



**Đài tưởng niệm Anh hùng Liệt sĩ xã Quyết Thắng  
(Năm 2019)**





**Chùa Làng Cả xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng (Năm 2017)**



**Nhà thờ Giáo họ Tân Thành xóm Trung Thành,  
xã Quyết Thắng (Năm 2018)**



**Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND  
xã Quyết Thắng (Năm 2015)**



**Trạm Y tế xã Quyết Thắng (Năm 2014)**



Hội diễn văn nghệ “Bé vui Hội xuân” của Trường Mầm non Quyết Thắng (Năm 2016)



Lễ khai giảng năm học mới 2017 - 2018 của Trường Tiểu học Quyết Thắng





**Trường Trung học cơ sở Quyết Thắng (Năm 2017)**



**“Ngôi trường Hy vọng” - Ngôi trường dành cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn của tỉnh Thái Nguyên do Tập đoàn Samsung xây dựng, đặt tại địa bàn xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng (Năm 2018)**

PHỤ LỤC 11. CÁC ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ



Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc (Năm 2017)



Nhà máy Z115 (Năm 2017)



**Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên**  
*(Năm 2016)*



**Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên**  
*(Năm 2018)*



**PHỤ LỤC 12. CHÂN DUNG VÀ SƠ LƯỢC TIỂU SỬ  
CÁC ĐỒNG CHÍ LÀ BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY**



**Đồng chí: TRẦN XUÂN ĐỘ<sup>(1)</sup>**

**(Tên gọi khác là DUYÊN)**

- Năm sinh: (Chưa rõ)
- Ngày vào Đảng: (Chưa rõ)
- Quê quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Trú quán: Quận I, thành phố Hồ Chí Minh
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (12/1946 - 1947)



**Đồng chí: NGUYỄN ĐÌNH CHÁT  
(Bí danh HÙNG)**

- Năm sinh: 1928
- Ngày vào Đảng: Tháng 6/1946
- Quê quán, trú quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (1947 - 1948).

<sup>(1)</sup> Đồng chí Trần Xuân Độ về sau chuyển công tác về tỉnh đội Hải Ninh (nay là Quảng Ninh), sau năm 1979 cùng gia đình chuyển vào Nam sinh sống nên hiện tại Ban Biên soạn chưa có thông tin về đồng chí Trần Xuân Độ.



**Đồng chí: PHẠM VĂN QUẮC**

- Năm sinh: 1902
- Ngày vào Đảng: 25/10/1946
- Quê quán: Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (4/1949 - 7/1953).



**Đồng chí: NGUYỄN VĂN TIẾN**  
**(Bí danh Tiêu Hà)**

- Năm sinh: 1920
- Ngày vào Đảng: Tháng 8/1948
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Quyền Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (7/1953 - 10/1953).
  - + Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (1/1957 - 8/1958).



**Đồng chí: NGUYỄN ĐĂNG ĐIỀU**

- Năm sinh: 1922
- Ngày vào Đảng: 02/9/1948
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (10/1953 - 1954).



**Đồng chí: PHẠM DUY NHA**

- Năm sinh: 1927
- Ngày vào Đảng: Tháng 2/1950
- Quê quán: Xã Hồng Thái, huyện Thường Tín, Hà Nội.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Quyền Bí thư Chi bộ Quyết Thắng (1955 - 10/1956) và Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (1958-1961).
  - + Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (4/1963 -9/1964).





**Đồng chí: HOÀNG MINH CHÍNH**  
(Tên gọi khác: Hoàng Sĩ Đức)

- Năm sinh: 1920
- Ngày vào Đảng: 29/8/1949
- Quê quán: Xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ xã Quyết Thắng (1962 - 1963).



**Đồng chí: HOÀNG VĂN TÙY**

- Năm sinh: 1913.
- Ngày vào Đảng: 02/02/1948
- Quê quán: Xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Quyền Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (10/1964 - 3/1965).
  - + Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (3/1965 - 12/1968).



**Đồng chí: TRẦN ĐĂNG CỰ**

- Sinh năm: 1929
- Ngày vào Đảng: 31/8/1959
- Quê quán: Xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Trú quán: Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (1969 - 1975).
  - + Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán (1976 - 11/1982).



**Đồng chí: NGUYỄN VĂN THƯNG**

- Sinh năm: 1943
- Ngày vào Đảng: 13/02/1966
- Quê quán, trú quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán (1982 - 1985).



**Đồng chí: HOÀNG XUÂN NGHĨA**

- Sinh năm: 1947
- Ngày vào Đảng: 28/7/1971
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán năm 7/1986 - 12/1986.



**Đồng chí: NGHIÊM VĂN TÔN**

- Sinh năm: 1942
- Ngày vào Đảng: 03/6/1969
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán (1987 - 1991).



**Đồng chí: TRẦN VĂN HỘI**

- Sinh năm: 1947
- Ngày vào Đảng: 03/02/1968
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán (1991 - 2000).





**Đồng chí PHẠM VĂN PHONG**

- Sinh năm: 1951
- Ngày vào Đảng: 12/01/1975
- Quê quán: Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Bí thư Đảng ủy xã Thịnh Đán (2000 - 2004).
  - + Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (2004 - 2010).



**Đồng chí: TRẦN THANH LONG**

- Sinh năm: 1960
- Ngày vào Đảng: 02/02/1981
- Quê quán: Xã Hải Triều, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Quyết Thắng (2010 đến nay).

**CHÂN DUNG VÀ SƠ LƯỢC TIỂU SỬ CÁC ĐỒNG CHÍ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY TỪ 2005 ĐẾN NAY**



- Đồng chí: NGUYỄN VĂN QUYẾT**  
- Sinh năm: 1954  
- Ngày vào Đảng: 05/5/1985  
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  
- Chức vụ: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Quyết Thắng (2005 - 2010).



- Đồng chí: PHẠM MINH ĐỨC**  
- Sinh năm: 1963  
- Ngày vào Đảng: 02/11/1985  
- Quê quán: Xã Nam Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.  
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  
- Chức vụ: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Quyết Thắng (2010 - 2011)



- Đồng chí: DƯƠNG VĂN THẮNG**  
- Sinh năm: 1973  
- Ngày vào Đảng: 03/9/1996  
- Quê quán: Xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam  
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  
- Chức vụ: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Quyết Thắng từ năm 2011 đến nay.

**PHỤ LỤC 13. CHÂN DUNG VÀ TIỂU SỬ CÁC ĐỒNG CHÍ LÀ CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ**



**Đồng chí: HÀ VĂN NGŨ**  
(Bí danh: Mai Gia Sinh)

- Sinh năm: 1923
- Ngày vào Đảng: 03/1949
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Chủ tịch UBND Cách mạng Lâm thời xã Sa Cạt (8/1945 - 2/1946).
  - + Chủ tịch UBHCKC (2/1946 - 8/1946) và UBHC (10/1947 - 4/1949) xã Quyết Thắng.



**Đồng chí: NGUYỄN XUÂN LƯƠNG**  
(Tên gọi khác Nguyễn Văn Kỳ)

- Sinh năm: 01/1917
- Ngày vào Đảng: 16/02/1946
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (8/1946 - 10/1947).





**Đồng chí: NGUYỄN VĂN ĐÍCH**

- Sinh năm: 1925
- Ngày vào Đảng: 1947
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBKCHC xã Quyết Thắng (4/1949 - 7/1953).



**Đồng chí: NGUYỄN VĂN TIÊN  
(Bí danh Tiêu Hà)**

- Năm sinh: 12/1920
- Ngày vào Đảng: Tháng 8/1948
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBKCHC xã Quyết Thắng (10/1953- 5/1954).



**Đồng chí: PHẠM DUY NHA**

- Năm sinh: 1927
- Ngày vào Đảng: Tháng 2/1950
- Quê quán: Xã Hồng Thái, huyện Thường Tín, Hà Nội.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (8/1954 - 10/1958).



**Đồng chí: HOÀNG MINH CHÍNH**  
(Tên gọi khác: Hoàng Sĩ Đức)

- Năm sinh: 1920
- Ngày vào Đảng: 29/8/1949
- Quê quán: Xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (1958 - 1961); (4/1963 - 1965).



**Đồng chí: HOÀNG VĂN QUỲNH**

- Năm sinh: 1916
- Ngày vào Đảng: 18/8/1954
- Quê quán: Xã Kim Xá, huyện Yên Lãng, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (11/1961 - 3/1963).



**Đồng chí: TRẦN ĐĂNG CỰ**

- Sinh năm: 1929
- Ngày vào Đảng: 31/8/1959
- Quê quán: Xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Trú quán: Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (1965 - 2/1969).



**Đồng chí: HOÀNG ĐẮC VẠN**

- Sinh năm: 1929
- Ngày vào Đảng: 25/12/1959
- Quê quán: Xã Cao Minh, huyện Kim Anh, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (2/1969 - 1973).



**Đồng chí: NGÔ VĂN VỸ**

- Sinh năm: 1928
- Ngày vào Đảng: 19/3/1954
- Quê quán: Xã Thanh Xuân, huyện Kim Anh, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Trú quán: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBHC xã Quyết Thắng (1973 - 1975).



**Đồng chí: NGUYỄN VĂN THƯƠNG**

- Sinh năm 1943
- Ngày vào Đảng: 13/02/1966
- Quê quán, trú quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Thịnh Đán (1975 - 1981).





**Đồng chí: DƯƠNG MINH ĐẶC**

- Sinh năm: 1945
- Ngày vào Đảng: 30/8/1968
- Quê quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Trú quán: Phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Thịnh Đán (1982-1985).



**Đồng chí: HOÀNG XUÂN NGHĨA**

- Sinh năm: 1947
- Ngày vào Đảng: 28/7/1971
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Thịnh Đán (1985 - 1992).



**Đồng chí ĐÀM VIỆT ĐỘ**

- Sinh năm: 1947
- Ngày vào Đảng: 25/9/1972
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Thịnh Đán (1992 - 2000).



**Đồng chí: NGUYỄN VĂN SÁNG**

- Sinh năm: 1960
- Ngày vào Đảng: 03/3/1993
- Quê quán, trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ:
  - + Chủ tịch UBND xã Thịnh Đán (2001 - 2004).
  - + Chủ tịch UBND xã Quyết Thắng (2004 - 2010).



**Đồng chí: VŨ CÔNG ĐỊNH**

- Sinh năm: 1962
- Ngày vào Đảng: 4/10/2002
- Quê quán: Xã Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Trú quán: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Quyết Thắng (2010 - 2016).



**Đồng chí: TRẦN XUÂN THƯỜNG**

- Sinh năm: 1976
- Ngày vào Đảng: 31/8/1998
- Quê quán: Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Trú quán: Phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Quyết Thắng từ năm 2018 đến nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1 (1936 - 1965), tập 2 (1965 - 2000)*, Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (2002), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 2 (1975 - 2002)*, Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.
3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đông Hỷ (2006), *Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*.
4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1998), *Thái Nguyên trong Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông 1947*.
5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1997), *Bà mẹ Việt Nam anh hùng và anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên*.
6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1999), *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954)*.
7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (2001), *Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)*.



8. Các nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đồng Hỷ.

9. Các báo cáo tổng kết của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thịnh Đán từ năm 1986 đến năm 2004.

10. Các báo cáo tổng kết của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quyết Thắng từ năm 2004 đến năm 2018.

11. Đảng bộ xã Quyết Thắng, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quyết Thắng lần thứ V, VI, VII, VIII.*

12. *Đồng Khánh dư địa chí* - Quốc sử quán triều Nguyễn (1886 - 1888).

13. Hương ước xã Sà Cạt lập ngày 12/8/1932

14. *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, năm 1997.

15. *Lịch sử công tác tuyên giáo Đảng bộ tỉnh (1930 - 2010)* (2010), Nxb Đại học Thái Nguyên.

16. Dương Thị The - Phạm Thị Thoa (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỉ XIX*, Nxb Khoa học Xã hội.

17. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2006), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

18. Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng (2004), *Báo cáo thành tích của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng - Thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên đề nghị phong danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ”*.

19. Lí lịch đảng viên, lí lịch cán bộ của:

- Ông Nguyễn Đình Chất.
- Ông Nguyễn Văn Thụ.
- Ông Nguyễn Thế Hải.
- Ông Phạm Văn Quác.
- Ông Nguyễn Xuân Lương.
- Ông Nguyễn Văn Tiến.
- Ông Đào Đức Vượng.
- Ông Đàm Văn Sinh.
- Ông Đàm Văn Ý.
- Ông Hoàng Văn Tù.
- Ông Phạm Duy Nha.
- Ông Hoàng Minh Chính.
- Ông Hoàng Văn Quỳnh.
- Ông Hoàng Đắc Vạn.

20. Hồ sơ hoạt động cách mạng của ông Hà Văn Ngữ.

21. Sổ tay ghi chép của ông Đàm Đức Lượng, Nguyễn Văn Tiến.

**MỤC LỤC**

<b>LỜI GIỚI THIỆU</b> .....	8
<b>MỞ ĐẦU: QUYẾT THẮNG - QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG</b> .....	11
I. Quê hương .....	11
II. Con người và truyền thống .....	15
<b>CHƯƠNG I. CHI BỘ XÃ QUYẾT THẮNG TRONG THỜI KỲ (1946 - 1954)</b> .....	39
I. Xây dựng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân .....	39
II. Chi bộ xã Quyết Thắng thành lập, lãnh đạo nhân dân tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1949) .	41
III. Chi bộ xã Quyết Thắng lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng chiến kiến quốc đến ngày thắng lợi (1949 - 1954)..	53
<b>CHƯƠNG II. CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG TRONG THỜI KỲ (1954 - 1975)</b> .....	73
I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước (1954 - 1965) .....	73
II. Lãnh đạo vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và động viên chi viện chiến trường đánh Mỹ (1965 - 1975) .....	97



---

<b>Chương III. ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐÁN TRONG THỜI KỲ 1975 -1985</b> .....	126
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980) .....	126
II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985).....	138
<b>CHƯƠNG IV. ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐÁN TRONG THỜI KỲ 1986 -2003</b> .....	147
I. Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới đất nước theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và lần thứ VII (1986 - 1996) .....	147
II. Lãnh đạo thực hiện đường lối của Đảng về công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước giai đoạn (1996 - 2003) .....	168
<b>Chương V. ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG TRONG THỜI KỲ 2004 - 2018</b> .....	183
I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế -xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2004 - 2010) .	183
II. Lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã giai đoạn (2010 - 2018) .....	194
<b>KẾT LUẬN</b> .....	225
<b>PHỤ LỤC</b> .....	233
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	299

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3840023; Fax: 0280 3840017

Website: [nxb.tnu.edu.vn](http://nxb.tnu.edu.vn) \* E-mail: [nxb.dhtn@gmail.com](mailto:nxb.dhtn@gmail.com)

---

---

**Sách Chuyên khảo**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT THẮNG  
(1946 - 2018)**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**TS. PHẠM QUỐC TUẤN**

Giám đốc

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**PGS.TS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH**

Tổng biên tập

*Biên tập:* HOÀNG ĐỨC NGUYỄN

*Thiết kế bìa:* LÊ THÀNH NGUYỄN

*Trình bày:* ĐÀO THÁI SƠN

*Sửa bản in:* NÔNG THỊ NINH

*Đội tác liên kết:*

Trung tâm Đào tạo, Tư vấn và Chuyển giao công nghệ -  
Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên.

**ISBN: 978-604-915-944-2**

In 500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên); gia công tại Công ty TNHH In Tiên Dâu (Địa chỉ: Phường Hoàng Văn Thụ - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 342-2020/CXBIPH/05-07/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 20/QĐ-NXBĐHTN. In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2020.